

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại Hungary	6
Thông tin cơ bản về Hungary	6
Tổng quan thị trường	10
Thách thức thị trường	13
Cơ hội thị trường	14
Chiến lược thâm nhập thị trường.....	17
Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị	19
Môi trường chính trị.....	19
Kinh tế	29
Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ	38
Sử dụng đại lý/ nhà phân phối	38
Bảo mật dữ liệu và bảo vệ	41
Nhượng quyền thương mại.....	43
Tiếp thị trực tiếp	44
Liên doanh/ cấp phép.....	46
Bán hàng cho chính phủ	49
Các kênh phân phối và bán hàng	52
Các yếu tố/ kỹ thuật bán hàng	56
Thương mại điện tử	57

Quảng cáo và xúc tiến thương mại	61
Định giá	67
Dịch vụ bán hàng/ Hỗ trợ khách hàng	69
Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ	71
Các dịch vụ chuyên nghiệp địa phương	73
Nguồn thông tin trên website	75
Chương 4: Quan hệ song phương của Việt Nam và Hungary.....	79
Quan hệ chính trị Việt Nam - Hungary	79
Quan hệ về thương mại - kinh tế	86
Tình hình xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hungary năm 2019.....	91
Tình hình nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Hungary năm 2019.....	110
Lĩnh vực triển vọng	112
Cơ hội thị trường	120
Lưu ý cơ bản nhận biết doanh nghiệp Hungary, tránh bị lừa đảo	121
Một vài lưu ý cơ bản để nhận biết doanh nghiệp Hungary	122
Đầu tư	122
Chương 5: Các quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn.....	125
Chính sách thuế và thuế suất	125
Chứng từ và các quy định nhập khẩu	127
Tạm nhập	136
Các quy định về ghi nhãn mác	136

Hạn ngạch và các biện pháp phòng vệ thương mại khác	136
Cấm và hạn chế nhập khẩu	137
Các quy định hải quan và thông tin liên hệ	137
Đánh giá sự phù hợp	143
Giấy chứng nhận sản phẩm	143
Cấp phép	145
Công bố quy định kỹ thuật	145
Ghi nhãn và đánh dấu	146
Các Hiệp định Thương mại	153
Các nguồn thông tin trên website:	153
Chương 6: Môi trường đầu tư	159
Tổng quan.....	159
Cởi mở và những hạn chế đối với đầu tư nước ngoài	161
Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp ước thuế.....	167
Hệ thống pháp lý.....	168
Chính sách công nghiệp	178
Bảo vệ quyền sở hữu.....	180
Lĩnh vực tài chính.....	181
Doanh nghiệp nhà nước	186
Chương trình tư nhân hóa.....	188
Quy tắc ứng xử của doanh nghiệp có trách nhiệm (RBC).....	188

Tham nhũng	190
Môi trường chính trị và an ninh	196
Chính sách lao động và thực tiễn	196
OPIIC và các chương trình bảo hiểm đầu tư khác	199
Đầu tư trực tiếp nước ngoài và Thống kê danh mục đầu tư nước ngoài	200
Những điều cần cân nhắc khi đầu tư vào Hungary	203
Chương 7: Tài trợ dự án và thương mại	206
Phương thức thanh toán	206
Tài trợ dự án	208
Nguồn website	212
Chương 8: Đi lại	214
Phong tục tập quán kinh doanh	214
Tư vấn du lịch	218
Nhập cảnh	218
Yêu cầu thị thực	219
Bưu chính viễn thông	234
Giao thông	234
Ngôn ngữ	239
Y tế	240
Giờ địa phương, giờ làm việc và các ngày nghỉ lễ	240
Tạm nhập nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân	241

Cấm nhập khẩu	241
Cấm xuất khẩu	241
Miễn thuế ở Hungary	242
Website tham khảo	243
Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại	244
Liên hệ	244
Sự kiện thương mại.....	249

Chương 1: Kinh doanh tại Hungary

Thông tin cơ bản về Hungary

Tên đầy đủ: Cộng hòa Hungary

Thủ đô: Budapest

Múi giờ: UTC + 1 giờ

Quốc khánh Hungary: 20/08

Diện tích: 93.028 km²

- Đất liền: 89.608 km²
- Nước: 3.420 km²

Biên giới đất liền: 2.106 km

- Hungary tiếp giáp với Slovakia về phía bắc với đường biên giới dài 627 km
- Áo về phía tây (321 km)
- Slovenia về phía tây nam (94 km)
- Croatia (348 km) và Serbia (164 km) về phía nam
- Romania về phía đông (424 km)
- Ukraina về phía đông bắc (128 km).
- Các vùng đồng bằng (Alfold, Kisalfold) chiếm khoảng hai phần ba diện tích lãnh thổ, các vùng đồi hoặc núi tập trung ở vùng đông bắc và phía tây sông Danube.

Vị trí địa lý: Nằm ở Trung Âu, phía Tây Bắc của Rumania

Khí hậu: Hungary nằm trong miền khí hậu lục địa khô, mùa đông lạnh, mùa hè nóng và ẩm. Chính kiểu khí hậu này tạo điều kiện cho sự phát triển các thảm thực vật thảo nguyên phục vụ cho ngành chăn nuôi trên các đồng cỏ. Lượng mưa lớn và giảm dần từ Tây sang



Đông.

Các miền địa hình chính của Hungary: Hungary có 3 vùng địa hình chính : Đồng bằng Great Alfold (hay Great Hungarian Plain) nằm ở phía đông sông Danube; vùng Transdanubia là vùng đồi nằm ở phía tây sông Danube kéo dài đến vùng chân đồi của núi Alps; và vùng Núi phía Bắc là vùng đồi núi tiếp giáp với đồng bằng Great Alfold.

Tài nguyên thiên nhiên: bauxite, than, khí thiên nhiên, đất màu mỡ, đất canh tác.

Nguồn tài nguyên quý báu nhất của Hungary là đất trồng màu mỡ, khoảng 70% diện tích đất đai Hungary thích hợp cho nông nghiệp.

Thực vật tự nhiên của đồng bằng Hungary là cỏ. Thực vật của miền đồng cỏ và đất mịn từ núi trôi xuống đã tạo thành một lớp đất màu mỡ phủ trên bề mặt đất. Một số đất màu mỡ nhất nằm dọc sông và trên vùng đất bồi giữa những thung lũng của các con suối. Có một số đất đầm lầy, nhưng phần lớn chúng đã được tháo nước để sử dụng làm đồng cỏ và vụ mùa.

Khoảng 20% diện tích Hungary là rừng, chủ yếu là sồi, và các loài rụng lá khác ở vùng Transdanube (Trung du Danube) và vùng đồi núi. Thỏ, cáo, nai, gấu rất nhiều. Vịt, diệc, sếu, cò là những loài bản xứ, và đồng bằng Hungary chủ yếu là nơi cư trú của nhiều loài chim di cư.

Với đồng bằng gần như bằng phẳng, nhiều phù sa màu mỡ là điều kiện tốt cho sự phát triển nông nghiệp ở Hungary. Hungary không có nhiều khoáng sản phục vụ cho công nghiệp. Tuy nhiên, nó có quặng bô xít dùng để luyện nhôm. Quặng này nằm gần vùng đồi Bakony, là một trong những mỏ quặng lớn nhất châu Âu. Hungary cũng có mỏ than, dầu mỏ, khí thiên nhiên, mangan, uranium, và quặng sắt. Tuy nhiên, trữ lượng của đa số các khoáng sản đều ít và chất lượng kém.

Đất sử dụng (ước tính năm 2011):

- Đất nông nghiệp: 58,9% (Đất trồng trọt: 48,5%; Đất trồng thường xuyên: 2%; đồng

cổ định: 8,4%)

- Đất rừng: 22,5%
- Đất khác: 18,6%

Tổng nguồn nước tái tạo: 104 cu km (2011).

Các vấn đề hiện tại về môi trường

Việc nâng cấp các tiêu chuẩn của Hungary trong quản lý chất thải, tiết kiệm năng lượng, và ô nhiễm không khí, đất, nước và đáp ứng yêu cầu của EU sẽ đòi hỏi việc đầu tư lớn

Dân tộc (ước tính năm 2011)

- Người Hungary: 85,6%
- Người Roma: 3,2%
- Người Đức: 1,9%
- Khác: 2,6%
- Không xác định cụ thể: 14,1%

Ngôn ngữ (ước tính năm 2011):

- Ngôn ngữ chính thức là tiếng Hungary: 99,6%
- Tiếng Anh: 16%
- Tiếng Đức: 11,2%
- Tiếng Nga: 1,6%
- Tiếng Romanian: 1,3%
- Tiếng Pháp: 1,2%
- Ngôn ngữ khác: 4,2%

Tôn giáo (ước tính năm 2011):

- Công giáo La Mã: 37,2%
- Phái Tin lành Calvin: 11,6%
- Đạo Tin Lành giáo phái Lutheran: 2,2%
- Công Giáo Hy Lạp: 1,8%
- Tôn giáo khác: 1,9%
- Không theo tôn giáo nào: 18,2%
- Không xác định cụ thể: 27,2%

Dân số: 9.771.827 (ước tính đến tháng 7/2020)

Cấu trúc tuổi (theo ước tính năm 2020):

- 0 – 14 tuổi: 14,54% (731.542 nam/ 689.739 nữ)
- 15 – 24 tuổi: 10,43% (526.933 nam/ 492.388 nữ)
- 25 – 54 tuổi: 42,17% (2.075.763 nam/ 2.044.664 nữ)
- 55 – 64 tuổi: 12,17% (552.876 nam/ 636.107 nữ)
- ≥ 65 tuổi: 20,69% (773.157 nam/ 1.248.658 nữ)

Tỉ lệ phụ thuộc (theo ước tính năm 2020):

- Tỷ lệ phụ thuộc hoàn toàn: 46,9%
- Tỷ lệ phụ thuộc trẻ: 22%
- Tỷ lệ phụ thuộc già: 30,8%
- Tỷ số hỗ trợ tiềm năng: 3,2%

Độ tuổi trung bình (theo ước tính năm 2020): 43,6 tuổi

- Nam: 41,5 tuổi

- Nữ: 45,5 tuổi

Tỷ lệ tăng dân số: -0,28% (ước tính năm 2020)

Số người dùng internet: 7.474.413, chiếm 76,07% dân số (ước tính tháng 7/2018).

Cảng hàng không: 41 (năm 2013)

Cảng và bến: Baja, Csepel (Budapest), Dunaujvaros, Gyor-Gonyu, Mohacs (Danube)

Tổng quan thị trường

Hungary nằm ở Trung Đông Âu với dân số 9,6 triệu người và chuyển đổi thành công từ nền kinh tế kế hoạch tập trung sang nền kinh tế thị trường sau sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản vào năm 1989. Hungary là một thành viên của OECD (1996), NATO (1999), và Liên minh châu Âu (2004). Thu nhập bình quân đầu người gần bằng 2/3 thu nhập bình quân trung bình của EU-28 và tổng GDP năm 2019 đạt 157,8 tỷ USD. Khu vực tư nhân chiếm hơn 80% GDP. Hungary có vị trí chiến lược ở châu Âu, là cửa ngõ đi vào thị trường EU, lực lượng lao động có tay nghề cao và được đào tạo, và cơ sở hạ tầng chất lượng, Hungary đã khiến các công ty như GE, Alcoa, Morgan Stanley, National Instruments, Microsoft, IBM và nhiều công ty khác đặt nhà máy tại đây, cả về sản xuất lẫn dịch vụ.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ở Hungary đã giúp hiện đại hóa ngành công nghiệp, tạo việc làm, thúc đẩy xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế. FDI tích lũy kể của Hungary đạt hơn 98 tỷ USD kể từ năm 1989, và tập trung vào các lĩnh vực chính là ô tô, công nghệ thông tin, điện tử, hậu cần, và gần đây hơn là các dịch vụ chia sẻ (bộ phận phụ trách các vấn đề hậu cần và / hoặc hoạt động của trung tâm chăm sóc khách hàng). Để khuyến khích thêm đầu tư nước ngoài, năm 2017, chính phủ đã hạ thuế doanh nghiệp từ 19% xuống còn 9%, mức thấp nhất trong Liên minh châu Âu.

Công nghiệp chiếm khoảng 28% GDP, trong đó:

- Ngành công nghiệp ô tô là một trong những ngành công nghiệp mũi nhọn của Hungary và tạo ra gần 21% tổng giá trị xuất khẩu, gồm hơn 600 công ty, sử dụng hơn 100.000 lao động;
- Ngành công nghiệp điện tử là một trong những ngành công nghiệp lớn nhất ở Hungary, chiếm 22% tổng sản lượng sản xuất Hungary. Đất nước này là nhà sản xuất điện tử lớn nhất trong khu vực CEE, cung cấp 26% tổng sản lượng của khu vực, sử dụng khoảng 112.000 lao động;
- Ngành công nghiệp dược phẩm và y tế của Hungary với truyền thống hàng thế kỷ là một trong những lĩnh vực hiệu quả nhất và thành công của nền kinh tế Hungary. Với các lĩnh vực dược phẩm và công nghệ sinh học phát triển nhất ở Trung và Đông Âu, Hungary cung cấp trong khu vực, các nước vùng Balkan, và các thị trường xa hơn ở Đông Âu và châu Á. Xuất khẩu dược phẩm đạt 3,93 tỷ USD trong năm 2011 sử dụng khoảng 15.000 lao động. Phần lớn các công ty dược phẩm tập trung tại 4 thành phố Budapest, Debrecen, Szeged và Pécs.
- Công nghệ thông tin chiếm 10% tổng GDP của Hungary, sử dụng hơn 100.000 người gồm gia công phần mềm, dịch vụ CNTT, phần mềm và sản xuất phần cứng, thị trường công nghệ thông tin Hungary đã phát triển nhanh chóng trong vài năm gần đây. Sản xuất phần cứng cũng phát triển mạnh mẽ ở trung tâm Transdanubia, bao gồm NOKIA, IBM. Phát triển phần mềm Hungary đã đạt được thành công quốc tế trong nhiều lĩnh vực, chẳng hạn như bảo vệ chống virus, và bảo mật. Sự hiện diện và hoạt động thành công của các công ty như Ericsson, Oracle và Gameloft cho thấy bằng chứng về chất lượng cao CNTT tại Hungary. Phần lớn các công ty phần mềm lớn được đặt tại Budapest.
- Công nghiệp thực phẩm: mặc dù thị phần của nó trong đầu ra của ngành công nghiệp Hungary đã giảm trong thập kỷ qua nhưng ngành công nghiệp chế biến thực phẩm vẫn là một trong những phân ngành quan trọng nhất của nền kinh tế. Ngành công

ngành thực phẩm sử dụng khoảng 124.000 lao động, doanh thu xuất khẩu của ngành công nghiệp thực phẩm là quan trọng đối với cán cân thương mại tổng thể của Hungary.

- Các ngành công nghiệp khác gồm có khai thác mỏ, luyện kim, vật liệu xây dựng, dệt may..

Nông nghiệp chiếm khoảng 4% GDP, sản phẩm nông nghiệp chính của Hungary là lúa mì, ngô, hạt hướng dương, khoai tây, củ cải đường; lợn, gia súc, gia cầm và các sản phẩm sữa;

Dịch vụ chiếm 68% GDP, trong lĩnh vực dịch vụ, các dịch vụ tư nhân (thương mại, du lịch, tài chính và các dịch vụ kinh tế khác) đang rất phát triển. Dịch vụ giao thông vận tải (với một số công ty thuộc sở hữu của nhà nước và của các tập đoàn tư nhân) cũng rất phát triển do vị trí địa lý thuận lợi của Hungary chiếm khoảng 5-6% GDP. Các ngành dịch vụ nhà nước (y tế, giáo dục, hành chính công) cũng phát triển.

Vị trí chiến lược của Hungary ở châu Âu, sẽ giúp doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các thị trường EU và ngoài EU trong và ngoài khu vực Schengen, lực lượng lao động được đào tạo và có tay nghề cao, và cơ sở hạ tầng đầy đủ và hoàn chỉnh đã khiến cho các công ty toàn cầu như GE, Alcoa, GM, National Instruments, Jabil, IBM, Lexmark và nhiều công ty khác đặt các cơ sở sản xuất và dịch vụ tại đây.

Hungary có thặng dư thương mại đáng kể do các đối tác thương mại chính trong EU (đặc biệt là Đức) thúc đẩy. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Hungary xuất khẩu 78% sang EU và nhập khẩu 68% từ EU.

Tốc độ tăng trưởng GDP hàng năm của Hungary là 4,6% vào năm 2019 và Ngân hàng Quốc gia Hungary dự báo ước tính giảm 0,3% - 2% do hậu quả của đại dịch COVID-19 năm 2020. Chính phủ Hungary cũng dự kiến thâm hụt ngân sách trung ương là 2,9% GDP và lạm phát 3,4% cho năm 2020. Trong 5 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu giảm 13,2% còn 45,1 tỷ USD và nhập khẩu giảm 11% còn 42,7 tỷ USD. Trong ngân sách năm

2020, nội các dự báo mức tăng nợ quốc gia, tính theo quy tắc của Maastricht, từ 66,3% GDP được ghi nhận vào năm 2019 tăng lên 72,6% vào năm 2020, trước khi giảm xuống 69,3% vào năm 2021.

Thách thức thị trường

Bộ Kinh tế đã bắt đầu cải cách cơ cấu nhằm giải quyết mối quan tâm về tài chính trung và dài hạn. Ngoài ra, chính phủ đã bắt đầu cắt giảm đáng kể cả thuế suất thuế thu nhập cá nhân và doanh nghiệp đã được dự kiến sẽ thúc đẩy tăng trưởng dài hạn và có tác dụng tích cực đối với ngân sách trung ương.

Môi trường quản lý của Hungary khiến Hungary trở thành một nơi ngày càng khó khăn để tiến hành kinh doanh. Từ vị trí thứ 53 (năm 2019) Hungary đã vươn lên vị trí thứ 52 (năm 2020) trong số 190 nền kinh tế trong bảng xếp hạng Mức độ dễ dàng kinh doanh mới nhất của Ngân hàng Thế giới (sau Ba Lan, Cộng hòa Séc và Slovakia).

- Kể từ năm 2016, các công ty đa quốc gia đã nhận ra tình trạng thiếu lao động có trình độ, cả công nhân và nhân viên văn phòng, là trở ngại lớn nhất đối với đầu tư vào Hungary.
- Trong những năm gần đây, chính phủ đã ban hành một số loại thuế mới, chủ yếu đánh vào các lĩnh vực ngân hàng, năng lượng, bán lẻ và viễn thông. Trong một số ngành nhất định, chẳng hạn như truyền thông và bán lẻ, các chính sách quản lý và thuế không thể đoán trước được theo ngành cụ thể này đã ưu đãi cho các công ty quốc gia và các công ty có liên kết với chính phủ.
- Thêm vào đó, mức thuế giá trị gia tăng (VAT) của Hungary đối với hầu hết các sản phẩm và dịch vụ là 27%, cao nhất ở EU.
- Tham nhũng dai dẳng và chủ nghĩa thân hữu tiếp tục ảnh hưởng đến lĩnh vực công. Chỉ số Nhận thức Tham nhũng (CPI) của Tổ chức Minh bạch Quốc tế cho thấy điểm số của quốc gia này tăng nhẹ khi từ vị trí thứ 46 trong năm 2018 tăng lên vị trí thứ 44

vào năm 2019. Năm 2016, chính phủ Hungary đã rút khỏi Tổ chức Đối tác Chính phủ Mở (Open Government Partnership - OGP), một tổ chức quốc tế tập trung vào sự minh bạch, sau khi từ chối giải quyết các mối e ngại của tổ chức về tính minh bạch và quản trị tốt. Bất chấp sức ép mạnh mẽ từ phe đối lập và công chúng, chính phủ Hungary từ chối gia nhập Văn phòng Công tố viên Châu Âu.

- Nguồn tài trợ của EU là động lực lớn thúc đẩy tăng trưởng GDP của Hungary. Dựa trên kết quả gần đây của các cuộc đàm phán MFF 2021-2027, Hungary sẽ có thể xin hơn 52,8 tỷ EUR từ ngân sách trung ương, có nghĩa là tăng 35% so với tổng mức tài trợ của nhiệm kỳ trước.
- Sau cuộc bầu cử quốc gia vào tháng 4 năm 2018, đảng Fidesz do Thủ tướng Victor Orban cầm quyền vẫn giữ được vai trò lãnh đạo và giành được đa số phiếu trong cuộc bầu cử Nghị viện Liên minh Châu Âu năm 2019. Chính phủ Hungary vẫn tập trung vào việc trở thành một nền kinh tế theo định hướng xuất khẩu, tạo điều kiện cho Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và giảm thuế nhiều hơn. Một lưu ý khác là vẫn còn phải quan sát điều gì sẽ xảy ra trong hoạt động của lĩnh vực công.
- Năm 2020, Chính phủ Hungary đã thông qua luật yêu cầu các nhà đầu tư bên ngoài các Khu vực Kinh tế Châu Âu phải có sự chấp thuận của Bộ Đổi mới và Công nghệ đối với việc tham gia đầu tư và đối với khoản đầu tư mới vượt quá ngưỡng nhất định. Luật sẽ có hiệu lực đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Cơ hội thị trường

Mặc dù môi trường kinh doanh địa phương có nhiều thách thức, nhưng Hungary vẫn là một thị trường hấp dẫn đối với đầu tư nước ngoài và xuất khẩu. Hungary có vị trí chiến lược ở châu Âu, là cửa ngõ đi vào các thị trường EU và ngoài EU trong và ngoài khu vực Schengen, lực lượng lao động có tay nghề cao và được đào tạo, và cơ sở hạ tầng chất lượng, Hungary đã khiến các công ty như GE, Alcoa, GM, NI, Jabil, IBM và nhiều công ty khác đặt nhà máy tại đây, cả về sản xuất lẫn dịch vụ.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã giúp hiện đại hóa ngành công nghiệp, tạo việc làm, thúc đẩy xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế. Tích lũy cổ phiếu FDI đạt hơn 104 tỷ USD từ năm 1989. Trong số các lĩnh vực quan trọng: ô tô, IT, hậu cần, sản xuất, thiết bị điện tử và, gần đây hơn, là các dịch vụ chia sẻ (ví dụ, trở lại văn phòng và / hoặc hoạt động của trung tâm chăm sóc khách hàng).

Nền kinh tế Hungary chủ yếu là sản xuất nông nghiệp và gia công. Hungary lại là một nước nghèo về tài nguyên thiên nhiên. Vì vậy, Hungary đang rất cần những nguyên liệu của các ngành công nghiệp phụ trợ như phụ tùng các loại, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ và các sản phẩm về gỗ... Và đây chính là cơ hội xuất khẩu cho các DN Việt Nam vào thị trường này.

Mặt khác, tại Hungary đã có sự xuất hiện của nhiều tập đoàn kinh tế đa quốc gia lớn mạnh đang đầu tư và hoạt động tại đây sẽ là tiền đề để các doanh nghiệp Việt Nam có thể hợp tác đầu tư xuất khẩu.

Cơ hội thâm nhập thị trường Hungary mở ra cho các doanh nghiệp Việt Nam, chủ yếu tập trung vào hàng gia dụng, giày dép, dệt may, túi xách, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện... Đặc biệt, phần lớn sản phẩm giày dép của Hungary đều nhập khẩu. Các doanh nghiệp Hungary mong muốn hợp tác với các công ty, doanh nghiệp Việt Nam trong các lĩnh vực như công nghiệp sản xuất ô tô, điện tử, y tế, dược phẩm, công nghiệp chế biến, bảo vệ môi trường, nước sạch, nghiên cứu phát triển, ICT, giao thông vận tải, nông nghiệp (quản lý và bảo vệ nguồn nước, hiện đại hóa nông nghiệp) và năng lượng nguyên tử.

Hungary duy trì nền kinh tế mở và cơ sở hạ tầng chất lượng cao và những đặc điểm để Hungary trở thành một điểm đến hấp dẫn đối với đầu tư. Mặc dù có nhiều thách thức đi kèm với môi trường kinh doanh địa phương, Hungary vẫn là một thị trường hấp dẫn đối với các nhà đầu tư và xuất khẩu nước ngoài. Các lý do hàng đầu để kinh doanh ở Hungary gồm:

- Hungary là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất của Liên minh châu Âu
- Vị trí trung tâm, được coi là cửa ngõ vào Trung/ Đông Nam châu Âu
- Lực lượng lao động được đào tạo tốt
- Các cơ hội chuỗi cung ứng trong ngành công nghiệp ô tô và điện tử
- Chính phủ chú trọng vào đổi mới và công nghệ dựa trên tri thức

Việc tài trợ từ EU đến năm 2020 cũng thúc đẩy tăng trưởng của Hungary, Quỹ EU đã được sử dụng cho hơn 60.000 dự án nhằm cải thiện cơ sở hạ tầng viễn thông, năng lượng và đường cao tốc. Là một phần của Kế hoạch Phát triển Quốc gia (2014 - 2020), Hungary đã phân bổ khoảng 33 tỷ USD cho các dự án từ phát triển du lịch và cơ sở hạ tầng đến chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường. Hungary sẽ được cấp 52,8 tỷ EUR từ ngân sách trung ương trong chu kỳ ngân sách tiếp theo của EU (giai đoạn 2021 - 2027) tập trung vào việc tăng khả năng cạnh tranh của Hungary về kinh tế và xã hội. Một châu Âu đầy tham vọng cần một ngân sách đầy tham vọng cho 06 mục tiêu chính: nâng cao năng suất và năng lực đổi mới của các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hungary thành những doanh nghiệp chính trong cạnh tranh kinh tế quốc tế; tăng tỷ lệ việc làm và cải thiện năng suất và điều kiện việc làm; đầu tư vào cơ sở hạ tầng, đặc biệt góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh; tăng cường hợp tác xuyên biên giới với các khu vực lân cận; nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo đóng vai trò trung tâm; và tạo điều kiện cho việc sử dụng rộng rãi năng lượng tái tạo và khuyến khích chuyển đổi sang một ngành công nghiệp xanh, các-bon thấp hướng đến một nền kinh tế tuần hoàn nhằm chống lại biến đổi khí hậu.

Mục tiêu của chính phủ là cung cấp năng lượng sạch, thông minh và giá cả phải chăng cho người tiêu dùng. Thêm vào đó, các mục tiêu chính là tăng cường an ninh cung cấp năng lượng, thay đổi ngành năng lượng trở nên thân thiện với khí hậu và kích thích các cơ hội đổi mới có tầm quan trọng trong phát triển kinh tế. Một mục tiêu xa hơn là hầu hết điện của Hungary được sản xuất từ hai nguồn: hạt nhân và năng lượng tái tạo, chủ yếu là các nhà máy điện mặt trời. Bằng cách sử dụng năng lượng mặt trời và năng lượng hạt

nhân cùng nhau, đến năm 2030, 90% sản lượng điện của Hungary sẽ không có carbon. Đến năm 2040, nhập khẩu điện của Hungary sẽ giảm từ mức trung bình trên 30% của hiện nay xuống dưới 20%.

Ngoài ra, Hungary đặt mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính ít nhất 40% vào năm 2030 so với năm 1990. Hungary cũng đã cam kết tăng 14% thị phần năng lượng tái tạo hiện nay lên ít nhất 21% vào năm 2030. Xanh hóa giao thông là chìa khóa để đạt được các mục tiêu về khí hậu. Hungary đi đầu trong việc phát triển điện di động trong khu vực, với 672 trạm sạc trên toàn quốc và hơn 14.000 biển số xanh trên các tuyến đường (2019). Zala Zone là một dự án PPP và là cơ sở chứng minh cho các cuộc thử nghiệm xe cổ và môi trường của các giải pháp di chuyển tự động, vận tải được kết nối & vận tải tự vận hành sẽ được thực hiện ở Tây Nam Hungary với sự hỗ trợ chung của Áo, Slovenia và Hungary. Sau khi hoàn thành vào cuối năm 2020, Zala Zone sẽ cung cấp môi trường thử nghiệm đa cấp, quá trình xử lý tốc độ cao trên nền tảng động và Khu thành phố thông minh. Zala Drone sẽ được thêm vào thiết bị từ năm 2021.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Chất lượng hàng xuất khẩu của Việt Nam tốt, nhưng mẫu mã, bao bì và chiến lược marketing của doanh nghiệp còn yếu. Điều này cản trở sự xuất hiện của hàng Việt Nam trong hệ thống bán lẻ tại Hungary. Doanh nghiệp phải có nhiều chuyển khảo sát mới có thể nắm bắt được nhu cầu, đặc điểm riêng... của thị trường. Từ đó, mới có thể xây dựng được chiến lược tiếp thị và bán hàng phù hợp.

Một trong những bí quyết tiếp cận thị trường Hungary là sự hiểu biết lẫn nhau, sự thấu hiểu văn hóa kinh doanh và tất nhiên đó là thông tin về các cơ hội kinh doanh. Một yếu tố nữa là việc tiếp thu tốt hơn và sử dụng rộng rãi hơn các hình thức kinh doanh mới cùng nhau trong một cam kết dài hạn. Các công ty Hungary, đặc biệt là những công ty nhỏ và vừa đã chú ý tới việc hợp tác theo hình thức mới và gần gũi hơn. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa Hungary cũng tìm nhiều cơ hội để liên doanh với các đối tác Việt Nam nhiều hơn.

Để thành công trong kinh doanh thì sản phẩm phải có chất lượng cao, giá cả thấp và dịch vụ tốt hơn. Cách đưa hàng hoá vào thị trường Hungary hiệu quả nhất là doanh nghiệp phải dùng đại lý, nhà phân phối, hoặc lập một văn phòng, hay tiếp thị trực tiếp. Doanh nghiệp Hungary biết rất rõ về giá cả nên thành công của những nhà xuất khẩu là phải có một chiến lược giá cả linh hoạt, làm sao để luôn giữ giá nhập khẩu thấp.

Phương án được nhiều doanh nghiệp Việt Nam lựa chọn hiện nay là thuê mặt bằng tại AsiaCenter. Đây là trung tâm thương mại lớn nhất tại Hungary, cũng như khu vực Trung Âu. Hungary là địa bàn trung tâm có thể tiếp cận đến thị trường rộng lớn ở khu vực Trung và Nam Âu.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp Việt Nam có thể tìm đến sự trợ giúp của Hội đồng doanh nghiệp Hungary - Việt Nam để tiếp cận một cách thuận lợi với các cơ quan quản lý của Hungary như: Thuế quan, tài chính, ngân hàng và cả sự hỗ trợ về các chính sách cho nhà đầu tư và xuất khẩu.

Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị

Môi trường chính trị

1. Lịch sử

Trước năm 896, những người du mục Magyar di cư từ lưu vực Carpathian dọc theo sông Volga và chân núi phía Tây của dãy núi Ural. Vào năm 1000, vua Istvan thành lập nhà nước phong kiến, trở thành vị vua đầu tiên của Hungary.

Năm 1526, sau cuộc xâm lược của Thổ Nhĩ Kỳ, nhà nước phong kiến Hungary tan rã. Do đó, từ năm 1541 Hungary nằm dưới sự cai trị của Vua Thổ Nhĩ Kỳ, triều đại Habsburg và El Daei Archduke. Từ năm 1699 trở đi, toàn bộ lãnh thổ nằm dưới sự cai trị của triều đại Habsburg.

Vào năm 1848, cuộc Cách mạng châu Âu nổ ra và Cộng hòa Hungary được thành lập vào tháng 4 năm 1849. Đế quốc Áo-Hung được thành lập vào năm 1867. Năm 1918, Đế quốc Áo-Hung tan rã.

Cộng hòa Xô viết Hungary được thành lập vào tháng 3 năm 1919. 20 tháng 8 năm 1949, Cộng hòa Nhân dân Hungary được thành lập. Quốc gia được đổi tên thành Cộng hòa Hungary vào ngày 23 tháng 10 năm 1989 và bắt đầu thực hiện chuyển đổi hệ thống chính trị và kinh tế.

Từ năm 2012 trở đi, quốc gia được đổi tên từ Cộng hòa Hungary thành "Hungary".

Hungary gia nhập NATO vào ngày 12 tháng 3 năm 1999 và gia nhập Liên minh châu Âu vào ngày 1 tháng 5 năm 2004. Vào ngày 21 tháng 12 năm 2007, Hungary đã gia nhập “Hiệp định Schengen”.

Hungary đã thực hiện một nền dân chủ nghị viện đa đảng. Tổng thống do quốc hội bầu năm năm một lần; tuy nhiên, đây chỉ là một vai trò mang tính tượng trưng. Tổng thống có

quyền bổ nhiệm một thủ tướng, thủ tướng là lãnh đạo của đảng thống trị trong Quốc Hội. Thủ tướng chịu trách nhiệm bổ nhiệm và có quyền bãi nhiệm Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Các đảng chính trị chính của Hungary là Đảng Xã hội Hungary cánh tả, Liên Hiệp Thanh niên Dân chủ cánh hữu (gọi tắt là Fidesz) và hàng trăm đảng phái chính trị khác có quy mô khác nhau.

Quốc hội thông qua một cuộc bầu cử quốc hội 1 viện, 4 năm một lần với tổng số 386 ghế. Quốc Hội có trách nhiệm soạn thảo và thông qua luật và là cơ quan quyền lực cao nhất của nhà nước. Đảng bất kỳ phải giành được 5% số phiếu bầu trở lên để có chân trong quốc hội. Tòa án Hiến pháp gồm 15 thành viên và có quyền quyết định xem một dự luật có thể được bị coi là vi hiến hay không.

Trong cuộc bầu cử quốc hội năm 2010 tại Hungary, Fidesz giành được 227 ghế, trở thành đảng lớn nhất ở Hungary. Đảng Xã hội Hungary đã giành được 59 ghế và là đảng lớn thứ hai. Trong cuộc bầu cử quốc hội năm 2014, Fidesz giành được 133 ghế trong 199 ghế của quốc hội mới, chính phủ của Thủ Tướng Viktor Orban's đã được tái bầu làm lãnh đạo. Cuộc bầu cử kế tiếp vào năm 2018.

2. Quốc hội

Quốc hội Hungary là Quốc hội đơn viện với 385 đại biểu, phần lớn là thành viên của các chính đảng lớn tham gia Quốc hội, ngoài ra có các đại biểu là cá nhân ứng cử. Đại biểu kiêm nhiệm chức vụ trong Chính phủ.

Quốc hội Hungary được chia thành hai phe: phe cầm quyền và phe đối lập. Chủ tịch Quốc hội là người đứng đầu đảng cầm quyền. Có 4 Phó chủ tịch là thành viên của 4 chính đảng tham gia Quốc hội, Phó chủ tịch còn lại là đại biểu tự do. Các đảng tham gia Quốc hội thành lập đoàn đại biểu Quốc hội của đảng mình và các đoàn đại biểu Quốc hội có nhiều nhóm đại biểu. Các đoàn đại biểu Quốc hội có bộ máy giúp việc riêng và mỗi nhóm đại biểu lại có một ban thư ký giúp việc. Đứng đầu các đoàn đại biểu Quốc hội là các đoàn trưởng và 1 đến 3 phó đoàn trưởng. Chủ tịch Quốc hội và 4 trưởng đoàn hợp

thành một Ủy ban thường trực của Quốc hội (tạm gọi) có vai trò chính trong việc xây dựng nội dung, chương trình kỳ họp Quốc hội.

a) Các đảng chính trị

Có 9 đảng phái có vị trí trong Quốc hội gồm:

- + Đảng Liên đoàn thanh niên dân chủ Hungari FIDESZ (Hungaryan Civic Union)
- + Đảng Xã hội – MSZP (Hungaryan Socialist Party)
- + Đảng Phong trào cho một nước Hungary tốt hơn (JOBBIK)
- + Đảng Dân chủ nhân dân Thiên chúa giáo - KPND (Christian Democratic People's Party)
- + Đảng Chính trị có thể khác - LMP (Politics Can be Different)
- + Liên minh Dân chủ (DK)
- + Đảng Cùng nhau 2014 (Together 2014)
- + Đối thoại với Hungary (Dialogue for Hungary)
- + Đảng Tự Do Hungary (Hungaryan liberal Party)

Hai Đảng lớn thay nhau nắm quyền từ năm 1994 đến nay là Đảng MSZP và Đảng FIDESZ.

b) Kỳ họp Quốc hội

Hàng năm, Quốc hội Hungary họp 2 kỳ, kỳ đầu tiên từ tháng 2 đến tháng 6, kỳ thứ hai từ tháng 9 đến tháng 12. Ngoài ra, Quốc hội cũng có thể họp bất thường theo quyết định của Chủ tịch Quốc hội hoặc theo đề nghị của 1/5 đại biểu. Nội dung, chương trình kỳ họp do Ủy ban Thường trực xây dựng trước mỗi kỳ họp. Tuy nhiên, thời gian họp có thể kéo dài hoặc rút ngắn nếu được 20% đại biểu Quốc hội yêu cầu.

Nội dung kỳ họp Quốc hội chủ yếu là thảo luận về các dự án pháp luật và các vấn đề

quan trọng khác, nghe báo cáo và chất vấn. Thời gian thảo luận và thông qua các dự án pháp luật thường chiếm khoảng 2/3 thời gian kỳ họp. Trong thời gian kỳ họp, nghị sỹ vẫn có thể tham gia hoạt động của các ủy ban, đi tiếp xúc cử tri hoặc làm các công việc khác. Tuy nhiên, thời điểm biểu quyết thông qua các dự án pháp luật hoặc các vấn đề quan trọng khác thường có mặt đông đủ đại biểu do các đảng phái muốn đảm bảo số phiếu của đảng mình. Vì vậy, thời gian biểu quyết thường được ấn định vào ngày thứ hai để tạo điều kiện cho các đại biểu tham gia biểu quyết đầy đủ.

c) Thanh tra Quốc hội

Một trong những yếu tố cấu thành bộ máy của Quốc hội Hungary là Thanh tra Quốc hội có nhiệm vụ giúp Quốc hội kiểm soát hoạt động của các cơ quan hành pháp và chính quyền địa phương. Quốc hội Hungary có 4 Thanh tra viên hoạt động. Thanh tra Quốc hội hoạt động độc lập theo Hiến pháp và pháp luật. Trong quá trình hoạt động, Thanh tra Quốc hội có quyền yêu cầu mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc. Hàng năm, Thanh tra Quốc hội phải báo cáo hoạt động của mình với Quốc hội và báo cáo này sẽ được đăng trên công báo sau khi Quốc hội thông qua.

d) Hệ thống bầu cử Hungary

Hungary chia thành 176 khu vực bầu cử và mỗi khu vực bầu cử được bầu 1 đại biểu. Đại biểu đó sẽ đại diện quyền lợi cho khu vực và gắn bó chặt chẽ với cử tri khu vực, thường xuyên tiếp xúc cử tri và nhiều đại biểu tiếp tục tái cử tại khu vực đó. Ở Hungary, bầu cử đại biểu Quốc hội được tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Công dân Hungary đủ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử.

Tổng thống có trách nhiệm công bố ngày bầu cử Quốc hội vào tháng 4 trước 72 ngày. Cho phép ứng cử tự do và tạo mọi điều kiện để mọi người có thể vận động tự do. Mọi khiếu nại của công dân trong quá trình bầu cử cũng như sau cuộc bầu cử đều được giải quyết. Bộ trưởng Bộ nội vụ hướng dẫn cụ thể các quy trình bầu cử, phân bổ kinh phí bầu

cử. Ủy ban bầu cử ở mỗi địa phương do chính quyền tự quản bầu ra 5 người. Ủy ban quốc gia bầu cử do Quốc hội bầu ra cũng có 5 người để giải quyết khiếu nại, giám sát và công bố kết quả bầu cử. Ủy ban bầu cử là cơ quan độc lập và hoạt động trong 4 năm.

Văn phòng bầu cử có nhiệm vụ lên kế hoạch tài chính và tổ chức thực hiện cuộc bầu cử. Văn phòng bầu cử có ở tất cả các đơn vị hành chính. Trưởng đơn vị hành chính là người đứng đầu Văn phòng bầu cử của đơn vị đó. Văn phòng bầu cử quốc gia do Bộ trưởng Bộ nội vụ đứng đầu, có nhiệm vụ thông tin cho mọi cử tri về cuộc bầu cử, về quyền và trách nhiệm của cử tri; hướng dẫn những cử tri lần đầu tham gia bầu cử. Trong thời gian giữa các cuộc bầu cử, Văn phòng bầu cử còn có nhiệm vụ tổ chức các cuộc trưng cầu dân ý; nghiên cứu, đề xuất các vấn đề liên quan đến cách tổ chức bầu cử; đào tạo các cán bộ bầu cử; bầu bổ sung và bầu lại...

Tổng số đại biểu Quốc hội được phân bổ tại các đơn vị bầu cử và theo danh sách các đảng: 176 đại biểu sẽ được bầu trực tiếp tại 176 đơn vị bầu cử; 152 đại biểu sẽ được bầu theo danh sách các đảng; 58 đại biểu sẽ do Văn phòng bầu cử căn cứ vào số phiếu lẻ bầu cho các cá nhân nhưng không trúng cử để tính vào cho các đảng. Các đảng có trên 5% cử tri ủng hộ thì mới có quyền lập danh sách và có ghế trong Quốc hội. Để cá nhân trở thành ứng cử viên phải có trên 750 phiếu ủng hộ tại đơn vị bầu cử mà người đó dự kiến ứng cử. Việc thu thập phiếu ủng hộ được luật quy định. Như vậy, tại 176 đơn vị bầu cử, mỗi cử tri sẽ có 2 phiếu: 1 bầu cho cá nhân trực tiếp và 1 bầu cho danh sách (của đảng).

Bầu cử đại biểu Quốc hội được tiến hành 2 vòng: Nếu có trên 50% cử tri đi bầu thì cuộc bầu cử đó được coi là hợp lệ và nếu người nào đạt trên 50% cử tri đi bầu ủng hộ thì trúng cử đại biểu Quốc hội luôn vòng 1. Nếu vòng 1 không bầu được cá nhân trúng cử thì vòng 2 chỉ cần có 25% cử tri đi bầu thì được coi là hợp lệ. Ở vòng này, người nhiều phiếu hơn sẽ là người trúng cử đại biểu Quốc hội.

Ngày 26/11/2012, với 231 phiếu ủng hộ, 62 phiếu chống và 2 phiếu trắng, Quốc hội Hungary đã thông qua chế độ bầu cử mới bất chấp sự phản đối gay gắt của những người

chỉ trích và các đảng phái đối lập tại nước này. Chế độ bầu cử mới, các cử tri phải đăng ký đi bỏ phiếu trước ngày bầu cử 15 ngày. Bên cạnh đó, thời gian vận động tranh cử bị rút ngắn từ 90 ngày xuống còn 50 ngày, chiến dịch quảng cáo vận động tranh cử trên các kênh truyền hình và đài phát thanh tư nhân sẽ bị cấm.

e) Thời gian bầu cử sắp tới

Bầu cử Tổng thống: năm 2022

Bầu cử Quốc hội: Tháng 4/2022

f) Hệ thống pháp luật

Hungary có hệ thống pháp luật lâu đời và tương đối đầy đủ trên tất cả các lĩnh vực. Hiện nay, mỗi năm Quốc hội Hungary ban hành khoảng 100 đến 150 văn bản pháp luật, trong đó chủ yếu là sửa đổi, bổ sung. Những văn bản pháp luật xây dựng mới chủ yếu là trong lĩnh vực hợp tác quốc tế nhằm thể chế hoá các điều ước quốc tế và tạo điều kiện để tham gia vào Liên minh châu Âu (EU).

Theo luật pháp Hungary, quyền sáng kiến pháp luật được trao cho Tổng thống, Chính phủ, các ủy ban của Quốc hội và đại biểu Quốc hội. Tuy nhiên, việc xây dựng pháp luật chủ yếu xuất phát từ yêu cầu hoạt động của Chính phủ, do đó ở Hungary, phần lớn các dự án luật do Chính phủ đề xuất và chuẩn bị, trong đó Bộ Tư pháp là cơ quan chính giúp Chính phủ chuẩn bị các dự án luật. Ngoài ra, Chính phủ còn có một Ban thư ký có trách nhiệm rà soát lại lần cuối các dự án luật trước khi trình sang Quốc hội.

Việc xây dựng dự án luật được Chính phủ giao cho Bộ Tư pháp hoặc các bộ chuyên ngành thực hiện. Đối với các dự án luật liên quan đến nhiều bộ thì các bộ liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện. Trong quá trình chuẩn bị, các dự án luật đều được lấy ý kiến của đối tượng điều chỉnh của dự án luật.

Sau khi Chính phủ hoàn thành các bước chuẩn bị, dự án luật sẽ được Chính phủ trình sang Quốc hội. Chủ tịch Quốc hội sẽ giao cho một hoặc nhiều ủy ban xem xét, thẩm tra.

Các ủy ban của Quốc hội có vai trò rất quan trọng trong hoạt động lập pháp vì các dự án luật chủ yếu được thảo luận tại ủy ban.

Khi được giao xem xét, thẩm tra dự án luật, các ủy ban sẽ tổ chức thảo luận, cho ý kiến về dự án luật tại ủy ban. Mỗi dự án luật được thảo luận tại ủy ban tối thiểu 3 lần. Trong quá trình xem xét, các ủy ban có thể mời đại diện Chính phủ đến trình bày ý kiến. Sau khi đã thảo luận, cho ý kiến và chỉnh lý dự án luật, các ủy ban sẽ đưa ra Quốc hội để thông qua. Tại Quốc hội sẽ thảo luận qua 2 giai đoạn: thảo luận chung và thảo luận cụ thể. Ở giai đoạn thứ nhất, Quốc hội sẽ thảo luận, cho ý kiến về những vấn đề lớn của dự án luật và dự án luật được đưa trở lại ủy ban. Các ủy ban có nhiệm vụ thiết kế, chỉnh lý dự án luật trên cơ sở những vấn đề lớn mà Quốc hội đã cho ý kiến và đưa ra Quốc hội để thảo luận về các quy định cụ thể. Sau khi Quốc hội đã cho ý kiến về các quy định cụ thể, các ủy ban sẽ dự kiến sửa đổi các quy định mà Quốc hội đã cho ý kiến và trình Quốc hội biểu quyết thông qua những dự kiến sửa đổi. Với những quy định và dự kiến sửa đổi đã được Quốc hội thông qua, các ủy ban có trách nhiệm chỉnh lý, hoàn thiện dự án luật trong vòng 1 tuần và đưa ra Quốc hội một lần nữa để thông qua toàn văn dự án luật.

Chủ tịch Quốc hội sẽ ký chứng thực vào văn bản pháp luật đã được thông qua và gửi đến Tổng thống để phê chuẩn. Việc phê chuẩn được thực hiện trong vòng 15 ngày và trong trường hợp khẩn cấp thì việc phê chuẩn phải thực hiện trong vòng 5 ngày. Nếu Tổng thống không đồng ý phê chuẩn thì phải nêu rõ lý do và gửi lại Quốc hội để xem xét. Quốc hội cũng có quyền không xem xét lại. Trong trường hợp Tổng thống và Quốc hội không thống nhất ý kiến thì có thể đưa ra Tòa án Hiến pháp. Phán quyết của Tòa án Hiến pháp có tính quyết định. Nếu Tòa án đồng ý với Quốc hội thì Tổng thống buộc phải phê chuẩn, còn nếu Tòa án đồng ý với Tổng thống thì Quốc hội buộc phải xem xét lại. Các văn bản pháp luật sẽ được đăng trên công báo sau khi được phê chuẩn.

Hiến pháp mới của Hungary, gọi là Luật Cơ bản, đã được Quốc hội nước này thông qua ngày 18/4/2011, Hiến pháp đưa ra một loạt đạo luật bao trùm các lĩnh vực tư pháp, tòa án và truyền thông cũng như yêu cầu chính phủ phải đảm bảo một lượng dự ngân sách trong

trường hợp nợ công của Hungary vượt quá 50% GDP. (có hiệu lực từ ngày 1/1/2012)

3. Tình hình chính trị

Từ năm 1989 đến nay, tình hình chính trị tại Hungary cơ bản ổn định. Từ năm 2010, Đảng Liên minh Công dân (FIDESZ) giành thắng lợi liên tiếp tại 03 kỳ bầu cử (năm 2010, 2014 và 2018) với chiến thắng tuyệt đối, chiếm 2/3 số ghế trong Quốc hội nước này. Sau 08 năm cầm quyền, Chính phủ của FIDESZ đã đạt được những thành tựu đáng kể về mặt kinh tế - xã hội, như đưa kinh tế Hungary trở lại con đường phát triển sau giai đoạn khủng hoảng (tăng trưởng kinh tế trung bình 3% - 4%/năm), kiểm soát tốt thâm hụt ngân sách giúp giảm một phần nợ của Hungary, tỷ lệ thất nghiệp giảm, giải quyết thành công vấn đề già hóa dân số thông qua chính sách khuyến khích tăng tỷ lệ sinh...

Theo Văn phòng Bầu cử quốc gia, đảng FIDESZ đang dẫn đầu trong cuộc bầu cử này, với 48,94% số phiếu bầu trong tổng số 93,3% số phiếu được kiểm, bỏ xa đảng đứng thứ 2 là Jobbik với chỉ 19,78% phiếu bầu. Tạm đứng ở vị trí thứ 3 là đảng Xã hội với 12,35% số phiếu ủng hộ và đảng LMP ủng hộ các chính sách bảo vệ môi trường nhận được 6,89% phiếu. Tỷ lệ cử tri tham gia sự kiện chính trị này là 68,80%, tăng hơn 7% so với cuộc tổng tuyển cử hồi năm 2014.

Trong nhiều năm qua, đời sống chính trị ở Hungary có đặc điểm nổi bật là đảng cầm quyền FIDESZ luôn ở vị trí áp đảo. Các đảng đối lập yếu và phân tán, thiếu sự đoàn kết. Mục tiêu của FIDESZ trong cuộc bầu cử Quốc hội 2018 là giành chiến thắng tuyệt đối. Lãnh đạo FIDESZ muốn qua cuộc bầu cử để giành đa số áp đảo (2/3 số ghế) trong Quốc hội mới, trong khi các đảng đối lập đang nỗ lực để ngăn chặn mục tiêu này của đảng cầm quyền. Nếu FIDESZ có được 2/3 số đại biểu trong Quốc hội Hungary thì đảng cầm quyền sẽ chi phối diễn đàn nghị viện, có quyền sửa đổi Hiến pháp và các đạo luật quan trọng nhất mà không cần sự ủng hộ của các đảng phái đối lập.

Ngày 09/4/2018, Thủ tướng Hungary Viktor Orban đã tuyên bố giành "chiến thắng lịch sử" trong cuộc bầu cử Quốc hội, sau khi kết quả sơ bộ cho thấy đảng Liên đoàn Công dân

Hungary (FIDESZ) theo đường lối cánh hữu của ông đang dẫn đầu với cách biệt lớn.

Kết quả cuộc bầu cử Quốc hội đã bảo đảm để Thủ tướng Viktor Orbán đứng đầu chính phủ lần thứ ba liên tiếp và theo đuổi đường lối chính trị hiện nay là nâng cao sự tự chủ của Hungary trong các vấn đề quốc tế.

Sau cuộc bầu cử Quốc hội vào tháng 4/2018, Chính phủ mới của FIDESZ được thành lập đã đề ra kế hoạch dài hạn với mục tiêu đến năm 2030 đưa Hungary trở thành một trong 05 nước Liên minh châu Âu (EU) “đáng ở, sống và làm việc”, có sức cạnh tranh cao, đẩy mạnh xây dựng kết cấu, cải thiện mạnh mẽ các chỉ số dân số, chuyển mạnh sản xuất sang năng lượng sạch và bền vững.

4. Chính sách đối ngoại

Về đối ngoại, hiện nay Hungary tiếp tục ưu tiên hội nhập sâu vào EU; củng cố quan hệ với các nước láng giềng và khu vực; ưu tiên ngoại giao năng lượng; bảo vệ lợi ích của cộng đồng gốc Hungary ở các nước láng giềng; khôi phục và thúc đẩy quan hệ với các đối tác truyền thống (ở Đông Nam Á, Việt Nam là ưu tiên). Hungary là một trong những nước có lập trường cứng rắn nhất trong EU đối với vấn đề nhập cư. Năm 2015, Hungary đã xây hàng rào biên giới với Serbia và Croatia để ngăn chặn dòng người di cư vì mục đích kinh tế vào Hungary. Hiện nay, Hungary đang có nhiều mâu thuẫn với EU về vấn đề phân bổ hạn ngạch nhập cư (không ủng hộ chính sách này của EU). Vì lợi ích năng lượng, Hungary có chiến lược mềm mỏng trong quan hệ với Nga và là một trong những nước lên tiếng phản đối gia hạn lệnh trừng phạt Nga của EU.

Hungary là thành viên của các tổ chức khu vực và quốc tế sau: EBRD (Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu), EIB (Ngân hàng Đầu tư Châu Âu), EU, FAO (Tổ chức Nông lương thế giới), IAEA (Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế), ICAO (Tổ chức Hàng không quốc tế), IMF, Interpol, IPU (Liên minh Bưu chính quốc tế), ISO (Tổ chức Tiêu chuẩn quốc tế), ITU (Liên minh Viễn thông quốc tế), NATO, OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Châu Âu), OIF (Tổ chức quốc tế Pháp ngữ - quan sát viên), OSCE (Tổ

chức An ninh và Hợp tác Châu Âu), Hiệp ước Schengen, SECI (Sáng kiến Hợp tác Đông Nam Âu), UN (Liên hợp quốc), UNESCO, UNHCR (Cơ quan về Tị nạn của Liên hợp quốc), WHO (Tổ chức Y tế thế giới), WTO (Tổ chức Thương mại thế giới)...

5. Một số vị trí quan trọng trong chính phủ hiện nay

Thủ Tướng: Viktor Orban's

Tổng thống: Janos Ader

Chủ tịch Quốc hội:Kovér László

Phó Thủ tướng: Sandor Pinter (chịu trách nhiệm về vấn đề an quốc gia)

Phó Thủ tướng thứ nhất kiêm Bộ trưởng Tài chính: ông Varga Mihály

Phó Chủ tịch Quốc hội kiêm Chủ tịch Ban lãnh đạo toàn quốc của Đảng Xã hội Hungary: ông Hiller Istvan

Quốc vụ khanh Bộ Nguồn lực: Novák Katalin

Quốc vụ khanh phụ trách Văn phòng điều phối chương trình của Thủ tướng: Nagy János

Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary: Balogh Csaba

Phó Quốc vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế Đối ngoại: Bus Szilveszter

Đại sứ Hungary tại Việt Nam: Öry Csaba

Cố vấn chính trị của Thủ tướng: Rahói Zsuzsanna

Đặc phái viên của Thủ tướng: Megyesy Jenő

Cố vấn chính về chính sách đối ngoại của Thủ tướng: Czukor József

Viện trưởng Viện kiểm sát tối cao Hungary: Ngài Péter Polt

Bộ trưởng Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại: Szijjártó Péter

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp: Fazekas Sándor

Bộ trưởng Bộ Phát triển quốc gia: Seszták Miklós

Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội kiêm Trưởng Ban Đối ngoại Đảng FIDESZ cảm quyền và Đặc phái viên Bộ Ngoại giao và Kinh tế Đối ngoại Hungary: ông Nemeth Zsolt

Kinh tế

Lạm phát gia tăng lên 4,7% trong tháng 01/2020 và sự sụt giảm của đồng forint EURHUF ghi nhận mức thấp hơn 340 so với đồng euro vào đầu tháng này. Mức hiện tại của đồng forint khoảng 337-338 so với đồng euro, và chính phủ không có mục tiêu tỷ giá hối đoái nhưng điều quan trọng là phải có sự ổn định và dự đoán. Chính phủ sẽ ra mắt trái phiếu xanh mới cho các nhà đầu tư tổ chức, với thời gian đáo hạn từ 3 đến 5 năm và trái phiếu hưu trí cho các nhà đầu tư bán lẻ trong năm nay với các điều khoản có thể cạnh tranh với trái phiếu bán lẻ MAP Plus đã trở nên rất phổ biến. Ngày 24/2, theo Bộ trưởng Tài chính Mihaly Varga, lạm phát trung bình hàng năm của Hungary sẽ gần với dự báo 2,8% của chính phủ trong năm nay

Đầu tháng 02/2020, chính phủ Hungary đã cắt giảm dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2020 xuống còn 3,5% - tốc độ chậm nhất trong bốn năm - do tác động của coronavirus, Brexit và mức nợ cao trên toàn cầu làm ảnh hưởng tới triển vọng tăng trưởng của Hungary. Chính phủ trước đó đã dự báo tăng trưởng 4%. Tuy nhiên, đến,

Ngày 28/4/2020, Văn phòng Thống kê Trung ương Hungary công bố tỷ lệ thất nghiệp của nước này trong tháng 3 là 3,3%. Trước tình hình tỷ lệ người thất nghiệp tại Hungary tăng cao trong dịp Covid-19, Hungary đã công bố sẽ dành một gói hỗ trợ có giá trị khoảng 20% GDP để phục hồi nền kinh tế, và sẽ có phương án khôi phục lại nền kinh tế và tạo việc làm cho người dân. Đồng thời, bất cứ người dân nào mất việc đều được hưởng trợ cấp thất nghiệp trong vòng ba tháng và tiếp tục cho đến khi đại dịch Covid-19 kết thúc, khi đó mọi người sẽ có việc làm.

Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Hungary giảm 13,6% theo số liệu thô và giảm 13,5%

theo số liệu điều chỉnh và đối chiếu theo mùa và theo lịch trong quý 2 năm 2020 so với cùng kỳ năm trước.

Theo dữ liệu thô do Văn phòng Thống kê Trung ương Hungary thu thập, trong nửa đầu năm 2020, GDP giảm 6,1%.

Theo số liệu điều chỉnh và đối chiếu theo mùa và theo lịch trong quý 2 năm 2020, GDP đã giảm 14,5% so với quý 1/2020.

Ngành nông nghiệp, vốn là ngành chủ đạo của nền kinh tế quốc gia trong nhiều năm, hiện chiếm 3,6% GDP và sử dụng 4,9% dân số lao động hiện nay. Ngũ cốc, hoa quả, ngô, rau và rượu là những cây trồng chính.

Ngành công nghiệp chiếm 25,4% GDP của cả nước và sử dụng 31,2% dân số lao động. Ngành công nghiệp Hungary rất mở cửa với đầu tư nước ngoài, với lĩnh vực sản xuất gần như liên tục đứng đầu trong số các ngành thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài. Ngành ô tô và điện tử là hai ngành công nghiệp chính, chiếm 30% kim ngạch xuất khẩu và 15% GDP.

Ngành dịch vụ đóng góp 54,9% GDP và sử dụng gần 64% lực lượng lao động. S&P và Fitch đã nâng hạng tín nhiệm của Hungary vào đầu năm 2019, lưu ý rằng lĩnh vực dịch vụ đã cạnh tranh hơn và xuất khẩu được đẩy mạnh.

Hungary hấp dẫn các nhà đầu tư vì môi trường kinh tế; thuế suất thuế thu nhập cá nhân thấp nhất ở châu Âu, thuế doanh nghiệp thấp nhất và mức độ đóng góp xã hội cũng liên tục giảm.

Chính sách tài trợ và ưu đãi của chính phủ cũng đã thay đổi, và ngày nay, các nhà đầu tư, ngoài việc tạo ra nhiều công việc cũng có thể nhận được tài trợ cho các dự án phát triển công nghệ và hiện đại hóa.

1. Các chỉ số kinh tế

GDP theo sức mua:

- 289,6 tỉ USD (theo ước tính năm 2017)
- 278,5 tỉ USD (theo ước tính năm 2016)
- 272,5 tỉ USD (theo ước tính năm 2015)

GDP được tính theo tỉ giá hối đoái: 139,2 tỉ USD (ước tính năm 2017)

GDP tính theo tỉ lệ tăng trưởng thực:

- 4% (ước tính năm 2017)
- 2,2% (ước tính năm 2016)
- 3,4% (ước tính năm 2015)

GDP tính theo đầu người (PPP):

- 29.600 USD (ước tính năm 2017)
- 28.300 (ước tính năm 2016)
- 27.600 (ước tính năm 2015)

Tổng ngạch tiết kiệm quốc gia:

- 25,7% GDP (ước tính năm 2017)
- 25,8% (ước tính năm 2016)
- 25,3% (ước tính năm 2015)

GDP theo lĩnh vực (ước tính năm 2017):

- Tiêu dùng theo hộ gia đình: 49,6%
- Tiêu dùng của chính phủ: 20%
- Đầu tư vào tài sản cố định: 21,6%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: 1%

- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 90,2%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -842,2%

GDP theo ngành (ước tính năm 2017):

- Nông nghiệp: 3,9%
- Công nghiệp: 31,3%
- Dịch vụ: 64,8%

Sản phẩm nông nghiệp:

Lúa mì, ngô, hạt hướng dương, khoai tây, củ cải đường; lợn, gia súc, gia cầm, các sản phẩm từ sữa

Các ngành công nghiệp:

Khai thác mỏ, luyện kim, vật liệu xây dựng, thực phẩm chế biến, dệt may, hóa chất (đặc biệt là dược phẩm), xe có động cơ

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 7,4% (ước tính năm 2017)

Lực lượng lao động: 4,599 triệu (ước tính năm 2017)

Lực lượng lao động theo lĩnh vực:

- Nông nghiệp: 4,9%
- Công nghiệp: 30,3%
- Dịch vụ: 64,5% (ước tính năm 2015)

Tỉ lệ thất nghiệp:

- 4,2% (ước tính năm 2017)
- 5,1% (ước tính năm 2016)

Ngân sách nhà nước (ước tính năm 2017):

- Doanh thu: 61,98 tỉ USD
- Chi tiêu: 64,7 tỉ USD

Thuế và các khoản thu khác: 44,5% GDP (ước tính năm 2017)

Thặng dư (+) hoặc thâm hụt (-) ngân sách: -2% GDP (ước tính năm 2017)

Nợ công: 73,6% GDP (ước tính năm 2017)

Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): 2,4% (ước tính năm 2017)

Lãi suất cho vay của ngân hàng thương mại: 1,6% (ước tính đến ngày 31/12/2017)

Xuất khẩu:

- 98,74 tỉ USD (ước tính năm 2017)
- 91,6 tỉ USD (ước tính năm 2016)

Hàng hóa xuất khẩu (theo ước tính năm 2017):

- Máy móc và thiết bị (55,8%)
- Sản xuất khác (32,7%)
- Thực phẩm (6,8%)
- Nguyên liệu thô (2,4%)
- Nhiên liệu và điện (2,3%).

Đối tác xuất khẩu (theo ước tính năm 2017):

- Đức: 27,7%
- Romania: 5,4%
- Ý: 5,1%
- Áo: 5%

- Slovakia: 4,8%
- Pháp: 4,4%
- Cộng hòa Czech: 4,4%
- Ba Lan: 4,3%

Nhập khẩu:

- 96,3 tỷ USD (ước tính năm 2017)
- 83,5 tỷ USD (ước tính năm 2016)

Hàng hóa nhập khẩu (ước tính năm 2012):

- Máy móc và thiết bị: 45,4%
- Sản xuất khác: 34,3%
- Nhiên liệu và điện: 12,6%
- Thực phẩm: 5,3%
- Nguyên liệu thô: 2,5%

Đối tác nhập khẩu (theo ước tính năm 2017):

- Đức: 26,2%
- Áo: 6,3%
- Trung Quốc: 5,9%
- Ba Lan: 5,5%
- Slovakia: 5,3%
- Hà Lan: 5%
- Cộng hòa Czech: 4,8%

- Ý: 4,7%
- Pháp: 4%

Tỉ giá hối đoái: 1 USD = 279,5 forints (HUF) (ước tính năm 2017)

2. Chính sách kinh tế

Năm 2011, Hungary có sự đổi mới về các chính sách, cụ thể như sau:

- + Thực hiện một mức thuế thu nhập cá nhân, giảm thuế công ty xuống 10% nhằm tạo môi trường kinh doanh cạnh tranh nhất trong khu vực.
- + Đặt hệ thống ngân hàng hưu trí tư nhân dưới quyền kiểm soát của Chính phủ, để tăng thu cho ngân sách (thực chất đây là hình thức quốc hữu hóa tài sản ngân hàng);
- + Ban hành Chương trình phát triển 7 lĩnh vực ưu tiên:

- **Công nghiệp sức khỏe - y tế:**

Lĩnh vực được chú trọng phát triển là du lịch sức khỏe, sử dụng năng lượng trong lòng đất trên cơ sở các dịch vụ y tế và nước khoáng chữa bệnh, ngành ươm trồng cây cỏ, thảo mộc và công nghiệp thực phẩm sinh học; phát triển công nghệ nano và công nghệ sinh học phục vụ chăm sóc sức khỏe.

- **Kinh tế năng lượng: ưu tiên để phát triển kinh tế xanh- sạch, bao gồm:**

- + Nâng cao an ninh cung ứng và đa dạng hóa các nguồn cung năng lượng;
- + Giảm phụ thuộc nhập khẩu năng lượng đang rất nặng nề (75% trên mức trung bình 50% của EU);
- + Thúc đẩy đáng kể việc sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo;
- + Bảo vệ khí hậu (bầu khí quyển);
- + Sử dụng năng lượng hạt nhân;

+ Cải tổ lại hệ thống cơ quan Chính phủ trong lĩnh vực năng lượng.

- **Chương trình xây dựng căn hộ, nhà ở:**

Đặt kế hoạch xây 40-50.000 căn hộ/năm, sửa chữa nhà bê tông tấm lớn, trợ cấp cho các gia đình mua nhà lần đầu, soạn thảo cơ chế cho các gia đình có con đi học được thuê nhà ở mới trong vòng 3-4 năm, đẩy nhanh việc cấp tín dụng cầm cố, thế chấp tài sản bằng đồng forint thay vì vay bằng đồng ngoại tệ (có thể nguy hiểm khi xảy ra khủng hoảng do đồng Ft mất giá). Kế hoạch cũng gắn bảo lãnh nhà nước với cho vay mua nhà ở, vì thế làm cho tín dụng nhà ở rẻ hơn, bên cạnh đó nâng mức trợ cấp tiền thuê nhà trong những khoản trợ cấp ngoài lương.

- **Phát triển doanh nghiệp:**

Giảm thuế, giảm thiểu tề quan liêu cho các doanh nghiệp, tạo mọi trường kinh doanh thân thiện, đẩy nhanh việc sử dụng vốn của EU. Khôi phục lại chương trình tiếp cận vốn vay cho các doanh nghiệp nhỏ, thành lập cơ quan phát triển doanh nghiệp một cửa, đổi mới hệ thống Phòng Thương mại, giành cho nó vai trò lớn hơn. Đối với mua sắm Chính phủ, Kế hoạch đặt mục tiêu tỉ lệ các công ty Hungary trong các công ty có lãi sẽ tăng từ 40 lên 70%.

Nhà nước cũng cần năng động hơn trong việc bảo vệ các doanh nghiệp trong nước, chẳng hạn như trong kinh doanh cần điều hành nghiêm ngặt hơn để các chuỗi thương mại đảm bảo thời hạn thanh toán và không làm các doanh nghiệp trong nước bị lâm vào cảnh nguy ngập tài chính. Cần đặt trọng tâm vào bảo vệ người tiêu dùng.

Kế hoạch cũng đặt tham vọng tăng khả năng biến những công ty vừa của Hungary thành các công ty cung ứng hàng cho các tập đoàn đa quốc gia. Từ 600 công ty hiện tại sẽ tăng lên 1500 công ty trong vòng 5 năm, nếu trung bình mỗi công ty có 100 công nhân thì số công ăn việc làm sẽ tăng thêm 150.000 người.

- **Khoa học, đổi mới, phát triển:**

Lĩnh vực phát minh đổi mới là động lực và mục tiêu là tăng trưởng trong vòng 4 năm sẽ cao nhất trong các nước EU. Xuất phát từ các chi phí cho đổi mới và phát triển từ 2001 chỉ đạt dưới 1% GDP, và 2009 chỉ là 1,15% GDP, trong khi mức trung bình của EU là 1,9%. Hungary dự kiến tăng chi phí nghiên cứu phát triển tới giữa thập kỷ này lên 1,5% GDP, cuối thập kỷ là 2% GDP. Các ưu tiên của nghiên cứu – phát triển là công nghiệp xe hơi, vận tải, công nghiệp sức khỏe, tin học, năng lượng và công nghiệp với 7 chương trình với tổng số tiền là 72,67 tỉ ft.

- **Tạo công ăn việc làm:**

Tạo 1 triệu việc làm trong các ngành xây dựng, nông nghiệp, du lịch.

- **Giao thông, vận tải:**

Phát triển vận chuyển đa phương thức, xây dựng hệ thống trả phí điện tử, xây dựng đường sắt, bộ cao tốc bên cạnh việc phát triển dịch vụ logistic Đông – Tây và Bắc - Nam.

Hungary hy vọng sẽ trở thành một tấm gương mẫu mực của châu Âu nếu các mục tiêu nêu trên được thực hiện với hy vọng tăng trưởng GDP đạt mức 4- 6%, tỉ suất đầu tư tăng 25% trong vòng 5 năm.

Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ

Sử dụng đại lý/ nhà phân phối

Các đại lý hoặc nhà phân phối địa phương được giới thiệu trong những trường hợp khi việc thành lập công ty con bán hàng trực tiếp hoặc sản xuất tại Hungary không khả thi hay tài chính không hợp lý. Trong việc lựa chọn một đại diện, các công ty nước ngoài nên xem xét khả năng: bao phủ toàn bộ thị trường Hungary, quản lý định ra giá cả, giám sát các kênh bán hàng, quản lý quảng cáo và tiếp thị, quản lý chi phí hoạt động, và cung cấp dịch vụ sau bán hàng. Các công ty nước ngoài phải đảm bảo các thỏa thuận của họ với các đại diện địa phương tuân thủ theo luật pháp và các quy định của địa phương và EU.

Các công ty nước ngoài và các công ty của các quốc gia khác thuộc châu Âu thường duy trì kiểm soát hoạt động tại Hungary thông qua các công ty con thuộc sở hữu một phần hoặc sở hữu toàn phần. Hungary cũng có nhiều nhà phân phối độc lập có kinh nghiệm và năng lực. Các cơ quan đại diện Hungary thường có quy mô nhỏ và vừa (5 - 49 nhân viên) và theo các xu hướng kinh doanh quốc tế tức là họ giao tiếp với khách hàng qua e-mail và các trang web (ngày càng nhiều bằng tiếng Anh) nhiều hơn là các tài liệu quảng cáo.

Các nhà phân phối tại Hungary có thể cung cấp chiến lược hỗ trợ trong việc định vị thương hiệu tại thị trường địa phương thông qua các chiến dịch quảng cáo và khuyến mãi. Với sự quen thuộc của họ về văn hóa và tập quán kinh doanh địa phương, các nhà phân phối cũng có thể hỗ trợ dịch vụ sau bán hàng giúp ích cho hình ảnh của các công ty nước ngoài. Cạnh tranh thương mại nặng nề và thị trường Hungary tương đối nhỏ, nhiều nhà phân phối sẽ thương lượng để độc quyền, nhưng các công ty nước ngoài có thể thành công khi đưa ra các điều kiện cho độc quyền hoặc nhượng quyền khác. Các công ty thương mại Hungary tham dự nhiều tại các hội chợ thương mại lớn của châu Âu, và hội chợ có thể là địa điểm tốt để tìm kiếm các nhà phân phối.

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hungary thường đề nghị làm nhà phân phối cho các công ty nước ngoài, trong khi các doanh nghiệp tư nhân muốn làm đại lý đại diện cho các đối tác quốc tế của họ và không mất quyền sở hữu hàng hóa hoặc gánh lấy rủi ro tài chính. Các đại lý tại Hungary thường làm việc dựa trên cơ sở tiền hoa hồng nhưng mức giá khác nhau theo ngành công nghiệp, các đại lý tại Hungary thường kiếm được 5 - 7% hoa hồng bán hàng phụ thuộc vào giá trị và loại sản phẩm. Nhà phân phối nhập và trữ hàng để bán mong đợi lợi nhuận cao hơn. Việc sử dụng các đại lý thì phổ biến hơn ở các khu vực mà nguồn vốn và chuyên môn kỹ thuật là tối quan trọng, chẳng hạn như gia công cơ khí, tự động hóa, chế tạo bằng máy, và ngành công nghiệp nặng.

Các công ty nước ngoài nên làm việc riêng với các đại lý tiềm năng để chắc chắn hiểu tất cả các nghĩa vụ pháp lý trước khi ký kết một thỏa thuận. Lưu ý rằng một hồ sơ ràng buộc hợp pháp có thể bằng tiếng Anh hoặc tiếng Hungary, nhưng trong trường hợp có tranh chấp thương mại, thuế, một hồ sơ có giá trị dịch bằng tiếng Hungary là hồ sơ quyết định.

➤ Quy định của EU

Các công ty có nhu cầu sử dụng phân phối, nhượng quyền thương mại và các thỏa thuận nghiệp vụ quản lý cần phải đảm bảo rằng các thỏa thuận mà họ đặt ra ở đây phù hợp với luật pháp EU và quốc gia thành viên EU. Chỉ thị số 86/653/EEC của Hội đồng châu Âu đề ra các tiêu chuẩn tối thiểu nhất định về việc bảo hộ cho các đại lý thương mại tư nhân – những người bán hoặc mua hàng hóa đại diện cho những người ủy thác. Chỉ thị quy định các quyền và nghĩa vụ của người ủy thác và đại lý, thù lao của đại lý và việc ký kết và chấm dứt hợp đồng đại lý. Chỉ thị cũng quy định thời hạn và việc bồi thường hoặc số tiền đền bù phải trả cho các đại lý. Các công ty nước ngoài cần đặc biệt lưu ý rằng theo các Chỉ thị, các bên không thể vi phạm các yêu cầu nhất định. Theo đó, kể cả một điều khoản cụ thể của một cơ quan luật khác được áp dụng trong trường hợp có tranh chấp sẽ có thể bị phán quyết vô hiệu bởi tòa án châu Âu.

Website liên kết:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

EU cũng muốn ngăn việc thanh toán chậm trễ. Chỉ thị mới 2011/7/EU, thay thế cho luật hiện hành vào tháng 3 năm 2013, bao gồm tất cả các giao dịch thương mại trong EU, cho dù trong khu vực công hay tư nhân, chủ yếu là giải quyết hậu quả của việc thanh toán chậm. Tuy nhiên, giao dịch với người tiêu dùng, không thuộc phạm vi của Chỉ thị này. Chỉ thị 2011/7/EU cho phép người bán hàng khi không nhận được thanh toán hàng hóa và/ hoặc dịch vụ trong vòng 30 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán được quyền thu lãi (với tỷ lệ 8% dựa trên lãi suất của Ngân hàng Trung ương châu Âu) cũng như 40 Euro tiền đền bù chi phí thu hồi. Đối với mô hình kinh doanh thương mại điện tử thời gian giao dịch 60 ngày có thể được thương lượng tùy theo các điều kiện. Người bán cũng có thể giữ lại giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hàng hoá cho đến khi thanh toán được hoàn thành và có thể đòi bồi thường đầy đủ cho tất cả các chi phí thu hồi.

Website liên kết:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF)

Đại lý và nhà phân phối của các công ty có thể tận dụng Cơ quan thanh tra châu Âu (European Ombudsman – EO) khi là nạn nhân của việc quản lý không hiệu quả bởi một tổ chức hay cơ quan của EU. Các khiếu nại có thể được gửi đến các Cơ quan thanh tra châu Âu chỉ bởi các doanh nghiệp và các cơ quan khác có văn phòng đăng ký ở EU. Cơ quan thanh tra châu Âu có thể hành động theo những khiếu nại bằng cách điều tra những trường hợp mà trong đó các tổ chức EU không hành động phù hợp với pháp luật, không tôn trọng các nguyên tắc về quản trị tốt, hoặc vi phạm các quyền cơ bản. Ngoài ra, SOLVIT, một mạng lưới các trung tâm quốc gia, cung cấp hỗ trợ trực tuyến cho người

dân và các doanh nghiệp gặp khó khăn với các giao dịch trong thị trường đơn của các biên giới.

Website liên kết:

- + <http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>
- + http://ec.europa.eu/solvit/site/about/index_en.htm

Bảo mật dữ liệu và bảo vệ

➤ Tình trạng hiện tại

Chỉ thị bảo vệ dữ liệu chung của EU (95/46/EC) giải thích rõ ràng những luật lệ nghiêm ngặt liên quan đến việc xử lý các dữ liệu cá nhân. Doanh nghiệp phải thông báo cho khách hàng biết họ đang thu thập dữ liệu, họ có ý định sử dụng dữ liệu đó cho việc gì, và ai sẽ được tiết lộ dữ liệu đó. Các đối tượng trong dữ liệu phải có cơ hội phản đối việc xử lý thông tin chi tiết cá nhân của họ và lựa chọn cho mục đích tiếp thị trực tiếp. Quyết định này có hiệu lực vào thời điểm thu thập số liệu hay bất cứ thời điểm nào sau đó. Trong khi các tổ chức EU đang xem xét luật mới (GDPR), thì Chỉ thị năm 1995 vẫn còn hiệu lực.

➤ Chuyển dữ liệu khách hàng cho các nước ngoài EU

Chỉ bảo vệ dữ liệu chung hiện nay của EU không chỉ cho phép chuyển dữ liệu cá nhân trong phạm vi EU mà còn bảo vệ dữ liệu cá nhân khi dữ liệu này rời khỏi biên giới khu vực. Dữ liệu cá nhân chỉ có thể được chuyển giao bên ngoài EU nếu pháp luật của nước thứ ba cung cấp việc bảo vệ đầy đủ cho dữ liệu hoặc nếu có sự đồng ý rõ ràng của chủ thể dữ liệu được bảo mật. Ủy ban châu Âu cho biết chỉ một số ít nước có khung pháp lý đảm bảo việc bảo vệ đầy đủ các dữ liệu được chuyển giao cho họ.

Cơ quan bảo vệ Dữ liệu (DPAs) các nước thành viên EU và các công ty đa quốc gia lớn

cũng phát triển gần như là một bên thứ 3 để phù hợp với quy định của EU về việc chuyển dữ liệu cá nhân cho các nước bên ngoài EU. Điều này dựa trên sự chấp thuận giữa các nước với nhau về “quy tắc ràng buộc doanh nghiệp” (BCRs). BCR là quy tắc thực hành quốc tế mà một công ty đa quốc gia theo dõi việc chuyển giao dữ liệu cá nhân giữa các công ty thuộc tập đoàn đó (chuyên giao dữ liệu trong nội bộ tập đoàn trên toàn thế giới). BCRs phù hợp với các công ty đa quốc gia có hệ thống cấu trúc dọc và liên kết chặt chẽ, chứ không dành cho các công ty đa quốc gia có liên kết rời rạc. Các công ty thiết lập BCRs đáp ứng DPAs của Châu Âu sẽ có thể truyền dữ liệu cá nhân từ EU đến bất kỳ nơi nào trên thế giới. BCRs có thể là một công cụ nhằm hài hòa với quy tắc bảo mật dữ liệu cá nhân trên quy mô toàn cầu. Quá trình đàm phán và chấp thuận BCRs là lâu dài và phức tạp, và chưa được các công ty nhỏ hoặc vừa áp dụng thử.

➤ Quy định mới được đề xuất

Luật pháp về dữ liệu cá nhân hiện nay của EU đang được xem xét. Quy định bảo vệ dữ liệu thương mại mới (GDPR) đã được DG Justice đề xuất vào tháng 01/2012. Nghị viện châu Âu thông qua vào ngày 12/3/2014, bởi đa số luận điểm mà Ủy ban của Nghị viện châu Âu (EP) về các quyền tự do dân sự, tư pháp và đối nội (LIBE) đã trình bày trên quy định được đề xuất. Đề xuất năm 2012 song song với sửa đổi của Hội đồng Bộ trưởng EU. Nếu phiên bản quy định tháng 4/2014 của EP được thông qua, thì quy định này sẽ áp đặt các yêu cầu trực tiếp đối với doanh nghiệp châu Âu về cách họ có thể thu thập và sử dụng dữ liệu người dùng. Quy định này cũng sẽ khiến cho tất cả các quyết định phù hợp sau 05 năm cũng như chuyển giao bằng biện pháp bảo vệ thích hợp sau 02 năm. Ngoài ra, quy định sẽ đưa ra mức tiền phạt đáng kể đối với các công ty vi phạm (lên đến 5% doanh thu toàn cầu). Trong hơn 02 năm, các đại diện ngành công nghiệp đã lên tiếng quan ngại về tổ chức EU và các quan chức quốc gia thành viên. 10 mối quan ngại chính với các quy định được đề xuất bao gồm:

- thông báo vi phạm dữ liệu

- sự đồng ý
- định nghĩa về dữ liệu cá nhân, trẻ con, và lợi ích công cộng
- cung cấp tính khả thi kỹ thuật của "quyền được lãng quên"
- yếu tố ngoài lãnh thổ sẽ gây cản trở việc truyền dữ liệu quốc tế

Các tác động của quy định được đề xuất này vượt xa phạm vi trước mắt; cụ thể trong bảo mật dữ liệu là một phần không thể thiếu của các sáng kiến pháp lý hiện hành khác của EU trong lĩnh vực công nghệ thông tin như điện toán đám mây và an ninh mạng. Website liên kết của Tổng cục Tư pháp Ủy ban châu Âu:

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/index_en.htm

Nhượng quyền thương mại

Hiện nay, có khoảng 400 công ty hoạt động nhượng quyền thương mại ở Hungary, một nửa trong số đó là vốn nước ngoài.

Theo kinh nghiệm của các chuyên gia ngành công nghiệp và bu chính, việc áp dụng đặc điểm địa phương, bán hàng theo cách thức nhượng quyền thứ cấp, cung cấp tài chính, định mức phí nhượng quyền thương mại độc quyền thấp hơn và/ hoặc sử dụng nhượng quyền thương mại nước ngoài là chìa khóa để thành công trong thị trường Hungary. Nhượng quyền thương mại vẫn còn tương đối kém phát triển trong phân khúc nhất định như dịch vụ chăm sóc sức khỏe gia đình và ô tô, so với các tiêu chuẩn Châu Âu. Là một quốc gia của khu vực bán lẻ, Hungary chậm nhiều sau Hoa Kỳ, Nhật Bản, và các quốc gia còn lại của EU. Việc phân phối hàng hóa và dịch vụ tương đối kém hiệu quả và tầng lớp trung lưu đang phát triển cho thấy đó là các cơ hội phát triển quan trọng của nhượng quyền thương mại.

Không có luật nhượng quyền thương mại ở Hungary và không có bất kỳ yêu cầu pháp lý

đặc biệt nào đối với nhượng quyền thương mại ở Hungary. Các quy định và chính sách giống nhau áp dụng để xây dựng việc kinh doanh nhượng quyền thương mại hoặc thành lập công ty. Thành viên trong Hiệp hội kinh doanh nhượng quyền thương mại Hungary được khuyến khích nhưng không bắt buộc. Các doanh nghiệp nước ngoài đang thử kinh doanh nhượng quyền trong Liên minh châu Âu có thể sẽ thấy rằng thị trường này khá mạnh và thân thiện với các hệ thống nhượng quyền thương mại nói chung. Có một số luật lệ chi phối các hoạt động nhượng quyền thương mại trong EU, nhưng những đạo luật này khá rộng và thường không hạn chế vị thế cạnh tranh của các doanh nghiệp nước ngoài. Bên nhượng quyền tiềm năng nên không chỉ nên quan tâm chú ý đến các quy định của EU, mà còn chú ý đến các luật lệ ở địa phương liên quan đến việc nhượng quyền thương mại.

Thông tin thêm về luật lệ cụ thể có trên trang web của Liên đoàn Nhượng quyền Thương mại châu Âu: <http://www.eff-franchise.com/spip.php?rubrique21>

Tiếp thị trực tiếp

Tiếp thị trực tiếp là một nghề kinh doanh được chấp nhận ở Hungary, giống như ở các nước EU khác. Hiệp hội bán hàng trực tiếp (DSA) - <http://www.dsa.hu>, được thành lập vào năm 1993, xúc tiến bán hàng trực tiếp và hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại Hungary. Năm 1995, DSA Hungary đã thông qua Quy tắc ứng xử của châu Âu, một tập hợp các nguyên tắc nhằm bảo đảm sự hài lòng và bảo vệ người tiêu dùng, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trong khuôn khổ các doanh nghiệp tự do, và nâng cao hình ảnh công chúng của bán hàng trực tiếp. Nhóm các quy tắc tuyên bố các thành viên DSA phải cho phép người tiêu dùng 08 ngày để hoàn trả nếu họ thay đổi suy nghĩ về việc mua hàng. DSA là một thành viên Hiệp hội bán lẻ trực tiếp của Liên đoàn châu Âu và Hiệp hội bán hàng trực tiếp của Liên đoàn Thế giới. DSA Hungary có 12 thành viên: CAN Communications, Amway, Avon, Flavon Group, GNLD International, Herbalife, Nikken Anh, Sunrider, Nu Skin Enterprises, Oriflame, Tiens Hungary và Zepter.

Trong khi các hiệp hội như DSA thực hiện những nỗ lực riêng của họ để bảo vệ người tiêu dùng, thì Hungary cũng có luật bảo vệ người tiêu dùng (Đạo luật CLV năm 1997 và Nghị định của chính phủ số 370/2004) và Tổng Thanh tra Bảo vệ người tiêu dùng - <http://www.nfh.hu>. Theo luật, người tiêu dùng phải được thông báo đúng về giá cả, chất lượng, hướng dẫn sử dụng hàng hóa và bất kỳ mối nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng đó, và chi phí giao hàng và đóng gói tại các trang web bán hàng. Nếu những quy định này bị vi phạm, người tiêu dùng có thể yêu cầu bồi thường pháp lý với các nhà sản xuất, nhà phân phối, hoặc người tiếp thị trực tiếp. Khách hàng thường có quyền trả lại hàng mà không cần giải thích trong vòng 07 ngày, và có quyền được trả lại tiền hoặc trao đổi thích hợp trong vòng 30 ngày, theo quy định của hợp đồng. Tài liệu hoặc thư quảng cáo không được đánh lừa hoặc gây nhầm lẫn trong phần mô tả sản phẩm, các khiếu nại hoặc hình ảnh minh họa và phải có tên, địa chỉ hay số điện thoại của công ty. Những yêu cầu bán hàng qua thư điện tử nên được xác nhận rõ ràng cho người tiêu dùng khi nhận, và người nhận có thể quyết định không tham gia vào việc chào bán trong tương lai. Khi một đơn hàng được đặt, các nhà cung cấp dịch vụ phải nhanh chóng xác nhận đã nhận đơn hàng qua email. Luật này không bao gồm việc bán hàng tại các chợ, hội chợ, và những nơi công cộng khác.

Các đại lý tiếp thị trực tiếp không thể đến nhà của các khách hàng tiềm năng sau 07 giờ tối và trước 09 giờ sáng mà không báo trước và có được sự đồng ý của khách hàng. Các đại lý phải chứng minh nhận diện bằng cách xuất trình thẻ ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền hoặc thẻ ID.

Website liên kết về các quy định của EU

- Các vấn đề của người tiêu dùng: http://ec.europa.eu/consumers/index_en.htm
- Quyền lợi của người tiêu dùng:
+ <http://ec.europa.eu/justice/consumer-marketing/rights->

[contracts/directive/index_en.htm](http://contracts.directive/index_en.htm)

+ [http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT)

lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT

+ http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

Liên doanh/ cấp phép

➤ Liên doanh

Tại Hungary, thuật ngữ "liên doanh" thường được dùng để chỉ bất kỳ hình thức hiệp hội doanh nghiệp hoặc công ty được thành lập theo luật pháp Hungary với một phần hoặc toàn bộ vốn nước ngoài. Điều quan trọng cần lưu ý là một "doanh nghiệp liên doanh" theo Đạo luật công ty là một cơ quan hoàn toàn khác biệt.

Đạo luật Đầu tư nước ngoài của Hungary năm 1988, áp dụng cho các liên doanh, bảo vệ đầu tư nước ngoài, đưa ra đãi ngộ quốc gia, và cho phép hồi hương lợi nhuận. Để biết thêm thông tin về liên doanh, hãy truy cập trang web của Hiệp hội liên doanh tại Hungary: <http://www.jointventure.hu/en/index.html>

➤ Cấp phép

Giấy phép đoạn từ 27 đến 30 trong Mục III của Đạo luật về sáng chế (số XXXIII năm 1995) điều chỉnh thỏa thuận cấp phép liên quan đến bằng sáng chế, kiểu dáng, và các mô hình tiện ích. Hiệp định về nhãn hiệu hàng hoá được điều chỉnh ở các đoạn 23 đến 26 tại Mục IV của Đạo luật Nhãn hiệu hàng hóa (số XI năm 1997). Luật sư sáng chế là những người có thể soạn thảo các thỏa thuận cấp phép và thực hiện các bước để đăng chỗ giấy phép đăng ký của Văn phòng Bằng sáng chế Hungary có thể được tìm thấy tại: Hiệp hội Bar Hungary:

<http://www.magyarugyvedikamara.hu/tart/index/130/1>

➤ Quy định của EU

Luật pháp EU có phạm vi rộng, gây ảnh hưởng đến khu vực tiếp thị trực tiếp. Việc tuân thủ các quy định đối với tiếp thị và bán hàng cho người tiêu dùng cá nhân thì cứng nhắc. Các công ty cần tập trung, đặc biệt là mức độ rõ ràng và đầy đủ của các thông tin mà họ cung cấp cho người tiêu dùng trước khi mua và các cách tiếp cận để thu thập và sử dụng dữ liệu khách hàng. Sau đây là các điều khoản quan trọng nhất theo quy định của EU đối với việc bán hàng tầm xa và thương mại trực tuyến.

➤ Xử lý dữ liệu khách hàng

Luật quản lý bảo vệ dữ liệu cá nhân của EU chặt chẽ, bao gồm cả việc sử dụng các dữ liệu trong hoạt động tiếp thị trực tiếp.

➤ Distance Selling Rules

Chỉ thị của EU về bán hàng tầm xa cho người tiêu dùng (97/7/EC và các sửa đổi) quy định một số nghĩa vụ cho các công ty thực hiện việc buôn bán ở xa với người tiêu dùng.

Chỉ thị này có thể hiểu là một tập hợp các lựa chọn hợp lý "được làm" và "không được làm", nhưng về nhiều mặt, chỉ thị này chỉ cần tạo được mối quan hệ khách hàng tốt sẽ đạt được hiệu quả nhất định về mặt pháp lý. Các nhà tiếp thị trực tiếp phải cung cấp thông tin rõ ràng về chính mình cũng như các nhà cung cấp, chi tiết đầy đủ về giá bao gồm cả chi phí giao hàng, và hiệu lực về thời gian của bản chào giá trước khi hợp đồng được ký kết. Khách hàng thường có quyền trả lại hàng hoá trong vòng bảy ngày, và vẫn có quyền đòi bồi thường đối với hàng hóa bị lỗi sau đó.

Chỉ thị về bán hàng giao tại nhà, 85/577/EEC, được đề ra để bảo vệ người tiêu dùng khi việc bán hàng diễn ra bên ngoài của một cơ sở kinh doanh bình thường và đảm bảo sự

công bằng trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Trong năm 2011, EU xem xét lại toàn bộ luật bảo vệ người tiêu dùng và sáp nhập một số quy định hiện hành thành một quy tắc duy nhất – Chỉ thị quyền tiêu dùng. Các quy định của Chỉ thị này được áp dụng đối với các hợp đồng ký kết sau ngày 13/6/2014, và sẽ thay thế các quy định hiện hành của EU đối với hình thức bán hàng từ xa cho người tiêu dùng và bán hàng ngay cửa cùng với các điều khoản hợp đồng không công bằng về hàng tiêu dùng và các bảo đảm kèm theo.

Chỉ thị quy định thông tin cốt lõi được cung cấp bởi các thương nhân trước khi ký kết hợp đồng tiêu thụ. Chỉ thị cũng quy định quyền thu hồi, bao gồm các quy định về chi phí cho việc sử dụng các phương tiện thanh toán và cấm đánh dấu trước vào các ô điều khoản.

Năm 2013, EU đã thông qua quy định về Hình thức Giải quyết tranh chấp thay thế, cung cấp cho người tiêu dùng quyền hạn để chuyển đến các đơn vị giải quyết tranh chấp thay thế đối với tất cả các loại giao dịch bao gồm tất cả các tranh chấp hợp đồng mua hàng online hoặc offline, trong nước hoặc bên kia biên giới. Quy chế giải quyết tranh chấp online được thiết lập trên toàn EU để giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng phát sinh trong các giao dịch trực tuyến và quy chế này sẽ đi vào hoạt động vào cuối năm 2015. Thông tin chi tiết:

- Hội người tiêu dùng: http://ec.europa.eu/consumers/index_en.htm
- Quyền của người tiêu dùng:

http://ec.europa.eu/justice/consumer-marketing/rights-contracts/directive/index_en.htm

➤ **Bán dịch vụ tài chính từ xa**

Dịch vụ tài chính là chủ đề của 1 điều luật riêng biệt có hiệu lực từ tháng 6/2002 (Điều

luật số 2002/65/EC). Phần quy định pháp lý này sửa đổi 3 Điều luật ưu tiên đang tồn tại và được thiết kế bảo đảm cho quyền lợi của người tiêu dùng khi giao dịch tài chính khi mà người tiêu dùng và nhà cung cấp không trực tiếp gặp nhau. Ngoài việc cấm các hoạt động marketing có nội dung xấu, Điều luật xây dựng các tiêu chuẩn của việc trình bày thông tin hợp đồng. Do tính chất đặc biệt của thị trường tài chính, các chi tiết cụ thể cũng được nêu ra trong quá trình soạn thảo hợp đồng. Xem thêm thông tin tại website:

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT>

➤ Marketing trực tiếp qua Internet

Luật Thương mại điện tử (2000/31/EC) áp đặt các quy định chi tiết có liên quan chặt chẽ với kinh doanh marketing trực tiếp. Thông tin khuyến mãi không được lừa dối khách hàng và các điều khoản phải được đáp ứng đủ điều kiện cho khách hàng dễ dàng truy cập và rõ ràng. Điều luật này quy định marketing qua thư điện tử phải được xác định cho đối tượng nhận tin và yêu cầu các công ty nhắm đến khách hàng trực tuyến phải thường xuyên tham khảo ý kiến tại nước sở tại của khách hàng. Khi có đơn hàng được xác nhận, các nhà cung cấp dịch vụ phải nhanh chóng xác nhận thông qua phương tiện điện tử; mặc dù Điều luật không bắt buộc pháp lý cách thức đặt đơn hàng hay xác nhận đơn hàng. Đây là vấn đề thuộc luật quốc gia. Các nhà cung cấp dịch vụ điện tử (ví dụ như phần mềm, được Châu Âu xem là dịch vụ chứ không phải là hàng hoá cũng phải thu thuế giá trị gia tăng (xem thêm phần Thương mại điện tử dưới đây). Liên kết chính:

- http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm
- <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

Bán hàng cho chính phủ

Đạo luật về mua sắm công CVIII của Hungary đã được thông qua vào năm 2011.

Website liên kết:

http://www.kozbeszerzes.hu/static/uploaded/document/PPA%202012_011.pdf.

Pháp luật hiện hành chỉ kiểm soát các hình thức mua sắm khác nhau tuy nhiên mỗi quốc gia luôn có ngưỡng trong Luật ngân sách thực tế. Trong trường hợp chung, ngưỡng mua sắm hàng hóa của quốc gia trong mua sắm đơn giản vẫn ở mức 8 triệu HUF (đồng forints Hungary), tương đương khoảng 40.000 USD. Đối với xây dựng, ngưỡng mua sắm là 15 triệu HUF (75.000 USD), và các dịch vụ là 8 triệu HUF (40.000 USD). Ngưỡng quốc gia về nhượng quyền xây dựng lên tới 100 triệu HUF (500.000 USD) và 25 triệu HUF (125.000 USD) cho các dịch vụ nhượng quyền.

Trong trường hợp mua sắm đơn giản đặc biệt thì ngưỡng quốc gia là 50 triệu HUF (250.000 USD) cho mua sắm hàng hóa và dịch vụ, và 100 triệu HUF (500.000 USD) cho đầu tư xây dựng.

Các ngưỡng EU quy định mở đầu thầu đối với các mua sắm hàng hóa và dịch vụ (ngoại trừ R & D và viễn thông) vượt 130.000 EUR (khoảng 168.750 USD) do các Bộ của Hungary, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, hoặc Cục mua sắm công có cơ cấu tập trung (CPA) thực hiện. Đối với tất cả các cơ quan chính phủ trung ương hoặc địa phương khác, ngưỡng mở thầu cho hàng hóa và dịch vụ là 200.000 EUR (khoảng 260.550 USD). Đối với xây dựng và nhượng quyền xây dựng, ngưỡng là 5.000.000 EUR (khoảng 6.540.750 USD) bất kể là cơ quan nào.

Cục mua sắm công có cơ cấu tập trung của Hungary phục vụ hơn 1.000 tổ chức nhận cấp vốn từ ngân sách trung ương Hungary. CPA thường yêu cầu các cơ quan mua sắm lựa chọn từ danh sách tập hợp các sản phẩm và nhà cung cấp cụ thể. Thông báo mời thầu và quyết định của Ủy ban Trọng tài Hungary được công bố hàng tuần tại website Kozbeszerzesi Ertesito <http://www.kozbeszerzes.gov.hu>. Luật mua sắm công và các quy định có liên quan, cũng như danh sách các nhà cung cấp được chứng nhận cho các

chương trình mua sắm công của Hungary, có thể được tìm thấy tại trang web này tiếng Hungary. Website liên kết:

- TED – Nhật báo điện tử mời thầu, tạp chí chính thức của Liên minh châu Âu
<http://ted.europa.eu/TED/main/HomePage.do>
- Thông tin về mua sắm công www.kozbeszerzes.gov.hu

➤ Quy định của EU

Thị trường mua sắm công tại EU hiện đang được quy định bởi 03 Chỉ thị, và năm 2014, EU đã thông qua luật mới trong lĩnh vực này. Chỉ thị mới của EU được thông qua cho các khu vực chung và tiện ích của cũng như một hợp đồng nhượng quyền:

- Điều luật 2004/18 về Điều phối thủ tục trao giải thưởng cho các công trình công cộng, dịch vụ và Hợp đồng;
- Điều luật 2004/17 về Điều phối thủ tục cho các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công cộng, gồm các lĩnh vực sau: nước, năng lượng, vận tải và dịch vụ bưu chính; và
- Điều luật 2009/81 về Điều phối thủ tục trao giải thưởng cho các công trình cố định, hợp đồng cung ứng và dịch vụ do các đơn vị có thẩm quyền trong các lĩnh vực an ninh quốc phòng.

Có một Chỉ thị riêng đề cập đến việc mua sắm thiết bị quốc phòng và an ninh nhạy cảm. Theo một số ước tính, quy mô của thị trường mua sắm công EU từ 340 tỷ €- 440 tỷ euro. Thông tin chi tiết về quy mô thị trường mua sắm công EU có tại website:

http://ec.europa.eu/internal_market/publicprocurement/docs/implementation/20121011-staff-working-document_en.pdf

Các đền bù bao gồm các phương tiện pháp lý dành cho các công ty vấp phải việc phân biệt đối xử trong hoạt động mua sắm công.

Trong khi chính quyền các quốc gia thành viên EU phải áp dụng Chỉ thị mua sắm công của EU khi mua sắm hàng hóa và dịch vụ, thì các cơ quan của EU phải tuân theo các quy định mua sắm khác nhau, xem thêm chi tiết tại website:

<http://export.gov/europeanunion/marketresearch/index.asp>

Các kênh phân phối và bán hàng

Budapest và các vùng ngoại ô đã trở thành địa điểm ưa thích cho các công ty đa quốc gia (ví dụ, GM/ Opel, Ford, Pepsi, Coca-Cola, IBM, Hewlett -Packard, và AIG/ Lincoln) để thiết lập trụ sở chính ở Trung và Đông Nam châu Âu, ngoài ra các nơi khác ở Hungary cũng có sự hiện diện của các công ty đa quốc gia là Debrecen, Gyor, Szekesfehervar. Tuy hoạt động phân phối bán lẻ và bán buôn của Hungary đang được cải thiện so với Tây Âu, nhưng vẫn còn tồn tại một số điểm yếu. Ví dụ, việc xây dựng công ty thương mại khá thiếu vốn, và thường kết hợp cả bán lẻ và bán buôn. Trong năm 2013, tổng khối lượng của thương mại bán lẻ tại Hungary tăng 0,9%, so với năm 2011. Tăng trưởng bán lẻ dự kiến sẽ tiếp tục tăng và đạt tỷ lệ tăng trưởng hàng năm là 1,8% trong năm 2014 nhờ có tỷ lệ lạm phát giảm và thuế thu nhập cá nhân.

Không giống như các vùng nông thôn, khu vực bán lẻ của Budapest có nhiều siêu thị có uy tín, trung tâm mua sắm, đại siêu thị, siêu thị. Các công ty phân phối thành công nhất ở Hungary là các công ty con thuộc sở hữu của chuỗi công ty quốc tế, chẳng hạn như Auchan, Tesco, Lidl, Aldi, DM, Rossmann, Obi, Praktiker, và IKEA. Một kênh phân phối điển hình ở Hungary là nhà nhập khẩu – nhà bán buôn đến những nhà bán lẻ dịch vụ và người dùng cuối cùng trực tiếp. B2B và B2C đang nhanh chóng mở rộng. Các đại lý hoặc nhà phân phối Hungary thường trông cậy và dựa vào các đối tác nước ngoài chia sẻ các chi phí tiếp thị và khuyến mãi và cung cấp đào tạo và tài chính. Cho đến gần đây, các

cửa hàng thuộc sở hữu gia đình với quy mô nhỏ và độc lập đã chiếm ưu thế trong lĩnh vực bán lẻ của Hungary đặc biệt là trong những khu vực ít dân cư của đất nước. Hàng ngàn các cửa hàng thuộc dạng này vẫn tiếp tục phục vụ cho người dân nông thôn, đặt ra các thách thức hậu cần cho các nhà phân phối và nhà cung cấp. Tuy nhiên, các chuỗi cửa hàng giảm giá có tài chính mạnh và quy mô vừa đang xâm nhập vào lĩnh vực bán lẻ của Hungary với các đơn vị bán lẻ ở các làng nhỏ và khu định cư khác. Chuỗi này bao gồm các cửa hàng tạp hóa với gần 2.300 cửa hàng và CBA với 3.357 cửa hàng khác nhau trên toàn quốc. Chuỗi cửa hàng thực phẩm giảm giá cũng đang có mặt trên thị trường. Lidl có 158 cửa hàng trên toàn quốc, Aldi 116 cửa hàng, Penny Market có 191 và Spar/ Interspar hoạt động với 400 cửa hàng.

Các trung tâm mua sắm nhanh chóng mở rộng, nhiều đến mức vào tháng 1 năm 2012, một đạo luật đã có hiệu lực và được giới truyền thông đặt tên là “cấm trung tâm thương mại” (plaza ban). Luật này quy định tất cả những việc khuếch trương bán lẻ trên 300 mét vuông có được chấp thuận với tư cách cá nhân trước thời điểm giấy phép quy hoạch bởi Bộ trưởng Bộ kinh tế quốc dân. Các lệnh cấm kéo dài đến cuối năm 2014. Luật này được đưa ra nhằm duy trì sự ổn định của thị trường, dù có nhiều ý kiến rất khác nhau, và một số người xem luật này như là một biện pháp bảo hộ. Vào cuối năm 2013, có 40 trung tâm mua sắm hoạt động ở Budapest, và 59 trung tâm mua sắm khác ngoài Budapest hoạt động trên toàn quốc. Các trung tâm mua sắm lớn nhất là Arkad 1 + 2 có diện tích 68.000 m², tiếp theo KOKI Terminal, Westend, Arena và Mammut.

Tiền mặt vẫn chiếm ưu thế hơn ở Hungary nhưng số lượng các giao dịch bán lẻ qua ngân hàng hoặc thẻ ghi nợ (Visa, Amex và Mastercard) đã phát triển đáng kể trong những năm gần đây. Việc sử dụng thực tế của thẻ tín dụng đã giảm đáng kể, giảm 10% từ năm 2009 đến năm 2013. Nguyên nhân là do lãi suất cao và các chi phí liên quan làm tăng 40 - 45% tổng chi phí. Đặc biệt là ở các thành phố, người tiêu dùng có xu hướng sử dụng thẻ ngân hàng trong các trung tâm mua sắm, đại siêu thị và siêu thị, trạm xăng, nhà hàng và trả tiền cho chỗ trọ trong những ngày lễ. Việc sử dụng thẻ ngân hàng tăng 8% từ năm 2011 đến

năm 2013. Thanh toán thẻ chiếm 35 - 40% thanh toán bán lẻ tại Hungary, so với 75 – 80% mức mua sắm ở Tây Âu. Tất cả các ngân hàng thương mại bắt đầu thay thế các thẻ từ của ngân hàng bằng thẻ chip trong năm 2012.

Séc (Cheque) không được sử dụng. Một mạng lưới rộng và đáng tin cậy các máy rút tiền tự động (ATM) hoạt động trên khắp Hungary. Việc sử dụng các máy ATM cũng được người tiêu dùng Hungary ưa chuộng.

Xem thêm thông tin tại website: <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

➤ Các loại hình đại lý

Cửa hàng bách hóa: Tọa lạc ở trung tâm thị trấn với một số cửa hàng chuyên biệt như Skála, Luxus áruház, Fontana

Đại siêu thị: Nằm ở lối vào thị trấn, chuyên bán thực phẩm dinh dưỡng và không dinh dưỡng tại Tesco, Auchan, Cora

Siêu thị: Tương tự như đại siêu thị nhưng nằm ở trung tâm thị trấn và có diện tích nhỏ hơn: Spar, Interspar, Kaiser, CBA, Match

Siêu thị chiết khấu cao: Chủ yếu là các sản phẩm nhãn hiệu riêng với mức giá rất phải chăng như Aldi, Plus, Lidl

Siêu thị chuyên biệt: Chuyên về sản phẩm gia đình như Praktiker, Decathlon, Intersport

Cửa hàng thuốc: Cửa hàng chuyên bán thuốc và các sản phẩm làm đẹp như DM, Rossmann, Marionnaud

➤ Sự phát triển của ngành bán lẻ

- **Tăng trưởng và Quy định**

Theo Nielsen, thị trường thực phẩm và đồ uống đạt 2,6 tỷ euro trong năm 2015, tăng 6,7% so với năm 2014.

Cho đến gần đây, các cửa hàng nhỏ, độc lập, thuộc sở hữu gia đình đã chiếm lĩnh trong ngành bán lẻ của Hungary, đặc biệt là ở các khu vực ít dân cư của đất nước. Hàng ngàn cửa hàng dạng này tiếp tục phục vụ người dân nông thôn, đưa ra những thách thức về hậu cần cho các nhà phân phối và nhà cung cấp. Tuy nhiên, các chuỗi cửa hàng giảm giá cao tồn tại trong một thời gian dài có quy mô vừa đang xâm nhập vào lĩnh vực bán lẻ của Hungary với các đơn vị bán lẻ ở các làng nhỏ hơn và các khu định cư khác. Các công ty phân phối thành công nhất tại Hungary là các công ty con hoàn toàn thuộc sở hữu của chuỗi quốc tế, như Auchan, Tesco, Lidl, Aldi, DM, v.v... Việc tăng tỷ lệ chiết khấu phản ánh sự nhạy cảm cao về giá cả của khách hàng Hungary và cung cấp bằng chứng về cạnh tranh giá mạnh dẫn đến lợi nhuận thấp hơn của các nhà bán lẻ tạp hóa.

Không giống như vùng nông thôn, ngành bán lẻ ở Budapest có nhiều siêu thị, trung tâm mua sắm, siêu thị và siêu thị uy tín cũng như các nhà bán lẻ lớn như Rossmann, OBI, Praktiker và IKEA. Kênh phân phối điển hình ở Hungary dành cho các nhà bán sỉ - nhập khẩu để cung cấp dịch vụ trực tiếp cho các nhà bán lẻ và người dùng cuối.

Vào cuối năm 2016, có 79 trung tâm thương mại hoạt động tại Budapest, và 41 trung tâm khác ở ngoại ô Budapest. Các trung tâm mua sắm lớn nhất ở Budapest là Arkad, KOKI Terminal, Westend, Arena và Mammut.

Tiền mặt vẫn chiếm nhiều ưu thế ở Hungary nhưng số lượng giao dịch bán lẻ với ngân hàng hoặc thẻ ghi nợ (Visa, Amex và Mastercard) đã tăng đáng kể trong những năm gần đây. Thanh toán bằng thẻ chiếm khoảng 35 - 40% trong thanh toán bán lẻ tại Hungary, so với mức 75% - 80% ở Tây Âu.

- **Thị phần**

Mạng lưới phân phối hàng tiêu dùng đang phát triển nhanh chóng. Các doanh nghiệp địa phương có quy mô vừa và nhỏ và đặc biệt là các nhà bán lẻ độc lập nhỏ đang mất thị phần từ sự cạnh tranh nước ngoài.

Các nhà bán lẻ tạp hóa quốc tế chính là:

- + Tesco (Anh), đứng đầu với 206 cửa hàng
- + Coop Hungary (Hungary) với 5012 cửa hàng, hầu hết trong số đó là cửa hàng tiện lợi
- + SPAR (Áo) với 493 cửa hàng, hầu hết trong số đó là siêu thị nhỏ và cửa hàng tiện lợi
- + CBA Group (nhà bán lẻ quốc tế lớn ở Hungary) với 2185 cửa hàng
- + Auchan (Pháp) với 19 đại siêu thị
- + Lidl, Aldi, Penny Market (Đức) là các kênh chủ yếu chiết khấu.

- **Các tổ chức bán lẻ**

- + Országos Kereskedelmi Szövetség - Hungarian Trade Association
- + Hungarian Chamber of Commerce

Các yếu tố/ kỹ thuật bán hàng

Khó mà thành công tại thị trường Hungary khi không có một đại diện, đại lý, hoặc nhà phân phối trong nước. Trong khi các công cụ tiếp thị nhằm giới thiệu một sản phẩm hay dịch vụ, thì các cuộc hẹn gặp cá nhân có tác dụng nhiều hơn ở Hungary. Tiếng Anh, tiếng Đức và tiếng Pháp thường được nói bởi các nhà quản lý doanh nghiệp nhỏ và phổ biến trong các công ty lớn hơn. Các công ty nước ngoài tại Hungary vẫn được khuyến nên có tài liệu quảng cáo và các thông tin được dịch một cách chuyên nghiệp và có một phiên dịch trong các cuộc họp kinh doanh nếu cần thiết.

Tỷ lệ lạm phát ở Hungary chỉ 1,7% vào năm 2013 và lãi suất cho vay nhà ở dao động từ 10 đến 27% trong khi lãi suất cho vay doanh nghiệp bắt đầu ở mức 6%. Phần lớn các công ty Hungary và khách hàng của họ không thể dễ dàng hỗ trợ tài chính cho việc mua sắm tại địa phương. Hầu hết các doanh nghiệp Hungary quá nhỏ để bán cổ phiếu hoặc phát hành thương phiếu. Kết quả là, việc kinh doanh, kể cả việc trả tiền cho hàng nhập khẩu, chủ yếu phụ thuộc vào sự tự chủ về tài chính.

Do việc kinh doanh tại Hungary được dựa trên các mối quan hệ cá nhân và ủy thác, các nhà xuất khẩu nước ngoài được khuyến khích đến gặp các khách hàng Hungary tiềm năng khi đưa ra một đề nghị và thảo luận về tất cả các điều kiện giao dịch trong tương lai. Một cuộc họp trực tiếp rất cần thiết để thành công trong việc hợp tác kinh doanh lâu dài tại Hungary. Xem thêm thông tin tại:

- [EU Member States' Country Commercial](#)
- <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

Thương mại điện tử

Việc đẩy mạnh thương mại điện tử có thể tạo ra hiệu suất và sự đổi mới cho Hungary, chính phủ Hungary tiếp tục đặt ưu tiên cao cho việc gia tăng lĩnh vực này. Thương mại điện tử Hungary có một khởi đầu chậm nhưng đã bùng nổ trong những năm gần đây. Phân khúc phát triển nhất là ngân hàng điện tử. Hơn 3,4 triệu khách hàng cá nhân sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử vào cuối năm 2013, tăng 9% so với năm 2011.

Bán lẻ trực tuyến tiếp tục tăng đều kể từ năm 2010. Bán lẻ trực tuyến và khái niệm webshop đã mọc lên như nấm. Hầu hết các sản phẩm thường được mua qua mạng là những quyền sách, phiếu giảm giá, tiện ích điện tử, dịch vụ bảo hiểm, vé điện tử, đặt phòng nghỉ. Các nhà bán lẻ trực tuyến đạt doanh số bán hàng ở mức 200 tỷ HUF trong năm 2013, tăng 12% so với năm 2012. Hơn 70% các sản phẩm được đặt hàng với nhà

phân phối và chỉ 30% chọn theo yêu cầu người bán. Tỷ lệ nam và nữ sử dụng bán lẻ trực tuyến là 50/50%.

Phần lớn doanh thu của thương mại điện tử, trong hai tháng cuối năm đạt gần 40%, đây là kết quả của việc bùng phát mua sắm trước kỳ nghỉ lễ.

Ngoài ra, giá trị trung bình của giỏ hàng trong mua sắm trực tuyến thì cao hơn so với mua sắm truyền thống. Một khách hàng chi tiêu trung bình 7.500 HUF cho việc mua sắm trên internet trong khi chi tiêu cho thương mại truyền thống chỉ có 3.000 HUF. Khách hàng trực tuyến có khuynh hướng chi một khoản tiền lớn một lần, điều này được khuyến khích bởi thực tế hầu hết các e-store (gian hàng dành cho các chủ cửa hàng trực tuyến) cung cấp việc giao hàng miễn phí dành cho lượng chi tiêu nhất định. Năm 2013 có khoảng 5.000 webshops đăng ký tại Hungary trong đó có 4.100 webshop đang hoạt động.

➤ Truy cập Internet

Với dân số gần 10 triệu người, Hungary có tỷ lệ thâm nhập internet là 80,2%. Năm 2016, 71% cá nhân ở Hungary truy cập internet hàng ngày hoặc thường xuyên hơn, trong khi chỉ có 1% truy cập internet ít hơn một lần một tuần. Điện thoại di động đã trở thành thiết bị được sử dụng rộng rãi nhất của người Hungary để lên mạng: trong năm 2016, tỷ lệ người dùng internet di động hàng tháng thực sự là 50,4%. Chia mức sử dụng internet thành các nhóm tuổi, 94% số người trong độ tuổi từ 16 - 24 kết nối hàng ngày; tỷ lệ này lên đến 97% ở những người có độ tuổi 25 - 34 và 86% ở độ tuổi 35 - 44. Những người thuộc thế hệ cũ cũng đang nhập thường xuyên, tỷ lệ thâm nhập hàng ngày ở nhóm người có độ tuổi 45 - 54 là 82% và trên 55 tuổi là 71%. Theo GfK Digital Connected Customer, 03 hoạt động trực tuyến hàng đầu gồm sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội, dịch vụ email và các trang tin tức. Các công cụ tìm kiếm web phổ biến nhất theo thị phần ở Hungary là Google (96,7%), Bing (1,3%) và Yahoo (1,2%).

➤ **Thị trường thương mại điện tử**

Thương mại điện tử ở Hungary đạt 1,65 tỷ EUR vào năm 2017. Trong khoảng 10 năm, doanh thu thương mại điện tử trong nước tại Hungary tăng từ 140 triệu euro lên 1,65 tỷ vào năm 2017. Thị phần bán lẻ trực tuyến cũng tăng lên, với 6,2% tổng doanh số bán lẻ được thực hiện trực tuyến vào năm 2017. Một số cửa hàng trực tuyến phổ biến nhất và lớn nhất tại Hungary là Tesco, Media Markt, eMAG, Vatera.hu, Mall, Tesco, Libri-Bookline và Ujjé.hu. Theo dữ liệu từ Eurostat, khoảng 92% doanh nghiệp Hungary bán sản phẩm hoặc dịch vụ trên trang web hoặc ứng dụng di động của riêng họ. Tỷ lệ này cao hơn mức trung bình 85% trên toàn EU.

➤ **Khách hàng và doanh số bán hàng thương mại điện tử**

Với thị trường thương mại điện tử Hungary, các loại sản phẩm ICT, điện tử tiêu dùng, quần áo và đồ thể thao, đồ chơi và quà tặng cũng như đồ gia dụng là những sản phẩm đem lại doanh thu cao nhất. Tính đến năm 2017, đã có 5,85 triệu người dùng thương mại điện tử ở Hungary, với 1,04 triệu người dùng dự kiến sẽ mua sắm trực tuyến vào năm 2022 (Statista). Dữ liệu từ Eurostat cho thấy 26% người Hungary (tuổi từ 16 đến 74) mua hàng trực tuyến trong 03 tháng trước đó (trung bình EU-28 là 48%). Người mua hàng trực tuyến ở Hungary không giới hạn việc mua hàng đối với các cửa hàng bán trên trang web trong nước và các cửa hàng trực tuyến nước ngoài tiếp tục thu hút số lượng khách truy cập của Hungary tăng lên. Từ năm 2015, số lượng người tiêu dùng Hungary mua hàng ở nước ngoài đã tăng từ 1,5 triệu lên 2,7 triệu. Chi phí vận chuyển là mối quan tâm chính khi chọn lựa phương thức giao hàng hoặc nhận hàng. Một nửa số người mua trực tuyến xem thời gian giao hàng là quan trọng khi quyết định phương thức giao hàng, trong khi việc tiếp cận điểm điểm lấy hàng được xem là quan trọng nhất. Khoảng 73% đơn đặt hàng trực tuyến tại Hungary được giao hàng bởi dịch vụ chuyển phát, với phương thức thanh toán được ưa thích là thanh toán tiền mặt khi nhận hàng (47%). Chuyển tiền và chuyển khoản ngân hàng ít được sử dụng hơn.

➤ **Phương tiện truyền thông xã hội**

Khoảng 83% người dùng internet ở Hungary trong độ tuổi từ 16 đến 74 sử dụng mạng xã hội, tỷ lệ cao nhất trong Liên minh châu Âu. Theo nhóm tuổi từ 16 đến 24, tỷ lệ sử dụng mạng xã hội là 97% và 55% đối với người dùng có độ tuổi từ 65 đến 74 (theo dữ liệu của Eurostat). Số lượng người dùng ứng dụng truyền thông xã hội lớn nhất và thường xuyên nhất: 3/4 trong số 4,7 triệu người dùng điện thoại thông minh sử dụng ứng dụng truyền thông xã hội ít nhất mỗi ngày, 8% sử dụng hàng giờ, 54% nhiều hơn 1 lần trong 1 ngày và 13% người sử dụng ứng dụng mỗi ngày một lần (theo eNet). Theo ghi nhận khảo sát của MediaQ vào tháng 3/2016, ở Hungary, Facebook là mạng xã hội được sử dụng rộng rãi nhất, với 5,3 triệu người dùng. Tiếp theo là YouTube (3,2 triệu người dùng), Google+ (1,7 triệu người dùng), Instagram (942.000 người dùng), Pinterest (837.000 người dùng), LinkedIn (711.000 người dùng) và Twitter (631.000 người dùng). Facebook cũng dẫn đầu lĩnh vực ứng dụng nhắn tin trực tuyến: 80% người dùng điện thoại thông minh Hungary sử dụng Messenger, trong đó 62% sử dụng ít nhất mỗi ngày. Các nền tảng nhắn tin phổ biến khác là Viber (62%), Skype (39%) và WhatsApp (20%).

➤ **Các quy định của EU về thương mại điện tử**

Chỉ thị Thương mại điện tử (2000/31/EC) cung cấp các quy định cho các dịch vụ trực tuyến trong khu vực EU. Chỉ thị đòi hỏi các nhà cung cấp phải tuân thủ theo các quy định trong nước, nơi họ thành lập và kinh doanh (nước xuất xứ). Nhà cung cấp trực tuyến phải tôn trọng các quy tắc bảo vệ người tiêu dùng như là cho biết thông tin liên hệ chi tiết trên website của họ, các quảng cáo phải rõ ràng, nhất quán và bảo vệ chống thư rác cho khách hàng. Ủy ban châu Âu đã đưa ra kế hoạch làm việc trong năm 2012 để tạo điều kiện thuận lợi cho các dịch vụ trực tuyến qua biên giới và giảm các rào cản và phát hành báo cáo về việc thực hiện kế hoạch hành động trong năm 2013. Xem thêm thông tin tại website:

http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/directive_en.htm

EU áp dụng thuế giá trị gia tăng (VAT) cho các công ty cung cấp dịch vụ điện tử không thuộc EU (ESS) muốn bán hàng cho người tiêu dùng không phải thương mại thuộc EU. Chỉ thị của Hội đồng Châu Âu 2002/38/EC đã phát triển hơn nữa các quy định của Châu Âu về cách tính thuế VAT. Các quy định này được kéo dài vô thời hạn theo Điều luật 2008/8/EC.

Chỉ thị đưa ra một chương trình đặc biệt nhằm đơn giản hóa việc đăng ký với từng nước thành viên. Chỉ thị cho phép các công ty đăng ký với 1 cơ quan thuế theo sự lựa chọn của họ. Các công ty phải chịu các khoản phí VAT khác nhau tùy theo nơi mà khách hàng của họ ở, nhưng các báo cáo và khai thuế VAT chỉ được đưa cho một cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan thuế có trách nhiệm cung cấp dịch vụ một cửa đăng ký có trách nhiệm phân bổ lại nguồn thu giữa các cơ quan VAT khác của EU. Xem thêm thông tin tại website:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/vat/traders/e-commerce/index_en.htm

Quảng cáo và xúc tiến thương mại

Sự trợ giúp của quảng cáo và tiếp thị rất quan trọng cho sự thành công trong kinh doanh tại Hungary. Triển lãm và tham dự các sự kiện, hội thảo về thương mại và khoa học trong nước và quốc tế, có thể giúp các công ty nước ngoài tiếp cận khách hàng mục tiêu của họ. Các nhà phân phối tại Hungary thường quảng cáo trên các tạp chí thương mại và các báo chuyên về ngành công nghiệp và tạp chí trực tuyến nhằm tiếp cận thị trường mục tiêu và độc giả. Các Hiệp hội thương mại cung cấp việc quảng cáo chất lượng cao giữa các thành viên của họ và quảng cáo trên website của hiệp hội với chi phí thấp. Triển lãm thương mại ngành hàng cụ thể, triển lãm chuyên ngành trở nên ngày càng phổ biến, và được tham dự nhiều tại Hungary.

Truyền hình vẫn là phương tiện quan trọng nhất và có ảnh hưởng trung bình đối với

quảng cáo, kế tiếp là in ấn, phát thanh và phương tiện truyền thông internet. Quảng cáo trên internet đã tăng trưởng năng động, trong khi quảng cáo ngoài trời (billboard) tiếp tục trì trệ. Những người chi tiêu nhiều nhất là các công ty về sản phẩm thực phẩm, tiếp theo là dược phẩm và dịch vụ tài chính. Cùng với các xu hướng quốc tế, các chương trình khuyến mãi và các hoạt động của cửa hàng đã trở nên quan trọng.

Khuôn khổ pháp lý cho quảng cáo được quy định trong Luật Quảng cáo 2008 XLVIII có hiệu lực từ ngày 01/3/2009. Các hạn chế quan trọng là:

- + Quy định quảng cáo đối với thuốc, vắc xin, và các chế phẩm thuốc không kê đơn được trợ cấp từ quỹ an sinh xã hội đều bị cấm.
- + Quảng cáo về vũ khí, đạn dược và các sản phẩm thuốc lá bị cấm, bao gồm lệnh cấm tài trợ đối với thể thao quốc tế và các sự kiện văn hóa. Các cảnh báo về những ảnh hưởng không tốt cho sức khỏe của việc hút thuốc nên để ít nhất 30% diện tích của quảng cáo. Những sản phẩm này có thể được quảng cáo với những hạn chế nghiêm ngặt tại các điểm bán hàng. Hình ảnh quảng cáo không được cho phép, chỉ được phép quảng cáo gói gọi trong thông tin sản phẩm như tên và giá cả.
- + Quảng cáo rượu không được nhắm đến mục tiêu là trẻ em và thanh thiếu niên, và không được liên kết với lượng tiêu thụ để thổi phồng sự thành công về hoạt động thể chất, xã hội hay vấn đề sinh lý. Quảng cáo rượu bị cấm trong rạp chiếu phim trước 8h tối. Hơn nữa quảng cáo không được nói rằng rượu là một chất kích thích, thuốc an thần hoặc một phương tiện giải quyết xung đột cá nhân.

Luật Cạnh tranh của Hungary cấm các quảng cáo gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng hoặc gây nguy hiểm cho uy tín của đối thủ cạnh tranh.

➤ Các quy định của EU

- **Quy định pháp lý chung**

Luật cấm quảng cáo sai lệch quy định khác nhau ở các nước thành viên của EU. Để đối phó lại quy định không hoàn hảo tại thị trường nội địa, Ủy ban Châu Âu đã thông qua điều luật có hiệu lực từ tháng 10 năm 1986, để xây dựng tiêu chuẩn tối thiểu và khách quan về sự thật trong ngành quảng cáo. Điều luật đã được chỉnh sửa vào tháng 10 năm 1997 gồm cả quảng cáo có tính so sánh. Theo Điều luật, quảng cáo sai lệch được định nghĩa là “bất kỳ quảng cáo nào theo bất kỳ cách nào, gồm cả phần trình bày, lừa dối hoặc có khả năng lừa dối đối tượng nhắm đến, với lý do lừa đảo, gây ảnh hưởng đến thái độ kinh tế, hoặc những nguyên nhân đó gây tổn thương cho đối thủ cạnh tranh” các nước thành viên có thể ủy quyền để được bảo vệ theo luật quốc gia của mình

Tính so sánh trong quảng cáo, theo điều kiện nhất định, được định nghĩa là “quảng cáo, mà trong đó 1 cách rõ ràng hay ngụ ý xác định 1 đối thủ cạnh tranh hay hàng hóa hoặc dịch vụ của đối thủ cạnh tranh đó”. Trong 1 vài trường hợp, các quốc gia thành viên có thể hạn chế các hình thức quảng cáo sai lệch hoặc mang tính so sánh.

Chỉ thị về dịch vụ truyền thông nghe nhìn của EU đưa ra quy định cho phép hoạt động phát thanh truyền hình trong EU. Từ năm 2009, quy định cho phép để có vị trí sản phẩm mang phong cách Mỹ trên truyền hình và chỉ được quảng cáo tối đa 3 giờ đã được bỏ. Tuy nhiên, quy định quảng cáo tối đa 12 phút trên mỗi giờ vẫn còn hiệu lực. Chương trình thiếu nhi sẽ áp dụng quy tắc ứng xử là giới hạn quảng cáo đồ ăn vặt cho trẻ em. Thông qua của Chỉ thị của ủy ban năm 1999 về kinh doanh hàng hóa tiêu dùng và bảo đảm liên kết, chi tiết kỹ thuật sản phẩm, được nêu trong quảng cáo, hiện đang được xem xét như 1 ràng buộc pháp lý cho phía người bán. (Để biết thêm thông tin về Chỉ thị 1999/44/EC của Ủy ban về kinh doanh hàng hóa tiêu dùng và bảo đảm liên kết, vui lòng xem thêm về Phần quy định pháp lý về bảo hành và dịch vụ hậu mãi nêu bên dưới). Tuy nhiên, Chỉ thị này được tích hợp vào các Chỉ thị về Quyền tiêu dùng vào tháng 6 năm 2014.

EU ban hành Điều luật Directive 2005/29/EC liên quan đến các nguyên tắc bình đẳng kinh doanh với nỗ lực thắt chặt các quy định bảo vệ người tiêu dùng. Các quy định này cấm 1 số nguyên tắc tiếp thị lừa đảo hoặc có tính gây hấn như cấu trúc kim tự tháp, “bán hàng thanh lý” ở 1 cửa hàng chưa đóng cửa, và tạo giá cao làm cơ sở cho giảm giá để thực hiện các nguyên tắc quảng cáo sai lệch khác. Các quy định về quảng cáo cho trẻ em cũng được đặt ra. Website liên kết:

+ http://ec.europa.eu/comm/consumers/cons_int/safe_shop/fair_bus_pract/index_en.htm

+ http://ec.europa.eu/avpolicy/reg/avms/index_en.htm

- **Dược phẩm**

Quảng cáo dược phẩm dành cho người được quy định tại điều 2001/83/EC do Ủy ban EU ban hành, được sửa đổi theo Chỉ thị 2004/27/EC. Nói chung, quảng cáo dược phẩm sẽ bị cấm nếu sản phẩm chưa được cấp phép và công nhận hoặc là sản phẩm được cấp phát theo toa. Khi đề cập đến chỉ dẫn điều trị mà tự-medication là không phù hợp là không được phép, cũng không phải là sự phân bố của các mẫu miễn phí cho công chúng nói chung. Lưu ý về tác dụng chữa bệnh ở những nơi tự điều trị không hợp lý sẽ không được phép, cũng như không được phân phối sản phẩm mẫu ra cho công chúng. Nội dung của quảng cáo nên tương thích với các đặc tính nêu trong nhãn của sản phẩm, và nên khuyến khích sử dụng sản phẩm hợp lý. Quảng cáo dược phẩm cho chuyên môn nên gồm các đặc tính cần thiết của sản phẩm cũng như phải phân loại chúng. Ngăn cấm việc khuyến khích kê đơn thuốc hoặc cung cấp dược phẩm đặc biệt và hạn chế cung cấp sản phẩm mẫu.

Ủy ban đệ trình 1 khuôn khổ mới về thông tin cho các bệnh nhân sử dụng thuốc điều trị trong năm 2008. Khuôn khổ này hiện vẫn đang trong giai đoạn tranh cãi về việc cho phép ngành công nghiệp sản xuất thông tin không có yếu tố quảng bá về thuốc do họ sản xuất, cùng với việc tuân thủ các quy định nghiêm ngặt và sẽ phải áp dụng hệ thống kiểm soát và bảo đảm chất lượng hiệu quả. Tuy nhiên, các cuộc tranh luận về khuôn khổ hiện đang

bị chặn ở các nước thành viên và do đó, các hệ thống khác nhau hiện nay ở cấp quốc gia có hiệu lực. Xem thêm thông tin tại:

http://ec.europa.eu/health/human-use/information-to-patient/index_en.htm

- **Các tuyên bố về sức khỏe và dinh dưỡng**

Từ ngày 1/1/2007, quy định về yêu cầu dinh dưỡng và sức khỏe bắt đầu được áp dụng Quy định 1924/2006 xây dựng các điều kiện áp dụng trên toàn EU về việc sử dụng dinh dưỡng như “ít béo” hoặc “hàm lượng vitamin C cao” và về sức khỏe như là “giúp giảm cholesterol”. Quy định này áp dụng đối với tất cả các loại thức ăn và đồ uống sản xuất cho con người tiêu thụ trên thị trường EU. Chỉ có những loại thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cố định (hàm lượng muối, đường hay chất béo thấp) sẽ được phép áp dụng. Yêu cầu về dinh dưỡng và sức khỏe chỉ được phép thể hiện trên nhãn hàng hóa nếu chúng thuộc 1 trong số các danh sách sản phẩm tích cực của EU. Thực phẩm đúng yêu cầu phải đúng theo những điều khoản trong Chỉ thị về nhãn dinh dưỡng 90/496/EC và Chỉ thị đã được sửa đổi có hiệu lực vào năm 2011.

Tháng 12 năm 2012, một danh sách các yêu cầu chức năng y tế đã được phê duyệt và có hiệu lực. Danh sách bao gồm tuyên bố chung cho các chất khác so với thực vật được đánh giá vào một ngày sau đó. Tuyên bố giảm nguy cơ mắc bệnh và tuyên bố đề cập đến sức khỏe và sự phát triển của trẻ em cần phải có giấy phép trên cơ sở từng trường hợp cụ thể, sau khi nộp hồ sơ khoa học cho Cơ quan An toàn thực phẩm châu Âu (EFSA). Các tuyên bố về sức khỏe dựa trên dữ liệu khoa học mới sẽ phải được trình cho EFSA đánh giá nhưng trình tự cấp phép đã được đơn giản hóa.

Sự phát triển của các loại dinh dưỡng, ban đầu dự kiến thông qua vào tháng 1 năm 2009 đã bị hoãn lại. Các yêu cầu dinh dưỡng có thể không đáp ứng 1 chỉ tiêu, chẳng hạn như nếu chỉ có 1 chất dinh dưỡng (muối, đường hay chất béo) vượt quá mức giới hạn cho phép, yêu cầu vẫn phải được nêu rõ ràng trên nhãn thể hiện mức độ cao đối với chất dinh

dưỡng đặc biệt nào đó. Ví dụ, sản phẩm sữa chua sản xuất theo yêu cầu ít béo nhưng vẫn có chứa lượng đường cao nếu trên nhãn sản phẩm thể hiện rõ là “hàm lượng đường cao”. Yêu cầu đăng ký hàm lượng dinh dưỡng ở Liên minh Châu Âu đã được thành lập và cập nhật thường xuyên. Yêu cầu về sức khỏe y tế không thể không có tiêu chuẩn.

Thông tin chi tiết về chính sách Dinh dưỡng và Sức khỏe bổ của EU có thể được tìm thấy trên các trang web USEU / FAS tại:

- + <http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/nutrition-health-claims/>
- + [EU-28 “Food and Agricultural Import Regulations](#)
- + [Standards \(FAIRS\) Report](#)
- + <http://ec.europa.eu/nuhclaims/>

- **Thông tin thực phẩm cho khách hàng**

Năm 2011, EU đã thông qua một quy định mới về việc cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng (1169/2011). Các quy định mới về việc ghi nhãn EU được áp dụng từ ngày 13 tháng 12 năm 2014, ngoại trừ việc kê khai dinh dưỡng bắt buộc áp dụng từ ngày 13 tháng 12 năm 2016.

Thông tin chi tiết về quy định ghi nhãn thực phẩm mới của EU có thể được tìm thấy trên các trang web USEU / FAS:

- + [EU-28 “Food and Agricultural Import Regulations](#)
- + [Standards \(FAIRS\) Report](#)

- **Thực phẩm bổ sung**

Chỉ thị 2002/46/EC hài hòa các quy định về ghi nhãn thực phẩm bổ sung và giới thiệu các quy định cụ thể về các loại vitamin và khoáng chất trong thực phẩm bổ sung. Thành phần khác so với các vitamin và khoáng chất vẫn được quy định bởi các quốc gia thành viên.

Quy định 1925/2006, áp dụng từ 1/7/2007, quy định hài hòa các loại vitamin và khoáng chất bổ sung vào thực phẩm. Quy định liệt kê các loại vitamin và khoáng chất có thể bổ sung vào thực phẩm. Danh mục này đã được điều chỉnh thời điểm gần đây nhất là tháng 11/2009. Một danh mục các loại vitamin và khoáng chất cơ bản khác chưa được xây dựng xong. Đến thời điểm này, luật lệ của các quốc gia thành viên sẽ chi phối việc sử dụng các chất cơ bản này. Liên kết chính:

http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/supplements/index_en.htm

- **Thuốc lá**

Chỉ thị EU về Quảng cáo thuốc lá cấm quảng cáo thuốc lá trên các ấn bản truyền thông, phát thanh, và internet cũng như tài trợ cho các sự kiện xuyên biên giới hoặc các hoạt động khác. Tuy nhiên, EU cho phép quảng cáo tại rạp chiếu phim và trên bảng, biển hoặc tại chỗ bán hàng, mặc dù chúng đã bị cấm ở nhiều quốc gia thành viên. Quảng cáo thuốc lá trên truyền hình đã bị cấm ở EU kể từ đầu những năm 1990 và chịu quản lý bởi Chỉ thị về Dịch vụ nghe nhìn truyền thông. Chỉ thị sản phẩm thuốc lá được sửa đổi và thông qua và hiện nay đã đổi thành luật quốc gia của các nước thành viên vào năm 2016. Quy định mới sẽ bao gồm các cảnh báo bằng hình ảnh liên quan đến sức khỏe trên hai mặt bao bì thuốc lá và bao bì đơn giản cùng với các cảnh báo sức khỏe và hệ thống mã giám sát sản phẩm.

<http://ec.europa.eu/health/tobacco/products/>

Định giá

Các doanh nghiệp Hungary có xu hướng xem trọng giá cả. Các nhà xuất khẩu nước ngoài muốn thành công thì phải có một chiến lược giá cả linh hoạt, bằng cách làm việc với các đại diện Hungary để giữ cho chi phí nhập khẩu thấp. Với sự gia nhập Liên minh châu Âu của Hungary vào ngày 01/5/2004, Hungary đã thông qua biểu thuế quan chung của EU (CXT). Việc định giá để đánh thuế và các thủ tục hải quan khác diễn ra tại các cảng nhập cảnh đầu tiên vào EU. Xem thêm tại website:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/index_en.htm

Tỷ lệ lạm phát là 1,7% trong năm 2013. Biến động tỷ giá hối đoái đồng Forint của Hungary so với các đồng tiền khác làm cho việc trừ tính rất khó khăn. Phần lớn dân số mắc nợ bằng đồng ngoại tệ (chủ yếu là Euro và Franc Thụy Sĩ), do sự suy yếu của đồng forint làm tăng đáng kể gánh nặng của những người mắc nợ bao gồm hộ gia đình, các doanh nghiệp cũng như các chính phủ.

Các công ty nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực có giá điều chỉnh theo ngành, chẳng hạn như viễn thông, năng lượng, dược phẩm và bán lẻ bị giảm lợi nhuận do các loại thuế và các biện pháp thắt lưng buộc bụng khác, sự chậm trễ của chính phủ trong 04 năm qua, trong việc điều chỉnh giá lên cao và mở rộng trợ cấp cho các loại thuốc mới.

Nhiều cải cách theo định hướng EU đã loại bỏ việc kiểm soát giá cả với hầu hết những ngành phục vụ công cộng. Trong vài năm qua, Chính phủ Hungary phần lớn đã bãi bỏ quy định của những ngành phục vụ công cộng và ít nhất là gần hơn với mức giá của EU đối với giá điện, khí đốt và nước thải, dẫn đến việc giá cả tăng đáng kể đối với các hộ gia đình và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, vào tháng Giêng năm 2013, Chính phủ Hungary đã giảm 10% giá bán lẻ những ngành phục vụ công cộng cho người tiêu dùng đối với điện và khí sưởi ấm và giảm 10% giá bán lẻ trong tháng 7 năm 2013 đối với các dịch vụ cấp nước sạch và thoát

nước như một phần chương trình cắt giảm ngành công ích của đất nước và bảo vệ đất canh tác trong nước. Xu hướng tái quốc hữu hóa toàn phần các ngành phục vụ công cộng như điện, khí đốt và nước đã được thực hiện trong những năm qua. Cạnh tranh gay gắt đang diễn ra trong một số lĩnh vực khác bao gồm viễn thông, cáp, dịch vụ truyền hình kỹ thuật số và các nhà cung cấp dịch vụ internet. Xem thêm thông tin tại:

- [EU Member States' Country Commercial Guides](#)
- <http://www.export.gov/mrktresearch/index.asp>

Dịch vụ bán hàng/ Hỗ trợ khách hàng

Là một phần quan trọng đảm bảo cho khách hàng, dịch vụ hậu mãi và hỗ trợ khách hàng cần được đặc biệt quan tâm đối với việc kinh doanh của các công ty nước ngoài tại Hungary. Khách hàng tiềm năng ở Hungary có thể chọn sản phẩm sản xuất thuộc EU hoặc trong nước do lo ngại vấn đề thời gian thay thế hoặc sửa chữa các bộ phận nếu các bộ phận đó phải được vận chuyển từ quốc gia sản xuất đến Hungary. Như vậy, các công ty nước ngoài nên xem xét việc trữ các bộ phận thay thế hoặc thiết lập các thỏa thuận dịch vụ trong khu vực.

Hungary là cần thay đổi theo chỉ thị của EU được liệt kê dưới đây để phù hợp với việc tham gia hiệp ước của Hungary. Tuy nhiên, luật pháp của Hungary thường rộng hơn so với quy định của Chỉ thị. Người tiêu dùng có thể huỷ bỏ hợp đồng vì các điều khoản hợp đồng không công bằng ngay cả khi họ đã đàm phán trước khi ký kết hợp đồng.

➤ Các quy định của EU

Biết được sự khác biệt giữa các quốc gia thành viên về nhãn hàng hóa, ngôn ngữ sử dụng, bảo đảm pháp lý, và trách nhiệm, khắc phục để không làm thất vọng người tiêu dùng khi mua sắm xuyên biên giới, các tổ chức EU đưa ra 1 số sáng kiến nhằm hài hòa quy định

của quốc gia. Nhà cung cấp trong và ngoài EU cần nhận thức những quy định hiện hành cũng như quy định sắp ban hành có ảnh hưởng đến việc kinh doanh, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng.

- **Trách nhiệm pháp lý của sản phẩm**

Chỉ thị 1985 về trách nhiệm pháp lý của các sản phẩm bị lỗi, đã được sửa đổi năm 1999, nhà sản xuất là người chịu trách nhiệm về thiệt hại đối với 1 khiếm khuyết trong sản phẩm của mình. Nạn nhân phải chứng minh sự tồn tại của khiếm khuyết và nêu ra hậu quả có liên quan giữa khiếm khuyết của sản phẩm và tổn thương của mình (đối với cơ thể lẫn vật chất). Trách nhiệm pháp lý của nhà sản xuất chỉ được giảm nhẹ trong trường hợp do lỗi sơ suất từ phía người mua. Website liên kết:

<http://ec.europa.eu/enterprise/policies/single-market-goods/product-liability/>

- **An toàn sản phẩm**

Chỉ thị chung về an toàn sản phẩm năm 1992 giới thiệu yêu cầu an toàn chung ở cấp Liên minh Châu Âu để bảo đảm rằng các nhà sản xuất chỉ được tung ra thị trường các sản phẩm an toàn. Điều luật này đã được sửa đổi vào năm 2001 bao gồm nghĩa vụ đối với nhà sản xuất và nhà phân phối để thông báo cho Ủy ban trong trường hợp có vấn đề đối với 1 sản phẩm cụ thể, các điều khoản cho việc thu hồi, tạo mạng lưới An toàn sản phẩm EU, và cấm xuất khẩu sản phẩm sang nước thứ 3 khi sản phẩm đó không an toàn tại EU. Luật pháp đang được xem xét lại.

http://ec.europa.eu/consumers/safety/prod_legis/index_en.htm

- **Quy định pháp lý về bảo hành và dịch vụ hậu mãi**

Theo Điều luật năm 2009 liên quan đến kinh doanh hàng hoá tiêu dùng và bảo hành,

những nhà bán hàng chuyên nghiệp được yêu cầu phải đạt tối thiểu 2 năm bảo hành đối với tất cả hàng hoá tiêu dùng bán cho người sử dụng (áp dụng cho những người mua với mục đích ngoài thương mại, kinh doanh hoặc nghề nghiệp) được định nghĩa trong Điều luật. Những quy định bồi thường sẵn có cho khách hàng trong trường hợp không tuân thủ là:

- + Sửa chữa lại hàng hoá;
- + Thay thế hàng hoá;
- + Giảm giá bán; hoặc
- + Hủy hợp đồng kinh doanh.

Trang liên kết chính:

<http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:01999L0044-20111212&qid=1395670475658&from=EN>

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Ngày 01 tháng 01 năm 2003, Hungary gia nhập Công ước Sáng chế châu Âu và đã sửa đổi Đạo luật Bằng sáng chế của Hungary để phù hợp. Đạo luật CII năm 2003 sửa đổi Đạo luật Bản quyền của Hungary và Đạo luật thiết kế của Hungary nhằm phù hợp với luật pháp có liên quan của EU. Văn phòng Bằng sáng chế Hungary thực thi Chỉ thị của EU về Bản quyền/ "thông tin xã hội". Tháng 10 năm 2004, Hungary thực thi Quy định 1383/2003 của Hội đồng, liên quan đến hoạt động hải quan đối với các hàng hoá bị nghi ngờ vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Hơn nữa, một nghị định của chính phủ đề ra nhiệm vụ của hải quan chấp nhận khiếu nại từ các nhà sản xuất có thương hiệu hoặc bản quyền đã xâm vi phạm.

Hội đồng Quốc gia Hungary chống hàng giả và vi phạm bản quyền, được thành lập vào

tháng 01/2008, đã thúc đẩy sự hợp tác về các vấn đề sở hữu trí tuệ giữa Chính phủ và khu vực tư nhân, và đã đưa ra chiến lược IPR hai năm để chống hàng giả và vi phạm bản quyền.

- + Cơ quan bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ quốc gia – <http://www.artisjus.hu>
- + Văn phòng sở hữu trí tuệ Hungary - <http://www.hipo.gov.hu/English>
- + Hiệp hội thương hiệu Hungary - <http://www.mve-trademark.hu>
- + Liên minh chống hàng giả của Hungary (HENT) - <http://www.hamisitasellen.hu>
- + Liên minh phần mềm (BSA) – <http://www.bsa.org>

➤ Các quy định của châu Âu

• Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở EU

Một số nguyên tắc chung rất quan trọng để quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ (“IP”) ở EU. Đầu tiên, điều quan trọng là chiến lược toàn diện để bảo vệ IP của bạn. Thứ hai, IP được bảo vệ khác nhau ở EU so với ở Hoa Kỳ. Thứ ba, quyền sở hữu phải được đăng ký và thi hành tại EU, theo luật pháp địa phương. Nhãn hiệu thương mại và đăng ký bản quyền của bạn sẽ không được bảo vệ tại EU. Không có chuyện 1 “bản quyền quốc tế” được tự động bảo vệ tác quyền trên khắp thế giới. Bảo vệ chống lại việc sử dụng trái phép ở 1 quốc gia cụ thể tùy thuộc vào luật quốc gia của nước đó. Tuy nhiên, hầu hết các nước cho phép bảo vệ quyền tác giả cho các công trình nước ngoài theo các điều kiện cơ bản, và những điều kiện này đã được đơn giản hóa theo hiệp ước và công ước bản quyền quốc tế.

Đăng ký bản quyền và nhãn hiệu thương mại phải là bước đầu tiên, quyền cơ bản đầu tiên, vì vậy bạn phải xem xét đáp ứng các yêu cầu về bản quyền và nhãn hiệu thương mại trước

khi muốn bán sản phẩm hay dịch vụ của bạn tại thị trường EU. Điều quan trọng là các công ty cần hiểu rằng sở hữu trí tuệ chủ yếu là quyền riêng tư và chính phủ nước bạn không thể thực thi quyền cho cá nhân ở EU. Đây là trách nhiệm của người sở hữu các quyền này phải đăng ký ở nơi có liên quan, duy trì quyền tư vấn và cố vấn cho riêng mình. Các công ty có thể tìm kiếm lời khuyên từ các luật sư địa phương hoặc các nhà tư vấn sở hữu trí tuệ, là những chuyên gia về luật pháp EU.

Phải luôn cẩn thận khi làm việc với các đối tác tiềm năng. Đàm phán từ vị trí đối tác của bạn và cho họ những ưu đãi rõ ràng để thể hiện trong hợp đồng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, hãy xem xét cẩn thận khi cho phép đối tác của bạn đăng ký quyền sở hữu trí tuệ thay cho bạn. Điều này có gây rủi ro nếu đối tác của bạn đăng ký họ là sở hữu của quyền sở hữu trí tuệ và không chuyển nhượng quyền này khi kết thúc quan hệ đối tác. Luôn để mắt đến cấu trúc chi phí và giảm lợi nhuận (và các ưu đãi) sẽ không hay. Các dự án và kinh doanh tại EU đòi hỏi không ngừng lưu ý. Làm việc với cố vấn pháp lý quen thuộc với luật pháp EU để có 1 hợp đồng chắc chắn bao gồm các khoản không cạnh tranh, và các quy định bảo mật/không tiết lộ.

Cũng lưu ý rằng các công ty nhỏ và vừa hiểu tầm quan trọng của việc cùng nhau làm việc với các tổ chức và hiệp hội thương mại để hỗ trợ việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và tránh bị giả mạo.

- **Các nguồn sở hữu trí tuệ**

Để biết thông tin về những tồn tại và thực thi quyền sở hữu trí tuệ và Bộ công cụ sở hữu trí tuệ tại thị trường cụ thể, vui lòng tham khảo: <http://www.StopFakes.gov>

Các dịch vụ chuyên nghiệp địa phương

Hungary tiếp tục thu hút các công ty dịch vụ chuyên nghiệp đẳng cấp thế giới:
<http://www.export.gov/hungary>

➤ **Các ngân hàng thương mại lớn**

- Citibank Rt.: <http://www.citibank.hu>
- Budapest Bank (thành viên của GE Money Bank): <http://www.budapestbank.hu>
- OTP Bank Rt. (National Savings Bank – Ngân hàng lớn nhất Hungary):
<http://www.otpbank.hu>

➤ **Các công ty tư vấn quản lý**

- Accenture Hungary: <https://www.accenture.com/hu-en>
- Hungarian Association of Certified Management Consultants:
<http://vtmsz.hu/en/about-us/organs-of-the-association/>

➤ **Tái định cư**

- Move One: <http://www.moveoneinc.com/country-profiles/hungary/>
- Inter Relocation: <http://www.interrelo.com>

➤ **Kê toán/ Kiểm toán**

- Ernst & Young Hungary: <http://www.ey.com/>
- PriceWaterhouseCoopers: <http://www.pwc.com/>
- KPMG Kft.: <http://www.kpmg.com/hu/en/pages/default.aspx>

➤ **Công ty nghiên cứu thị trường**

- AC Nielsen Hungary: <http://www.acnielsen.hu>

- GfK Hungaria: <http://www.gfk.hu/angol/index.html>
- **Các khu công nghiệp và hậu cần**
- ProLogis Budapest:
<http://www.prologis.com/en/country/central-and-eastern-europe/about-us/hungary.html>
- Waberer's International Zrt.: <http://www.waberers.com>
- Hungarian Logistics Association: <http://mle.hu/startpage>
- **Tích hợp hệ thống công nghệ thông tin (IT system integrators)**
- Synergon Informatika Rt.: <http://www.synergon.hu/en/>
- Graphisoft: <http://www.graphisoft.hu>
- AlbaComp Rt.: <http://www.albacom.hu/index.php?lang=en>
- **Các nhà cung cấp internet**
- <http://www.t-home.hu>
- <http://www.gts.hu>
- <http://www.invitel.hu>
- <http://export.gov/europeanunion/businessserviceproviders/index.asp>

Nguồn thông tin trên website

- **Website Hungary:** <http://www.export.gov/hungary>

➤ **Websites EU:**

- Chỉ thị 86/653/EEC của Hội đồng về việc phối hợp luật lệ của các quốc gia thành viên liên quan đến các đại lý thương mại tự do:

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML>

- Thỏa thuận của tầm quan trọng nhỏ không đáng kể hạn chế cạnh tranh theo Điều 81 (1) của Hiệp ước thành lập Cộng đồng châu Âu:

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:C:2001:368:0013:0015:EN:PDF>

- Chỉ thị về thanh toán trễ:

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF>

- European Ombudsman:

<http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>

- Chỉ thị bảo vệ dữ liệu chung của EU (95/46/EC):

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:1995:281:0031:0050:EN:PDF>

- An toàn bến cảng (Safe Harbor):

http://export.gov/safeharbor/eu/eg_main_018476.asp

- Bảo vệ dữ liệu của EU:

http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/index_en.htm

- Quy định bán hàng từ xa:

http://ec.europa.eu/consumers/cons_int/safe_shop/dist_sell/index_en.htm

- Dịch vụ tài chính của bán hàng từ xa:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2002:271:0016:0024:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2002:271:0016:0024:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2002:271:0016:0024:EN:PDF)

- Chỉ thị thương mại điện tử (2000/31/EC):

http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

- Thông tin cho bệnh nhân – Những phát triển chủ yếu:

http://ec.europa.eu/health/human-use/information-to-patient/legislative-developments_en.htm

- Tuyên bố sức khỏe và dinh dưỡng về thực phẩm – Quy định 1924/2006

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2007:012:0003:0018:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2007:012:0003:0018:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2007:012:0003:0018:EN:PDF)

- Quy định thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng: [Quy định 1169/2011](#)

- Báo cáo quốc gia về yêu cầu thực phẩm và ghi nhãn mác của Hội chợ EU-27:

<http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/fairs-reports/>

- Tài liệu hướng dẫn về cách các công ty có thể nộp đơn xin cấp phép cho tuyên bố về sức khỏe:

- + Tuyên bố về sức khỏe và dinh dưỡng:

http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/claims/index_en.htm

- + Thuốc lá: http://ec.europa.eu/health/tobacco/policy/index_en.htm
- + Tính hợp pháp của sản phẩm:
http://europa.eu/legislation_summaries/consumers/consumer_safety/132012_en.htm
- + An toàn sản phẩm:
http://ec.europa.eu/consumers/safety/prod_legis/index_en.htm
- + Dịch vụ hậu mãi và đảm bảo pháp lý:
<http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:01999L0044-20111212&qid=1395670475658&from=EN>
- + Bản quyền:
http://ec.europa.eu/internal_market/copyright/documents/documents_en.htm
- + Hệ thống hài hòa các vấn đề bản quyền và các quyền có liên quan trong Hội Thông tin –Chỉ thị bản quyền (2001/29/EC):
<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32001L0029:EN:HTML>
- + Sở hữu công nghiệp: http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/index_en.htm
- + Cục Sở hữu trí tuệ Châu Âu (EPO): <http://www.european-patent-office.org/>
- + Tổ chức Hệ thống hài hòa tại thị trường nội khối (OHIM): <http://oami.europa.eu/>
- + Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới Madrid (WIPO): <http://www.wipo.int/madrid/en>

Chương 4: Quan hệ song phương của Việt Nam và Hungary

Quan hệ chính trị Việt Nam - Hungary

Việt Nam và Hungary thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 03/02/1950. Hungary đã dành cho Việt Nam sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước.

Hungary đã dành cho Việt Nam sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước. Thời kỳ Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, trong phong trào "Việt Nam, chúng tôi bên cạnh các bạn", Hungary tổ chức nhiều đợt hiến máu và quyên góp vật chất giúp đỡ ta. Bạn tham gia Ủy ban quốc tế giám sát và kiểm soát thực hiện Hiệp định Paris về Việt Nam, đào tạo cho ta gần 3.500 cán bộ khoa học kỹ thuật và xoá cho ta các khoản nợ từ năm 1973 về trước. Sau khi Hungary thay đổi chế độ chính trị, trong những năm đầu thập kỷ 1990, quan hệ hai nước bị giảm sút. Từ năm 1992, quan hệ hữu nghị và hợp tác truyền thống dần được phục hồi.

Trong 70 năm xây dựng và phát triển quan hệ ngoại giao giữa hai nước Việt Nam và Hungary (3/2/1950 - 3/2/2020), Hungary coi Việt Nam là đối tác quan trọng hàng đầu trong chính sách đối ngoại “hướng Đông” của Hungary, quan hệ giữa Việt Nam và Hungary đang ở thời kỳ đỉnh cao với sự tin cậy chính trị ngày càng cao và hợp tác nhiều mặt ngày càng chặt chẽ. Đồng thời, Hungary cũng ủng hộ quan hệ kinh tế - thương mại Việt Nam - Liên minh châu Âu

1. Tham vấn chính trị

Theo Bản ghi nhớ về hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao Việt Nam và Hungary ký năm 2009, hàng năm hai bên sẽ tiến hành tham khảo chính trị cấp Thứ trưởng Ngoại giao. Tháng 10/2010, Quốc vụ khanh Ngoại giao Hungary - Nemeth Zsolt đã sang tham khảo chính trị với Bộ Ngoại giao Việt Nam.

2. Tình hình phối hợp trên các diễn đàn khu vực và quốc tế

Hai bên phối hợp tốt tại các tổ chức và diễn đàn quốc tế. Hungary ủng hộ Việt Nam gia nhập WTO không qua đàm phán và ủng hộ Việt Nam ứng cử ủy viên không thường trực HĐBA LHQ khóa 2008-2009.

Hai bên hợp tác hiệu quả tại các diễn đàn đa phương. Chính phủ Hungary đã cam kết ủng hộ Việt Nam ứng cử vào Hội đồng Bảo an LHQ nhiệm kỳ 2020 - 2021.

3. Trao đổi đoàn

Năm	Đoàn ra	Đoàn vào
1992	Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (5/1992)	
1994	Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (8/1994)	
1995	Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Văn Tửu (9/1995)	
1996		Phó Chủ tịch Quốc hội Cô-rô-đi Ma-ria (4/1996)
1997	Thủ tướng Võ Văn Kiệt (5/1997)	Bộ trưởng Ngoại giao Cô-vát La-xlô (4/1997)
1998		Tổng thống Guên-xơ A-rơ-pat (2/1998)
1999	Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu (12/1999)	
2000		Phó Chủ tịch Quốc hội Xi-li Co-to-lin (4/2000)
2003	Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên (9/2003)	
2004	Chủ tịch nước Trần Đức Lương (5/2004)	Chủ tịch Quốc hội Xi-li Co-to-lin (3/2004)

2005		Thủ tướng Du-tran Phe-ren-xơ (7/2005)
2008	Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng (6/2008)	<ul style="list-style-type: none"> • Bộ trưởng Ngoại giao Gôn-dơ Kin-ga (3/2008) • Tổng thống Sôi-ôm La-xlô (5/2008)
2009	Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (18-19/9/2009)	
2010		Ngoại trưởng Mo-rờ-tô-nhi Ia-nô-sơ (dự Diễn đàn ARF - 7/2010)
2011	Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm (6/2011, dự FMM 10 – ASEM)	
2012		Phó Thủ tướng - Bộ trưởng Hành chính và Tư pháp No-vờ-ra-trích Ti-bo (14-15/11/2012)
2013	Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân (7/2013)	
2013	Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (9/2013)	
2014		Tổng thống Ader Janos (11/2014)
2015		Chủ tịch Quốc hội (11/2015)
2016		<ul style="list-style-type: none"> • Bộ trưởng Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary (1/2016) • Bộ trưởng Tư pháp (3/2016) • Phó Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary (9/2016)
2017	Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (04/2017)	<ul style="list-style-type: none"> • Phó Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary (01/2017) • Phó Chủ tịch Quốc hội Hungary (01/2017)

		• Thủ tướng Hungary tháng (9/2017)
2018	<ul style="list-style-type: none">• Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Kinh tế Trung ương, Nguyễn Văn Bình (05/2018)• Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng (09/2018)	
2020		Bộ trưởng Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary, Szijjártó Péter (15/10 - 16/10/2020)

4. Hợp tác phát triển

Từ năm 2003, Hungary đưa Việt Nam vào danh sách ưu tiên nhận viện trợ phát triển. Năm 2004, chương trình ODA đã bắt đầu được triển khai với dự án nuôi cá nước ngọt và một số đoàn của Việt Nam sang Hungary trao đổi kinh nghiệm. Năm 2005, Hungary viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam 600.000 USD, năm 2006 là 110.000 USD (Dự án Phát triển nghề may xuất khẩu các sản phẩm da cá sấu). Năm 2007, cam kết ODA của Hungary tương đương mức năm 2006 (500 ngàn EUR). Năm 2008, Hungary tiếp tục viện trợ cho Việt Nam 500.000 EUR và cho vay 35 triệu EUR tín dụng ưu đãi để thực hiện dự án cấp nước sạch tại Quảng Bình và dự án quản lý dân số điện tử của Bộ Công an. Năm 2009, Hungary cam kết 60 triệu EUR tín dụng ưu đãi cho dự án xây dựng Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ có quy mô 500 giường, tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, hai bên đã không thực hiện được. Tháng 01/2016, nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Ngoại trưởng Hungary, Việt Nam và Hungary đã ký Thỏa thuận hợp tác tín dụng trị giá 60 triệu để thực hiện dự án Xây dựng Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ. Tháng 01/2017, hai Bên đã ký Hiệp định khung về hợp tác tín dụng trị giá 440 triệu Euro. Hiện nay, hai Bên đang thỏa thuận danh mục các dự án thực hiện bằng nguồn tín dụng ưu đãi này.

a) Cơ chế hợp tác song phương

Ủy ban hỗn hợp về hợp tác kinh tế Việt Nam – Hungary (UBHH) đã phát huy tốt vai trò thúc đẩy hợp tác song phương, Khóa họp đầu tiên của Ủy ban diễn ra tại Bu-đa-pét (12/2005). Khóa họp thứ 2 tại Hà Nội (12/2007) đã xác định 04 dự án cụ thể tại Việt Nam sử dụng ODA của phía Hungary. Mới đây, Khóa họp thứ 3 đã được tổ chức tại Budapest từ 11-13/01/2010, hai bên đã đề ra những phương hướng hợp tác trong các lĩnh vực mà Việt Nam đang có nhu cầu và Hungary có thế mạnh như: khai thác hiệu quả tài nguyên nước; xử lý môi trường; y - dược; chăn nuôi và chế biến/an toàn thực phẩm; sản xuất phân bón vi sinh; năng lượng tái tạo; đào tạo cán bộ kỹ thuật vận hành nhà máy điện hạt nhân sử dụng công nghệ của LB Nga; công nghiệp quốc phòng; dạy nghề công nghiệp. Khóa họp thứ 6 diễn ra tại Hà Nội tháng 3/2015. Hai Bên ký Thỏa thuận hợp tác du lịch. Khóa họp thứ 7 diễn ra tại Budapest từ 22-23/3/2017. Ngày 12 và 13/11/2018 tại Hà Nội đã diễn ra Khóa họp lần thứ 8 Ủy ban hỗn hợp Việt Nam-Hungary.

b) Văn hóa

Năm 2005 Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức thành công "Tuần văn hóa Việt Nam" tại Hungary. Chương trình Hợp tác Văn hoá giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam và Bộ Nguồn nhân lực Hungary giai đoạn 2017 - 2019 mở ra nhiều hoạt động văn hoá, nghệ thuật, tăng cường sự hiểu biết giữa nhân dân hai nước.

c) Giáo dục - đào tạo

Đây là lĩnh vực hợp tác truyền thống giữa Việt Nam và Hungary. Thời gian trước đây Bạn đã giúp ta đào tạo hàng nghìn chuyên gia, kỹ sư. Trong chuyến thăm chính thức Hungary của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân (28-30/07/2013), Bộ Giáo dục - Đào tạo Việt Nam và Bộ Nguồn Nhân lực Hungary đã ký “Chương trình trao đổi giữa Bộ Giáo dục – Đào tạo nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Nguồn Nhân lực Hungary giai đoạn 2013-2014”, trong đó có nội dung Chính phủ Hungary tặng số học bổng cấp cho sinh viên Việt Nam lên 40 suất.

Nhân chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống A-đê I-a-nô-sơ (11/2014), Hungary đã

nâng số học bổng cấp cho sinh viên Việt Nam lên 100 suất mỗi năm.

Hungary là nước duy nhất tại Đông Âu liên tục tăng số lượng học bổng dành cho Việt Nam (hiện nay là 200 suất học bổng/năm, bắt đầu từ năm học 2018-2019). Đây là lĩnh vực hợp tác truyền thống giữa hai nước và cũng là điểm sáng trong quan hệ thời kỳ mới.

d) Du lịch

Đây là lĩnh vực có tiềm năng rất lớn trong quan hệ hai nước. Tháng 6/2018 vừa qua, lần đầu tiên Việt Nam tổ chức Chương trình xúc tiến quảng bá du lịch Việt Nam tại Hungary, thu hút được sự quan tâm đại diện các hãng lữ hành, công ty du lịch, các cơ quan báo chí truyền thông... Lượng khách Hungary đến Việt Nam còn khiêm tốn, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng cao, gần 30% so với năm 2016, gấp 2,5 lần so với năm 2010. Từ ngày 25/01/2017, Chính phủ Việt Nam đã áp dụng chính sách cấp visa điện tử cho công dân Hungary đi du lịch Việt Nam thời hạn 30 ngày, là điều kiện rất thuận lợi để khuyến khích người dân Hungary lựa chọn đi du lịch Việt Nam. Trên cơ sở đó, hai nước cần nỗ lực hợp tác trao đổi thông tin, xúc tiến, quảng bá, tăng cường hợp tác để phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp cho sự phát triển kinh tế.

e) Các lĩnh vực khác

Lãnh sự: Công dân Việt Nam mang hộ chiếu ngoại giao/ công vụ được miễn thị thực nhập cảnh vào Hungary và ngược lại.

Hợp tác địa phương: Quận Tây Hồ, Hà Nội đã kết nghĩa với quận 16 của Bu-đa-pét. Hiện hai bên đang thúc đẩy hoàn tất thủ tục kết nghĩa giữa thành phố Hội An với thành phố Xen-ten-đơ-re (Szentendre) của Hungary.

Khoa học công nghệ: Hai bên đã ký Hiệp định Hợp tác khoa học - công nghệ và Hiệp định hợp tác về Môi trường để tạo khuôn khổ cho hợp tác song phương trong các lĩnh vực này.

5. Cộng đồng người Việt tại Hungary

Cộng đồng người Việt Nam tại Hungary hiện có khoảng trên 4.000 người, sống tập trung chủ yếu tại Bu-đa-pét, kinh doanh hàng may mặc tại các chợ, trung tâm thương mại châu Á, cuộc sống tương đối ổn định, hình ảnh người Việt ở sở tại khá tốt. Bà con luôn đoàn kết và hướng về Tổ quốc.

6. Các hiệp định và thỏa thuận đã ký giữa Việt Nam và Hungary

- Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự ký ngày 18/01/1985
- Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư lẫn nhau giữa Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Hungary (1995).
- Hiệp định hợp tác phòng, chống tội phạm có tổ chức năm 1998
- Hiệp định tránh đánh thuế hai lần
- Hiệp định tương trợ tư pháp
- Hiệp định hợp tác chống tội phạm có tổ chức
- Hiệp định hợp tác nông nghiệp
- Hiệp định hợp tác khoa học - công nghệ
- Hiệp định Tín dụng hỗ trợ có điều kiện
- Hiệp định khung về hợp tác tài chính (01/2017)
- Hiệp định Hợp tác phát triển
- Hiệp định hợp tác về Môi trường
- Hiệp định khung về Hợp tác năng lượng
- Biên bản liên Chính phủ về nhập cư và quốc tịch

- Thoả thuận Hợp tác giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Bộ Kinh tế - Giao thông Hungary
- Kế hoạch hợp tác giữa các ngành Giáo dục - đào tạo, Du lịch, Văn hoá, Phát thanh, Hải quan
- Tuyên bố chung về phát triển quan hệ và hợp tác giữa Việt Nam và Hungary
- Bản Ghi nhớ (MOU) giữa Bộ Tư pháp và Thực thi Pháp luật nước Cộng hòa Hungary và Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Bản Ghi nhớ (MOU) Hợp tác về năng lượng giữa Bộ Giao thông, Truyền thông và Năng lượng nước Cộng hòa Hungary và Bộ Công Thương nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Nghị định thư về Hợp tác giữa Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Hungary và Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Hiệp định hợp tác kinh tế (thay cho Hiệp định Thương mại và Thanh toán ký năm 1992 hết hiệu lực ngày 1/5/2004 do Hungari vào EU)
- Hiệp định khung về hợp tác phát triển nhằm xác định những nguyên tắc chung cho việc cung cấp và tiếp nhận viện trợ không hoàn lại của Hungary cho Việt Nam (tháng 7/2005)
- Thoả thuận hợp tác giữa Bộ Tư pháp Việt Nam và Bộ Hành chính công và Tư pháp Hungary (tháng 11/2012)
- Hiệp định về Văn hóa (tháng 3/2013)
- Thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực du lịch (tháng 3/2015)

Quan hệ về thương mại - kinh tế

1. Thương mại song phương Việt Nam – Hungary

Trong những năm gần đây, quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Hungary phát triển mạnh. Việt Nam quan tâm đến các lĩnh vực công nghiệp phát triển của Hungary, đặc biệt liên quan đến cải tiến công nghệ và trang thiết bị, những lĩnh vực giúp cải thiện năng lực sản xuất và gia tăng xuất khẩu. Doanh nghiệp Hungary thì coi trọng phát triển lĩnh vực dịch vụ như vận tải hàng hóa, chăm sóc sức khỏe tại Việt Nam.

Theo đánh giá của Phòng Thương mại quốc gia Hungary, các sản phẩm công nghiệp chủ chốt của Hungary như chế tạo máy, thiết bị đo lường chính xác, ô tô, nhôm, lọc hóa dầu, hóa chất, dược phẩm, thiết bị y tế và các sản phẩm nông nghiệp chủ yếu như lúa mì, ngô, hạt hướng dương, củ cải đường, thịt gia cầm, sữa... là những mặt hàng có triển vọng tiêu thụ tốt tại Việt Nam.

Hungary mong muốn tăng cường khả năng xuất khẩu của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cụ thể là hàng chất lượng cao như trái cây, rượu vang, rau quả đông lạnh, mỹ phẩm, thịt chế biến, đồ gỗ, gia dụng, hệ thống kê khai dân số, quản lý y tế, giáo dục, ... Đây là những mặt hàng thế mạnh mà Hungary sẽ chú trọng xuất khẩu sang các nước ngoài thị trường châu Âu. Hungary cũng sẽ xuất khẩu một số mặt hàng sang Việt Nam, bao gồm: Thiết bị chế tạo, Thiết bị đo lường, Ô tô, Nhôm, Hóa chất, Dược phẩm và thiết bị y tế, Các sản phẩm nông nghiệp như lúa mì, ngô, hạt hướng dương và các sản phẩm từ sữa.

Với thế mạnh trong việc cung cấp các sản phẩm và công nghệ nông sản công nghệ cao, dược phẩm, thiết bị y tế, máy móc, Hungary đã và đang là đối tác quan trọng của Việt Nam, đặc biệt là khi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU được thông qua và có hiệu lực.

Số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam cho thấy, trao đổi thương mại 2 chiều Việt Nam - Hungary còn bộc lộ những chênh lệch lớn. Việt Nam chưa tận dụng được cơ hội thị trường rộng lớn để gia tăng xuất khẩu vào Hungary, trong khi gia tăng nhập khẩu hàng hóa từ thị trường này.

Hiện nay, những mặt hàng xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Hungary tập trung vào

4 nhóm hàng chủ yếu: máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; phương tiện vận tải và phụ tùng; dệt may; giày dép.

Và Hungary xuất khẩu vào Việt Nam các mặt hàng thuốc, sản phẩm dược phẩm; phương tiện giao thông công cộng; hàng gia công...

Tuy quan hệ thương mại song phương giữa Việt Nam và Hungary thời gian qua đã có những bước phát triển tích cực, nhưng kết quả vẫn còn khiêm tốn so với tiềm năng và mong muốn của hai bên.

Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, trong những năm gần đây Hungary đã giảm một số dòng thuế như thuế lợi tức doanh nghiệp, thuế VAT đối với một số mặt hàng thực phẩm, thuế thu nhập cá nhân. Tuy nhiên, đối với thuế VAT ở hầu hết các mặt hàng hiện đều ở mức cao trong châu Âu. Cụ thể, thuế VAT ở mức cao nhất châu Âu từ 0 - 27% (đa số là 27%); thuế lợi tức doanh nghiệp 9%; thuế thu nhập cá nhân 15%.

Quan hệ kinh tế giữa hai nước năm 2020, theo cơ quan thương vụ Việt Nam tại Hungary, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19, nhưng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Hungary vẫn tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm 2020. Trong bối cảnh ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19 trên thế giới và Hungary trong thời gian qua, nhưng quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Hungary vẫn phát triển tốt đẹp.

Số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam cho thấy tổng kim ngạch xuất nhập khẩu song phương giữa Việt Nam và Hungary trong 6 tháng đầu năm 2020 đạt 456,76 triệu USD, tăng 43,11% so cùng kỳ năm 2019.

Trong đó, Việt Nam xuất khẩu đạt hơn 312,51 triệu USD, tăng 82,40%; trong tháng 6/2020 Việt Nam xuất khẩu hơn 90 triệu USD, tăng hơn 50% so với tháng 6/2019; nhập khẩu đạt hơn 144 triệu USD, giảm 2,42%. Việt Nam vẫn là nước xuất siêu 168 triệu USD, bằng 116,6% so với kim ngạch nhập khẩu. Xuất khẩu của Việt Nam sang Hungary tập trung chủ yếu vào một số nhóm hàng sản phẩm điện tử và linh kiện, máy móc thiết bị vận tải, dệt may, giày dép. Đây là những mặt hàng ít bị tác động bởi đại dịch COVID-19.

Trong khi đó, Việt Nam nhập khẩu từ Hungary nhóm hàng chủ yếu như máy móc thiết bị, dược phẩm.

Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại, hai bên vẫn vướng mắc trong giải ngân gói tín dụng ưu đãi 500 triệu Euro mà Chính phủ Hungary dành cho Việt Nam. Đến nay, gói này đã giải ngân được 60 triệu Euro để xây dựng bệnh viện Ung bướu Cần Thơ, còn 440 triệu Euro vẫn chưa được giải ngân. Ngoài ra, về vấn đề lao động, đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế Hungary. Hàng chục nghìn người đã mất việc làm và những người bị ảnh hưởng đầu tiên là lao động nước ngoài vì hợp đồng của họ rất dễ bị chấm dứt. Hiện có khoảng 2.700 lao động người Việt Nam làm việc tại Hungary.

Các loại hàng hóa Việt Nam xuất nhập khẩu sang Hungary 6 tháng đầu năm 2020

Đơn vị tính : USD

Kim ngạch xuất nhập khẩu	6 Tháng đầu năm 2019	6 Tháng đầu năm 2020	Tăng/ giảm năm 2020/ 2019 (%)
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu	319.149.198	456.762.640	43,11
Tổng kim ngạch xuất khẩu	171.326.127	312.512.707	+82,40
Cà phê (tấn)	3.782.502	225 tấn = 1.051.334	-259,78
Hàng dệt , may	755.275	521.594	-30,94
Giày dép các loại	609.055	733.732	-20,47
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	104.368.243	242.833.628	+132,67
Điện thoại các loại và linh kiện	2.454.830	2.005.692	-18,30
Máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng	20.423.127	27.999.440	+37,09

Phương tiện vận tải và phụ tùng	4.002.156	3.568.547	-10,84
Hàng hóa khác	34.930.940	33.798.741	-3,24
Tổng kim ngạch nhập khẩu	147.823.071	144.249.933	-2,42
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	71.004.469	72.347.362	+1,89
Dược phẩm	13.782.940	12.715.387	-7,74
Máy móc, thiết bị, phụ tùng.	27.981.583	26.200.288	-6,36
Hàng hóa khác	35.354.079	32.986.897	-6,56

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Căn cứ vào số liệu thống kê trên cho thấy nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt gần 243 triệu USD, tăng gần 133%, chiếm tỷ trọng gần 78% tổng kim ngạch xuất khẩu; tiếp đến là nhóm hàng máy móc thiết bị phụ tùng đạt gần 28 triệu USD tăng hơn 37%. Mặc dù đại dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp và khó lường trên thế giới và Hungary, nhưng với việc Hiệp định EVFTA có hiệu lực thực hiện từ tháng 8/2020 và với sự nỗ lực tăng cường làm công tác xúc tiến thương mại trong thời gian tới tại Hungary của Bộ phận Thương vụ - Đại sứ quán Việt Nam tại Hungary, nên dự kiến xuất khẩu từ Việt Nam vào Hungary vẫn ổn định và tăng mạnh trong 6 tháng cuối năm. Dự kiến năm nay kim ngạch xuất nhập khẩu song phương sẽ tăng từ 40-50% trong đó kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 60-70% so năm 2019.

Nguồn: Thương vụ Việt Nam tại Hungary

2. Cán cân thương mại giữa Việt Nam và Hungary từ năm 2015 đến 2019

Đơn vị: ngàn USD

Năm	2015	2016	2017	2018	2019
Việt Nam xuất khẩu	75.671	124.246	277.719	536.575	540.769

sang Hungary					
Việt Nam nhập khẩu từ Hungary	67.188	75.435	79.653	82.091	92.737
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu	142.859	199.681	357.372	618.666	633.506

Nguồn: Tổ chức Thương mại Thế giới 2017 (ITC)

Tình hình xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hungary năm 2019

Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hungary tăng dần từ năm 2015 đến năm 2019, tăng từ mức 75,67 triệu USD trong năm 2015 lên gần 540,8 triệu USD trong năm 2019. Việt Nam xếp vị trí thứ 30 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung cấp hàng hóa tại Hungary, chiếm thị phần khá khiêm tốn, chỉ 0,5%. Giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Hungary trong giai đoạn 2015 – 2019 trung bình tăng 72%/năm, riêng năm 2019 giá trị xuất khẩu chỉ tăng 1% so với năm 2018.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang thị trường Hungary trong năm 2019 gồm:

- (HS 85) Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; Máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên.
- (HS 87) Xe cộ thiết bị chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, các bộ phận và phụ tùng của chúng
- (HS 90) Dụng cụ, thiết bị và máy quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ tùng của chúng.
- (HS 84) Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng
- (HS 73) Gang và thép

- (HS 21) Các chế phẩm ăn được khác
- (HS 64) Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của sản phẩm trên
- (HS 39) Plastic và các sản phẩm bằng plastic
- (HS 72) Sắt và thép
- (HS 76) Nhôm và các sản phẩm bằng nhôm

Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng chính của Việt Nam sang Hungary năm 2019

Đơn vị tính: ngàn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Kim ngạch xuất khẩu		% tăng /giảm năm 2015 - 2019	% tăng /giảm năm 2018 - 2019
		Năm 2018	Năm 2019		
Tổng cộng		536.575	540.769		
85	Máy điện và thiết bị điện...	419.339	402.759	140	-4
87	Xe cộ...	29.383	42.231	24	44
90	Dụng cụ, thiết bị và máy quang học...	20.516	26.358	33	28
84	Lò phản ứng...	9.044	14.154	-3	57
73	Gang và thép	9.656	8.523	3	-12
21	Các chế phẩm ăn được khác	12.178	7.959	260	-35
64	Giày, dép, ghệt...	5.593	6.968	31	25
39	Plastic...	7.572	5.992	55	-21
72	Sắt và thép	3.116	5.168	144	66
76	Nhôm...	2.097	3.128	763	49

Nguồn: Trademap 2019

1. Máy điện và thiết bị điện (HS 85)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	14.863	48.988	184.698	419.339	402.757
Nhập khẩu từ thế giới	18.138.771	18.848.177	21.318.626	23.983.779	25.502.344

Nguồn: Trademap 2019

Hungary là quốc gia xếp thứ 25 trong tổng số các quốc gia và vùng lãnh thổ nhập khẩu nhóm hàng (HS 85) trong năm 2019, với tổng giá trị nhập khẩu hơn 25,5 tỉ USD, chiếm 0,9% thị phần nhập khẩu của thế giới, tăng 6% so với năm 2018, trung bình nhập khẩu tăng 10%/năm trong giai đoạn 2015 – 2019.

Xét riêng về các quốc gia xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) trong năm 2019 sang Hungary, xếp vị trí hàng đầu là Đức, với tổng giá trị xuất khẩu đạt hơn 6,8 tỉ USD, chiếm thị phần nhập khẩu cao nhất của Hungary, 26,8%. Kế đến là Trung Quốc, hơn 3,1 tỉ USD, 12,3%; Hà Lan 2,1 tỉ USD, 8,3%; Cộng hòa Séc với hơn 1 tỉ USD, chiếm 4%... và Việt Nam xếp thứ 16, với thị phần khá nhỏ, 1,6%.

Trong năm 2019, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng này Hungary với giá trị xuất khẩu đạt khoảng 402,8 triệu USD, tăng 140% trong giai đoạn 2015 – 2019. Riêng năm 2019 xuất khẩu giảm 4% so với năm 2018. Mức thuế trung bình Hungary áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 0,4%.

Sản phẩm chính trong nhóm hàng (HS 85) mà Việt Nam xuất khẩu sang Hungary trong năm 2019 đạt giá trị cao là:

- Bộ phận chuyên dùng hoặc chủ yếu dùng với các thiết bị thuộc các nhóm từ 85.25 đến 85.28 (HS 8529)

- Biến thế điện, máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm (HS 8504)
- Mạch điện tử tích hợp (HS 8542)
- Micro và giá đỡ micro; loa đã hoặc chưa lắp ráp vào trong vỏ loa; tai nghe có khung chụp qua đầu và tai nghe không có khung chụp qua đầu, có hoặc không ghép nối với một micro, và các bộ gồm có một micro và một hoặc nhiều loa; thiết bị điện khuếch đại âm tần; bộ tăng âm điện. (HS 8518)

Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu từ Việt Nam sang Hungary trong giai đoạn 2015 – 2019, ngoài các sản phẩm xuất khẩu chính đạt giá trị cao trong năm 2019 thì còn có một số mặt hàng có giá trị xuất khẩu tuy không cao nhưng lại có mức tăng trưởng bình quân mỗi năm ấn tượng trong giai đoạn này, cụ thể là: Mạch in (HS 8534), xuất khẩu trong năm 2019 chỉ đạt hơn 8 triệu USD, nhưng lại có mức tăng trưởng trong toàn giai đoạn là 378%; kể đến là Máy và thiết bị điện... (HS 8543), gần 7,2 triệu USD, tăng 369%; Bảng, panen, giá đỡ, bàn tử và các loại hộp khác... (HS 8537), 578 nghìn USD, tăng 331%; và Diốt, tranzito và các thiết bị bán dẫn tương tự... (HS 8541) xuất khẩu được 307 nghìn USD, tăng 148%.

Năm 2019, (HS 8529) là sản phẩm xuất khẩu từ Việt Nam sang Hungary đạt giá trị xuất khẩu cao nhất, khoảng 287,9 triệu USD, chiếm 19,2% trong tổng giá trị nhập khẩu sản phẩm này từ thế giới của Hungary. Mức thuế trung bình 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Về tăng trưởng xuất khẩu tính từ năm 2015 đến năm 2019, (HS 8529) cũng là sản phẩm đạt mức tăng trưởng cao trong giai đoạn này, với mức tăng trưởng trung bình mỗi năm đạt 683% về giá trị và 663% về khối lượng, riêng năm 2019 giá trị xuất khẩu giảm 13% so với năm 2018. Trong số các nhà cung ứng (HS 8529) sang thị trường Hungary, Việt Nam nhà là cung ứng lớn thứ lớn nhất. Các nhà cung ứng lớn xếp sau Việt Nam là Trung Quốc (18,8%); Hàn Quốc (17,1%) và Ai Cập (8,1%).

Sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao thứ hai thuộc nhóm hàng (HS 85) từ Việt Nam vào thị trường Hungary là (HS 8504), với tổng giá trị xuất khẩu đạt hơn 41,3 triệu USD, chiếm

3,5% tỷ trọng nhập khẩu sản phẩm (HS 8504) của Hungary. Việt Nam thuộc nhóm 10 nhà xuất khẩu hàng đầu sản phẩm này sang Hungary, cụ thể như sau: Đức xếp thứ nhất, với thị phần 29,4%; kế đến là Trung Quốc (21,1%); Áo (4,8%); Thái Lan (4,3%); Hà Lan (4,3%); xếp thứ 6 là Việt Nam; sau đó là Pháp (3,5%); Hong Kong (3,4%), Ý (3%) và Cộng hòa Séc (2,6%). Xét về tăng trưởng khối lượng xuất khẩu trong giai đoạn 2015 – 2019 xuất khẩu (HS 8504) của Việt Nam sang Hungary có khối lượng xuất khẩu trung bình mỗi năm tăng cao, 379%. Xét về tăng trưởng giá trị xuất khẩu trong cùng giai đoạn thì trung bình mỗi năm giá trị xuất khẩu đạt mức tăng trưởng cao thứ tư so với tất cả các sản phẩm khác thuộc nhóm (HS 85), với mức tăng 332%. Riêng năm 2019 giá trị xuất khẩu tăng 60% so với năm 2018. Mức thuế trung bình Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%.

Sản phẩm xuất khẩu đạt giá trị cao thứ 3 trong nhóm hàng (HS 85) của Việt Nam là (HS 8542), với tổng giá trị xuất khẩu đạt 19,2 triệu USD, giảm 1% so với năm 2018. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2015 – 2019, sản phẩm này trung bình mỗi năm tăng 121% về giá trị và 62% về khối lượng. Hungary áp thuế 0% cho sản phẩm này của Việt Nam. Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu (HS 8542) sang thị trường Hungary thì Đức là quốc gia xuất khẩu hàng đầu, với giá trị xuất khẩu đạt 1,3 tỉ USD, chiếm 37,9% thị phần nhập khẩu (HS 8542) của Hungary. Xếp vị trí thứ hai là Hà Lan, 1,01 tỉ USD, 29,5%. Kế đến là Trung Quốc (143,4 triệu USD, 4,2%); Hàn Quốc (hơn 123,8 triệu USD, 3,6%); Anh (117,5 triệu USD, 3,4%); Ireland (113,8 triệu USD, 3,3%)...; Việt Nam xếp thứ 19, với thị phần khá khiêm tốn, chỉ 0,6%.

Một sản phẩm khác thuộc nhóm hàng (HS 85) xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Hungary trong năm 2019 là (HS 8518). Mức thuế trung bình Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%. Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu (HS 8518) sang Hungary, thì Việt Nam xếp vị trí thứ 6, chiếm thị phần 4,9%. Các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Trung Quốc xếp vị trí đầu bảng, với kim ngạch xuất khẩu (HS 8518) đạt 81,4 triệu USD, chiếm tỷ trọng 25,1% trong tổng nhập khẩu của Hungary. Xếp vị trí thứ

2 là Đức, 14,3%, kể đến là Hà Lan (6%); Ý (6%); Ukraine (5,7%). Giai đoạn năm 2015 – 2019, tăng trưởng xuất khẩu (HS 8518) của Việt Nam sang Hungary đạt mức tăng trưởng dương, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 94% về giá trị và 68% về khối lượng. Riêng năm 2019, xuất khẩu tăng 24% so với năm 2018, đạt khoảng 15,9 triệu USD.

2. Xe cộ... (HS 87)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	16.216	23.182	19.839	29.383	42.231
Nhập khẩu từ thế giới	9.526.348	10.088.580	11.275.472	12.378.677	12.031.078

Nguồn: Trademap 2019

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 87) từ Việt Nam vào thị trường Hungary trong giai đoạn 2015 – 2019 không ổn định. Giai đoạn năm 2015 – 2017, xuất khẩu tăng vào năm 2016 và giảm vào năm 2017, với mức tăng trưởng tương ứng lần lượt là 43% và -14%. Năm 2018, xuất khẩu tăng trở lại với mức tăng là 48%, sang năm 2019, xuất khẩu vẫn tăng nhưng tăng thấp hơn năm 2018, đạt mức 44%. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2015 – 2019, tăng trưởng trung bình mỗi năm của xuất khẩu ở mức 24%.

Trong năm 2019, Việt Nam là nhà cung cấp thứ 21 nhóm hàng (HS 87) sang Hungary, với thị phần rất nhỏ, chỉ 0,4%. Đức là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng (HS 87) của Hungary, giá trị xuất khẩu nhóm hàng này của Đức sang Hungary đạt hơn 4,3 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 36,1% trong tổng giá trị nhập khẩu của Hungary.

Các nhà cung cấp lớn khác gồm có: Cộng hòa Czech (hơn 1,3 tỉ USD, chiếm 10,9%); Áo (741,7 triệu USD, 6,2%), Ba Lan (gần 716 triệu USD, 6%); Slovakia (568,4 triệu USD, 4,7%), Tây Ban Nha (554,6 triệu, 4,6%)...

Mức thuế trung bình Hungary áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 4,4%.

Năm 2019, sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 87) từ Việt Nam sang Hungary là:

- (HS 8714) Bộ phận và phụ kiện của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13.
- (HS 8708) Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05.

Hungary áp thuế 0,7% cho (HS 8714) của Việt Nam. Việt Nam là nhà cung ứng lớn nhất sản phẩm này sang thị trường Hungary, chiếm thị phần 25,1% trong tổng nhập khẩu (HS 8714) của Hungary. Nhà cung ứng lớn thứ hai là Đài Loan (24,9%). Các nhà cung ứng lớn khác gồm: Trung Quốc (11,8%); Đức (8,2%); và Nhật Bản (7,4%). Nhìn chung trong giai đoạn từ 2015 – 2019, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 24% về giá trị và 29% về khối lượng. Riêng năm 2019, xuất khẩu tăng 42% so với năm 2018, đạt 41,2 triệu USD.

Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu trong toàn giai đoạn 2015 – 2019, sản phẩm (HS 8708), tuy giá trị xuất khẩu không cao nhưng lại là sản phẩm có mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất so với tất cả các sản phẩm khác thuộc nhóm (HS 87), với mức tăng trưởng trung bình 30% về giá trị và 8% về khối lượng. Năm 2019, sản phẩm (HS 8708) là sản phẩm xuất khẩu lớn thứ hai của nhóm hàng (HS 87), với tổng giá trị xuất khẩu đạt 953 nghìn USD, tăng 122% so với năm 2018. Việt Nam là nhà cung ứng xếp thứ 42 của Hungary, vẫn chưa có được thị phần trên thị trường Hungary. Nhà cung cấp hàng đầu là Đức, với tổng kim ngạch xuất khẩu (HS 8708) đạt hơn 2,5 tỉ USD, chiếm lĩnh thị trường Hungary với thị phần áp đảo so với các nhà cung cấp khác, 42,3%. Xếp thứ hai là Cộng hòa Séc, 12,1%; kế đến là Ba Lan (7,3%); Áo (6,5%); Slovakia (5,3%) và Nhật Bản (4,6%)....

3. Dụng cụ, thiết bị và máy quang học... (HS 90)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	9.818	8.806	7.668	20.516	26.358
Nhập khẩu từ thế giới	1.967.766	2.060.822	2.320.105	2.650.345	2.827.618

Nguồn: Trademap 2019

Năm 2019, Việt Nam là quốc gia xếp vị trí thứ 18 về cung cấp nhóm hàng (HS 90) sang Hungary, với thị phần nhỏ, chỉ 0,9% trong tổng giá trị nhập khẩu (HS 90) của Hungary.

Đức là nhà cung cấp lớn nhất nhóm hàng (HS 90) cho Hungary. Năm 2019, Đức xuất khẩu được khoảng 917,9 triệu USD sang Hungary, chiếm tỷ trọng 32,5% trong tổng giá trị nhập khẩu của Hungary. Kế đến là Trung Quốc (323,2 triệu USD, 11,4%); Hà Lan (gần 173 triệu USD, 6,1%); Áo (163,4 triệu USD, 5,8%); Hoa Kỳ (127,5 triệu USD, 4,5%); và Pháp (117,3 triệu USD, 4,1%).

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 90) từ Việt Nam sang Hungary giảm dần từ năm 2015 đến năm 2017, từ 9,8 triệu USD trong năm 2015 giảm còn 7,7 triệu USD trong năm 2017. Sau đó xuất khẩu tăng trở lại vào năm 2018, với giá trị xuất khẩu đạt 20,5 triệu USD; và xuất khẩu tiếp tục tăng vào năm 2019, với tổng giá trị xuất khẩu đạt 26,4 triệu USD. Trong toàn giai đoạn từ năm 2015 – 2019, năm 2019 là năm Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 90) đạt giá trị xuất khẩu cao nhất. Về tăng trưởng xuất khẩu, năm 2016 giảm 10% so với năm 2015; năm 2017 giảm 13% so với năm 2016; năm 2018 tăng 168% so với năm 2017; và năm 2019 tăng 28% so với năm 2018. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2013 – 2017, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 33%. Mức thuế Hungary áp cho nhóm hàng (HS 90) từ Việt Nam là 0,1%.

Sản phẩm xuất khẩu chính trong nhóm hàng (HS 90) từ Việt Nam sang Hungary là:

- Sợi quang và bó sợi quang; cáp sợi quang trừ các loại thuộc nhóm 85.44; vật liệu phân cực dạng tấm, lá; thấu kính (kể cả thấu kính áp tròng), lăng kính, gương và các bộ

phận quang học khác bằng vật liệu bất kỳ, chưa lắp ráp trừ loại bằng thủy tinh chưa gia công về mặt quang học (HS 9001).

- Máy, thiết bị và dụng cụ đo lường hoặc kiểm tra, chưa được ghi hay chi tiết ở nơi khác trong Chương này; máy chiếu biên dạng (HS 9031).
- Máy đếm vòng quay, máy đếm sản lượng, máy đếm cây số để tính tiền taxi, máy đếm dặm, máy đo bước và máy tương tự; đồng hồ chỉ tốc độ và máy đo tốc độ góc, trừ các loại máy thuộc nhóm 90.14 hoặc 90.15; máy hoạt nghiệm (HS 9029)

Giai đoạn năm 2015 – 2019, sản phẩm thuộc nhóm (HS 90) xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Hungary có mức tăng trưởng xuất khẩu bình quân mỗi năm cao vượt bậc so với các sản phẩm khác là: Dụng cụ và thiết bị phân tích lý hoặc hóa học... (HS 9027), với mức tăng trưởng 472%. Kế đến là sản phẩm: Thấu kính, lăng kính, gương... (HS 9002) tăng 135%/năm. Nhìn chung trong giai đoạn này, tuy hai sản phẩm này xuất khẩu sang Hungary đạt giá trị xuất khẩu không cao, nhưng lại là sản phẩm đạt mức tăng trưởng nổi bật nhất.

Việt Nam xếp thứ 5 trong nhóm 10 nhà cung ứng lớn nhất (HS 9001) sang thị trường Hungary. Nhà cung ứng hàng đầu là Hàn Quốc (24%); Trung Quốc (20,9%); kế đến là Anh (11,4%); Đức (7,4%); Việt Nam (5,4%); Thái Lan (4,5%); Séc (4,5%); Mexico (4,2%); Hà Lan (3,8%) và Ba Lan (3,1%). Thuế suất 0% được Hungary áp cho sản phẩm (HS 9001) của Việt Nam. Năm 2019, xuất khẩu sản phẩm này đạt gần 13 triệu USD, tăng 16% so với năm 2018. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2015 – 2019, xuất khẩu (HS 9001) trung bình mỗi năm tăng trưởng 13% về giá trị và 99% về khối lượng.

Với kim ngạch xuất khẩu năm 2019 đạt khoảng 6 triệu USD, giảm 20% so với năm 2018, sản phẩm (HS 9031) giữ vị trí thứ hai trong nhóm hàng (HS 90) xuất khẩu từ Việt Nam sang Hungary. Thị phần xuất khẩu sản phẩm này của Việt Nam sang Hungary khá nhỏ, chỉ 1,7%. Việt Nam là nhà cung ứng xếp thứ 10 của Hungary. Nhà cung ứng lớn nhất là Đức, chiếm lĩnh thị trường Hungary với tổng thị phần 40,3%. Kế đến là Áo (10,1%); Hà

Lan (8,3%); Hoa Kỳ (5,8%); Hàn Quốc (4,3%); Philippines (3,1%); Ý (3,1%); Nhật Bản (3%) và Trung Quốc (2,8%). Giai đoạn 2015 – 2019, Việt Nam không xuất khẩu sản phẩm (HS 9031) sang thị trường Hungary trong những năm 2015, 2016 và 2017. Năm 2018 và 2019, Việt Nam bắt đầu xuất khẩu lại sản phẩm này sang Hungary. 0% là mức thuế trung bình Hungary áp cho (HS 9031) của Việt Nam.

Cũng như (HS 9031), Việt Nam không xuất khẩu sản phẩm (HS 9029) sang thị trường Hungary từ năm 2015 đến năm 2018. Năm 2019, Việt Nam mới bắt đầu xuất khẩu trở lại sản phẩm này sang Hungary, với tổng kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 4,6 triệu USD. Chiếm tỷ trọng 2% trong nhập khẩu (HS 9029) của Hungary, Việt Nam giữ vị trí nhà cung ứng thứ 7. Các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Đức (26%); Trung Quốc (25%); Hong Kong (16%); Cộng hòa Séc (8,9%); Bồ Đào Nha (8,9%) và Hà Lan (7,6%).

4. Lò phản ứng hạt nhân... (HS 84)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	12.958	14.760	15.254	9.044	14.154
Nhập khẩu từ thế giới	15.701.365	16.295.615	17.214.520	18.547.397	18.656.428

Nguồn: Trademap 2019

Giai đoạn 2015 – 2019, xuất khẩu tăng dần qua các năm từ 2015 đến 2016, từ 12,9 triệu USD trong năm 2015 tăng lên 15,3 triệu USD trong năm 2017; năm 2018 xuất khẩu giảm mạnh, còn hơn 9 triệu USD, giảm 41% so với năm 2017; sau đó xuất khẩu tăng trở lại vào năm 2019, đạt 14,2 triệu USD, tăng 57% so với năm 2018. Nhìn chung trên toàn giai đoạn, bình quân mỗi năm tăng trưởng xuất khẩu giảm 3%.

Việt Nam là nhà cung cấp xếp thứ 45 nhóm hàng (HS 84) của Hungary trong năm 2019,

chiếm thị phần rất nhỏ trong tổng nhập khẩu (HS 84) của Hungary, chỉ 0,1%. Mức thuế 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam.

Đức là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng (HS 84) của Hungary trong năm 2019, giá trị xuất khẩu đạt khoảng 6,1 tỉ USD, chiếm tỷ trọng 32,5% trong tổng giá trị nhập khẩu của Hungary. Các nhà cung cấp lớn khác gồm có: Trung Quốc (9,7%), Ý (5,2%), Hàn Quốc (5,1%), Ba Lan (4,3%) và Séc (4,2%)...

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng (HS 84) mà Việt Nam xuất khẩu sang Hungary trong năm 2019 là:

- (HS 8480) Hộp khuôn đúc kim loại; đế khuôn; mẫu làm khuôn; khuôn dùng cho kim loại (trừ khuôn đúc thổi), các bua kim loại, thủy tinh, khoáng vật, cao su hay plastic.
- (HS 8473) Bộ phận và phụ kiện (trừ vỏ, hộp đựng và các loại tương tự) chỉ dùng hoặc chủ yếu dùng với các máy thuộc các nhóm từ 84.69 đến 84.72.

Năm 2019, xuất khẩu sản phẩm (HS 8480) đạt khoảng 6,4 triệu USD, chiếm 3,8% trong tổng nhập khẩu (HS 8480) của Hungary, tăng 225% so với năm 2018. Mức thuế 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Việt Nam xếp thứ 5 trong tổng số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu (HS 8480) sang thị trường Hungary. Dẫn đầu về xuất khẩu (HS 8480) sang Hungary là Trung Quốc, chiếm 21,6% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hungary; kế đến là Đức (18,3%); Hàn Quốc (16,3%) và Ý (7,5%);.

Việt Nam là nhà cung ứng thứ 28 sản phẩm (HS 8473) sang Hungary, chỉ 0,1% thị phần. Các nhà cung ứng lớn gồm: Trung Quốc chiếm lĩnh thị trường, với 45% thị phần; kế đến là Đức (8,5%); Hàn Quốc (6,3%); Đài Loan (6%); Philippines (5,7%); Hà Lan (5,1%)....

Năm 2019, xuất khẩu (HS 8473) của Việt Nam sang Hungary đạt giá trị xuất khẩu là 2,13 triệu USD. Nhìn chung trong toàn giai đoạn 2015 – 2019, tăng trưởng giá trị xuất khẩu (HS 8473) của Việt Nam sang Hungary trung bình mỗi năm tăng 272%. Mức thuế 0% được Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam.

5. Gang và thép (HS 73)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	7.274	9.821	10.474	9.656	8.523
Nhập khẩu từ thế giới	2.111.821	2.197.347	2.441.790	2.872.854	2.863.888

Nguồn: Trademap 2019

Trong năm 2019, Việt Nam là nhà cung cấp thứ 29 nhóm hàng (HS 73) của Hungary, đạt giá trị xuất khẩu hơn 8,5 triệu USD, giảm 12% so với năm 2018. Tăng trưởng xuất khẩu của nhóm hàng (HS 73) trong giai đoạn 2015 – 2019 là 3%. Mức thuế được Hungary áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 0%.

Xét về tăng trưởng xuất khẩu trong toàn giai đoạn 2015 – 2019, sản phẩm có giá trị xuất khẩu tuy thấp nhưng lại có mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất so với tất cả các sản phẩm khác thuộc nhóm (HS 73) trong giai đoạn này là Lò xo và lá lò xo, bằng sắt hoặc thép (HS 7320) và Bộ đồ ăn, đồ nhà bếp hoặc các loại đồ gia dụng khác... (HS 7323), với mức tăng trưởng trung bình mỗi năm lần lượt tương ứng là 401% và 184%.

Đức là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng (HS 73) sang Hungary trong năm 2019, đạt giá trị xuất khẩu khoảng 818,5 triệu USD, chiếm tỷ trọng khá lớn là 28,6% trong tổng giá trị nhập khẩu nhóm hàng (HS 73) của Hungary.

Các nhà cung cấp lớn khác gồm có: Ý (9,7%), Ba Lan (7%), Séc (6,2%), Áo (6,2%), Slovakia (5,9%), ... và Việt Nam chiếm thị phần rất nhỏ, 0,3%.

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 73) của Việt Nam sang Hungary trong năm 2019 là Dây bện tao, thừng, cáp, băng tết, dây treo và các loại tương tự, bằng sắt hoặc thép, chưa cách điện (HS 7312). Hungary áp thuế 0% cho sản phẩm này của Việt

Nam. Giá trị xuất khẩu (HS 7312) đạt hơn 4,8 triệu USD, giảm 36% so với năm 2018. Trung bình xuất khẩu tăng trưởng 6% về giá trị và 5% về khối lượng trong giai đoạn 2015 – 2019. Việt Nam là nhà cung ứng lớn thứ 5 của Hungary. Trung Quốc là nhà cung ứng lớn nhất, chiếm thị phần 24,1% trong tổng nhập khẩu của Hungary; kế đến là Slovakia (13,1%); Hàn Quốc (12,9%); Đức (12,6%) và Việt Nam (10,3%). Các nhà cung ứng lớn khác sau Việt Nam là Romania (6,8%); Ý (8,3%) và Hoa Kỳ (2,1%).

6. Các chế phẩm ăn được khác (HS 21)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	109	180	8.358	12.178	7.959
Nhập khẩu từ thế giới	491.691	523.858	533.206	598.087	603.374

Nguồn: Trademap 2019

Năm 2019, Hungary áp thuế trung bình 4,3% cho nhóm hàng (HS 21) từ Việt Nam sang Hungary. Xuất khẩu nhóm hàng (HS 21) từ năm 2015 đến năm 2019 liên tục tăng trong những năm 2015, 2016, 2017 và 2018. Trong giai đoạn này, năm 2017 là năm xuất khẩu đạt mức tăng trưởng ấn tượng nhất, với mức tăng tương ứng là 4.543%. Xuất khẩu tăng liên tục 4 năm, sau đó lại giảm vào năm 2019, giảm 35%. Nhìn chung trong giai đoạn 2015 – 2019, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 260%. Giá trị xuất khẩu nhóm hàng (HS 21) trong năm 2019 đạt gần 8 triệu USD, chiếm 1,3% tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary. Việt Nam là nhà cung cấp thứ 16 nhóm hàng (HS 21) vào thị trường Hungary.

Các nhà cung cấp hàng đầu gồm Đức (21,3%); Ba Lan (12,4%); Hà Lan (8,9%); Ý (7,7%); Áo (5,7%) và Slovakia (5,4%)...

Sản phẩm xuất khẩu chính trong nhóm hàng (HS 21) của Việt Nam sang Hungary trong năm 2019 là Chất chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc, từ cà phê, chè hoặc chè Paragoay, và các chế phẩm có thành phần cơ bản từ các sản phẩm này hoặc có thành phần cơ bản từ cà phê, chè, chè Paragoay; rau diếp xoăn rang và các chất thay thế cà phê rang khác, và các chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc của chúng (HS 2101). Mức thuế trung bình 2,9% được Hungary áp cho sản phẩm (HS 2101) từ Việt Nam. Nhà cung cấp hàng đầu (HS 2101) của Hungary là Ba Lan (20,5%); kế đến là Malaysia (17%); Tây Ban Nha (12,7%); Đức (10,4%) và Việt Nam (9,6%) xếp vị trí thứ 5. Năm 2019, xuất khẩu sản phẩm (HS 2101) của Việt Nam vào Hungary đạt khoảng 7,8 triệu USD, giảm 35% so với năm 2018. Giai đoạn 2015 – 2019, mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng trung bình 537% về giá trị và 412% về khối lượng. Đây là sản phẩm có mức tăng trưởng cao nhất so với tất cả các sản phẩm khác trong giai đoạn này.

Một sản phẩm khác tuy không đạt giá trị xuất khẩu cao trong năm 2019, nhưng lại có mức tăng trưởng xuất khẩu trung bình mỗi năm cao thứ 2 trong giai đoạn 2015 – 2019 là Các chế phẩm thực phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác (HS 2106), với mức tăng trung bình 163% về giá trị và 42% về khối lượng.

7. Giày, dép, ghệt... (HS 64)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	2.257	3.692	5.318	5.593	6.968
Nhập khẩu từ thế giới	525.900	613.556	694.299	859.683	855.625

Nguồn: Trademap 2019

Năm 2019, mức thuế 6,7% được Hungary áp cho nhóm hàng (HS 64) từ Việt Nam. Việt

Nam là nhà cung cấp nhóm hàng (HS 64) lớn thứ 19 của Hungary. Các nhà cung cấp hàng đầu là: Ba Lan (12,3%); Đức (11,9%); Trung Quốc (11,7%); Áo (10,3%); Slovakia (9,6%); Bỉ (5,6%) và Hà Lan (5,1%).

Xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam sang Hungary đạt gần 7 triệu USD, tăng 25% so với năm 2018, chiếm 0,8% tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary. Giai đoạn 2015 – 2019, xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) của Việt Nam sang Hungary tăng trưởng 31%.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng (HS 64) Việt Nam xuất khẩu sang Hungary trong năm 2019 là:

- (HS 6403) Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.
- (HS 6402) Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic.
- (HS 6404) Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt.

Mặt hàng (HS 6403) của Việt Nam khi xuất sang thị trường Hungary sẽ được Hungary áp thuế trung bình 4,2%. Trong số các nhà cung ứng mặt hàng này của Hungary, Việt Nam xếp thứ 17, với thị phần 1% trong tổng nhập khẩu (HS 6403) của Hungary từ thế giới. Các nhà cung ứng hàng đầu mặt hàng này của Hungary là Ba Lan (17,4%); Áo (14,3%); Đức (10,8%); Slovakia (8,4%); Hà Lan (7,6%); Ý (6,2%); Albania (5,9%); và Séc (5,4%) ... Năm 2019, Việt Nam xuất khẩu (HS 6403) sang Hungary đạt hơn 3,1 triệu USD, tăng 6% so với năm 2018. Nhìn chung trong toàn giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2017, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 32% về khối lượng và 30% về giá trị.

Việt Nam là quốc gia xuất khẩu thứ 15 sản phẩm (HS 6402) sang thị trường Hungary. Các quốc gia xuất khẩu lớn gồm: Trung Quốc (29,6%); Slovakia (14,5%); Đức (10,6%); Ba Lan (10,6%); Romania (5,3%)... Mức thuế trung bình Hungary áp cho sản phẩm (HS 6402) của Việt Nam trong năm 2019 là 11,9%. Năm 2019, Việt Nam xuất khẩu sản phẩm

này sang Hungary đạt gần 2,2 triệu USD, chiếm 1,1% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hungary. Xét về tăng trưởng trong giai đoạn 2015 – 2019, (HS 6402) là sản phẩm xuất khẩu có giá trị tăng trưởng cao nhất, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng 120% về giá trị và tăng 182% về khối lượng. Riêng năm 2019, xuất khẩu tăng 278% so với năm 2018,

Một trong những sản phẩm chính thuộc nhóm hàng (HS 64) của Việt Nam vào thị trường Hungary là (HS 6404), với tổng giá trị xuất khẩu đạt hơn 1,3 triệu USD, chiếm 0,6% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hungary. Xét về tăng trưởng xuất khẩu giai đoạn 2015 – 2019, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 20% về giá trị và 21% về khối lượng. Riêng giai đoạn 2018 – 2019, tăng trưởng xuất khẩu giảm 4%. Mức thuế Hungary áp cho sản phẩm (HS 6404) từ Việt Nam là 11,9%. Việt Nam là nhà cung ứng thứ 14 của Hungary, các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Bỉ (15,2%); Trung Quốc (13,8%); Ba Lan (11,9%); Slovakia (11,7%); Đức (11,6%); Áo (6,1%); Pháp (5,8%); và Hà Lan (5,7%).

8. Plastic và các sản phẩm bằng plastic (HS 39)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	1.215	2.291	3.923	7.572	5.992
Nhập khẩu từ thế giới	4.185.931	4.416.103	4.874.197	5.584.978	5.385.870

Nguồn: Trademap 2019

Nhóm hàng (HS 39) của Việt Nam xuất khẩu sang Hungary liên tục tăng từ năm 2015 đến năm 2019. Xuất khẩu từ 1,2 triệu USD trong năm 2015 tăng lên gần 6 triệu USD trong năm 2019. Năm 2016 so với năm 2015, xuất khẩu tăng 89%, từ 1,2 triệu USD tăng lên gần 2,3 triệu USD trong năm 2016. Năm 2017, xuất khẩu đạt hơn 3,9 triệu USD, tăng 71% so với năm 2016. Xuất khẩu đạt giá trị cao nhất vào năm 2018, với gần 7,6 triệu

USD, tăng 93% so với năm 2017. Nhìn chung trong toàn giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019, trung bình mỗi năm xuất khẩu giảm 21%, riêng năm 2019 xuất khẩu tăng 55% so với năm 2018. Mức thuế Hungary áp cho nhóm hàng (HS 39) từ Việt Nam là 1,3%.

Việt Nam là nhà cung ứng thứ 38 nhóm hàng (HS 39) sang thị trường Hungary, chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary, chỉ 0,1%. Các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Đức (30,8%); Ba Lan (6,4%); Áo (6,4%); Séc (5,7%); Hà Lan (5,5%); và Ý (5,5%).

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 39) từ Việt Nam sang Hungary trong năm 2019 là:

- (HS 3907) Polyaxetal, polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; polycarbonat, nhựa ankyt, este polyalyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh.
- (HS 3926) Các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14.

Xét về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2015 – 2019, sản phẩm thuộc nhóm (HS 39) có mức tăng trưởng bình quân cao nhất là Tấm, phiến, màng, lá, băng, dải và các loại tấm phẳng khác tự dính, làm bằng plastic, có hoặc không ở dạng cuộn (HS 3919). Tuy giá trị xuất khẩu sản phẩm (HS 3919) trong giai đoạn này không cao, nhưng bình quân tăng xuất khẩu tăng 170%/năm.

Đối với sản phẩm (HS 3907), năm 2019 xuất khẩu tăng 205% so với năm 2018, tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 3,1 triệu USD, chiếm 0,6% tỷ trọng nhập khẩu mặt hàng này của Hungary. 0,6% là mức thuế Hungary áp cho sản phẩm (HS 3907) của Việt Nam. Đức là quốc gia cung ứng lớn nhất của Hungary, chiếm thị phần 30,8%. Kế đến là Hà Lan (14,2%); Slovenia (10,7%); Bỉ (7,8%)... và Việt Nam xếp thứ 19.

Mức thuế trung bình 0% được Hungary áp cho sản phẩm (HS 3926) của Việt Nam. Năm 2019, xuất khẩu (HS 3926) từ Việt Nam vào Hungary đạt hơn 2,5 triệu USD, giảm 62% so với năm 2018. Tính chung trong toàn giai đoạn 2015 – 2019, xuất khẩu trung bình mỗi

năm tăng 32% về giá trị và tăng 84% về khối lượng. Việt Nam nhà cung cấp thứ 30 sản phẩm (HS 3926) của Hungary, chiếm thị phần nhỏ, chỉ 0,2%. Các nhà cung cấp lớn của Hungary gồm: Đức (32,3%); Séc (9,5%); Áo (9,2%); Slovakia (7,5%) và Trung Quốc (6,2%)...

9. Sắt và thép (HS 72)

Đơn vị tính: nghìn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	86	1.493	3.637	3.116	5.168
Nhập khẩu từ thế giới	1.819.247	1.917.845	2.433.529	2.903.262	2.489.150

Nguồn: Trademap 2019

Giai đoạn năm 2015 – 2019, xuất khẩu tăng dần từ năm 2015 đến năm 2017, sau đó xuất khẩu giảm 14% vào năm 2018. Năm 2019, xuất khẩu tăng trở lại, với kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 5,2 triệu USD, tăng 66% so với năm 2018.

Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu nhóm hàng (HS 72) sang thị trường Hungary thì Đức là quốc gia xuất khẩu lớn nhất, với tổng giá trị xuất khẩu đạt gần 525 triệu USD, chiếm 21,1% thị phần trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hungary từ thế giới. Các quốc gia xuất khẩu lớn sau Đức gồm: Slovakia (361,4 triệu USD, 14,5%); Ý (hơn 329,7 triệu USD, 13,2%); Ba Lan (234,6 triệu USD, 9,4%); Áo (225,3 triệu USD, 9,1%) và Séc (158,4 triệu USD, 6,4%). Việt Nam xếp thứ 26 với thị phần rất nhỏ, chỉ 0,2%.

Sản phẩm xuất khẩu chính của nhóm hàng (HS 72) từ Việt Nam sang Hungary trong năm 2019 bao gồm:

- (HS 7217) Dây của sắt hoặc thép không hợp kim.
- (HS 7210) Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, đã phủ, mạ hoặc tráng.

Việt Nam xuất khẩu sản phẩm (HS 7217) đạt hơn 3,6 triệu USD, tăng 26% so với năm 2018. Mức thuế 0% được Hungary áp cho sản phẩm này trong năm 2019. Xét về tăng trưởng xuất khẩu, trong giai đoạn 2015 – 2019, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 128% cả về giá trị lẫn khối lượng. Đây cũng là sản phẩm đạt mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn này. Việt Nam là nhà cung ứng lớn thứ 6 sản phẩm (HS 7217) vào thị trường Hungary. Các nhà cung ứng hàng đầu gồm: Đức (21,3%); Slovakia (20,5%); Ý (14,2%); Romania (12,4%); Séc (5,6%) và Việt Nam (4,9%).

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thứ hai thuộc nhóm hàng (HS 72) từ Việt Nam sang Hungary năm 2019 là (HS 7210). Việt Nam là nhà cung ứng thứ 17 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu sản phẩm (HS 7210) sang thị trường Hungary. Các nhà cung ứng hàng đầu là: Slovakia (28,7%); Đức (21,1%); Ý (9,9%)... và Việt Nam (0,4%). Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm này của Việt Nam vào Hungary năm 2019 đạt khoảng 1,5 triệu USD, tăng 503% so với năm 2018. Mức thuế trung bình Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%.

10. Nhôm và các sản phẩm bằng nhôm (HS 76)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2015	2016	2017	2018	2019
Nhập khẩu từ Việt Nam	3	1	629	2.097	3.128
Nhập khẩu từ thế giới	1.740.299	1.686.108	2.079.158	2.403.620	2.110.237

Nguồn: Trademap 2019

Năm 2019, Việt Nam là nhà cung cấp thứ 31 nhóm hàng (HS 76) của Hungary. Đức xếp vị trí hàng đầu trong số các nhà cung ứng nhóm hàng này sang Hungary, chiếm thị phần 16,8%. Nhà cung ứng xếp thứ hai là Romania, 10,3%. Kế đến là Ý (9,4%); Hà Lan (7,6%); Slovakia (6,9%); Áo (6,7%); Bỉ (6,6%)... và Việt Nam chiếm thị phần rất nhỏ, chỉ 0,1%. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam sang Hungary trong năm 2019 đạt hơn 3,1 triệu USD, tăng 49% so với năm 2018. Giai đoạn năm 2015 – 2019, xuất khẩu tăng trưởng trung bình 763%/năm.

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 76) là (HS 7616), giá trị xuất khẩu đạt hơn 3,1 triệu USD, chiếm 1,2% tỷ trọng nhập khẩu của Hungary. Năm 2019, xuất khẩu tăng 49% so với năm 2018, trung bình xuất khẩu tăng 762%/năm trong giai đoạn 2015 – 2019. Việt Nam là nhà cung cấp thứ 17 sản phẩm (HS 7616) của Hungary. Nhà cung cấp lớn nhất là Đức (22%); Trung Quốc (10,6%); Romania (10%); Ý (7,7%); Slovakia (6,1%); Tây Ban Nha (5,7%); Séc (5,2%) và Thổ Nhĩ Kỳ (5%)... Mức thuế trung bình Hungary áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 2,5%.

Tình hình nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Hungary năm 2019

Năm 2019, Việt Nam xếp vị trí thứ 60 trong số các nhà nhập khẩu hàng hóa từ Hungary. Kim ngạch nhập khẩu năm 2019 của Việt Nam từ Hungary đạt hơn 92,7 triệu USD, tăng 13% so với năm 2018, chiếm tỷ trọng 0,1% trong tổng xuất khẩu của Hungary. Tăng trưởng nhập khẩu hàng hóa tăng 8%/năm trong giai đoạn 2015 – 2019.

Các nhà nhập khẩu hàng hóa hàng đầu của Hungary là Đức (27,7%); Slovakia (5,2%); Ý (5,1%); Romania (5,1%)...

- (HS 30) Dược phẩm
- (HS 85) Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; Máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của các loại máy trên

- (HS 84) Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng
- (HS 05) Sản phẩm gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở các nơi khác
- (HS 90) Dụng cụ, thiết bị và máy quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ tùng của chúng
- (HS 39) Plastic và các sản phẩm bằng plastic
- (HS 21) Các chế phẩm ăn được khác
- (HS 38) Các sản phẩm hóa chất khác
- (HS 29) Hoá chất hữu cơ
- (HS 87) Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

Kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng chính của Việt Nam từ Hungary năm 2019

Đơn vị tính: nghìn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Kim ngạch nhập khẩu		% tăng /giảm năm 2015 - 2019	% tăng /giảm năm 2018 - 2019
		Năm 2018	Năm 2019		
Tổng cộng		82.091	92.737		
30	Dược phẩm	32.112	25.256	4	-21
85	Máy điện...	9.751	13.434	36	37
84	Lò phản ứng hạt nhân...	9.050	11.819	11	31
05	Sản phẩm gốc động vật...	6.745	9.743	10	44
90	Dụng cụ, thiết bị và máy quang học...	4.173	8.471	45	103

39	Plastic...	3.639	5.415	16	49
21	Các chế phẩm ăn được khác	2.133	2.719	-8	27
38	Các sản phẩm hóa chất khác	2.379	2.584	34	9
29	Hoá chất hữu cơ	2.022	1.967	16	-3
87	Xe cộ...	791	1.708	-42	116

Nguồn: Trademap 2019

Lĩnh vực triển vọng

1. Điện tử tiêu dùng và thương mại điện tử

a) Tổng quát

Tăng trưởng chậm trong chi tiêu đối với hàng điện tử tiêu dùng trước đây có thể là do các yếu tố như tài khóa thắt lưng buộc bụng, điều kiện tín dụng thắt chặt hơn, nợ bằng ngoại tệ đặc biệt cao và tỷ lệ thất nghiệp gia tăng. Đồng forint yếu cũng dẫn đến hạn chế về nhu cầu nhập khẩu các sản phẩm điện tử tiêu dùng của Hungary, vốn chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài. Tình hình bán các thiết bị điện tử tiêu dùng sẽ vẫn còn nhiều thách thức, nhưng triển vọng thu nhập tăng, đổi mới sản phẩm và các xu hướng nhân khẩu học sẽ giúp cho biểu đồ chi tiêu điện tử tiêu dùng ngày càng tăng. Sức mua tăng sẽ mang lại khả năng cao hơn cho việc chi trả thiết bị tính theo nội tệ, cùng với các thiết bị nhập khẩu và thiết bị được lắp ráp trong nước với các linh kiện và / hoặc bộ phận nhập khẩu được định giá bằng đồng USD. Tuy nhiên, sự lây lan của Covid-19 trên toàn cầu sẽ gây ra tác động tiêu cực đến chi tiêu tiêu dùng của Hungary vào năm 2020, với dự báo chi tiêu thực tế của hộ gia đình sẽ giảm 3,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Lĩnh vực thương mại điện tử của Hungary đang phát triển nhanh chóng. Theo

Ecommerce News, doanh số bán hàng qua internet đã vượt 1,8 tỷ EUR vào năm 2018. Mặc dù quốc gia này là một trong những thị trường thương mại điện tử phát triển nhanh nhất trong khu vực, nhưng Hungary vẫn xếp sau mức trung bình của EU với 62% dân số đã sử dụng internet để bán lẻ vào năm 2018. Việc tạo ra các kênh tiếp cận mới đối với hàng tạp hóa và các sản phẩm không phải là thực phẩm có thể trở thành tiềm năng phát triển trong tương lai. Sự thay đổi nhân khẩu học của Hungary có thể gây ra hậu quả tiêu cực lâu dài đối với bán lẻ trực tuyến vì nhóm tuổi 20 - 39 trong nước được dự báo sẽ thu hẹp nhanh nhất. Các nhà bán lẻ trực tuyến chính ở Hungary bao gồm Tesco, Media Markt, H&M, Stradivarius, Árukereső, Jófogás và Vatera. Các cửa hàng trực tuyến địa phương (web shops) đã mang lại doanh thu 1,64 tỷ USD, hơn 5% tổng khối lượng thương mại bán lẻ toàn quốc. Mặc dù có ít nhất 6.000 cửa hàng trực tuyến đang hoạt động ở Hungary, nhưng năm thương hiệu bán lẻ trực tuyến lớn nhất đã chiếm tổng cộng 20% thị phần bán lẻ trên internet vào năm 2016. Các danh mục sản phẩm phổ biến nhất là công nghệ thông tin và điện tử giải trí, quần áo, đồ chơi / quà tặng và máy móc gia đình / đồ điện gia dụng (white goods). Danh mục này do Tesco dẫn đầu với 4% thị phần, tiếp theo là các nhà bán lẻ tập trung vào điện tử tiêu dùng, bao gồm Extreme Digital (edigital.hu), MS-E Commerce (mediamarkt.hu) và SC Dante International (emag.hu). Dựa trên nhiều dự đoán, thương mại điện tử sẽ tiếp tục phát triển nhanh chóng trong những năm tới. Doanh thu trên thị trường thương mại điện tử dự kiến là 2,04 triệu USD vào năm 2019 và dự kiến cho thấy tốc độ tăng trưởng hàng năm (CAGR 2017 - 2021) là 10,6%.

b) Triển vọng tốt nhất của phân ngành

Theo xu hướng toàn cầu, các thiết bị sử dụng dành cho cá nhân ở Hungary đã chuyển từ máy tính để bàn và máy tính xách tay sang máy tính bảng. Do đó, doanh số bán lẻ của trước đây đã giảm. Tuy nhiên, khu vực doanh nghiệp và nhà nước khác nhau về các đặc điểm này. Do máy tính bảng không thể thay thế hoàn toàn các giải pháp quản trị và bảo mật của máy tính để bàn và máy tính xách tay, các thiết bị sau này vẫn phổ biến trong các tổ chức tư nhân và chính phủ. Do đó, những giao dịch mua các thiết bị này đã giữ cho

doanh số bán máy tính cho các doanh nghiệp tiếp tục tăng bất chấp xu hướng của người tiêu dùng. Khu vực nhà nước là một khách hàng quan trọng ở Hungary đối với máy tính, do cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin kém phát triển của khu vực chính phủ và các cơ sở giáo dục là mục tiêu cho các dự án phát triển công nghệ thông tin do EU tài trợ, cùng với tiền của nhà nước được phân bổ cho các dự án đó.

Đến năm 2021, tất cả người tiêu dùng trên toàn quốc sẽ có quyền truy cập internet để sử dụng dành cho cá nhân thông qua kết nối di động hoặc băng thông rộng tại nhà, đây là kết quả của việc phát triển cao về cơ sở hạ tầng.

Khi thương mại điện tử ngày càng trở nên quan trọng hơn, các đại siêu thị như Tesco và Auchan đã triển khai bán hàng trực tuyến. Trong số các hình thức bán lẻ ngoại tuyến khác nhau, các đại siêu thị được chú ý do người tiêu dùng có xu hướng tiết kiệm thời gian bằng cách mua hàng tạp hóa thông thường và mua các sản phẩm điện tử tại cùng một địa điểm. Vị thế tổng thể mạnh mẽ của các đại siêu thị trong không gian bán lẻ Hungary đảm bảo lưu lượng khách hàng liên tục. Tuy nhiên, các kênh bán hàng ngoại tuyến lớn hơn đã mất thị phần vào tay các kênh bán lẻ trực tuyến vốn đã phát triển sôi nổi trong những năm qua. Bán lẻ trên internet được củng cố nhờ sự gia nhập của công ty nổi tiếng, eMag trong vài năm trước, và sự hiện diện trực tuyến của các nhà bán lẻ ngoại tuyến truyền thống như Euronics và Media Markt. Đối với bán hàng trực tuyến nói chung, thanh toán tiền mặt khi giao hàng chiếm ưu thế, nhưng thanh toán bằng thẻ ngân hàng khi nhận hàng có thể là xu hướng trong tương lai.

Từ tháng 3 đến tháng 6 năm 2020, theo khảo sát của Mastercard, mua sắm trực tuyến ở Hungary đã vượt qua tất cả các hình thức chi tiêu khác. 35% người Hungary, cùng với 57% người châu Âu cho biết họ chưa bao giờ mua sắm trực tuyến nhiều như trong thời gian này.

Theo khảo sát, người Hungary đã gia tăng sự hiện diện của họ trên thế giới ảo trong thời gian có lệnh đóng cửa liên quan đến khủng hoảng sức khỏe cộng đồng do Covid-19: hơn

40% sử dụng dịch vụ phát trực tuyến, xem phim hoặc series phim trên các nền tảng hấp dẫn; 20% đang tham gia các lớp học thể dục; và 15% đã tham gia các chuyến tham quan ảo đến các viện bảo tàng, điếm đến du lịch và các địa điểm quan tâm khác. Việc tham dự các buổi hòa nhạc và chương trình hài kịch ảo cũng rất phổ biến ở Hungary, dẫn đến lượt xem trực tuyến tăng 30%. Không có gì ngạc nhiên khi việc giữ liên lạc với những người khác cũng đã chuyển sang các nền tảng trực tuyến, với 73% người Hungary thực hiện các cuộc gọi điện video với gia đình hoặc thực hiện các cuộc gọi điện video như một phần công việc của họ.

Người Hungary cũng đã tận dụng thời gian có thêm ở nhà để học các kỹ năng trực tuyến mới hoặc học các kỹ năng mới trực tuyến. 39% người Hungary đã thử trải nghiệm ngân hàng trực tuyến lần đầu tiên trong thời gian có lệnh đóng cửa; 25% đã học nấu ăn trực tuyến hoặc đã tham gia các khóa học trực tuyến. Đối với thương mại điện tử, số lượng người mua hàng hóa cơ bản trực tuyến tăng 36%, với các danh mục phổ biến nhất trên khắp châu Âu như sách (32%), dụng cụ cắt tóc (19%) và thiết bị tập thể dục. Ở Hungary, doanh số bán sách trực tuyến (23%), kế tiếp là thiết bị nhà bếp (21%), màu tóc và thiết bị công nghệ thông tin (12%).

Khảo sát cũng cho thấy thói quen của khách hàng trực tuyến phản ánh chặt chẽ hành vi trong đời thực: 83% người Hungary và 81% người châu Âu thường xuyên săn hàng giảm giá lớn tại các cửa hàng Do-It-Yourself (DIY) cũng đang dành hàng giờ trực tuyến để tìm kiếm những ưu đãi tốt nhất. Khoảng ½ khách hàng châu Âu vẫn trung thành với các cửa hàng thường lui tới trước cuộc khủng hoảng, trong khi ở Hungary, 65% gắn bó với các nhà bán lẻ mà họ đã dùng thử và tin cậy.

Về bảo mật, 65% người châu Âu và 59% người Hungary ngày càng lo ngại về việc trở thành nạn nhân của lừa đảo trực tuyến. Để mua sắm an toàn hơn, 81% người châu Âu và 84% người Hungary đã mua hàng từ những người bán đã biết khi có thể và hơn 80% kiểm tra trang web hoặc đánh giá của khách hàng trước khi mua

c) Cơ hội

Tăng trưởng sẽ căn cứ vào thực tế là chu kỳ thay thế của nhiều thiết bị điện tử tiêu dùng trong các hộ gia đình đã bị kéo dài do cuộc khủng hoảng kinh tế và các sản phẩm này đang đi đến cuối vòng đời của sản phẩm. Các danh mục điện tử tiêu dùng thành công nhất sẽ là những danh mục tương đối mới với các sản phẩm sáng tạo như điện thoại thông minh, máy tính bảng và ti vi LCD. Mặt khác, tăng trưởng sẽ chậm lại đối với các sản phẩm sắp hết vòng đời như điện thoại phổ thông, đầu DVD, hệ thống định vị trong xe hơi và các sản phẩm khác.

Thu nhập khả dụng tăng lên tạo ra tiềm năng cho tổ hợp bán hàng có giá trị cao hơn với các thương hiệu cao cấp hơn và các mẫu hàng đầu. Việc Huawei mất quyền truy cập vào các dịch vụ của Google mở ra cánh cửa cho các đối thủ điện thoại thông minh để xây dựng quy mô bền vững trong một thị trường trưởng thành. Các nhà cung cấp PC sẽ được hưởng lợi từ việc kết thúc hỗ trợ Windows 7 mở rộng vào năm 2020, điều này sẽ là yếu tố kích hoạt đầu tư vào nguồn hàng PC trên thị trường tư nhân và thị trường công.

Sony và Microsoft đang ra mắt bảng điều khiển trò chơi thế hệ tiếp theo, với chu kỳ tiếp theo được thiết lập để bắt đầu bằng việc ra mắt PlayStation 5 vào cuối năm 2020. Có tiềm năng cho các công nghệ mới hơn để hướng tới vị thế thị trường đại chúng, chẳng hạn như đồng hồ thông minh và thiết bị theo dõi thể dục, thiết bị trợ lý thông minh và có thể là AR / VR.

Về mặt công nghệ thông tin, mức độ thâm nhập thấp đối với phần mềm doanh nghiệp trong một số ngành dọc, bao gồm lập kế hoạch nguồn lực doanh nghiệp, quản lý quan hệ khách hàng và quản lý chuỗi cung ứng có nghĩa là một thị trường tăng trưởng tiềm năng dành cho các nhà cung cấp, đặc biệt khi việc phát triển phần mềm dạng dịch vụ (Software as a Service – SAAS) ngày càng tăng trên thị trường. Các quy tắc hài hòa của EU về quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu có thể thúc đẩy sự phát triển của thị trường điện toán đám mây địa phương và mang lại tiềm năng để Hungary phát triển thành một trung tâm

khu vực. Các công ty sẽ phải đầu tư vào các dịch vụ và sản phẩm công nghệ thông tin quan trọng để cạnh tranh với các đối thủ EU, với các dịch vụ phân phối dựa trên nền tảng đám mây dự kiến sẽ hoạt động tốt hơn. Chi tiêu cho các sản phẩm công nghệ thông tin bảo mật dự kiến sẽ tăng nhanh trong 03 năm tới.

d) Nguồn thông tin

- eNET Internet Research and Consulting Ltd
- GfK Hungária
- BMI Budapest Business Journal,
- Euromonitor International Country Report, and BMI

2. Các lĩnh vực nông nghiệp

a) Tổng quát

Nhượng quyền kinh doanh ở Hungary bắt đầu vào những năm 1990, sau sự sụp đổ của chế độ chính trị cũ vào năm 1989, bằng việc khai trương các chuỗi khách sạn quan trọng và sự gia nhập của công ty thức ăn nhanh đa quốc gia mang tính biểu tượng nhất, McDonald's. Kể từ thời điểm đó, nhượng quyền thương mại đã phát triển nhanh chóng trên khắp cả nước. Các nhà nhượng quyền của Hungary được biết đến trong khu vực như thẩm mỹ viện, cửa hàng thời trang, đại lý bất động sản, v.v.

Cộng đồng nhượng quyền thương mại Hungary bao gồm khoảng 350 công ty, một nửa trong số đó thuộc sở hữu nước ngoài. Số lượng bên nhận quyền là khoảng 20.000 và hơn 100.000 nhân viên làm việc trong lĩnh vực nhượng quyền bao gồm cả các nhà cung cấp. Với những con số này, Hungary đang dẫn trước các nước láng giềng. Những mạng lưới này, một số chỉ có một vài thành viên và một số liên kết hàng nghìn doanh nghiệp, tổng doanh thu lên tới hàng tỷ USD. 26% mạng lưới nhượng quyền thương mại nước ngoài ở Hungary thuộc sở hữu của các công ty Hoa Kỳ. Chuỗi cửa hàng bánh hamburger của Hoa

Kỳ - McDonald's có thể được coi là người dẫn đầu của các nhà nhượng quyền thức ăn nhanh ở Hungary và Trung Âu, vì McDonald's đã theo đuổi một chiến lược xuyên quốc gia rất thành công và có gần 100 cửa hàng tại quốc gia này. Những cửa hàng khác đã thành công tại thị trường Hungary bao gồm Kentucky Fried Chicken, Burger King, Subway, Starbucks (AmRest), Curves, Hertz, Avis và Budget.

Các thương hiệu địa phương cung cấp các dịch vụ mở rộng cũng đang tăng mạnh. Tiệm làm tóc (BioHair), hiệu thuốc (BENU, Alma Pharmaceuticals), tiệm bánh (Fornetti, P&P Pékárú, Pékpont), cửa hàng rượu (Borháló), chuỗi bất động sản (Duna House, Otthon Centrum) và thực phẩm bổ sung là những thương hiệu thành công nhất.

Cũng đã có một số công ty nhượng quyền thương mại rời khỏi thị trường Hungary, do thị hiếu và cách làm khác nhau. Dunkin' Donuts, Dairy Queen, Wendy's và New York Bagel là những ví dụ về các công ty Hoa Kỳ có sự hiện diện ngắn hạn ở Hungary.

b) Triển vọng tốt nhất của phân ngành

Theo các chuyên gia trong ngành, áp dụng các đặc điểm địa phương, bán nhượng quyền thứ cấp (Sub-franchise), cung cấp tài chính, đặt phí nhượng quyền chính thấp hơn và / hoặc sử dụng nhượng quyền thương mại của người nước ngoài làm chủ là chìa khóa thành công tại thị trường Hungary. Nhượng quyền thương mại vẫn còn tương đối kém phát triển trong một số phân khúc như dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà, chăm sóc người già và ô tô, so với các tiêu chuẩn của Hoa Kỳ hoặc Tây Âu. Về lĩnh vực bán lẻ, Hungary chậm hơn so với Hoa Kỳ, Nhật Bản và các quốc gia khác của EU. Việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ tương đối kém hiệu quả và tầng lớp trung lưu đang phát triển cho thấy có những cơ hội đáng kể và ngày càng tăng trong nhượng quyền thương mại.

c) Cơ hội

- Thực phẩm (thực phẩm bình dân dành cho gia đình, thức ăn nhanh, thực phẩm bản địa

và các nhà hàng phục vụ nhanh tốt cho sức khỏe)

- Chăm sóc sức khỏe tại nhà
- Dịch vụ ô tô (thay nhớt nhanh hoặc điều chỉnh tự động)
- Dịch vụ làm tóc và móng
- Dịch vụ vệ sinh
- Chải lông di động dành cho thú cưng
- Giặt hấp và giặt là
- Giáo dục như mã hóa và ngôn ngữ
- Chăm sóc người cao tuổi

Có nhiều công ty nhượng quyền đang hoạt động ở Hungary, chủ yếu vì vị trí đặc địa của Hungary ở trung tâm Châu Âu, lực lượng lao động tương đối rẻ và nhu cầu ngày càng tăng về các sản phẩm và dịch vụ chất lượng. Các doanh nghiệp địa phương của Hungary không có dịch vụ khách hàng tốt, do đó, một hệ thống nhượng quyền với dịch vụ khách hàng tốt trong hầu hết các lĩnh vực đều có thể tìm thấy cơ hội tại thị trường Hungary. Các nhà nhượng quyền tiềm năng nên quan sát các đặc điểm, điều kiện và thị hiếu của thị trường địa phương (trong trường hợp nhượng quyền thực phẩm). Sức mua trung bình / đầu người tương đương 7.416 EUR, (8.745 USD) ở Hungary (50,3% mức trung bình của châu Âu) trong khi ở Budapest là 9.230 EUR (10.885 USD), tăng 12% so với năm 2018, 62,6% mức trung bình của châu Âu.

Người tiêu dùng Hungary có xu hướng thích các sản phẩm sáng tạo, phù hợp với truyền thống và khẩu vị địa phương. Các nhượng quyền thương mại liên quan đến công nghệ thông tin và các thương hiệu quần áo đang ngày càng trở nên phổ biến, nhưng vẫn còn dư địa dành cho thức ăn nhanh. Ví dụ, không có chuỗi cửa hàng bánh rán hoặc bánh quy nào hoạt động tại thị trường Hungary. Đó cũng là một điểm cộng rất lớn nếu khách hàng đã quen thuộc với tên của thương hiệu, do đó, việc phát triển nhận biết thương hiệu ngay từ

giai đoạn đầu là chìa khóa để đạt được thành công trên thị trường.

Nhượng quyền thương mại có mức đầu tư ban đầu thấp (khoảng 100.000 - 150.000 USD) tiếp tục gặp nhiều cơ hội thị trường hơn so với những nhượng quyền yêu cầu đầu tư lớn hơn (500.000 USD +).

d) Nguồn thông tin

- [Hungarian Franchise Association](#)
- [Franchise Portal](#)

Cơ hội thị trường

Hungary là quốc gia có môi trường chính trị thuận lợi và chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư kinh doanh, Hungary có khoảng 1,6 triệu doanh nghiệp trong cả nước và là địa bàn trung tâm có thể tiếp cận đến thị trường rộng lớn ở khu vực Trung và Nam Âu. Vì thế, Hungary có thể là “cửa ngõ” để hàng hóa của Việt Nam thâm nhập vào thị trường các nước Châu Âu.

Hungary gia nhập vào thị trường chung châu Âu nên bên cạnh những thuận lợi như sự minh bạch về biểu thuế, rào cản biên giới, thị trường này cũng có những quy định tương đối khắt khe mà các doanh nghiệp Việt Nam muốn tạo được chỗ đứng tại đây phải vượt qua.

Cũng giống như các nước EU khác, bên cạnh yếu tố giá hàng hóa cạnh tranh, mẫu mã đẹp, phong phú, người tiêu dùng Hungary cũng rất chú trọng đến chất lượng sản phẩm, nhất là vệ sinh an toàn thực phẩm. Người tiêu dùng Hungary sẵn sàng mua một loại sản phẩm họ thích với giá cao nhưng phải đảm bảo được chất lượng và an toàn, quan trọng phải thể hiện được tính trung thực trong mỗi sản phẩm bán tại thị trường Hungary.

Để xuất khẩu hàng hóa sang Hungary, các doanh nghiệp cần đáp ứng đầy đủ các quy định về giấy phép, chất lượng hàng hóa như xuất khẩu vào thị trường châu Âu. Đặc biệt, cơ

cầu kênh phân phối hàng hóa tại Hungary ngày càng ít bán ngoài chợ nên đòi hỏi hàng hóa của doanh nghiệp khi xuất khẩu sang Hungary phải ổn định về chất lượng, tạo dựng được thương hiệu vững chắc thì mới có chỗ đứng tại các hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại của Hungary.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp Việt Nam muốn làm ăn lâu dài tại Hungary cần có sự đầu tư, chú trọng về chất lượng hàng hóa ổn định, đáp ứng tiêu chuẩn của châu Âu. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp Hungary cho rằng, chất lượng hàng hóa của doanh nghiệp Việt thường không ổn định, dần dần kém đi sau một thời gian xuất khẩu.

Riêng về mặt hàng thực phẩm, hàng hóa phải có giấy phép đáp ứng tiêu chuẩn về bảo vệ động vật, quản lý chất lượng... mới được xuất khẩu sang Hungary. Hiện các sản phẩm hải sản của Việt Nam đề được xuất khẩu thuận lợi tại thị trường này trừ cá nóc do những người tiêu dùng châu Âu nghi ngại về những độc tố chứa trong sản phẩm này.

Hungary chủ yếu là sản xuất nông nghiệp và gia công, là nước nghèo về tài nguyên thiên nhiên. Vì vậy, Hungary đang rất cần nguyên liệu của các ngành công nghiệp phụ trợ như phụ tùng các loại, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ và các sản phẩm về gỗ...

Lưu ý cơ bản nhận biết doanh nghiệp Hungary, tránh bị lừa đảo

Theo Thương vụ Việt Nam tại Hungary năm 2018, gần đây có doanh nghiệp Việt Nam thực hiện giao dịch mua sản phẩm đồng thời của công ty có tên là SCRAP Company Limited, lấy địa chỉ trụ sở tại Hungary. Phía doanh nghiệp Việt Nam đã thanh toán trước 70% giá trị hợp đồng, nhưng không nhận được hàng.

Sau khi tìm hiểu, Thương vụ được biết thực chất công ty SCRAP Company Limited không tồn tại ở Hungary, toàn bộ giấy tờ liên quan mà công ty này gửi cho doanh nghiệp Việt Nam đều là giả mạo, từ con dấu, giấy phép kinh doanh, địa chỉ trụ sở, số fax, tên chủ công ty trong các giấy tờ giao dịch không phải tên của Hungary...

Theo nhận định của chúng tôi, SCRAP Company Limited là nhóm tội phạm quốc tế,

dựng lên nguồn gốc ở Hungary và có thể nhiều nước khác để thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tiền của doanh nghiệp nhập khẩu.

Do vậy, doanh nghiệp Việt Nam nên ngừng ngay giao dịch với công ty này:

SCRAP Company Limited

Địa chỉ: Lajos ut 934 Budapest, Hungary

Whatsapp number: +33753678722

Fax: +36308855102

Email: scrapindustry@gmail.com

Một vài lưu ý cơ bản để nhận biết doanh nghiệp Hungary

Tên nước Hungary chỉ là Hungary, không phải Cộng hòa Hungary. Hungary không có Bộ Công Thương. Bản gốc các giấy tờ do phía cơ quan chức năng Hungary cấp là tiếng Hungary. Các công ty đăng ký ở Hungary đều phải có mã số thuế. Trên con dấu thường thể hiện tên, địa chỉ và mã số thuế của công ty. Mã điện thoại của Hungary là +36, các đầu số di động là 30, 70, 20 (nhiều trường hợp cung cấp số máy bàn hoặc số fax là đầu số di động).

Đầu tư

Tính đến ngày 20/9/2020, Hungary có 19 dự án còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký 66,94 triệu USD, đứng thứ 54/138 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư trực tiếp tại Việt Nam. Trong số các dự án của Hungary, có 03 dự án thuộc lĩnh vực chế biến chế tạo với tổng vốn đầu tư 54,7 triệu USD. Tiếp đến là lĩnh vực truyền thông với 6 dự án, tổng vốn đầu tư 5,89 triệu USD... Các dự án tập trung tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Dương.

Một số dự án sử dụng vốn ODA của Hungary đã và đang mang lại hiệu quả kinh tế-xã

hội cho Việt Nam, đóng góp thiết thực vào mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam như Dự án xây dựng hệ thống quản lý dân cư, Dự án “cấp nước sinh hoạt huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình...

1. Các dự án đầu tư tiêu biểu

- Dự án Công ty TNHH Crest Asia Việt Nam, cấp phép ngày 15/09/2008 tại Bình Dương với tổng vốn đầu tư 40 triệu USD, sản xuất da thành phẩm, da thô mộc và các sản phẩm từ da;
- Dự án Công ty TNHH phát triển White Stone, cấp phép ngày 26/08/2009 tại Hà Nội, tổng vốn đầu tư 2 triệu USD, thuộc lĩnh vực tư vấn bất động sản;
- Dự án Công ty TNHH Amdocs Việt Nam, cấp phép ngày 16/10/2009 tại Hà Nội, tổng vốn đầu tư 2 triệu USD, thuộc lĩnh vực thông tin truyền thông.
- Dự án Công ty Liên doanh Việt – Hung, cấp phép ngày 14/08/2009 tại Thanh Hóa, tổng vốn đầu tư 1,5 triệu USD, sản xuất đá ốp lát.
- Dự án nước xử lý nước sạch tại Quảng Bình.
- Dự án xây dựng bệnh viện ung bướu, dự kiến tổng mức đầu tư của dự án này là 60 triệu euro.
- Dự án xử lý nước mặt sông Hồng, số tiền đầu tư cho dự án khoảng 300 triệu USD, trong đó có khoảng 60 triệu USD từ ngân sách của Hungary và số còn lại sẽ từ nguồn vốn hỗ trợ tín dụng ràng buộc của Hungary cho Việt Nam
- Dự án nhỏ thử nghiệm tại Hải Phòng về quản lý dân số được sự hỗ trợ nguồn vốn từ Chính phủ Hungary.

2. Các dự án của Hungary sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư trong các lĩnh vực

- Công nghệ thông tin

- Thiết bị y tế
- Thực phẩm và đồ uống
- Môi trường và xử lý nước thải.

Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội đầu tư hấp dẫn tại Việt Nam, các doanh nghiệp Hungary cũng tỏ ra băn khoăn với một số vấn đề liên quan môi trường đầu tư Việt Nam, như thủ tục rườm rà; kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, còn yếu kém...Thêm vào đó, một trong những nguyên nhân khiến dòng vốn từ Hungary vào Việt Nam trong thời gian qua còn khiêm tốn là khâu tìm hiểu thị trường còn chưa được quan tâm thỏa đáng.

3. Về hình thức đầu tư

Chủ yếu là 100% vốn nước ngoài (06 dự án, tổng vốn đầu tư 46,39 triệu USD) và hình thức liên doanh (08 dự án, tổng vốn đầu tư 4,16 triệu USD). Hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh chỉ có 01 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 110.000 USD.

4. Về địa bàn đầu tư

Chủ yếu vào 04 tỉnh, thành phố của cả nước. Dự án lớn nhất với quy mô 401 triệu USD thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tại tỉnh Bình Dương. Hà Nội có 10 dự án với tổng vốn đầu tư 8,59 triệu USD. Số còn lại thuộc các địa phương khác như Thanh Hóa, Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp.

Chương 5: Các quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Chính sách thuế và thuế suất

➤ Thuế nhập khẩu

Với việc gia nhập Liên minh châu Âu của Hungary vào ngày 01 tháng 5 năm 2004, Hungary đã thông qua biểu thuế quan chung (CXT) của EU, đưa ra mức thuế quan trung bình là 3,6%.

Thuế nhập khẩu áp dụng đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu vào Hungary, được tính theo giá hàng (là giá CIF) và hài hòa với các công ước của GATT. Mức thuế suất thuế nhập khẩu là khác nhau với từng nhóm sản phẩm và dịch vụ khác nhau và tùy theo nước xuất xứ của hàng hóa / dịch vụ.

➤ Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Việc đánh giá thuế quan và các thủ tục hải quan khác diễn ra tại các cảng đầu tiên nhập cảnh vào EU. Tuy nhiên, Hungary vẫn thu thuế giá trị gia tăng (VAT) đối với tất cả hàng hóa mà Hungary là điểm đến cuối cùng của hàng hoá. VAT là loại thuế kinh doanh áp dụng đối với tất cả các giai đoạn sản xuất của một mặt hàng, bao gồm cả các giao dịch xuất nhập khẩu. Mức thuế suất thuế VAT được xác định bởi từng nước thành viên trong EU. Mức thuế này ở Hungary của hầu hết các mặt hàng và dịch vụ là 27%. Ngoài 27% thuế giá trị gia tăng, còn có thuế giá trị gia tăng đối với một số sản phẩm như các sản phẩm từ sữa, các sản phẩm bánh mì và các dịch vụ thương mại hỗ trợ với thuế suất là 18%.

Mức thuế suất thuế VAT được tính giảm đối với một số sản phẩm nhất định như các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, thực phẩm, đồ điện, gỗ, sách... Đối với hàng nhập khẩu, VAT được tính trên giá CIF + trị giá thuế nhập khẩu đã thanh toán của hàng hóa.

Du khách đến Hungary có thể được hoàn thuế VAT nếu mua hàng hóa trị giá từ 50.000 HUF trở lên. Việc hoàn thuế được thực hiện tại sân bay, biên giới hoặc qua thẻ tín dụng.

➤ **Thuế đánh với một số mặt hàng sản xuất, bán hoặc tiêu dùng trong nội địa, thuế tiêu thụ đặc biệt**

Theo qui định của EU, các nước thành viên phải đánh thuế sản xuất, bán hoặc tiêu dùng nội địa đối với dầu khoáng, cồn và đồ uống có cồn, thuốc lá. Trong giai đoạn chuyển đổi các qui định pháp luật của quốc gia để phù hợp với các qui định liên quan của EU, Hungary có thời gian trì hoãn việc áp dụng loại thuế này đối với thuốc lá điều đến năm 2008. Hungary cũng được áp dụng mức thuế giảm đối với việc sản xuất các loại rượu hoa quả phục vụ sử dụng cá nhân (với mức sản xuất tối đa không quá 50 lít cho mỗi hộ sản xuất).

➤ **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Ở Hungary, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 16%, là mức thấp nhất trong số tất cả các nước OECD. Thuế này được tính trên tổng số thu nhập thuộc diện chịu thuế của công ty. Năm tính thuế thường bắt đầu từ ngày 1/1 đến 31/12 mặc dù các công ty có thể đặt ngày tính thuế khác nhau.

➤ **Các quy định của châu Âu**

Hệ thống thuế quan thống nhất, gọi tắt là TARIC (Tarif Intégré de la Communauté), được thành lập với mục đích các quy định khác nhau áp dụng cho từng sản phẩm cụ thể được nhập khẩu vào khu vực hải quan của EU hoặc một số trường hợp, được xuất khẩu từ khu vực này. Để xác định giấy phép yêu cầu đối với một sản phẩm cụ thể, kiểm tra TARIC.

TARIC có thể được tìm theo quốc gia xuất xứ, mã HS (Hệ thống hài hòa) và mô tả sản phẩm trên trang web tương tác của Tổng Cục Thuế và Liên minh Hải quan. TARIC trực

tuyên được cập nhật hàng ngày.

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Chứng từ và các quy định nhập khẩu

Các nước thành viên châu Âu duy trì các danh mục các thông tin về hàng hóa nhập khẩu cho phép của họ. Ví dụ danh mục các hàng hoá nhập khẩu của Đức bao gồm hàng hóa với những giấy phép được yêu cầu, mã số, các hạn chế áp dụng, các giấy phép liên quan được cấp từ cơ quan thẩm quyền. Danh mục các sản phẩm nhập khẩu cũng bao gồm những yêu cầu cần thiết áp dụng cho Đức và các nước châu Âu.

➤ Chứng từ nhập khẩu

• Mẫu chính thức của tờ khai hải quan

Mẫu chính thức của tờ khai hải quan là SAD (Single Administrative Document). Hàng hóa đưa vào lãnh thổ hải quan EU được tính từ thời điểm nhập cảnh, phải chịu sự giám sát của hải quan cho đến khi các thủ tục hải quan được hoàn tất. Hàng hóa xuất trình cho hải quan phải có một tờ khai tóm tắt được nộp kèm khi thực hiện thủ tục hải quan. Các cơ quan hải quan thường cho một khoảng thời gian để làm tờ khai tóm tắt về hàng hóa nhưng không được kéo dài quá ngày đầu tiên làm việc sau khi hàng hóa có mặt tại hải quan.

Tờ khai tóm tắt được nộp bởi:

- + Người mang hàng hóa vào lãnh thổ hải quan của cộng đồng hoặc bởi người lãnh trách nhiệm vận chuyển hàng hóa, hoặc
- + Người đứng tên mang theo tờ khai tóm tắt này.

Tờ khai tóm tắt có thể được thực hiện trên mẫu có sẵn do cơ quan hải quan cung cấp. Tuy nhiên, cơ quan hải quan cũng có thể cho phép sử dụng tài liệu thương mại hoặc tài liệu chính thức có chứa các thông tin cụ thể cần thiết để xác định hàng hóa. SAD được dùng như khai báo nhập khẩu của EU. Nó bao gồm cả thuế hải quan và thuế VAT và có giá trị trong tất cả các nước thành viên của EU. Tờ khai được thực hiện bởi những ai muốn thông quan hàng hóa, thông thường là nhà nhập khẩu hoặc đại lý của họ.

Hiệp hội Thương mại tự do Châu Âu (EFTA) bao gồm các nước: Na Uy, Iceland, Thụy Sĩ và Liechtenstein cũng sử dụng mẫu SAD này. Thông tin về các mẫu xuất khẩu/nhập khẩu được thể hiện trong Mục VII, của Quy chế Hội đồng Châu Âu (EEC) số 2454/93, trong đó đưa ra các quy định thi hành EEC số 2913/92 thuộc Bộ Luật Hải quan Cộng đồng (Điều 205 – 221). Các điều khoản từ 222 đến 224 cung cấp khai báo tờ khai hải quan trên máy vi tính và Điều 225 – 229 cung cấp khai báo hải quan bằng miệng. Xem thêm thông tin về SAD tại website:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/procedural_aspects/general/sad/index_en.htm

Quy định số 450/2008 của EC điều chỉnh Luật hải quan cộng đồng (được gọi là Hiện đại hóa Luật hải quan) nhằm đáp ứng các quy định hải quan và giới thiệu môi trường điện tử cho hải quan và thương mại. Quy định này có hiệu lực vào ngày 24/6/2008, và do chỉ được áp dụng có một lần, và quy định sẽ được áp dụng hoàn toàn vào tháng 6/2013. Tuy nhiên, hiện đại hóa luật hải quan được chuyển thể thành Luật hải quan liên bang (UCC) trước khi được áp dụng. Luật hải quan liên bang có hiệu lực vào tháng 10/2013, và hủy bỏ Quy định MCC (dự án mã hóa thủ tục hải quan hiện đại); quy định nội dung chỉ được áp dụng kể từ ngày 1/5/2016. Cho đến nay, Luật hải quan cộng đồng và các quy định tiếp tục được áp dụng. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_code/union_customs_code/index_en.htm

Kể từ ngày 1/7/2009, tất cả các công ty thành lập bên ngoài EU yêu cầu phải bắt buộc đăng ký mã số doanh nghiệp (mã EORI), nếu muốn nộp tờ khai hải quan hoặc tờ khai tóm tắt về nhập/xuất hàng hóa. Tất cả doanh nghiệp nước ngoài nên sử dụng mã số này để thông quan hàng hóa. Nếu doanh nghiệp nước ngoài muốn áp dụng tình trạng AEO (doanh nghiệp ưu tiên) hay áp dụng đơn giản hóa thủ tục hải quan trong EU thì cũng cần phải có được mã số EORI trước. Doanh nghiệp yêu cầu cấp mã số EORI tại các cơ quan nhà nước thành viên EU đầu tiên mà mình xuất khẩu. Khi doanh nghiệp có được mã số EORI, mã số này có thể sử dụng để xuất khẩu sang bất kỳ nước nào trong 28 nước thành viên của EU. Không có định dạng cụ thể cho mã số EORI. Thông tin thêm về số EORI có thể tìm thấy tại địa chỉ :

- + http://ec.europa.eu/taxation_customs/dds2/eos/eori_home.jsp?Lang=en
- + <http://www.cbp.gov/newsroom/national-media-release/2013-02-08-050000/eu-us-fully-implement-mutual-recognition-decision>

Các công ty Việt Nam xuất khẩu hàng hóa vào Hungary cần lưu ý các vấn đề liên quan đến chứng từ nhập khẩu sau:

Hóa đơn thương mại: không qui định về mẫu hóa đơn. Hải quan Hungary yêu cầu lô hàng phải có kèm theo 01 bản hóa đơn bằng tiếng Hungary. Bản hóa đơn bổ sung được qui định trong hợp đồng. Hóa đơn gửi bằng phương thức điện tử cũng được hải quan Hungary chấp nhận. Hóa đơn phải có chữ ký của người xuất khẩu hoặc gửi hàng kèm theo các thông tin sau: tên và địa chỉ của người gửi và người nhận hàng, nước xuất xứ và nước mua hàng, số bao kiện và mô tả hàng hóa bên ngoài bao hàng, số lượng và trị giá hàng hóa, mô tả chính xác về hàng hóa theo danh pháp qui định của hải quan.

Giấy chứng nhận xuất xứ: có thể được yêu cầu xuất trình để phục vụ việc phân loại thuế suất thuế nhập khẩu trong trường hợp hải quan chưa có đầy đủ thông tin hoặc nghi ngờ về nơi xuất xứ hoặc thời gian của hợp đồng. Giấy chứng nhận xuất xứ phải được cơ quan có

thẩm quyền tại nước xuất xứ cấp.

Vận đơn: không có qui định đặc biệt. Vận đơn theo lệnh (To Order bill) có thể được chấp nhận.

Phiếu đóng gói: không bắt buộc nhưng nếu có sẽ tạo điều kiện cho việc thông quan.

Phiếu khai báo xuất khẩu của nhà xuất khẩu hoặc người gửi hàng (Shippers Export Declaration - SED) hoặc mẫu 7525-V được sử dụng cho mục đích thông kê xuất nhập khẩu và giúp cấm nhập khẩu các mặt hàng bất hợp pháp. SED được yêu cầu đối với các mặt hàng cần có giấy phép xuất khẩu hoặc có giá trị từ 2.500 USD trở lên.

Chứng từ Hành chính Đơn lẻ (Single Administrative Document – SAD) là một loại chứng từ hải quan cần thiết khi xuất khẩu hoặc chuyên chở hàng hóa quá cảnh ở các nước EU. Nhà xuất khẩu cần điền đầy đủ các thông tin được yêu cầu về công ty của mình, nước đến xuất khẩu, sản phẩm xuất khẩu, phương pháp chuyên chở và giấy phép xuất khẩu (nếu có).

Các loại giấy chứng nhận đặc biệt khác: động thực vật nhập khẩu vào Hungary cần có giấy chứng nhận kiểm dịch, động vật sống và thịt cần có giấy chứng nhận thú y do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất xứ cấp theo các qui định của EU.

- **Pin**

Chỉ thị pin của EU được thay đổi vào tháng 9/2006 sau khi công bố Chỉ thị về pin và ắc quy và các loại pin và ắc quy thải (Chỉ thị 2006/66). Chỉ thị này bãi bỏ hiệu lực của chỉ thị Pin trước đó vào năm 1991 (Chỉ thị 91/157). Chỉ thị về pin năm 2006 áp dụng đối với tất cả các loại pin và ắc quy được sử dụng cho các sản phẩm tự động, công nghiệp và pin di động trên thị trường EU. Nhằm mục đích bảo vệ môi trường thông qua việc ngăn chặn các loại pin và ắc quy thải có chứa thủy ngân hoặc cadmium (được miễn đối với các hệ thống báo động khẩn cấp, thiết bị y tế và các thiết bị điện không dây) và đẩy mạnh ở mức

cao đối với việc thu gom và tái chế. Đặt trách nhiệm cho các nhà sản xuất trong việc trả chi phí liên quan đến thu gom, xử lý và tái chế pin và ắc quy đã qua sử dụng. Chi thị cũng đưa ra các quy định về ghi nhãn của pin và việc tháo chúng ra từ thiết bị. Trong năm 2012, Ủy ban châu Âu đã công bố tài liệu FAQ để hỗ trợ cho các bên quan trọng trong việc giải thích các quy định trên.

- **REACH**

REACH (Registration, Evaluation and Authorization and Restriction of Chemicals) – Đăng ký, đánh giá, cấp phép và hạn chế hóa chất là hệ thống kiểm soát hóa chất trong EU và có hiệu lực từ năm 2007 (Quy định 1907/2006). Hầu như tất cả các ngành công nghiệp, từ sản xuất ô tô đến dệt may đều bị tác động bởi chính sách này. REACH yêu cầu các hóa chất được sản xuất hoặc nhập khẩu vào trong EU với khối lượng trên 1 mét tấn/năm phải đăng ký với cơ quan hóa chất trung ương châu Âu (ECHA). Thông tin về đặc tính của hóa chất, công dụng của nó và cách sử dụng an toàn là một phần của quá trình đăng ký. Lần đăng ký tiếp theo hạn chót là ngày 31/5/2018, các doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện tại châu Âu không thể đăng ký trực tiếp và phải đăng ký hóa chất thông qua các nhà nhập khẩu có trụ sở tại châu Âu.

Doanh nghiệp nước ngoài xuất khẩu sản phẩm hóa chất sang Liên minh châu Âu phải cập nhật Bảng thông tin an toàn hóa chất (MSDS) để tuân thủ các quy định của REACH.

Thông tin thêm tại địa chỉ:

http://echa.europa.eu/documents/10162/17235/sds_en.pdf

Doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm có hóa chất sang châu Âu phải xem xét “danh sách chất tiềm năng” trong phần những chất có mối quan ngại rất cao (SVHCs) của REACH và “danh sách các chất được cho phép”. Các chất nằm trong Danh sách chất tiềm năng phải cung cấp thông tin trước khi xuất khẩu vào EU. Các doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm chứa các chất thuộc “Danh sách các chất cho phép” sẽ yêu cầu được cấp phép.

Danh sách các chất tiềm năng có tại địa chỉ:

<http://echa.europa.eu/web/guest/candidate-list-table>

Danh sách các chất được cho phép có tại địa chỉ:

<http://echa.europa.eu/addressing-chemicals-of-concern/authorisation/recommendation-for-inclusion-in-the-authorisation-list/authorisation-list>

- **Chỉ thị WEEE**

EU đưa ra quy định về chất thải điện tử và thiết bị điện tử (WEEE), mặc dù không quy định về các thủ tục hải quan liên quan nhưng các nhà xuất khẩu phải có một số nghĩa vụ tài chính nhất định. Chỉ thị yêu cầu các nhà xuất khẩu phải đăng ký các sản phẩm có liên quan của mình với cơ quan WEEE quốc gia hoặc phải làm việc với cơ quan địa phương của nước sở tại. Chỉ thị WEEE được sửa đổi vào ngày 4/7/2012 và phạm vi của các sản phẩm được nới rộng với bao gồm tất cả các thiết bị điện tử. Chỉ thị này được áp dụng kể từ ngày 14/8/2018. Thông tin về chỉ thị WEEE tại địa chỉ: <http://export.gov/europeanunion/weeerohs/index.asp>

- **RoHS**

Chỉ thị ROHS đưa ra các hạn chế về việc sử dụng hóa chất trong điện và thiết bị điện tử. Các quy định về ROHS này không phát sinh thêm thủ tục hải quan và các giấy tờ chứng minh nhập khẩu. Tuy nhiên, các nhà nhập khẩu có thể tự chứng nhận sản phẩm của mình phù hợp với các quy định của ROHS. Chỉ thị được sửa đổi vào năm 2011 và có hiệu lực kể từ ngày 2/2/2013 với thay đổi quan trọng và có hiệu lực ngay lập tức là chỉ thị ROHS là một phần của chỉ thị ghi nhãn CE. Vì vậy, các sản phẩm được đánh dấu CE cũng phải phù hợp với ROHS. Chỉ thị sửa đổi mở rộng phạm vi sản phẩm trong suốt giai đoạn chuyển tiếp và kết thúc vào ngày 22/7/2019. Khi giai đoạn chuyển tiếp này kết thúc, Chỉ

thị sẽ áp dụng cho các dụng cụ y tế, máy giám sát và thiết bị điều khiển với tất cả các thiết bị điện tử khác. Thông tin về chỉ thị ROHS tại địa chỉ: <http://export.gov/europeanunion/weeerohs/index.asp>

- **Quy định về mỹ phẩm**

Ngày 30/11/2009, EU đã thông quy một quy định với về sản phẩm mỹ phẩm được áp dụng kể từ ngày 11/7/2013. Luật này đưa ra một hệ thống trên toàn EU đối với khai báo sản phẩm mỹ phẩm và yêu cầu các công ty không có đại diện tại EU phải giới thiệu một người chịu trách nhiệm có trụ sở tại EU.

Ngoài ra, vào ngày 11 tháng 3 năm 2013, EU đã áp đặt một lệnh cấm phân phối trên thị trường đối với các sản phẩm mỹ phẩm có chứa thành phần đã thử nghiệm trên động vật. Lệnh cấm này không quy định áp dụng hồi tố nhưng sẽ áp dụng cho các thành phần mới. Đáng chú ý, tháng 3 năm 2013, Ủy ban Truyền thông công bố rằng lệnh cấm này sẽ không áp dụng cho các thành phần có dữ liệu an toàn đã thu được từ việc thử nghiệm theo quy định của luật pháp EU mà không có mục đích dành cho mỹ phẩm. Để biết thêm thông tin xem tại website:

+ <http://ec.europa.eu/consumers/sectors/cosmetics/animal-testing>

+ http://export.gov/europeanunion/accessingeumarketsinkeyindustrysectors/eg_eu_044318.asp

- **Các chứng từ về sản phẩm nông nghiệp**

Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật được yêu cầu cho hầu hết các loại trái cây tươi, rau quả và các nguyên liệu từ thực vật khác.

Giấy chứng nhận vệ sinh: đối với các mặt hàng bao gồm các sản phẩm từ động vật, các nước EU yêu cầu các lô hàng phải kèm theo giấy chứng nhận do các cơ quan thẩm quyền

của nước xuất khẩu cấp. Điều này áp dụng cho bất kể sản phẩm nào được dùng cho con người, dùng trong ngành dược, hoặc hoàn toàn không dùng cho con người (ví dụ, sinh thú y, thức ăn chăn nuôi, phân bón, nghiên cứu). Đa số các giấy chứng nhận được thống nhất trong EU, nhưng không hoàn toàn phù hợp.

Trong quá trình chuyển giao, một số yêu cầu khác phải tuân theo từ một số quốc gia. Ngoài những chứng nhận y tế hợp pháp của khối liên minh châu Âu, còn có thêm một số chứng chỉ khác dùng trong thương mại quốc tế. Những giấy chứng nhận này có thể phù hợp với hệ thống luật pháp các nước EU, để xác nhận nguồn gốc hải quan và chất lượng. Để tham khảo thêm thông tin có thể tham khảo trang web sau:

<http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>

➤ **Giấy chứng nhận vệ sinh đối với các loại thủy sản**

Đối với các sản phẩm là thủy sản phải có giấy chứng nhận chuẩn phù hợp với sức khỏe. Do đó thủy sản khi nhập sang EU phải bao gồm một giấy chứng nhận y tế cộng đồng theo quy định trong quy chế EC 1250.2008. Ngoài ra tất cả các quốc gia thứ 3 muốn xuất khẩu sản phẩm thủy sản vào EU bắt buộc phải cung cấp giấy chứng nhận khai thác đánh bắt thủy sản. Giấy chứng nhận này xác nhận sản phẩm được khai thác hợp pháp tại nước xuất khẩu. Để biết thông tin về tài liệu hướng dẫn nhập khẩu đối với thủy hải sản, xin vui lòng liên hệ với văn phòng thủy sản NOAA (Stephan.vrigna@trade.gov)

Website: http://www.seafood.nmfs.noaa.gov/EU_Export.html

Quy chế chứng nhận thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường Châu Âu (gọi tắt là Quy chế 3477). Kể từ ngày 01/01/2010, các lô hàng thủy sản có nguồn gốc khai thác khi xuất khẩu vào EU phải kèm theo:

+ Giấy chứng nhận khai thác hợp pháp theo mẫu tại Phụ lục 2a, 2b của Quy chế 3477

do các Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh/thành phố cấp cho lô nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước được đưa vào cơ sở chế biến để xuất khẩu vào EU; hoặc

- + Giấy xác nhận cam kết sản phẩm thủy sản xuất khẩu có nguồn gốc từ thủy sản khai thác nhập khẩu theo mẫu tại Phụ lục 3 của Quy chế 3477 do các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1-6 xác nhận.

Các lô hàng thủy sản chế biến từ nguyên liệu thủy sản được khai thác trước thời điểm ngày 01/01/2010 hoặc được chế biến từ các loài thủy sản thuộc danh mục nêu tại Phụ lục 1 của Quy chế 3477 khi xuất khẩu vào EU không phải thực hiện yêu cầu của Quy định IUU.

Ngày 11/01/2012, Ủy ban Châu Âu ban hành quy định số EU số 16/2012 bổ sung yêu cầu đối với thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc động vật, theo đó, yêu cầu này sẽ được bổ sung vào Mục IV, Phụ lục II Quy định EC số 853/2004, cụ thể như sau:

Theo quy định định tại Mục IV, ngày sản xuất đối với sản phẩm thủy sản là ngày thu hoạch hoặc đánh bắt.

Tại công đoạn thực phẩm được bao gói theo quy định của Chỉ thị số 2000/13 hoặc được sử dụng để chế biến tiếp, cơ sở sản xuất phải bảo đảm rằng trong trường hợp thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc động vật, các thông tin sau đây cơ sở phải sẵn sàng cung cấp tới người mà thực phẩm được cung cấp, theo yêu cầu của Cơ quan thẩm quyền:

- + Ngày sản xuất; và
- + Ngày cấp đông, nếu khác với ngày sản xuất.

Trường hợp thực phẩm được sản xuất từ một lô nguyên liệu khác với ngày sản xuất hoặc cấp đông, ngày sản xuất gần nhất và/hoặc cấp đông cũng phải sẵn sàng cung cấp.

Người cung cấp thực phẩm đông lạnh có thể lựa chọn hình thức phù hợp để ghi nhận các thông tin nêu trên, miễn sao các thông tin nêu trên rõ ràng và sẵn sàng được cung cấp bởi nhà sản xuất thực phẩm khi thực phẩm được phân phối.

Tạm nhập

Đối với nhập cảnh tạm thời của hàng hóa, Hungary chấp nhận sổ tạm nhập tái xuất (ATA Carnet), một chứng từ hải quan quốc tế để đơn giản hoá các thủ tục hải quan nhập khẩu tạm thời của các hàng mẫu, thiết bị chuyên dụng, và hàng hóa cho triển lãm, hội chợ. ATA Carnet tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh quốc tế bằng cách giảm thiểu nhiều thủ tục hải quan và loại bỏ việc thanh toán các loại thuế và thuế giá trị gia tăng.

Hàng hóa tạm nhập vào Hungary phải được lưu giữ trong kho ngoại quan cho đến khi tái xuất khẩu. Cơ quan hải quan xác định thời gian các mặt hàng phải được tái xuất hoặc chỉ định phương pháp xử lý mới được cơ quan hải quan chấp thuận. Thời gian tối đa hàng hóa có thể lưu lại dưới hình thức nhập khẩu tạm thời là 24 tháng, mặc dù cơ quan hải quan có thể rút ngắn hoặc kéo dài thời gian này. Một lô hàng tạm nhập không phải được tái xuất khẩu tất cả. Tuy nhiên, bất kỳ phần nào của lô hàng dành cho thị trường trong nước hoặc EU, đều phải chịu thuế và thuế GTGT tại thời điểm nhập khẩu.

Các quy định về ghi nhãn mác

Những yêu cầu về nhãn mác và ký hiệu hàng hóa tự nguyện và bắt buộc của EU được công bố trong báo cáo nghiên cứu thị trường, có thể xem tại địa chỉ:

http://buyusainfo.net/docs/x_366090.pdf

Hạn ngạch và các biện pháp phòng vệ thương mại khác

Kể từ khi gia nhập EU ngày 1/5/2004, các nước thành viên mới trong đó có Hungary không còn áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại trên qui mô quốc gia. Tuy nhiên,

EU (trong đó có Hungary) duy trì hạn ngạch đối với một số mặt hàng nhập khẩu từ các nước ngoài khối, chủ yếu là từ các nước đang phát triển.

Cấm và hạn chế nhập khẩu

Ước tính có khoảng 95% các sản phẩm nhập khẩu vào Hungary không còn đòi hỏi phải có giấy phép nhập khẩu; tuy nhiên các giấy phép vẫn được yêu cầu đối với một số mặt hàng như vũ khí/ thiết bị quân sự, vật liệu nổ và sản phẩm pháo hoa, phiếu khoán được chuyển thành chứng khoán, uranium, đồng vị phóng xạ, v.v... Các liên kết đến Văn phòng cấp phép thương mại Hungary là: <http://mkeh.gov.hu>.

Biểu thuế tích hợp của cộng đồng châu Âu (TARIC) bao gồm các quy định áp dụng cho từng sản phẩm cụ thể được nhập khẩu vào lãnh thổ EU hoặc trong một số trường hợp cũng được áp dụng đối với sản phẩm xuất ra khỏi khối này. Để xác định xem một sản phẩm có bị cấm hay bị hạn chế nhập khẩu vào EU hay không, có thể kiểm tra sản phẩm theo các mã sau:

- CITES: Công ước về thương mại quốc tế đối với các loài động thực vật có nguy cơ tuyệt chủng.
- PROHI: Đình chỉ nhập khẩu
- RSTR: Hạn chế nhập khẩu

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào trang web của TARIC, xem phần các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu theo đường dẫn:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Các quy định hải quan và thông tin liên hệ

Thông tin về những nỗ lực điều tiết chính của Tổng vụ Liên minh Hải quan và Thuế quan châu Âu:

➤ **Sáng kiến Hải quan điện tử**

Giải quyết vấn đề phát triển, hiện đại hóa hải quan EU để cải thiện và tạo thương mại thuận lợi hơn tại giữa nước thành viên EU. Quản lý hải quan điện tử căn bản dựa trên ba nền tảng pháp lý quan trọng:

- Sửa đổi mã hải quan theo hướng nâng cao tính bảo mật và an toàn, nền tảng cho việc số hóa toàn bộ các quy trình liên quan đến bảo mật và an toàn
- Quyết định về môi trường không dùng giấy trong các thủ tục hải quan và thương mại (Quyết định hải quan điện tử), đưa ra khung cơ bản và thời hạn chót của dự án hải quan điện tử.
- Hiện đại hóa mã hải quan của liên minh châu Âu, cung cấp khung về việc hoàn thành số hóa các cơ quan hải quan trong liên minh.

Thông tin thêm tại các website:

- http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/electronic_customs_initiative/electronic_customs_legislation/index_en.htm
- http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/index_en.htm

➤ **Định giá Hải quan**

Hầu hết thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng (VAT) được tính toán theo một tỷ lệ phần trăm trên giá trị hàng hóa khi kê khai nhập khẩu. Vì vậy, ban hành một tiêu chuẩn về giá trị hàng hóa là cần thiết, điều này sẽ góp phần tính toán chính xác hơn cho khoản thuế nhập khẩu.

EU nhập khẩu hơn 2 ngàn tỷ euro hàng hóa. Do đó, thật sự đáng quan tâm khi liệu con số này có được đo lường một cách chính xác, vì mục đích:

- Phân tích chính sách kinh tế - thương mại
- Các giải pháp áp dụng cho chính sách thương mại.
- Nguồn thu hợp lý từ thuế nhập khẩu và các loại thuế khác.
- Thống kê số liệu xuất khẩu và nhập khẩu

Những mục tiêu này có thể đạt được bằng cách sử dụng một công cụ duy nhất: quy định giá trị hàng hóa. EU áp dụng một khái niệm được quốc tế công nhận “định giá hải quan”.

Giá trị của hàng hoá nhập khẩu là một trong ba "yếu tố của hệ thống thuế" cung cấp cơ sở cho quá trình xác định các khoản nợ thuế phải trả cho hải quan các nước, là một thuật ngữ kỹ thuật về nghĩa vụ phải trả đã được định lượng, vấn đề còn lại là về nguồn gốc hàng hóa và các hàng rào thuế khác. Đường dẫn:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/declared_goods/index_en.htm

Các tiêu chuẩn

➤ Tổng quan

Sản phẩm được kiểm tra và chứng nhận theo các tiêu chuẩn ở nước xuất khẩu có thể sẽ phải bị kiểm tra lại và cấp lại giấy chứng nhận lại theo quy định của EU như là một phương pháp tiếp cận khác của EU nhằm bảo vệ sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng và môi trường. Các sản phẩm không được quy định theo quy chế kỹ thuật cụ thể của EU luôn là đối tượng của Chi thị An toàn Sản phẩm chung của EU cũng như các quy định có thể bổ sung của quốc gia.

Pháp luật và các tiêu chuẩn của Liên minh châu Âu được thiết lập theo cách tiếp cận mới là làm hài hòa giữa các quốc gia thành viên và các nước khu vực kinh tế châu Âu nhằm cho phép sự lưu thông tự do của hàng hóa. Một đặc điểm của phương pháp tiếp cận mới là đánh dấu CE. Danh sách các luật pháp tiếp cận mới xem tại website:

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=directive.main>

Khái niệm về luật tiếp cận mới có thể không tồn tại khi khung pháp lý mới (NLF), có hiệu lực vào tháng 01 năm 2010, NLF được đưa ra để dùng như một bản kế hoạch chi tiết về luật đánh dấu CE hiện tại và tương lai. Từ năm 2011 pháp luật hiện hành đã được xem xét lại để phù hợp với các khái niệm NLF.

Tuy việc hài hòa hệ thống luật pháp các quốc gia EU có thể tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận từng thị trường các nước, các nhà sản xuất cần phải nhận thức được rằng các tiêu chuẩn bắt buộc và các tiêu chuẩn kỹ thuật (tự nguyện) cũng có thể xem như các rào cản thương mại nếu tiêu chuẩn nước nhập khẩu khác với các nước Liên Minh châu Âu.

➤ **Tiêu chuẩn nông nghiệp**

Việc thiết lập hệ thống các nguyên tắc và tiêu chuẩn hài hòa của EU trong lĩnh vực thực phẩm đã liên tục được thực hiện trong nhiều thập kỷ, cho đến tháng 1 năm 2002 một bộ luật chung thiết lập các quy định áp dụng đối với thực phẩm của EU mới được công bố. Đạo luật này đưa ra quy định bắt buộc về khả năng truy xuất chuỗi thực phẩm và thức ăn vào ngày 1 tháng 1 năm 2005. Để biết thông tin cụ thể về tiêu chuẩn nông nghiệp, hãy tham khảo trang web nước ngoài dịch vụ nông nghiệp tại:

- <http://www.fas.usda.gov/posthome/Useu/>
- <http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>

➤ Các tổ chức tiêu chuẩn

Việc thiết lập các tiêu chuẩn EU là một quá trình dựa trên sự đồng thuận sáng kiến của các ngành công nghiệp hoặc ủy quyền của Ủy ban châu Âu và được thực hiện theo tiêu chuẩn của các cơ quan độc lập, các hoạt động ở cấp quốc gia, châu Âu và quốc tế. Ngoài ra còn có những khuyến khích cho các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như nhóm ngành liên quan đến môi trường và người tiêu dùng nhằm khuyến khích tích cực tham gia vào quá trình xây dựng tiêu chuẩn cho châu Âu.

Nhiều tiêu chuẩn ở EU được thông qua từ cơ quan tiêu chuẩn quốc tế như Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO. Việc soạn thảo các tiêu chuẩn EU cụ thể được thực hiện bởi ba tổ chức tiêu chuẩn châu Âu sau:

- CENELEC, Ủy ban Tiêu chuẩn Điện tử châu Âu

<http://www.cenelec.eu/Cenelec/Homepage.htm>

- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: <http://www.etsi.org/>

- CEN, Ủy ban Tiêu chuẩn hoá châu Âu:

<http://www.cen.eu/cenorm/homepage.htm>

Các tiêu chuẩn được tạo ra hay điều chỉnh bởi những chuyên gia thuộc các Hội đồng Kỹ thuật hoặc các Nhóm Công tác. Các thành viên của CEN và CENELEC là các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia của các nước thành viên, vốn có “những hội đồng phản chiếu” để điều hành và tham gia vào quá trình chuẩn hóa các quy định của EU. Các tiêu chuẩn CEN và CENELEC được bán bởi các cơ quan tiêu chuẩn của từng quốc gia thành viên. ETSI khác ở chỗ nó cho phép đối tượng tham gia trực tiếp tại các ủy ban kỹ thuật từ các công ty không thuộc EU có lợi ích ở châu Âu và đưa một số tiêu chuẩn cá nhân lên website mà không mất phí. Ngoài ba tiêu chuẩn của các tổ chức đang phát triển thì Ủy Ban châu Âu đóng một vai trò quan trọng trong việc tiêu chuẩn hóa các công ty nhỏ và vừa cùng với

các tổ chức phi chính phủ như nhóm liên quan đến môi trường và người tiêu dùng. Ủy ban cũng cung cấp tiền cho các cơ quan tiêu chuẩn thực hiện nhiệm vụ phát triển tiêu chuẩn hài hòa ở các nước liên minh châu Âu. Có thể tham khảo thêm thông tin qua website:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-requests/index_en.htm

Do sự xúc tiến mạnh mẽ của EU trong hệ thống quy định và tiêu chuẩn cũng như nguồn tài trợ hào phóng cho sự phát triển, cơ chế tiêu chuẩn của EU đã phát triển ngày càng sâu rộng vượt qua ngoài biên giới EU bao gồm cả các thành viên liên kết (những quốc gia hy vọng sẽ trở thành thành viên đầy đủ của EU trong tương lai) như Albani, Belarus, Israel và Morocco. Một hình thức khác được gọi là “cơ quan tiêu chuẩn hóa đối tác” gồm tổ chức tiêu chuẩn của Mongolia, Kyrgyzstan và Úc, không có khả năng trở thành thành viên của CEN vì lý do chính trị hay địa lý. Để biết thêm về những gì CEN và CENELEC sẽ chuẩn hóa trong tương lai, hãy truy cập trang web của họ. Khác với các kế hoạch công tác hàng năm, trang “what we do” của CEN cung cấp cái nhìn tổng quan các hoạt động tiêu chuẩn theo đối tượng. CEN và CENELEC cung cấp khả năng tìm kiếm tương ứng với dữ liệu của họ. Cổng thông tin của ETSI sẽ giới thiệu các hoạt động đang diễn ra:

http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

Hệ thống tiêu chuẩn hóa và chiến lược châu Âu đã được xem xét lại trong năm 2011 và 2012. Quy định 1025 về các tiêu chuẩn mới đã được thông qua vào tháng 11 năm 2012, làm rõ mối quan hệ giữa các quy định và tiêu chuẩn và khẳng định vai trò của 03 cơ quan tiêu chuẩn Châu Âu trong việc phát triển các tiêu chuẩn hài hòa EN. Đối với các sản phẩm thông tin, truyền thông và công nghệ (ICT), tầm quan trọng của tính tương hợp các tiêu chuẩn đã được công nhận. Thông qua một cơ chế mới được thành lập, “Platform Committee” (Ủy ban chính sách) báo cáo để Ủy ban châu Âu sẽ quyết định phân bổ từ các diễn đàn và các tập đoàn có thể được chấp nhận đối với các tiêu chuẩn mua sắm

công. Các cơ quan tiêu chuẩn châu Âu được khuyến khích nâng cao hiệu quả trong ban hành các chính sách và các bên có liên quan trong hệ thống tiêu chuẩn châu Âu. Website liên kết:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-policy/index_en.htm

Đánh giá sự phù hợp

Đánh giá sự phù hợp là một bước bắt buộc đối với các nhà sản xuất trong việc tuân thủ pháp luật EU. Mục đích chung của việc đánh giá là đảm bảo tính thống nhất sự phù hợp của các khâu từ thiết kế đến sản xuất để tạo điều kiện chấp nhận sản phẩm cuối cùng được dễ dàng hơn. Quy định về sản phẩm của EU mở cho các nhà sản xuất một vài lựa chọn liên quan đến việc đánh giá sự phù hợp dựa trên mức độ rủi ro khi sử dụng sản phẩm của họ. Các cấp độ tự chứng nhận, có hệ thống kiểm soát chất lượng sản xuất và phân loại sản phẩm, đến hệ thống bảo đảm chất lượng toàn diện. Cơ quan đánh giá sự phù hợp của từng quốc gia thành viên EU được liệt kê trong NANDO, trang web của Ủy ban châu Âu: <http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

Để thúc đẩy sự chấp thuận của thị trường cho sản phẩm cuối cùng, hiện có một số chương trình đánh giá sự phù hợp tự nguyện. Hệ thống chứng nhận của CEN bao gồm các loại chứng chỉ là Keymark. CELENIC và ETSI đều không cung cấp dịch vụ đánh giá phù hợp.

Giấy chứng nhận sản phẩm

Để bán sản phẩm trên thị trường EU của 28 nước thành viên cũng như Na Uy, Liechtenstein và Iceland, các nhà xuất khẩu được yêu cầu phải áp dụng đánh dấu CE bất cứ khi nào sản phẩm của họ được bảo vệ bởi pháp luật về một sản phẩm cụ thể. Luật ghi nhãn CE cho sản phẩm đưa ra cho các nhà sản xuất một số lựa chọn và yêu cầu quyết

định để xác định an toàn / vấn đề sức khỏe cần được giải quyết, với mức đánh giá nào là thích hợp nhất cho quá trình sản xuất, và có hoặc không sử dụng tiêu chuẩn EU một cách hài hòa. Không có cách nào dễ dàng cho các nhà xuất khẩu hiểu và trải qua quá trình ghi nhãn CE, nhưng hy vọng phần này cung cấp một số nền tảng và làm rõ thêm về vấn đề này.

Các sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn thông qua CEN, CENELEC và ETSI và được công bố trên tạp chí chính thức phù hợp với các tiêu chuẩn hài hòa được coi là phù hợp đối với các yêu cầu và chỉ thị của EU. Nhà sản xuất sau đó áp dụng cách ghi nhãn hàng hóa CE để tuyên bố về sự phù hợp. Với việc ghi nhãn CE, sản phẩm sẽ được phép lưu hành tự do trong khối EU. Nhà sản xuất có thể lựa chọn không sử dụng các tiêu chuẩn hài hòa của EU nhưng phải chứng minh được sản phẩm đáp ứng được sự cần thiết về an toàn và các quy định thực hiện. Rào cản thương mại xảy ra trong quá trình thiết kế hơn là khi tiêu thụ trên thị trường, tiêu chuẩn được phát triển bởi các tổ chức tiêu chuẩn hóa liên quan châu Âu, và khi các công ty nước ngoài không có quyền tiếp cận quá trình chuẩn hóa thông qua sự hiện diện của châu Âu.

Ghi nhãn CE chủ yếu biểu thị cho các cơ quan kiểm soát quốc gia của các nước thành viên, và sử dụng nó đơn giản hóa các nhiệm vụ giám sát thị trường thiết yếu của sản phẩm điều chỉnh. Do việc giám sát thị trường còn thiếu sót, nên EU đã thông qua Khuôn khổ pháp lý mới, có hiệu lực vào năm 2010. Khuôn khổ pháp lý mới giống như một kế hoạch chi tiết cho tất cả các luật ghi nhãn CE, các định nghĩa về sự hài hòa, trách nhiệm, giám sát thị trường và sự cấp phép của châu Âu.

Ghi nhãn CE không chứa thông tin chi tiết kỹ thuật về sản phẩm, nhưng phải có đủ thông tin cho phép các thanh tra theo dõi và kiểm tra sản phẩm nhằm xác định được nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền thành lập tại EU. Thông tin chi tiết này không cần xuất hiện bên cạnh ghi nhãn CE, mà là trên tờ khai phù hợp (do nhà sản xuất hoặc được ủy quyền đại lý phải có khả năng cung cấp bất kỳ lúc nào, cùng với các tập tin kỹ thuật của

sản phẩm), hoặc các tài liệu kèm theo sản phẩm.

Cấp phép

Kiểm tra độc lập và chứng nhận của các phòng thí nghiệm được biết đến như là những cơ quan quốc gia có thẩm quyền cấp phép chính thức trong việc kiểm tra và chứng nhận theo các yêu cầu của EU.

“Cơ quan Cấp phép của Châu Âu” (<http://www.european-accreditation.org>) là một tổ chức đại diện cho cơ quan cấp phép quốc gia được công nhận. Cơ quan phê chuẩn châu Âu được mở tại những quốc gia thuộc khu vực địa lý châu Âu và hoạt động theo một hệ thống phê chuẩn tương thích với các tiêu chuẩn EN và ISO/IEC.

Công bố quy định kỹ thuật

Tạp chí Official Journal là công báo chính thức công bố các quy chuẩn kỹ thuật của Liên minh châu Âu. Công báo được xuất bản hàng ngày trên internet và bao gồm cả luật dự thảo và luật đã được thông qua cũng như án lệ, các nghiên cứu của các hội đồng v.v...

Website liên kết:

<http://eur-lex.europa.eu/JOIndex.do?ihmlang=en>

Official Journal liệt kê các số tham chiếu tiêu chuẩn liên quan đến pháp luật:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/harmonised-standards/index_en.htm

Quy định kỹ thuật quốc gia được công bố trên trang web của Ủy ban để cho phép các quốc gia khác và các bên quan tâm để nhận xét. Website liên kết:

http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

Các nước thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) phải tuân thủ Hiệp định

về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) nhằm báo cáo với WTO tất cả các quy định kỹ thuật được đề xuất có thể ảnh hưởng đến thương mại với các nước thành viên khác.

Ghi nhãn và đánh dấu

Hungary có các quy định nghiêm ngặt về ghi nhãn cho các nhóm sản phẩm cụ thể. Các quy định chính cho hàng tiêu dùng là thông tin sản phẩm phải được viết bằng tiếng Hungary. Các thông tin này cũng có thể là một nhãn dán trên bao bì hiện nay.

Các thông tin trên nhãn thực phẩm phải viết bằng tiếng Hungary gồm:

- Phân loại sản phẩm (nhãn hiệu, tên thương hiệu hoặc tên không thực tế không thể thay thế cho tên chung hay tên sản phẩm, nhưng có thể được sử dụng bên cạnh tên sản phẩm)
- Danh sách các thành phần phải trình bày tất cả các thành phần (bao gồm cả phụ gia) theo thứ tự giảm dần về trọng lượng khi được ghi lại tại thời điểm sản xuất và được nêu bằng tên cụ thể. Trường hợp một số sản phẩm bao gồm các thành phần có khả năng gây phản ứng dị ứng hoặc không dung nạp, thì dấu hiệu rõ ràng phải được ghi trên nhãn với từ "bao gồm" sau tên của thành phần. Tuy nhiên, không cần thiết cung cấp tên cụ thể trong danh sách các thành phần.
- Khối lượng tịnh tính theo hệ thập phân.
- Thời gian của độ bền tối thiểu - không cần thiết cho rượu và đồ uống có chứa hơn 10% thể tích là cồn
- Điều kiện đặc biệt để lưu trữ hoặc sử dụng (nếu có)
- Tên hoặc tên doanh nghiệp và địa EU.
- Nước xuất xứ hay nguồn gốc (nếu ngoài EU)

- Hàm lượng cồn đối với thức uống có chứa hơn 1,2% cồn tính theo thể tích
- Phân loại lô hàng với các ký hiệu đánh dấu trước là chữ "L".
- Tên hoặc tên doanh nghiệp và địa chỉ của nhà sản xuất, công ty đóng gói hay nhà nhập khẩu được thành lập tại EU.
- Nước xuất xứ hay nguồn gốc (nếu ngoài EU)
- Tên và mục đích chức năng của sản phẩm, trừ phi đó là điều hiển nhiên có thể thấy được, hướng dẫn sử dụng
- Lượng chứa danh định có giá trị tại thời điểm đóng gói, theo khối lượng hoặc thể tích
- Thời gian ngắn nhất để bảo quản chất lượng, ví dụ như: tốt nhất trước năm / tháng
- Khi cần thiết, điều kiện bảo quản bắt buộc, quan trọng từ quan điểm của việc đáp ứng chất lượng,
- Đề phòng bắt buộc được quy định trong trường hợp của người tiêu dùng hoặc sử dụng chuyên nghiệp
- Phương pháp xác định tất cả các thành phần. Tham khảo cụ thể về kỹ thuật (ví dụ như điện) giấy chứng nhận do cơ quan chức năng Hungary cấp phải được kèm theo từng gói hàng riêng lẻ.

➤ Các quy định của EU

Các nhà sản xuất nên nhớ rằng, ngoài các đề án bắt buộc và tự nguyện ghi nhãn của EU, đề án tự nguyện ghi nhãn của các quốc gia vẫn có thể được áp dụng. Các đề án có thể được đánh giá cao bởi người tiêu dùng, và do đó, trở thành không thể tránh khỏi cho các mục đích tiếp thị.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng tất cả các nhãn hiệu yêu cầu các đơn vị hệ mét (m) mặc dù ghi nhãn kép là cũng chấp nhận được. Việc sử dụng các ngôn ngữ trên nhãn là chủ đề của Ủy ban Truyền thông, khuyến khích thông tin đa ngôn ngữ, trong khi vẫn giữ quyền của các nước thành viên yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu thụ.

EU đã có yêu cầu rằng một số sản phẩm phải được bán với số lượng được tiêu chuẩn hóa. Chỉ thị 2007/45/EC của Hội đồng đã điều chỉnh bao bì của rượu vang và rượu mạnh trên toàn EU. Kích cỡ hiện tại của quốc gia sẽ được hủy bỏ với một số ngoại lệ cho các nhà sản xuất trong nước. Xem thêm tại website:

http://ec.europa.eu/enterprise/sectors/legal-metrology-and-prepack/prepacked-products/index_en.htm

➤ Nhãn sinh thái

Các nhãn sinh thái EU là loại nhãn tự nguyện mà các nhà xuất khẩu có thể trình bày trên các sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn cao đối với việc bảo vệ môi trường. Các nhãn sinh thái là một công cụ tiếp thị nhằm khuyến khích người tiêu dùng mua các sản phẩm thân thiện với môi trường. Các tiêu chuẩn cho việc trình bày nhãn sinh thái rất nghiêm ngặt bao gồm toàn bộ vòng đời của sản phẩm từ sản xuất, sử dụng và tiêu hủy. Những tiêu chí này được xem xét lại 3 - 5 năm/lần để đưa thêm vào cho phù hợp với quy trình sản xuất. Hiện đang có 13 nhóm sản phẩm khác nhau và hơn 17000 loại giấy phép được cấp.

Đơn xin trình bày nhãn sinh thái cần được gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền của các nước thành viên nơi sản phẩm được bán. Lệ phí áp dụng từ 275 EUR đến 1600 EUR tùy thuộc vào các kiểm tra được yêu cầu để xác minh sản phẩm đủ điều kiện hay không, mức phí sử dụng logo hàng năm bằng (từ 480 đến 2000 USD), giảm 20% cho các công ty đã đăng ký qua Chương Trình Đánh giá và Quản lý Sinh thái của Liên Minh Châu Âu (EU Eco-Management and Audit Scheme (EMAS)) hoặc được cấp giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001. Có thể chiết khấu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Thông tin tham khảo thêm tại website:

- [Eco-label Home Page](#)
- Văn phòng tiêu chuẩn của Hungary: <http://www.mszt.hu/homepage>
- Ủy ban cấp phép của Hungary: <http://www.nat.hu/>

➤ **Đăng ký nhãn hiệu tại Hungary**

Quy trình, thủ tục đăng ký bảo hộ thương hiệu tại một thị trường xuất khẩu lớn và không kém phần quan trọng đối với các doanh nghiệp Việt Nam đó là thị trường Hungary. Để đăng ký thành công thương hiệu của mình tại Hungary, người nộp đơn cần lưu ý một số điểm như sau:

- **Bước 1: Tra cứu khả năng đăng ký của nhãn hiệu trước khi nộp đơn**

Tại Hungary, việc tra cứu khả năng đăng ký của nhãn hiệu là không bắt buộc. Tuy nhiên, để tiết kiệm chi phí và thời gian, Người nộp đơn nên thông qua bước tra cứu trước khả năng đăng ký của nhãn hiệu trước khi chính thức nộp đơn vì việc tra cứu này có thể giúp cho Người nộp đơn phát hiện trước những trở ngại có thể phát sinh đối với đơn đăng ký nhãn hiệu quốc tế của mình để giải quyết một cách kịp thời và đúng đắn.

Kết quả tra cứu khả năng đăng ký của nhãn hiệu sẽ được chúng tôi gửi đến Người nộp đơn trong vòng 7-10 ngày làm việc kể từ ngày nhãn hiệu được gửi đi tra cứu.

- **Bước 2: Nộp đơn đăng ký nhãn hiệu tại Hungary**

Chúng tôi sẽ tiến hành nộp đơn và thực hiện các thủ tục cần thiết khác đối với đơn đăng ký nhãn hiệu của Người nộp đơn tại Hungary

Thời gian tiến hành việc thẩm định đơn đăng ký nhãn hiệu được cơ quan đăng ký nhãn

hiệu Hungary đưa ra là 10 tháng kể từ ngày nộp đơn hợp lệ.

- **Bước 3: Cấp văn bằng bảo hộ**

Sau khi được thẩm định với các nội dung đáp ứng tiêu chuẩn bảo hộ, Người nộp đơn sẽ nhận được thông báo cấp văn bằng bảo hộ.

Trong thời hạn từ 15 ngày làm việc Người nộp đơn sẽ nhận được văn bằng bảo hộ đối với nhãn hiệu của mình.

Lưu ý: Thời gian tiến hành thủ tục đăng ký nhãn hiệu nêu trên chỉ mang tính chất ước lượng và có thể thay đổi một cách hợp lý nếu có phản đối đơn, sự kiện bất khả kháng hoặc sự kiện khách quan khác xảy ra trong quá trình tiến hành các thủ tục.

Liên hệ

- + **Viện tiêu chuẩn và kỹ thuật quốc gia**

Mr. George W. Arnold Director

Địa chỉ: Standards Coordination Office 100 Bureau Dr.

Mail Stop 2100

Gaithersburg, Maryland 20899

Tel: (301) 975-5627

Website: <http://ts.nist.gov/Standards/Global/about.cfm>

- + **CEN – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn hoá, xử lý tất cả các tiêu chuẩn khác**

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 550 08 11

Fax: 32 2 550 08 19

Website: <http://www.cen.eu>

+ **CENELEC – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn kỹ thuật điện**

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 519 68 71

Fax: 32 2 519 69 19

Website: <http://www.cenelec.eu>

+ **ETSI - Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu**

Địa chỉ: Route des Lucioles 650

F – 06921 Sophia Antipolis Cedex, France

Tel: 33 4 92 94 42 00

Fax: 33 4 93 65 47 16

Website: <http://www.etsi.org>

+ **SBS – Các tiêu chuẩn cho doanh nghiệp nhỏ**

Địa chỉ: 4, Rue Jacques de Lalaing B-1040 Brussels

Tel: 32 2 285 07 27

Website: <http://www.ueapme.com/spip.php?rubrique220>

+ **ANEC - Các Hiệp hội châu Âu cho phối hợp của người tiêu dùng đại diện trong tiêu chuẩn hóa**

Địa chỉ: Avenue de Tervuren 32, Box 27 B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 743 24 70

Fax: 32 2 706 54 30

Website: <http://www.anec.org>

+ **ECOS – Tổ chức các công dân môi trường châu Âu về tiêu chuẩn hoá**

Địa chỉ: Rue d'Edimbourg 26

B – 1050 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 894 46 55

Fax: 32 2 894 46 10

Website: <http://www.ecostandard.org>

+ **EOTA – Tổ chức chứng nhận kỹ thuật Châu Âu (để xây dựng sản phẩm)**

Địa chỉ: Avenue des Arts 40

B – 1040 Brussels, Belgium

Tel: 32 2 502 69 00

Fax: 32 2 502 38 14

Website: <http://www.eota.be/>

Các Hiệp định Thương mại

Danh sách các hiệp định thương mại với EU và các nước thành viên EU, cũng như những giải thích ngắn gọn, vui lòng xem tại website:

http://tcc.export.gov/Trade_Agreements/index.asp

Các nguồn thông tin trên website:

- An ninh Tài chính và Hải quan Hungary: <http://www.vam.gov.hu/welcomeEn.do>
- Văn phòng quản lý xuất khẩu và cấp phép Hungary: <http://mkeh.gov.hu>
- Văn phòng Tiêu chuẩn Hungary: http://www.mszt.hu/angol/index_eng.htm
- Ủy ban cấp phép Hungary: <http://www.nat.hu/>

➤ Websites EU:

- Dữ liệu thuế hải quan trực tuyến (TARIC):

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

- Luật hiện đại hóa hải quan cộng đồng (MCCC)

http://europa.eu/legislation_summaries/customs/do0001_en.htm

- Tổ chức Thuế và Hải quan:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/index_en.htm

- Quy định (EC) 648/2005 về vấn đề sửa đổi về an ninh và an toàn hải quan đối với Bộ luật Hải quan Cộng đồng

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

- Sáng kiến Hải quan điện tử: Quyết định số 70/2008/EC:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:023:0021:0026:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:023:0021:0026:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:023:0021:0026:EN:PDF)

- Quy định (EC) 450/2008 về hiện đại hóa bộ luật hải quan cộng đồng:

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:145:0001:0064:EN:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:145:0001:0064:EN:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:145:0001:0064:EN:PDF)

- Luật pháp liên quan đến sáng kiến hải quan điện tử:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/electronic_customs_initiative/electronic_customs_legislation/index_en.htm

- Export Help Desk: http://exporthelp.europa.eu/thdapp/index_en.html

➤ **International Level:**

- Định giá Hải quan là gì?

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/declared_goods/european/index_en.htm

- Hải quan và an ninh: Hai thông tin liên lạc và đề nghị sửa đổi Bộ luật Hải quan Cộng đồng:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/customs_security/index_en.htm

tm

- Quy định (EC) số 648/2005 ngày 13/4/2005: Thành Lập Bộ luật Hải quan Cộng đồng

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

- Tờ khai trước khi cập cảng/ tờ khai trước khi rời cảng

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/procedural_aspects/general/prearrival_predeparture/index_en.htm

- AEO: Ủy quyền điều hành kinh tế

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/customs_security/aeo/index_en.htm

- Thông tin liên hệ tại Cơ quan Hải quan quốc gia

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/personal_tax/savings_tax/contact_points/index_en.htm

- Luật tiếp cận mới

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=directive.main>

- Cenelec, tiêu chuẩn kỹ thuật điện đối với Ủy ban châu Âu

<http://www.cenelec.eu/>

- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: <http://www.etsi.org/>

- CEN, Ủy ban tiêu chuẩn hóa châu Âu:

<http://www.cen.eu/cen/Pages/default.aspx>

- Tiêu chuẩn hóa - Ủy quyền

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-requests/index_en.htm

- ETSI – Portal – E-Standardisation:

http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

- CEN – Sector: <http://www.cen.eu/work/areas/Pages/default.aspx>

- CEN - Standard Search: <http://esearch.cen.eu/esearch/>

- Hệ thống thông tin (Phương pháp tiếp cận mới và các tổ chức được chỉ định):

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

- Hiệp định công nhận lẫn nhau (MRAs):

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=mra.main>

- Việc hợp tác cấp phép của châu Âu

<http://www.european-accreditation.org/home>

- Eur-Lex – Tiếp cận luật của EU: <http://eur-lex.europa.eu/en/index.htm>

- Tiêu chuẩn liên quan đến luật pháp:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/harmonised-standards/index_en.htm

- What's New: http://ec.europa.eu/enterprise/news/index_en.htm

- Quy định kỹ thuật quốc gia: http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

- NIST - Notify U.S.: <http://www.nist.gov/notifyus/>

- Đo lường, đóng gói trước – Kích cỡ đóng gói

http://ec.europa.eu/enterprise/sectors/legal-metrology-and-prepack/prepacked-products/index_en.htm

- European Union Eco-label Homepage:

- Nhãn sinh thái của EU: <http://ec.europa.eu/environment/ecolabel/>

➤ **Websites U.S.:**

- Báo cáo Ước tính thương mại Quốc gia dựa trên các rào cản thương mại nước ngoài:

<http://www.ustr.gov/about-us/press-office/reports-and-publications/2012-1>

- Rào cản thương mại nông nghiệp: <http://www.usda-eu.org/>

- Trade Compliance Center: <http://tcc.export.gov/>

- Chỉ thị Pin mới của EU: http://www.buyusainfo.net/docs/x_8086174.pdf

- REACH: <http://export.gov/europeanunion/reachclp/index.asp>

- WEEE and RoHS của EU: <http://export.gov/europeanunion/weeerohs/index.asp>

- Tổng quan về giấy chứng nhận của EU:

<http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>

- Trung tâm an toàn thực phẩm và ứng dụng dinh dưỡng:

<http://www.fda.gov/Food/default.htm>

- Tổng quan về đánh dấu, dán nhãn và đóng gói của EU:

http://buyusainfo.net/docs/x_366090.pdf

- Nhãn sinh thái của EU: http://buyusainfo.net/docs/x_4284752.pdf
- Các Hiệp định Thương mại: http://tcc.export.gov/Trade_Agreements/index.asp

Chương 6: Môi trường đầu tư

Tổng quan

Với dân số 9,8 triệu người, Hungary có nền kinh tế mở với GDP khoảng 156 tỷ USD. Hungary là thành viên của Liên minh châu Âu (EU) từ năm 2004, và các quốc gia thành viên là các đối tác thương mại và đầu tư quan trọng nhất của Hungary. Các chỉ số kinh tế vĩ mô nói chung cao: nền kinh tế tăng 4,9% trong năm 2018; tăng trưởng dự kiến sẽ tăng lên ít nhất 3,5% trong năm 2019. Chính phủ đã giữ thâm hụt dưới 2,5% GDP kể từ năm 2013, và đã giảm nợ công từ hơn 80% trong năm 2010 xuống còn 71% trong năm 2018. Cả ba cơ quan xếp hạng lớn đều nâng bậc nợ của chính phủ Hungary đối với thứ hạng đầu tư năm 2019.

Vị trí trung tâm của Hungary và cơ sở hạ tầng chất lượng cao đã làm Hungary trở thành một điểm đến hấp dẫn cho đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Từ năm 1989 đến năm 2017, Hungary đã nhận khoảng 98 tỷ USD vốn FDI, chủ yếu trong lĩnh vực ngân hàng, ô tô, phát triển phần mềm và khoa học đời sống. EU chiếm 89% tổng vốn FDI trong nước; Hoa Kỳ là nhà đầu tư ngoài EU lớn nhất. Chính phủ Hungary tích cực khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất và các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, bao gồm các trung tâm nghiên cứu và phát triển và các trung tâm dịch vụ. Để thúc đẩy đầu tư, chính phủ Hungary đã giảm thuế doanh nghiệp xuống còn 9% vào năm 2017, và thuế lao động xuống còn 19,5% vào năm 2018, đây là một trong những mức thuế thấp nhất ở EU. Tuy nhiên, thuế giá trị gia tăng (VAT) của Hungary cao nhất ở Châu Âu, ở mức 27%.

Dù có những lợi thế này, nhưng khả năng cạnh tranh kinh tế khu vực của Hungary đã giảm trong những năm gần đây. Từ đầu năm 2016, các công ty đa quốc gia đã xác định tình trạng thiếu lao động có trình độ, đặc biệt là kỹ thuật viên và kỹ sư, là trở ngại lớn nhất đối với đầu tư vào Hungary. Trong một số ngành nhất định, chẳng hạn như tài chính, năng lượng, viễn thông, dược phẩm và bán lẻ, các chính sách quản lý và thuế theo từng

lĩnh vực cụ thể không thể đoán trước đã tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty quốc gia và các công ty có liên kết với chính phủ. Thêm vào đó, tham nhũng dai dẳng và chủ nghĩa thân hữu tiếp tục chi phối khu vực công. Kể từ năm 2010, theo Chỉ số Nhận thức Tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI), Hungary xếp thứ 64 trên toàn thế giới và xếp thứ 26 trong số 28 quốc gia thành viên EU vào năm 2018. Năm 2016, chính phủ Hungary (GOH) rút khỏi Sáng kiến Đối tác Chính phủ Mở (Open Government Partnership - OGP), một tổ chức quốc tế chú trọng vào tính minh bạch, sau khi từ chối giải quyết các mối quan tâm của tổ chức về tính minh bạch và quản trị tốt. Cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đang lên tiếng về áp lực bán doanh nghiệp của họ cho các nhà đầu tư có liên kết với chính phủ. Những người từ chối bán việc kinh doanh thường phải đối mặt với việc tăng cường kiểm tra thuế hoặc các thách thức giả mạo về luật pháp và tòa án. Ngoài ra, một số giám đốc điều hành tại các công ty con ở Hungary của các công ty đa quốc gia của Hoa Kỳ đã lưu ý rằng những luận điệu và hành động chống người di cư mạnh mẽ của GOH đã ảnh hưởng tiêu cực đến quan điểm của các thành viên hội đồng quản trị về Hungary, khiến các công ty con khó có được sự chấp thuận cho các khoản đầu tư mới.

Các nhà phân tích vẫn lo ngại rằng chính phủ Hungary có thể can thiệp vào một số lĩnh vực ưu tiên nhất định nhằm đẩy mạnh quyền sở hữu trong nước một cách không công bằng với chi phí của các nhà đầu tư nước ngoài. Tháng 9 năm 2016, Thủ tướng Viktor Orban thông báo rằng ít nhất một nửa lĩnh vực ngân hàng, truyền thông, năng lượng và bán lẻ sẽ nằm trong tay Hungary. Thông qua các thay đổi về thuế khác nhau, các nhà phân tích cho biết chính phủ Hungary đã đẩy một số ngân hàng nước ngoài ra khỏi Hungary và tăng tỷ lệ sở hữu của Hungary trong lĩnh vực ngân hàng lên xấp xỉ 50%, tăng từ 40% vào năm 2010. Trong lĩnh vực năng lượng, tỷ trọng của công ty nước ngoài trong tổng doanh thu đã giảm từ 70% trong năm 2010 xuống dưới 50% vào cuối năm 2018. Quyền sở hữu phương tiện truyền thông của nước ngoài cũng đã giảm mạnh trong những năm gần đây do các doanh nghiệp thân với chính phủ Hungary đã củng cố quyền kiểm soát môi trường truyền thông của Hungary. Số lượng truyền thông đại chúng (media

outlets) thuộc sở hữu của các đồng minh của chính phủ Hungary đã tăng từ khoảng 30 vào năm 2015 lên gần 500 vào năm 2018. Vào tháng 11 năm 2018, chủ sở hữu của 476 phương tiện truyền thông đại chúng ủng hộ GOH, chiếm 85% tổng số truyền thông đại chúng, đã cung cấp các kênh này cho Central European Press and Media Foundation (KESMA) do những người trong đảng Fidesz (cầm quyền) điều hành. Thủ tướng Orban đã đưa KESMA ra khỏi sự giám sát của các cơ quan truyền thông và cạnh tranh của Hungary. Bất chấp những rủi ro về thuế và các quy định mới trong lĩnh vực bán lẻ sẽ ảnh hưởng lớn đến các công ty đa quốc gia, các chuỗi bán lẻ nước ngoài tiếp tục duy trì sự hiện diện lớn ở Hungary. Cuối cùng, GOH đã xác định du lịch là một ngành công nghiệp ưu tiên và các công ty liên minh với chính phủ đã bắt đầu đầu tư mạnh vào lĩnh vực này.

Bảng 1: Tóm tắt thứ hạng của Hungary

Thước đo	Năm	Xếp hạng/ Đánh giá	Website
Chỉ số tham nhũng của Tổ chức Minh Bạch Thế giới công bố	2018	(64 trên 180)	http://www.transparency.org/research/cpi/overview
Báo cáo kinh doanh của Ngân hàng Thế giới	2019	(53 trên 190)	http://www.doingbusiness.org/en/rankings
Chỉ số đổi mới toàn cầu	2018	(33 trên 126)	https://www.globalinnovationindex.org/analysis-indicator
GNI bình quân đầu người của Ngân hàng Thế giới	2017	12.870 USD	http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD

Cởi mở và những hạn chế đối với đầu tư nước ngoài

1. Chính sách đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài

Hungary duy trì một nền kinh tế mở và cơ sở hạ tầng chất lượng cao và vị trí trung tâm là những đặc điểm để quốc gia này trở thành điểm đến hấp dẫn dành cho đầu tư. Việc thu

hút FDI là một ưu tiên quan trọng của chính phủ Hungary, đặc biệt là trong các lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu. Theo một số báo cáo, trong các lĩnh vực khác, bao gồm ngân hàng và năng lượng, các chính sách của chính phủ đã dẫn đến việc một số nhà đầu tư nước ngoài bán cổ phần của họ cho chính phủ hoặc các doanh nghiệp nhà nước. Hungary là điểm đến hàng đầu của FDI ở Trung Âu và Đông Âu giữa những năm 90 và 2000, với vốn FDI hàng năm đạt trên 6 tỷ USD vào năm 2005. Tốc độ dòng vốn FDI chậm lại trong những năm sau đó do cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 và sự cạnh tranh ngày càng tăng đối với đầu tư của các nước trong khu vực. Năm 2017, vốn FDI ròng hàng năm lên tới 5,6 tỷ USD trong khi tổng vốn FDI lên tới 98 tỷ USD.

EU chiếm khoảng 89% tổng vốn FDI vào Hungary dưới dạng nhà đầu tư trực tiếp và 62% theo hình thức nhà đầu tư mẹ kiểm soát cuối cùng. Đức là nhà đầu tư lớn nhất, tiếp theo là Hoa Kỳ, Áo, Pháp, Anh, Ý, Nhật Bản, Hà Lan và Trung Quốc.

Chính phủ Hungary tích cực tìm kiếm đầu tư nước ngoài và đã thực hiện một số thay đổi về thuế để tăng khả năng cạnh tranh trong khu vực và thu hút đầu tư vào Hungary, bao gồm giảm thuế suất thuế thu nhập cá nhân xuống 15% vào năm 2016, giảm thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp xuống 9% vào năm 2017, và giảm dần mức đóng góp phúc lợi do người sử dụng lao động trả từ 27% trong năm 2016 xuống còn 19,5% vào năm 2018. Tính đến năm 2016, chính phủ Hungary đã tinh giản thủ tục của Cơ quan Thuế và Hải quan Quốc gia (NAV) để cung cấp quy trình hoàn thuế VAT nhanh chóng cho các khách hàng được phân loại là "Rủi ro thấp" dựa trên kiểm soát nội bộ và hồ sơ thuế trước đó của họ.

Nhiều công ty nước ngoài đã bày tỏ sự không hài lòng với việc không thể đoán trước cơ chế thuế của Hungary, tính chất hồi tố, thời gian phản hồi chậm và những thay đổi về luật và thuế. Theo Ủy ban châu Âu (EC), một loạt thuế theo bậc lũy tiến được thực thi trong năm 2014 đã phạt không bằng nhau đối với các doanh nghiệp nước ngoài trong các ngành viễn thông, thuốc lá, bán lẻ, truyền thông và quảng cáo, đồng thời có lợi cho các công ty Hungary. Sau các ban bố lệnh vi phạm của EC, chính phủ Hungary đã loại bỏ hầu hết các

mức thuế phân biệt đối xử vào năm 2015 và thay thế bằng thuế theo tỷ lệ cố định (flat tax).

Năm 2017, chính phủ Hungary đã thông qua một quy định cho phép chính phủ có quyền ưu tiên mua bất động sản ở các khu vực Di sản Thế giới. Quy tắc này đã được sử dụng để ngăn chặn việc mua bất động sản của các nhà đầu tư nước ngoài tại những khu vực tốt nhất của Budapest.

Luật năm 2014 yêu cầu các công ty bán lẻ có doanh thu hàng năm trên 53 triệu USD phải đóng cửa nếu họ báo cáo thua lỗ hai năm liên tiếp. Các doanh nghiệp bán lẻ cho rằng GOH đặc biệt đặt ra ngưỡng giới hạn nhắm vào các chuỗi bán lẻ lớn của nước ngoài. EC xác định rằng luật này mang tính phân biệt đối xử và ban bố lệnh vi phạm vào năm 2016, khiến cho chính phủ Hungary đã bãi bỏ luật gây tranh cãi này vào tháng 11 năm 2018.

Chính phủ Hungary công bố rằng việc giảm thị phần ngân hàng nước ngoài trong lĩnh vực tài chính Hungary là một ưu tiên. Theo đó, các sáng kiến của GOH trong nhiều năm qua đã nhắm mục tiêu vào lĩnh vực ngân hàng và giảm sự tham gia của nước ngoài từ khoảng 70% trước cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 xuống chỉ còn hơn 50% vào cuối năm 2018. Ngoài thuế ngân hàng năm 2010 và tài chính năm 2012 thuế giao dịch đánh vào tất cả các khoản rút tiền mặt, các quy định từ năm 2012 - 2015 bắt buộc các ngân hàng phải bồi thường hồi tố cho người vay đối với việc tăng lãi suất các khoản vay thế chấp bằng ngoại tệ, mặc dù các khoản tăng này đã được ghi trong hợp đồng ban đầu với khách hàng và được cho phép theo luật pháp Hungary.

Trong khi ngành công nghiệp dược phẩm cạnh tranh và có lợi nhuận ở Hungary, thì các công ty đa quốc gia phàn nàn về nhiều trở ngại trong tài chính và thủ tục, bao gồm thuế cao đối với các sản phẩm và hoạt động dược phẩm, hướng dẫn kê đơn hạn chế sự lựa chọn thuốc của bác sĩ và các thủ tục đấu thầu mù mờ gây ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng cạnh tranh của một số loại thuốc. Các công ty dược phẩm cũng đã đặt vấn đề về các động thái của GOH đánh giá chi phí mua sắm dược phẩm quan trọng hơn tính hiệu quả

khi phát hành đấu thầu mua sắm công.

Cơ quan Xúc tiến Đầu tư Hungary (HIPA), trực thuộc Bộ Ngoại giao và Thương mại, khuyến khích và hỗ trợ FDI vào Hungary. HIPA cung cấp dịch vụ tư vấn cho từng công ty và lĩnh vực cụ thể, đề xuất địa điểm đầu tư, đóng vai trò trung gian giữa các công ty quốc tế lớn và các công ty Hungary nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các mối quan hệ với nhà cung cấp, tổ chức đào tạo nhà cung cấp và duy trì liên hệ tích cực với các hiệp hội thương mại. HIPA có sẵn các dịch vụ dành cho tất cả các nhà đầu tư. Để biết thêm thông tin, xem tại: <https://hipa.hu/main>

Các nhà đầu tư nước ngoài thường báo cáo một cuộc đối thoại hiệu quả với chính phủ, cá nhân và thông qua các tổ chức kinh doanh. Vào năm 2017, chính phủ đã thành lập Hội đồng năng lực cạnh tranh do Bộ trưởng Bộ Kinh tế làm chủ tịch, bao gồm đại diện từ các công ty đa quốc gia, phòng thương mại và các bên liên quan khác, để tăng khả năng cạnh tranh của Hungary. Nhiều nhà đầu tư nước ngoài đã ký MOU với chính phủ để tạo điều kiện thuận lợi cho các cuộc thảo luận và giải quyết trực tiếp mọi vấn đề đang chờ xử lý. Để biết thêm thông tin, hãy xem: <http://www.kormany.hu/en/ministry-for-national-economy> và <https://www.amcham.hu/>

2. Gới hạn việc kiểm soát của nước ngoài và Quyền sở hữu và thành lập tư nhân

Sở hữu nước ngoài được phép ngoại trừ một số lĩnh vực “chiến lược” bao gồm các ngành công nghiệp liên quan đến quốc phòng, đòi hỏi giấy phép đặc biệt của chính phủ và đất nông nghiệp. Không có giới hạn chung về sở hữu hoặc quyền kiểm soát của nước ngoài.

Các công ty luật và công ty kiểm toán nước ngoài phải ký thỏa thuận hợp tác với một công ty Hungary để cung cấp dịch vụ về các vấn đề pháp lý hoặc kiểm toán tại Hungary.

Theo Luật Đất đai, chỉ công dân Hungary tư nhân hoặc công dân EU cư trú tại Hungary với tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp hoặc có bằng cấp về chuyên ngành nông nghiệp mới có thể mua đất nông nghiệp. Các cá nhân đủ điều kiện

được giới hạn mua 300 ha (741 mẫu Anh). Tất cả đối tượng khác chỉ có thể thuê đất nông nghiệp. Công dân và pháp nhân không thuộc EU không được phép mua đất nông nghiệp. Tất cả các giao dịch mua đất nông nghiệp phải được sự chấp thuận của ủy ban đất đai địa phương và chính quyền Hungary, đồng thời các nông dân địa phương và nông dân trẻ phải được tạo cơ hội mua đất trước trước khi một nông dân mới không phải là người địa phương được phép mua đất. Đối với những người không thực hiện các yêu cầu trên hoặc đối với các pháp nhân, luật pháp cho phép cho thuê đất canh tác lên đến 1200 ha trong thời hạn tối đa là 20 năm. Chính phủ Hungary đã vô hiệu hóa một số điều khoản trong hợp đồng cho thuê đã có từ trước nhằm đảm bảo cho bên thuê có lựa chọn đầu tiên là mua đất, đang gây ra sự chỉ trích từ Áo và nông dân Áo. Áo đã báo cáo sự thay đổi này với Ủy ban Châu Âu, nơi đã bắt đầu đưa ra lệnh vi phạm đối với Hungary vào tháng 10 năm 2014. Tháng 3 năm 2018, Tòa án Công lý Châu Âu đã ra phán quyết rằng việc chấm dứt hợp đồng sử dụng đất vi phạm các quy tắc của EU, mở ra con đường cho các công dân EU bị mất quyền sử dụng đất của họ để kiện GOH đòi bồi thường thiệt hại. Tháng 3 năm 2015, EC đã đưa ra một quá trình vi phạm khác - vẫn đang diễn ra - chống lại Hungary liên quan đến những hạn chế của quốc gia này đối với việc mua lại đất nông nghiệp.

Chính phủ Hungary đã thông qua luật sàng lọc đầu tư vào năm 2018 yêu cầu các nhà đầu tư nước ngoài đang muốn mua hơn 25% cổ phần của một công ty Hungary trong một số “lĩnh vực nhạy cảm” (quốc phòng, dịch vụ tình báo, dịch vụ tài chính nhất định, năng lượng điện, khí đốt, dịch vụ nước và hệ thống thông tin điện tử cho các chính phủ) phải xin sự chấp thuận của Bộ Nội vụ. Bộ có tối đa 90 ngày để đưa ra ý kiến và chỉ có thể từ chối khoản đầu tư nếu xác định rằng khoản đầu tư được thực hiện để che giấu một hoạt động khác với hoạt động kinh tế thông thường. Kể từ khi công bố, các doanh nghiệp không biết có bất kỳ trường hợp nào mà Bộ phải cân nhắc về khoản đầu tư.

3. Các đánh giá chính sách đầu tư khác

Hungary không có bất kỳ đánh giá nào về chính sách đầu tư của bên thứ ba trong 03 năm qua.

4. Thuận lợi hóa kinh doanh

Năm 2006, Hungary tham gia sáng kiến của EU nhằm tạo ra một mạng lưới “đầu mối liên hệ duy nhất” của châu Âu, nơi các doanh nghiệp hiện tại và các nhà đầu tư tiềm năng có thể tiếp cận tất cả thông tin về môi trường kinh doanh và pháp lý, cũng như kết nối với cơ quan xúc tiến đầu tư của Hungary. Trong 02 năm qua, chính phủ đã đẩy mạnh quan hệ với các nhà đầu tư và ngoài việc ký kết các thỏa thuận chiến lược với các nhà đầu tư chủ chốt, thành lập Hội đồng Cạnh tranh Quốc gia để thảo luận về các thách thức cạnh tranh, xây dựng các biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng các mối quan hệ mang tính xây dựng.

Việc đăng ký với các hiệp hội kinh doanh là bắt buộc ở Hungary. Các công ty phải ký hợp đồng với luật sư và đăng ký trực tuyến với Tòa án đăng ký. Các tòa án đăng ký phải xử lý đơn đăng ký của các công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty hợp doanh trong vòng 15 ngày làm việc, nhưng quá trình này thường không kéo dài quá ba ngày làm việc. Nếu Tòa án không xử lý trong khoảng thời gian nhất định, công ty mới sẽ tự động được đăng ký. Nếu công ty chọn sử dụng điều lệ công ty mẫu, việc đăng ký có thể được hoàn tất bằng một thủ tục nhanh chóng trong một ngày. Các tòa án đăng ký cung cấp thông tin công ty cho Văn phòng thuế (NAV) loại bỏ nhu cầu đăng ký riêng biệt. Tòa án duy trì hệ thống đăng ký và nộp hồ sơ điện tử được vi tính hóa và cung cấp quyền truy cập công khai đối với thông tin công ty. Yêu cầu vốn tối thiểu đối với một công ty trách nhiệm hữu hạn là 3.000.000 HUF (10.800 USD); đối với công ty tư nhân 5.000.000 HUF (17.900 USD), và đối với công ty đại chúng 20.000.000 HUF (71.400 USD). Các cá nhân hoặc công ty nước ngoài có thể thành lập doanh nghiệp tại Hungary mà không bị hạn chế.

Thông tin thêm về đăng ký kinh doanh có thể tham khảo tại trang web thông tin của chính phủ Hungary dành cho doanh nghiệp: <http://eugo.gov.hu/starting-business-hungary>

hoặc tại trang web Dịch vụ thông tin công ty của Bộ Tư pháp:
<http://ceginformacioszolgalat.kormany.hu/index>

Các cơ chế tạo thuận lợi kinh doanh của Hungary cung cấp đối xử bình đẳng dành cho phụ nữ, nhưng không đưa ra ưu đãi hoặc hỗ trợ đặc biệt nào cho họ trong việc thành lập công ty.

5. Đầu tư ra nước ngoài

Tổng vốn đầu tư của Hungary ra nước ngoài lên tới 28,7 tỷ USD trong năm 2017. Đầu tư ra nước ngoài chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, tài chính và bảo hiểm, và khoa học công nghệ. Chính phủ Hungary không hạn chế nhà đầu tư trong nước đầu tư ra nước ngoài. Vào đầu năm 2019, Chính phủ Hungary đã thông báo rằng chính phủ muốn tăng cường đầu tư của Hungary ra nước ngoài và chính phủ đang xem xét các biện pháp khuyến khích để thúc đẩy đầu tư của Hungary.

Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp ước thuế

Hungary và Hoa Kỳ không có hiệp ước đầu tư song phương (BIT).

Hungary có hiệp ước đầu tư song phương với các quốc gia sau: Albania, Argentina, Úc, Áo, Azerbaijan, Bỉ, Bosnia và Herzegovina, Bulgaria, Canada, Chile, Trung Quốc, Croatia, Cuba, Cyprus, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Ai Cập, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Ấn Độ, Indonesia, Jordan, Kazakhstan, Kuwait, Latvia, Lebanon, Lithuania, Luxemburg, Cộng hòa Nam Tư cũ Macedonia, Malaysia, Moldova, Mông Cổ, Maroc, Hà Lan, Na Uy, Paraguay, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Liên bang Nga, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thái Lan, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraine, Anh, Uruguay, Uzbekistan, Việt Nam và Yemen.

Hungary có các hiệp ước về thuế loại bỏ nhiều khía cạnh của việc đánh thuế hai lần với các quốc gia khác sau: Albania, Úc, Áo, Azerbaijan, Belarus, Bỉ, Brazil, Bulgaria, Canada, Trung Quốc, Croatia, Cyprus, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Ai Cập, Estonia, Phần

Lan, Pháp, Georgia, Đức, Anh, Hoa Kỳ, Hy Lạp, Hồng Kông, Iceland, Ấn Độ, Indonesia, Ireland, Israel, Ý, Nhật Bản, Kazakhstan, Kuwait, Latvia, Lithuania, Luxembourg, Cộng hòa Macedonia thuộc Nam Tư cũ, Malaysia, Malta, Mexico, Moldova, Mông Cổ, Maroc, Hà Lan, Na Uy, Pakistan, Philippines, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Nga, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, Hàn Quốc, Nam Phi, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Đài Loan, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Tunisia, Ukraine, Uruguay, Uzbekistan và Việt Nam

Tháng 01/2014, Hungary đã ký Thỏa thuận liên chính phủ về Đạo luật tuân thủ về Thuế đối với các tài khoản nước ngoài của Hoa Kỳ (Foreign Account Tax Compliance Act - FATCA) để cải thiện việc tuân thủ thuế quốc tế thông qua hỗ trợ lẫn nhau trong các vấn đề thuế và tự động trao đổi thông tin thuế. Hoa Kỳ và Hungary cũng đã ký một thỏa thuận tổng thể hóa nhằm loại bỏ việc đánh thuế an sinh xã hội hai lần và đáp ứng khoảng cách về lợi ích cho những người lao động đã phân chia công việc của họ giữa hai quốc gia.

Hệ thống pháp lý

1. Tính minh bạch trong hệ thống pháp lý

Nói chung, hệ thống pháp lý, quy định và kế toán nhất quán với các tiêu chuẩn quốc tế và EU. Tuy nhiên, một số giám đốc điều hành trong các công ty con của Hungary của các công ty nước ngoài phàn nàn về sự thiếu minh bạch trong quy trình hoạch định chính sách của chính phủ Hungary và một sân chơi không đồng đều trong đấu thầu công khai. Trong những năm gần đây, đã có sự gia tăng về số lượng các công ty, bao gồm các công ty nhượng quyền đa quốc gia lớn của nước ngoài, thông báo về áp lực bán doanh nghiệp của họ cho các nhà đầu tư liên kết với chính phủ. Những người từ chối bán doanh nghiệp của họ cho biết có sự gia tăng trong các cuộc kiểm tra thuế, tiền phạt và các thách thức pháp lý giả mạo và các vụ kiện của tòa án. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ cho biết ngày càng muốn duy trì việc kinh doanh với quy mô nhỏ (và do đó “nằm trong tầm ngắm” của

các nhà đầu tư thân chính phủ) hoặc họ phải dịch chuyển doanh nghiệp của họ ra khỏi Hungary.

Đối với các nhà đầu tư nước ngoài, các quy định liên quan nhất bắt nguồn từ các chỉ thị của EU và luật được Nghị viện thông qua để thực thi các quy định này. Luật của Nghị viện có thể được tìm thấy trên trang web của Nghị viện (http://www.parlament.hu/parl_en.htm). Luật pháp, sau khi được thông qua, được công bố trên công báo pháp luật và có thể xem trực tuyến tại website www.magyarkozlony.hu. Chính phủ Hungary có thể ban hành các nghị định có phạm vi quốc gia, nhưng không được trái với luật do Nghị viện ban hành. Các thành phố trực thuộc trung ương có thể đề ra các nghị định địa phương, giới hạn trong phạm vi quyền hạn của địa phương.

Các chuẩn mực báo cáo tài chính của Hungary phù hợp với các Chuẩn mực kế toán quốc tế (International Accounting Standards - IAS) và các Chỉ thị thứ tư và thứ bảy của EU. Luật Kế toán yêu cầu tất cả các doanh nghiệp phải lập báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm theo các chuẩn mực quốc tế về tài chính (International Financial Standards).

Chính phủ Hungary hiếm khi mời các bên quan tâm đóng góp ý kiến về dự thảo luật. Các tổ chức dân sự đã phàn nàn về lỗ hổng trong luật hiện hành cho phép cá nhân các nghị sĩ đệ trình luật và sửa đổi mà không cần tham vấn cộng đồng. Thời hạn trung bình để gửi bình luận công khai thường rất ngắn, thường là dưới một tuần. Đạo luật về lập pháp và luật trung cầu ý kiến công chúng, đều được Quốc hội thông qua vào năm 2010, điều chỉnh quá trình tham vấn cộng đồng. Các điều luật yêu cầu chính phủ công bố các dự thảo luật trên trang web của chính phủ và đưa ra thời gian thích hợp để tất cả các bên quan tâm đưa ra ý kiến về dự thảo. Tuy nhiên, việc thực hiện không thống nhất và chính phủ Hungary thường không lấy ý kiến của công chúng về luật được đề xuất.

Quy trình lập pháp - bao gồm các hoạt động pháp lý chính - được công bố trên trang web của Quốc hội (www.parlament.hu). Các giải thích kèm theo dự thảo luật bao gồm một bản tóm tắt ngắn về mục đích của luật, nhưng các ý kiến công khai mà các cơ quan quản

lý nhận được chỉ đôi khi được công khai.

Các cơ chế thực thi quy định bao gồm các văn phòng chính quyền cấp quận và huyện, các quyết định của các văn phòng này có thể bị các tòa án hành chính và lao động cấp quận bác bỏ. Hệ thống tòa án thường mang đến sự giám sát hiệu quả đối với các quy trình hành chính của chính phủ Hungary.

Vào tháng 12 năm 2018, Nghị viện đã thông qua luật mới về việc thành lập một hệ thống tòa án hành chính song song mới có quyền tài phán đối với các vụ việc liên quan đến “hành chính công”, bao gồm thuế, cấp phép xây dựng, mua sắm công, các vụ việc cạnh tranh và các vấn đề nhạy cảm về chính trị như luật bầu cử, quyền tự do yêu cầu thông tin, và quyền phản đối. Hệ thống tòa án mới sẽ nằm dưới sự kiểm soát của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và bắt đầu hoạt động vào tháng 1 năm 2020. Các nhà phê bình - bao gồm các tổ chức phi chính phủ và các đảng đối lập - cho rằng hệ thống mới sẽ tiếp tục làm suy yếu quyền lực của luật pháp ở Hungary và xóa bỏ ranh giới hiến pháp giữa các cơ quan hành pháp và các nhánh tư pháp của chính phủ, mở đường cho sự can thiệp chính trị. Theo ý kiến được đưa ra vào tháng 3 năm 2019, Ủy ban Venice của Hội đồng Châu Âu (VC) nhận thấy rằng hệ thống tòa án được tổ chức còn thiếu các biện pháp kiểm tra hiệu quả và thiếu công bằng và cho biết cơ chế mới chỉ định Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyền bổ nhiệm và đề bạt thẩm phán. Ủy ban Venice của Hội đồng Châu Âu cũng nhận định rằng người đứng đầu các tòa án hành chính mới cũng có quyền lực lớn một cách vô lý. Chính phủ Hungary đã thông qua các sửa đổi được yêu cầu giải quyết các mối quan tâm của Ủy ban Venice của Hội đồng Châu Âu. Tuy nhiên, các tổ chức phi chính phủ của cơ quan giám sát không tin rằng các sửa đổi đã giải quyết được những phê bình quan trọng nhất của Ủy ban Venice của Hội đồng Châu Âu.

Quyền tài phán của các tòa án hành chính mới sẽ nâng cao trong một số trường hợp quan trọng đối với các nhà đầu tư. Mặc dù việc thành lập tòa án hành chính dự kiến sẽ không có tác động trực tiếp đến kinh tế, nhưng tính độc lập của cơ quan tư pháp rất quan trọng để duy trì một môi trường kinh doanh tích cực.

Chính phủ Hungary không xem xét các quy định dựa trên cơ sở các đánh giá khoa học hoặc đánh giá dựa trên dữ liệu, nhưng một số tổ chức phi chính phủ và học giả thì ngược lại. Một nghiên cứu năm 2017 của Trung tâm Nghiên cứu Tham nhũng Budapest (CRCB) cho thấy trong giai đoạn 2010 - 2013, trung bình số lượng luật mới được Nghị viện thông qua hàng năm đã tăng lên, trong khi thời gian trung bình để tranh luận về luật mới trong Nghị viện đã giảm đáng kể. Phân tích chỉ ra rằng quá trình xây dựng luật pháp được đẩy nhanh ở Hungary trong giai đoạn 2010 – 2013 đã có những tác động tiêu cực đến sự ổn định của môi trường pháp lý và chất lượng pháp luật nói chung. Nghị viện đã thông qua ít luật mới hơn trong vài năm qua.

Công chúng có thể tiếp cận ngân sách của Hungary theo lệ thường, bao gồm tiếp cận trực tuyến thông qua các trang web của Quốc hội và Bộ Tài chính cũng như Công báo Pháp luật. Chính phủ đã công bố công khai các hồ sơ ngân sách, bao gồm dự thảo ngân sách điều hành, ngân sách đã thông qua và báo cáo cuối năm trong khoảng thời gian hợp lý. Thông tin về các nghĩa vụ nợ được công bố công khai, bao gồm hình thức trực tuyến thông qua các trang web của Ngân hàng Trung ương Hungary và Cơ quan quản lý nợ Quốc gia Hungary.

2. Tôn trọng luật quốc tế

Với tư cách là Quốc gia Thành viên EU, tất cả các quy định của EU đều có thể áp dụng trực tiếp tại Hungary, thậm chí khi không cần có thêm các tiêu chuẩn đánh giá nội địa. Nếu luật của Hungary trái với luật của EU, thì luật của EU sẽ được ưu tiên. Nhìn chung, luật lao động, luật môi trường, luật y tế và các quy định về an toàn nhất quán với các quy định của EU. Hungary tuân theo chính sách ngoại thương và đầu tư của EU và tất cả các quy định thương mại đều tuân theo luật của EU. Hungary tham gia WTO với tư cách là Quốc gia thành viên EU.

3. Hệ thống pháp luật và sự độc lập về tư pháp

Hệ thống pháp luật Hungary dựa trên các điều lệ của lục địa châu Âu (luật của Đức - Pháp và luật La Mã). Hợp đồng giao kết được thực thi bởi các tòa án thông thường hoặc - nếu được quy định bởi hợp đồng - các trung tâm trọng tài. Các nhà đầu tư ở Hungary có thể thỏa thuận với các đối tác của họ để chuyển sang các tòa án trọng tài Hungary hoặc nước ngoài.

Ngoài các trung tâm trọng tài này, không có tòa án chuyên trách các vụ án thương mại; Tòa án thông thường có quyền xét xử bất kỳ loại vụ việc dân sự nào. Bộ luật dân sự năm 2013 áp dụng cho hợp đồng dân sự.

Hệ thống tư pháp Hungary bao gồm bốn cấp: tòa án cấp quận (trước đây gọi là tòa án địa phương) và tòa án hành chính công và lao động; tòa án công lý (trước đây gọi là tòa án hạt); tòa phúc thẩm; và Curia (Tòa án tối cao Hungary). Hungary cũng có Tòa án Hiến pháp xem xét các vụ việc liên quan đến tính hợp hiến của các đạo luật và phán quyết của tòa án. Từ năm 2020, theo luật được thông qua vào tháng 12 năm 2018, một hệ thống tòa án hành chính mới sẽ xét xử các vụ án hành chính. Do đó, dự kiến sẽ sáp nhập các tòa án lao động và thẩm phán thành các tòa án cấp quận.

Mặc dù chính phủ Hungary đã nhiều lần chỉ trích các quyết định của tòa án, nhưng các tòa án thông thường thường được xem như hoạt động độc lập theo các thủ tục xét xử công bằng và đáng tin cậy. Gần đây, ngày càng nhiều thẩm phán đương nhiệm và cựu thẩm phán đã làm dấy lên lo ngại về ảnh hưởng ngày càng tăng của chính phủ Hungary đối với hệ thống tòa án và sự đe dọa của các thẩm phán bởi chính quyền tòa án. Hầu hết các khiếu nại của doanh nghiệp về hệ thống tòa án liên quan đến quá trình tố tụng kéo dài nhiều hơn là tính công bằng của các phán quyết. Chính phủ Hungary hy vọng sẽ cải thiện tốc độ và hiệu quả của quá trình tố tụng của tòa án với Bộ luật Tố tụng Dân sự mới có hiệu lực vào tháng 1 năm 2018.

Các quy định và hành động thực thi pháp luật liên quan đến nhà đầu tư có thể kháng cáo tại các tòa án thông thường hoặc tại Tòa án Hiến pháp.

4. Luật và Quy định về Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài

Luật pháp Hungary cung cấp các biện pháp bảo vệ mạnh mẽ đối với tài sản và việc đầu tư. Chính quyền Hungary chỉ có thể tịch thu tài sản trong những trường hợp ngoại lệ khi có liên quan đến lợi ích công; bất kỳ việc trưng thu nào cũng phải được thực hiện một cách hợp pháp và chính phủ Hungary có nghĩa vụ bồi thường ngay lập tức và đầy đủ cho bất kỳ tài sản bị nào trưng thu, mà không có quy định hoặc điều kiện bổ sung

Chính phủ Hungary đã thông qua luật sàng lọc đầu tư vào năm 2018 yêu cầu các nhà đầu tư nước ngoài đang muốn mua hơn 25% cổ phần của một công ty Hungary trong một số “lĩnh vực nhạy cảm” (quốc phòng, dịch vụ tình báo, dịch vụ tài chính nhất định, năng lượng điện, khí đốt, dịch vụ nước và hệ thống thông tin điện tử cho các chính phủ) phải xin sự chấp thuận của Bộ Nội vụ. Bộ có tối đa 90 ngày để đưa ra ý kiến và chỉ có thể từ chối khoản đầu tư nếu xác định rằng khoản đầu tư được thực hiện để che giấu một hoạt động khác với hoạt động kinh tế thông thường. Kể từ khi công bố, các doanh nghiệp không biết có bất kỳ trường hợp nào mà Bộ phải cân nhắc về khoản đầu tư.

Không có trang web chính hoặc website nào tổng hợp tất cả các luật, quy tắc, thủ tục và báo cáo về các luật lệ có liên quan dành cho các nhà đầu tư. Tuy nhiên, doanh nghiệp có thể tìm đến sự hỗ trợ từ HIPA, Cơ quan Xúc tiến Đầu tư Hungary, là cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập doanh nghiệp và cung cấp hướng dẫn về luật liên quan.

5. Luật Cạnh tranh và Chống độc quyền

Cơ quan Cạnh tranh Hungary, được giao nhiệm vụ bảo vệ lợi ích công, thực thi các quy định của Đạo luật Cạnh tranh Hungary. Kể từ khi gia nhập EU năm 2004, luật cạnh tranh của EU cũng ràng buộc Hungary. Cơ quan Cạnh tranh được trao quyền để điều tra các hành vi bị nghi ngờ vi phạm luật cạnh tranh, thay đổi trình tự đối với các hoạt động và các khoản tiền phạt và hình phạt. Theo Cơ quan quản lý, kể từ năm 2010, số lượng các vụ việc cạnh tranh đã giảm xuống nhưng ngày càng phức tạp hơn. Trong số hơn 100 trường hợp trong năm qua, chỉ có một số trường hợp nhỏ liên quan đến các công ty thuộc sở hữu

của nước ngoài. Luật pháp Hungary không coi xung đột lợi ích là hành vi phạm tội. Trích dẫn bằng chứng về xung đột lợi ích và những bất thường, Văn phòng Chống gian lận châu Âu OLAF đề nghị mở cuộc điều tra hình sự đối với dự án mua sắm công trị giá 50 triệu USD do EU tài trợ, nhưng chính quyền Hungary đã từ chối khởi tố vụ án.

6. Trước quyền sở hữu và bồi thường

Hiến pháp của Hungary cung cấp sự bảo vệ chống lại việc tịch thu tài sản, quốc hữu hóa và bất kỳ hành động tùy tiện nào của chính phủ Hungary ngoại trừ các trường hợp cực kỳ quan ngại về an ninh quốc gia. Trong những trường hợp đó, chủ sở hữu phải bồi thường đầy đủ và ngay lập tức. Không có trường hợp trưng thu nào được biết đến cho thấy chính phủ Hungary đã phân biệt đối xử đối với các khoản đầu tư, công ty hoặc đại diện của nước ngoài. Trong vài năm qua, đã có một số phàn nàn từ các công ty nước ngoài cho rằng việc trưng thu tài sản đã được thực hiện không đúng cách, không được bồi thường xứng đáng. Các bên liên quan đến các vụ việc này đã chuyển sang hệ thống pháp luật để giải quyết tranh chấp.

Không có lịch sử trưng thu chính thức gần đây của chính phủ Hungary, nhưng nhiều nhà phê bình nêu quan ngại rằng trên thực tế thuế quảng cáo và thuốc lá năm 2014 là một nỗ lực trưng thu do chính phủ nhắm mục tiêu vào các công ty nước ngoài một cách cố ý và không công bằng với mục đích chính phủ muốn mua lại quyền kiểm soát của công ty nước ngoài thông qua một công ty trong nước. Chính phủ Hungary đã giảm thuế sau lệnh cấm của EU năm 2015. Ngày càng có nhiều các báo cáo về việc sử dụng các cơ quan quản lý và thuế của chính phủ để gây áp lực buộc các doanh nghiệp phải bán cho các nhà đầu tư thân chính phủ cũng có thể được hiểu là một hình thức trưng thu trên thực tế.

7. Giải quyết tranh chấp

a) Công ước ICSID và Công ước New York

Hungary là một bên ký kết của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư

(Công ước ICSID), được công bố tại Hungary theo điều lệ 27/1978. Hungary cũng là một bên ký kết của Công ước Liên hợp quốc về Công nhận và Thực thi các Phán quyết của Trọng tài Nước ngoài (Công ước New York 1958), được công bố tại Hungary theo điều lệ 25/1962.

Không có luật cụ thể nào quy định việc thực thi ngoài hai điều lệ được công bố trong nước theo Công ước New York 1958 và Công ước ICSID. Theo điều lệ 71/1994, quyết định của tòa án trọng tài có giá trị ràng buộc tương tự như phán quyết của tòa án.

b) Giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và chính phủ

Hungary là bên ký kết của Công ước Washington năm 1965 về việc thành lập Trung tâm Quốc tế về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư (ICSID) và Công ước New York năm 1958 của Liên Hợp Quốc về việc Công nhận và Thực thi các Phán quyết của Trọng tài nước ngoài. Theo Công ước New York, Hungary công nhận và thực thi các phán quyết của Tòa án Trọng tài Quốc tế của Phòng Thương mại Quốc tế.

Trong những năm gần đây, số lượng các khiếu nại chống lại Hungary gửi cho trọng tài giải quyết tranh chấp giữa chính phủ - nhà đầu tư đã tăng lên

Các tòa án địa phương công nhận và thực thi các phán quyết của trọng tài nước ngoài đối với chính phủ Hungary.

Năm 2016, Văn phòng thuế Hungary - NAV, đã phong tỏa tài khoản ngân hàng và vốn lưu động của một công ty thuộc sở hữu của nước ngoài, trước khi xác nhận có bất kỳ hành vi sai trái nào. Sau nhiều tháng, NAV đã giải tỏa tài khoản, nhưng đến thời điểm đó công ty đã thua lỗ đáng kể.

c) Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài

Hungary đã chấp thuận trọng tài quốc tế trong trường hợp giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư nước ngoài và chính phủ không thành công. Trong vài năm gần đây, ngày càng nhiều các bên tranh chấp chuyển sang hòa giải như một cách giải quyết tranh chấp mà

không cần tham gia vào các thủ tục tòa án kéo dài. Điều lệ 71/1994 về thủ tục trọng tài trong nước dựa trên điều lệ mẫu của UNCITRAL.

Các điều khoản giải quyết tranh chấp đầu tư thường được quy định trong các quy định của hợp đồng đầu tư. Luật Hungary cho phép các bên được chọn bất kỳ tòa án hoặc trung tâm trọng tài nào có thẩm quyền. Các bên cũng có thể thỏa thuận thành lập một tòa án trọng tài đặc biệt. Luật cũng cho phép các nhà đầu tư thỏa thuận giải quyết tranh chấp đầu tư bằng cách chuyển sang các trung tâm trọng tài nước ngoài, chẳng hạn như Trung tâm Quốc tế Giải quyết Tranh chấp Đầu tư (ICSID), Tòa án Trọng tài Thường trực của UNCITRAL (PCA) hoặc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Vienna. Tại Hungary, các bên tranh chấp nước ngoài có thể đưa ra tòa án trọng tài của Phòng Thương mại và Công nghiệp Hungary, tòa án này có các quy tắc tố tụng riêng (<https://mkik.hu/en/court-of-arbitration>) và trong các vấn đề tài chính đối với Bộ Tài chính và Tòa án trọng tài của thị trường vốn.

Tòa án địa phương công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài hoặc trong nước. Phán quyết của trọng tài chỉ có thể bị hủy bỏ trong một số trường hợp giới hạn và trong những điều kiện đặc biệt.

Các tòa án trong nước không ủng hộ các doanh nghiệp nhà nước một cách không công bằng. Các nhà đầu tư có thể mong đợi một phiên tòa công bằng ngay cả khi có dính líu đến các doanh nghiệp nhà nước. Các nhà đầu tư không phàn nàn về các thủ tục tòa án không minh bạch hoặc phân biệt đối xử.

8. Quy định về phá sản

Đạo luật năm 1991 về thủ tục phá sản, thủ tục thanh lý và hòa giải cuối cùng, bao gồm tất cả các cơ quan thương mại, ngoại trừ các ngân hàng (ngân hàng có quy chế quản lý riêng của ngân hàng), quỹ tín thác và doanh nghiệp nhà nước, nhằm đưa luật pháp Hungary phù hợp với các quy định của EU. Người mắc nợ chỉ có thể bắt đầu thủ tục phá sản với điều kiện là họ không yêu cầu bảo hộ phá sản trong vòng ba năm trước đó. Trong vòng

90 ngày xin bảo hộ phá sản, người mắc nợ phải tổ chức hội nghị hòa giải mà tất cả các chủ nợ phải được mời đến. Phần lớn sự đồng ý của đa số các chủ nợ có mặt là cần thiết cho tất cả hòa giải. Nếu không đạt được thỏa thuận, tòa án có thể ra lệnh thanh lý. Đạo luật Phá sản thiết lập các ưu tiên cho các khoản tiền bồi thường được thanh toán:

- Chi phí thanh lý;
- Các khoản nợ có bảo đảm;
- Tiền bồi thường của các cá nhân;
- An sinh xã hội và nghĩa vụ thuế;
- Tất cả các khoản nợ khác.

Các chủ nợ có thể yêu cầu tòa án chỉ định một người được ủy thác để thực hiện việc kiểm tra tài chính độc lập. Người được ủy thác có quyền bác bỏ, dựa trên xung đột lợi ích, bất kỳ hợp đồng nào được ký kết trong vòng 12 tháng trước khi phá sản.

Người mắc nợ, chủ nợ, người quản lý hoặc Tòa án Hình sự có thể trình thủ tục thanh lý tài sản lên tòa án. Sau khi nộp đơn khởi kiện, bất kể ai nộp đơn, Tòa án sẽ thông báo cho người mắc nợ bằng cách gửi một bản sao của đơn khởi kiện. Người mắc nợ có 08 ngày để công nhận mất khả năng thanh toán. Nếu xác nhận tình trạng mất khả năng thanh toán, công ty phải khai báo nếu có bất kỳ việc hoãn thanh toán các khoản nợ được yêu cầu. Nếu không có phản hồi thì kết quả được xem như phá sản. Theo yêu cầu tòa án có thể cho phép một khoảng thời gian tối đa là 30 ngày để người mắc nợ thanh toán nợ.

Nếu tòa án nhận thấy người mắc nợ không có khả năng trả nợ, Tòa án sẽ chỉ định một người thanh lý. Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) đã đưa ra các lo ngại về tính minh bạch trong quy trình thanh lý vì một công ty có thể không biết rằng một chủ nợ đang nộp đơn yêu cầu thanh lý cho đến sau khi sự việc xảy ra. Tổ chức Minh bạch Quốc tế cũng chỉ trích sự thiếu trách nhiệm của các công ty thanh lý và hạn chót của quy trình thanh lý không thực tế. EU cũng đã chỉ trích hệ thống của Hungary là giá trị thu hồi kém, vì các

thu tục phá sản thường chỉ thu lại 44 cent, so với mức trung bình của OECD là 71 cent.

Bản thân việc phá sản không bị hình sự hóa, trừ khi việc phá sản được thực hiện một cách gian dối, có chủ ý và có mục đích xấu nhằm tránh việc thanh toán các khoản nợ.

Luật 122 năm 2011 bắt buộc các ngân hàng và tổ chức tín dụng phải thiết lập và duy trì Hệ thống Thông tin Tín dụng Trung ương để đánh giá mức độ tín nhiệm của các doanh nghiệp và cá nhân để dễ dàng thận trọng trong việc cho vay (<http://www.bisz.hu>).

Chính sách công nghiệp

1. Các ưu đãi đầu tư

Hungary có hệ thống ưu đãi được phát triển tốt dành cho các nhà đầu tư, chủ yếu là gói ưu đãi đặc biệt cho các khoản đầu tư nhiều hơn giá trị nhất định (thường trên 10 triệu Euro hoặc 11 triệu USD). Các ưu đãi được đưa ra nhằm mang lại lợi ích cho các nhà đầu tư trong việc thành lập cơ sở sản xuất, cơ sở hậu cần, trung tâm dịch vụ địa phương, cơ sở R&D, cơ sở năng lượng sinh học hoặc những người đầu tư vào ngành công nghiệp du lịch. Các gói ưu đãi có thể bao gồm các khoản trợ cấp tiền mặt, mở rộng trợ cấp thuế, trợ cấp đào tạo, và hỗ trợ tạo việc làm. Hệ thống ưu đãi tuân thủ các quy định của EU về cạnh tranh và viện trợ quốc gia, do Cơ quan Xúc tiến Đầu tư Hungary (HIPA) quản lý và Bộ Phát triển Quốc gia (MND) quản lý.

2. Khu ngoại thương / Cảng tự do / Tạo thuận lợi thương mại

Các khu vực ngoại thương đã bị loại bỏ do việc gia nhập EU.

3. Yêu cầu thực hiện và nội địa hóa dữ liệu

Hungary không chỉ thị việc thuê nhân công địa phương.

Số lượng giấy phép lao động được cấp cho công dân nước thứ ba bị giới hạn theo luật pháp, nhưng trong những năm gần đây, giới hạn này đã cao hơn nhiều so với số lượng

nhân viên nước thứ ba đăng ký thực tế. Giấy phép cư trú và lao động do Văn phòng Nhập cư và các cơ quan lao động địa phương cấp.

Kể từ năm 2019, đối với các khoản đầu tư vào một số lĩnh vực chiến lược bao gồm quân sự, tình báo, tiện ích công cộng, dịch vụ tài chính và hệ thống thông tin điện tử, do Bộ Nội vụ cấp giấy phép đầu tư. Không có luật nào yêu cầu đáp ứng các điều kiện liên quan đến lực lượng lao động đặc biệt để được cấp phép đầu tư. Tuy nhiên, trong một số trường hợp nhất định, chính phủ Hungary đã thực hiện việc duy trì lực lượng lao động như một điều kiện để trao các khoản trợ cấp của chính phủ cho các nhà đầu tư.

Hungary không có chính sách bắt buộc nội địa dữ liệu. Các nhà cung cấp công nghệ thông tin nước ngoài không cần phải chuyển mã nguồn hoặc cung cấp quyền truy cập mã hóa. Hungary tuân theo các quy tắc của EU liên quan đến việc chuyển dữ liệu cá nhân ra bên ngoài nền kinh tế. Việc lưu trữ dữ liệu cá nhân được quy định bởi luật bảo vệ dữ liệu và thuộc thẩm quyền của Thanh tra bảo vệ dữ liệu (Data Protection Ombudsman).

Không có yêu cầu chung về việc thực hiện đối với các nhà đầu tư ở Hungary. Tuy nhiên, các nhà đầu tư có thể nhận được trợ cấp của chính phủ trong trường hợp đáp ứng các tiêu chí hoạt động nhất định, chẳng hạn như tạo việc làm hoặc mức đầu tư tối thiểu, dành cho tất cả các doanh nghiệp đăng ký tại Hungary và được áp dụng trên cơ sở có hệ thống. Để tuân thủ các quy tắc của EU, chính phủ Hungary không còn miễn thuế dựa trên số lượng đầu tư. Không có yêu cầu nhà đầu tư phải mua hàng từ các nguồn trong nước, nhưng chính phủ Hungary sẽ được áp dụng Quy tắc xuất xứ của EU. Các nhà đầu tư không bắt buộc phải tiết lộ thông tin độc quyền cho chính phủ Hungary như một phần của quy trình quản lý.

Hungary, với tư cách là Quốc gia Thành viên EU, tuân theo các quy tắc của Quy định chung về bảo vệ dữ liệu (GDPR) trong việc truyền dữ liệu bên ngoài EU và các yêu cầu lưu trữ dữ liệu địa phương. Cơ quan Quốc gia về Bảo vệ Dữ liệu và Tự do Thông tin chịu trách nhiệm thực thi các quy tắc GDPR.

Bảo vệ quyền sở hữu

1. Bất động sản

Hungary xác nhận rằng cơ quan đăng ký đất đai đáng tin cậy, cung cấp thông tin công khai cho bất kỳ ai về quyền sở hữu, thế chấp và quyền sử dụng bất động sản hoặc thửa đất. Quyền lợi đảm bảo đối với tài sản (thế chấp), lưu động và thực tế, đều được công nhận và thực thi nhưng không có chế độ bảo hiểm quyền sở hữu ở Hungary.

Theo Luật Đất đai năm 2013, chỉ công dân Hungary hoặc công dân EU cư trú tại Hungary với tối thiểu ba năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp hoặc có bằng cấp trong lĩnh vực nông nghiệp, mới có thể mua đất nông nghiệp. Luật cho phép cho thuê đất nông nghiệp lên đến 1200 ha trong thời hạn tối đa là 20 năm. Không có hạn chế đối với việc mua hoặc thuê tài sản phi nông nghiệp.

Luật pháp Hungary cho phép mua lại tài sản bất động sản không có người sử dụng nếu người sử dụng tài sản đó bỏ không liên tục trong ít nhất 15 năm.

2. Quyền sở hữu trí tuệ (IPR)

Hungary có cơ cấu pháp lý đầy đủ để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, mặc dù quốc gia này không có các phán quyết dân sự và hình sự ngăn chặn các trường hợp vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Không có luật sở hữu trí tuệ lớn nào mới được thông qua trong năm qua. Theo một số đại diện của ngành công nghiệp dược phẩm và công nghiệp phần mềm, việc thực thi có thể được cải thiện nếu Văn phòng Công tố thành lập các đơn vị chuyên trách để chống vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Các vi phạm quyền sở hữu trí tuệ phổ biến nhất ở Hungary bao gồm bán hàng giả, bán dược phẩm giả nhập khẩu và vi phạm bản quyền trên internet. Hầu hết hàng giả được bán ở Hungary đều có xuất xứ từ Trung Quốc.

Hungary gia nhập Công ước châu Âu về sáng chế năm 2003 và theo đó đã sửa đổi Đạo luật Hungary về Sáng chế. Hungary là một bên tham gia Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (Agreement on Trade-Related Aspect of

Intellectual Property Rights - TRIPS) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và hầu hết các hiệp định quốc tế lớn khác về quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm gần đây nhất là Hiệp ước bản quyền của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO Copyright Treaty) và Hiệp ước của WIPO về biểu diễn và bản ghi âm (WIPO Performances and Phonograms Treaty). Hungary cũng là một bên tham gia Chỉ thị Thông tin Xã hội của Liên minh Châu Âu và đã thi hành Chỉ thị Thực thi của Liên minh Châu Âu năm 2005.

Để biết thêm thông tin về các nghĩa vụ của hiệp ước và các đầu mối liên hệ tại các văn phòng sở hữu trí tuệ địa phương, vui lòng xem danh mục quốc gia của WIPO tại <http://www.wipo.int/directory/en/>.

Hungary truy tố các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và các nhà chức trách có dữ liệu thống kê liên quan. Trong năm 2017, tổng số vụ phạm tội liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ là 631 vụ, tổng giá trị của các vụ phạm tội này lên tới 5,7 triệu USD và cơ quan chức năng đã thu giữ hàng giả trị giá 2,5 triệu USD.

Lĩnh vực tài chính

1. Thị trường vốn và danh mục đầu tư

Hệ thống tài chính Hungary cung cấp đầy đủ các dịch vụ tài chính với cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tiên tiến. Đồng Forint Hungary (HUF) đã được chuyển đổi hoàn toàn kể từ năm 2001 và thị trường tài chính Hungary và các giao dịch trên thị trường vốn đều được tự do hóa hoàn toàn. Đạo luật Thị trường Vốn năm 2001 đưa ra các quy định về các vấn đề chứng khoán, bao gồm cả việc chuyển đổi và tiếp thị chứng khoán. Kể từ năm 2007, các quy định riêng đã được thông qua đối với hoạt động của các nhà cung cấp dịch vụ đầu tư và nhà môi giới hàng hóa (2007), các Công ty quản lý quỹ đầu tư (2011), cũng như về Đầu tư tập thể (2014), đưa ra luật phức tạp hơn so với Đạo luật Thị trường Vốn. Những thay đổi này nhằm mục đích mang lại một môi trường pháp lý nơi mà tiền vốn tự do và có sẵn dễ dàng phù hợp với các cơ hội đầu tư tốt nhất. Bộ luật Dân sự sửa đổi năm

2016 đã tháo gỡ những vướng mắc còn tồn tại để thúc đẩy thu hồi vốn đầu tư công trong quá trình thành lập công ty đại chúng.

Sàn giao dịch chứng khoán Budapest (BSE) được mở lại vào năm 1990 với tư cách là sàn giao dịch chứng khoán đầu tiên thời hậu cộng sản ở khu vực Trung Âu và Đông Âu. Kể từ năm 2010, BSE là thành viên của Tập đoàn giao dịch chứng khoán Trung Âu và Đông Âu (CEE). Năm 2013, hệ thống giao dịch điện tử XETRA được quốc tế công nhận đã thay thế hệ thống giao dịch trước đó. Hiện tại, BSE có 40 thành viên và 62 tổ chức phát hành. Các chứng khoán được phát hành thường là cổ phiếu, giấy đầu tư, chứng chỉ, trái phiếu công ty, trái phiếu thế chấp, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc và các công cụ phái sinh. Năm 2018, Sàn giao dịch chứng khoán Budapest có giá trị vốn hóa thị trường là 32 tỷ USD và khối lượng vốn chủ sở hữu luân chuyển trung bình hàng tháng lên tới 1,1 tỷ USD. Các cổ phiếu được giao dịch nhiều nhất là OTP Bank, Richter Gedeon, MOL, Magyar Telekom và FHB Mortgage Bank.

Các nguồn vốn chảy tự do vào thị trường sản phẩm và thị trường nhân tố. Các giao dịch tiền tệ quốc tế không bị giới hạn và có thể sử dụng bằng đồng nội tệ hoặc ngoại tệ.

Các ngân hàng thương mại cung cấp tín dụng cho cả nhà đầu tư Hungary và nước ngoài theo điều kiện thị trường. Các công cụ tín dụng bao gồm các khoản cho vay thanh khoản trong ngắn hạn và dài hạn. Tất cả các ngân hàng đều công bố tổng chi phí tín dụng, bao gồm lãi suất cũng như các loại phí hoặc chi phí khác.

2. Hệ thống ngân hàng và tiền tệ

Hệ thống ngân hàng Hungary đã được củng cố trong hai năm qua và nguồn vốn của các ngân hàng đủ. Sau những năm xóa nợ sau cuộc khủng hoảng 2008, hệ thống ngân hàng chủ yếu được huy động vốn bằng tiền gửi. Tiền gửi của khách hàng chiếm khoảng 60% tổng nợ của ngân hàng.

Hệ thống ngân hàng Hungary phát triển tốt và tình hình vốn của các ngân hàng ổn định.

Tỉ lệ dư nợ tín dụng trên vốn huy động (Loan to Deposit Ratio – LDR) đã giảm dần, từ mức đỉnh 160% vào năm 2009 sau cuộc khủng hoảng tài chính giảm còn 78% vào năm 2017, tương tự như các ngân hàng khác trong khu vực. Tỷ lệ nợ xấu (Non-performing loan ratio – NPL) đã giảm từ mức cao 18% trong năm 2013 xuống còn 7,4% vào năm 2017 nhờ việc lọc danh mục đầu tư, cải thiện môi trường kinh tế và cho vay tăng. Ngành ngân hàng đã có lãi vào năm 2016 sau nhiều năm thua lỗ, và tỷ số lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu (return on equity) đã tăng 14%, tăng từ mức thấp kỷ lục -17% vào năm 2015.

Ngân hàng lớn nhất ở Hungary là OTP Bank, thuộc sở hữu của Hungary và kiểm soát 25% thị trường, với tài sản xấp xỉ 29 tỷ USD.

Hungary có một hệ thống tài chính hai cấp hiện đại và lĩnh vực tài chính phát triển, mặc dù một số báo cáo cho rằng các vấn đề pháp lý đã phát sinh do việc Ngân hàng Trung ương (MNB) năm 2013 sáp nhập với Cơ quan Giám sát Tài chính Hungary (PSZAF), vốn là cơ quan quản lý trong lĩnh vực tài chính. Từ năm 2000 đến 2013, PSZAF đóng vai trò là cơ quan giám sát tài chính hợp nhất, điều tiết tất cả các thị trường tài chính và thị trường chứng khoán. PSZAF, kết hợp với MNB, quản lý hệ thống kiểm soát hai trụ cột lớn đối với lĩnh vực tài chính, tạo ra sự ổn định trên thị trường, điều tiết hiệu quả và ổn định hệ thống kiểm soát và cân bằng. Khi MNB sáp nhập với PSZAF và đảm nhận tất cả các chức năng của PSZAF, bao gồm việc bảo vệ khách hàng, thì hệ thống điều tiết này đã bị suy yếu. Một báo cáo của Văn phòng Kiểm toán Quốc gia Hungary (SAO) được công bố vào tháng 4 năm 2015 đã xác định rằng việc hợp nhất các quy định tài chính của MNB đã làm suy yếu khả năng thực thi hiệu quả của hệ thống. Tháng 3 năm 2015, tình trạng vỡ nợ, các quy định không chặt chẽ và bị cáo buộc tham ô đã dẫn đến sự sụp đổ của ba công ty môi giới (Buda-Cash, Quaestor và Hungaria Ertekpapir), với tổng thiệt hại hơn 1,2 tỷ USD, gần bằng 1% GDP của Hungary. Vào cuối năm 2015, Quốc hội đã thông qua đạo luật nhằm thắt chặt kiểm soát hoạt động của các công ty môi giới cũng như nâng cao đóng góp của các ngân hàng vào quỹ được thành lập để bồi thường cho các nhà đầu tư.

Tỷ trọng của các ngân hàng nước ngoài trong tổng tài sản của khu vực tài chính giảm

xuống còn khoảng 50% vào năm 2017, giảm từ mức đỉnh 70% trước cuộc khủng hoảng tài chính. Các ngân hàng nước ngoài phải tuân theo các quy định thống nhất của ngân hàng trung ương và các biện pháp thận trọng, được áp dụng cho toàn bộ thị trường tài chính của Hungary mà không có sự phân biệt đối xử. Các ngân hàng thương mại có các mối quan hệ rộng rãi với các ngân hàng giao dịch trực tiếp và có khả năng chuyển nội tệ hoặc ngoại tệ đến hầu hết các ngân hàng bên ngoài Hungary. Không có tổn thất hoặc rủi ro đối với các mối quan hệ với ngân hàng giao dịch trực tiếp đã được báo cáo.

Các quy định gần đây chỉ hạn chế cho vay ngoại tệ đối với những người có thu nhập bằng ngoại tệ, nhằm loại bỏ rủi ro biến động tỷ giá hối đoái. Ngoài ra, MNB đã giảm tỷ lệ dư nợ tín dụng trên vốn huy động, buộc các ngân hàng hạn chế cho vay đối với các công ty trong các lĩnh vực có nhiều rủi ro hơn. Các nhà đầu tư nước ngoài vẫn có quyền tiếp cận như nhau - nếu không muốn nói là tốt hơn - đối với tín dụng trên thị trường toàn cầu, ngoại trừ các ưu đãi tín dụng đặc biệt của chính phủ Hungary như các khoản vay dành cho doanh nghiệp nhỏ.

Không có quy định nào ngăn cản người nước ngoài hoặc công ty nước ngoài mở tài khoản ngân hàng ở Hungary. Hồ sơ cá nhân hợp lệ (tức là hộ chiếu) là điều kiện cần thiết và kể từ năm 2015, khi Đạo luật tuân thủ về Thuế đối với các tài khoản nước ngoài (FATCA - Foreign Account Tax Compliance Act) có hiệu lực, nhằm ngăn ngừa các hành vi trốn thuế của tổ chức, cá nhân Hoa Kỳ thông qua tài khoản đầu tư tại các tổ chức tài chính nước ngoài. Các ngân hàng không phân biệt đối xử với công dân Hoa Kỳ trong việc mở tài khoản ngân hàng dựa trên FATCA.

3. Ngoại hối và kiều hối

a) Ngoại hối

Đồng forint Hungary (HUF) đã được chuyển đổi về cơ bản cho tất cả các giao dịch kinh doanh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1996, và ngoại tệ có thể mua tự do trong tất cả các

ngân hàng và các quỹ thu đổi. Hungary tuân thủ tất cả các yêu cầu chuyển đổi của OECD và Điều VIII Đạo luật XCIII năm 2001 của IMF về Tự do hóa Ngoại hối, và đã gỡ bỏ tất cả các hạn chế còn lại đối với ngoại hối và cho phép tự do luân chuyển vốn theo các quy định của EU.

Theo thỏa thuận gia nhập EU của Hungary, suy cho cùng Hungary vẫn phải thông qua đồng Euro khi quốc gia này đáp ứng các tiêu chí liên quan, nhưng chính phủ Hungary chưa đưa ra một ngày cụ thể mặc dù Hungary đáp ứng hầu hết các tiêu chí tài khóa và tài chính cần thiết. Theo Bộ Kinh tế, hoạt động kinh tế của Hungary sẽ phản ánh mức trung bình của Khu vực đồng tiền chung châu Âu chặt chẽ hơn trước khi điều chỉnh đồng Euro.

Các giao dịch danh mục đầu tư ngắn hạn, phòng vệ giá, các giao dịch tín dụng trong ngắn hạn và dài hạn, chứng khoán tài chính, chuyển nhượng nợ và giấy xác nhận có vay nợ có thể được thực hiện mà không có bất kỳ giới hạn hoặc khai báo nào. Mặc dù đồng Forint vẫn là đồng tiền pháp định ở Hungary, nhưng các bên có thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính bằng ngoại tệ. Nhiều người Hungary đã vay thế chấp bằng ngoại tệ trước cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, và chịu thiệt hại khi đồng Forint giảm giá so với đồng Franc Thụy Sĩ và đồng Euro. Bất chấp sức ép to lớn, Tòa án tối cao Hungary đã đưa ra phán quyết rằng không có gì vốn dĩ là bất hợp pháp hoặc vi hiến trong các hợp đồng cho vay bằng ngoại tệ, tuân theo luật hợp đồng hiện hành. Tuy nhiên, các khoản vay tiêu dùng mới chỉ được tính bằng Forints, trừ khi người mắc nợ nhận được thu nhập thường xuyên bằng ngoại tệ.

Các lực lượng thị trường xác định tỷ giá hối đoái của HUF so với Euro và đối với các loại tiền tệ khác.

b) Kiềm hời

Không có giới hạn về dòng tiền đi vào hoặc đi ra đối với việc chuyển lợi nhuận, dịch vụ nợ, vốn, lãi về vốn, lợi nhuận từ sở hữu trí tuệ hoặc đầu vào nhập khẩu.

Khung thời gian chuyển tiền phù hợp với khung thời gian thông thường của ngành tài

chính (thường là dưới 30 ngày), tùy thuộc vào điểm đến của việc chuyển tiền và liệu các ngân hàng đại lý có dễ dàng tìm thấy hay không.

4. Quỹ Đầu tư Quốc gia

Hungary không duy trì Quỹ Đầu tư Quốc gia (Sovereign Wealth Fund – SWF).

Doanh nghiệp nhà nước

Trong những năm 1990, quá trình tư nhân hóa của các doanh nghiệp nhà nước cũ đã diễn ra với quy mô lớn, chủ yếu trong các lĩnh vực chiến lược như năng lượng và giao thông vận tải. Kể từ năm 2010, chính phủ Hungary đã đảo ngược xu hướng này bằng cách đầu tư mới vào sản xuất máy móc và lĩnh vực năng lượng và viễn thông, với số lượng các doanh nghiệp nhà nước ngày càng tăng.

Tính đến năm 2019, có hơn 400 doanh nghiệp nhà nước. Nhà nước nắm quyền sở hữu đa số, với hơn một nửa trong số đó. Ngoài ra, có một số lượng lớn các công ty thuộc sở hữu của Chính quyền thành phố tự trị. Các doanh nghiệp nhà nước đặc biệt tích cực trong các lĩnh vực năng lượng và tiện ích, trong các dịch vụ ngân hàng, vận tải, lâm nghiệp và bưu chính.

Các doanh nghiệp nhà nước có hội đồng quản trị độc lập, nhưng trên thực tế, tất cả các quyết định chiến lược đều cần có sự chấp thuận của chính phủ.

Các doanh nghiệp nhà nước lớn bao gồm Công ty Quản lý Tài sản Quốc gia (MNV), Magyar Posta, công ty Năng lượng Quốc gia MVM, Đường sắt Quốc gia Hungary (MAV), Szerencsejáték Zrt. (doanh nghiệp độc quyền tổ chức các trò chơi may rủi tại Hungary), Công ty Phát triển Cơ sở Hạ tầng Quốc gia (NIF), Công ty sản xuất ô tô RABA và Các ngân hàng Quốc gia như Exim bank, Ngân hàng Phát triển Hungary (MFB), Ngân hàng Takarekbank và Ngân hàng Budapest. Chính phủ Hungary nắm 25% cổ phần trong công ty hydrocarbon MOL.

Luật tài sản quốc gia năm 2011 liệt kê các doanh nghiệp nhà nước có tầm quan trọng chiến lược, thuộc sở hữu nhà nước, thông tin có thể tham khảo thêm tại website https://net.jogtar.hu/jr/gen/hjegy_doc.cgi?docid=a1100196.tv, và tính đến tháng 4 năm 2019 đã có 64 công ty như vậy. Không có danh sách đầy đủ, chính thức về các doanh nghiệp nhà nước, nhưng Giám đốc Tài sản Quốc gia MNV có danh sách các công ty thuộc quyền kiểm soát của cơ quan này và được đăng trên website của MNV. Danh sách này không bao gồm tất cả các công ty thuộc sở hữu công: http://mnv.hu/felso_menu/tarsasagi_portfolio/mnvportfolio.

Về nguyên tắc, các quy tắc tương tự áp dụng cho các doanh nghiệp nhà nước cũng như các công ty tư nhân trong hầu hết các trường hợp, nhưng trên thực tế, một số công ty báo cáo rằng các doanh nghiệp nhà nước thường được hưởng ưu đãi từ một số cơ quan có thẩm quyền. Theo nhiều doanh nghiệp, từ giữa năm 2012, chính phủ Hungary đã gây khó khăn hơn cho các công ty năng lượng nước ngoài hoạt động tại thị trường Hungary. Chính phủ Hungary đã công khai tuyên bố chú ý đến việc quốc hữu hóa một số công ty năng lượng tư nhân. Vào năm 2013, chính phủ Hungary đã mua các bộ phận bán buôn và dự trữ khí đốt của E.ON và công ty bán lẻ khí đốt của RWE, Fogaz. Năm 2014 và 2015, chính phủ Hungary đã mua lại các công ty năng lượng khác. Đến cuối năm 2016, Fogaz thuộc sở hữu nhà nước và trở thành nhà cung cấp dịch vụ khí đốt bán lẻ duy nhất còn lại ở Hungary. Báo chí đã đưa tin rằng chính phủ Hungary dự định tiếp quản thị trường bán lẻ điện và hệ thống sưởi.

Hungary tuân thủ Hướng dẫn của OECD về Quản trị Doanh nghiệp cũng như các quy tắc của EU về doanh nghiệp nhà nước. Công ty quản lý tài sản quốc gia Hungary là đơn vị quản lý tài sản của chính phủ.

Theo nghiên cứu năm 2015 do Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) Hungary thực hiện, các doanh nghiệp nhà nước đạt 61 điểm trên thang điểm 100 về việc đáp ứng các nghĩa vụ minh bạch về dữ liệu được công bố trên trang web của họ, tính liên chính, quy tắc đạo đức và hệ thống kiểm soát nội bộ. Tổ chức Minh bạch Quốc tế lưu ý rằng mặc dù có sự

cải thiện đáng kể so với cuộc khảo sát trước đó vào năm 2013, nhưng trong quá trình nghiên cứu của họ, không có doanh nghiệp nhà nước nào được đánh giá là tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về minh bạch và công bố thông tin theo quy định của pháp luật Hungary.

Trong một báo cáo của Kiểm toán Nhà nước (SAO) tháng 7/2018 về việc giám sát 62 doanh nghiệp nhà nước, cơ quan Kiểm toán Nhà nước cho biết tính liêm chính và tuân thủ các quy định của các doanh nghiệp bị điều tra đã được cải thiện trong những năm qua và mức độ minh bạch và liêm chính hiện tại của họ là đạt yêu cầu. Báo cáo cho biết thêm rằng việc kiểm toán và quản lý tài sản của các doanh nghiệp nhà nước vẫn có thể được cải thiện và chủ sở hữu nên điều tra các doanh nghiệp nhà nước thường xuyên hơn so với thông lệ hiện tại.

Chương trình tư nhân hóa

Trong những năm 1990, quá trình tư nhân hóa các doanh nghiệp nhà nước (SOEs), bao gồm lĩnh vực năng lượng, sản xuất, chế biến thực phẩm và hóa học, đã mở ra một giai đoạn thay đổi đáng kể. Chính sách này đã dừng lại trong những năm gần đây do hầu hết các doanh nghiệp nhà nước đã được tư nhân hóa, và trên thực tế, xu hướng đã đảo ngược kể từ năm 2010 khi nhà nước nắm quyền sở hữu nhiều hơn hoặc kiểm soát thực tế trong một số lĩnh vực, bao gồm năng lượng và tiện ích công cộng.

Quy tắc ứng xử của doanh nghiệp có trách nhiệm (RBC)

Hungary khuyến khích các công ty đa quốc gia tuân theo Hướng dẫn của OECD dành cho các doanh nghiệp đa quốc gia, hướng dẫn này thúc đẩy sự thâm định, cách tiếp cận đối với Quy tắc ứng xử của doanh nghiệp có trách nhiệm (RBC). Chính phủ đã thành lập Cơ quan liên hệ quốc gia (NCP) thuộc Bộ Tài chính để các bên liên quan có được thông tin hoặc nêu lên các quan ngại trong bối cảnh của RBC. Cơ quan liên hệ quốc gia Hungary đã tổ chức các sự kiện nhằm quảng bá Hướng dẫn của OECD trong cộng đồng doanh nghiệp, công đoàn, cơ quan chính phủ và các tổ chức phi chính phủ. Để biết thêm

thông tin, xem tại: <http://oecd.kormany.hu/a-magyar-nemzeti-kapcsolattarto-pont>

Trong những năm gần đây, chính phủ Hungary đã tổ chức một số hội nghị về RBC và thông báo vào năm 2017 sẽ xây dựng Kế hoạch Hành động Quốc gia về Doanh nghiệp và Nhân quyền, nhưng tài liệu này vẫn chưa được chuẩn bị. Theo Kế hoạch Hành động Đầu tiên của Quốc gia đối với Trách nhiệm Xã hội của Doanh nghiệp được xây dựng vào năm 2015, các ưu tiên chính trong Quy tắc ứng xử của doanh nghiệp có trách nhiệm của chính phủ Hungary bao gồm việc làm cho các nhóm bị phân biệt đối xử, thiệt thòi và khuyết tật, bảo vệ môi trường và mở rộng nền kinh tế bền vững. Quy tắc ứng xử của doanh nghiệp có trách nhiệm thường không phải là một yếu tố trong các quyết định mua sắm của chính phủ Hungary.

Theo một cuộc khảo sát được thực hiện bởi Cơ quan Trách nhiệm Xã hội của Doanh nghiệp (CSR) của Hungary, một diễn đàn CSR lớn nhất của quốc gia này cho thấy, 55% doanh nghiệp có chính sách CSR và 44% doanh nghiệp nghĩ rằng CSR làm tăng khả năng cạnh tranh của họ. Theo nghiên cứu của Nielsen Global Omnibus, hơn 60% dân số trưởng thành của Hungary thích các công ty có cam kết CSR, vượt mức trung bình 54% ở EU.

Năm 2017, các cơ quan bảo vệ quyền lao động, bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ di sản văn hóa và bảo vệ môi trường độc lập của Hungary đã được hợp nhất thành các bộ liên quan và văn phòng chính phủ cấp hạt. Các tổ chức phi chính phủ về môi trường đã chỉ trích sự chuyển đổi của hệ thống thể chế và cảnh báo về việc thiếu các cơ quan độc lập.

Có một số tổ chức phi chính phủ và hiệp hội doanh nghiệp quảng bá RBC và CSR. Diễn đàn có nhiều thành viên nhất, Diễn đàn CSR Hungary - được thành lập vào năm 2006 - đã thành lập giải thưởng và thương hiệu thường niên vào năm 2008 để ghi nhận những nỗ lực CSR của doanh nghiệp.

Chính phủ Hungary không có các chính sách để khuyến khích việc tuân thủ Hướng dẫn thẩm định chuyên sâu của OECD đối với các chuỗi cung cấp khoáng sản có trách nhiệm

từ các khu vực có xung đột và rủi ro cao.

Tham nhũng

Hungary có luật pháp để chống tham nhũng. Đưa hoặc nhận hối lộ là một hành vi phạm tội, cũng như việc quan chức không báo cáo hành vi này. Hình phạt có thể bao gồm tịch thu tài sản, bỏ tù hoặc cả hai. Kể từ khi Hungary gia nhập EU, các pháp nhân cũng có thể bị truy tố. Luật pháp cấm các thành viên quốc hội làm giám đốc điều hành các doanh nghiệp nhà nước. Danh sách công chức và nhiều thành viên trong gia đình của họ phải kê khai tài sản hàng năm, nhưng không có hình phạt cụ thể nếu kê khai không đầy đủ hoặc không chính xác. Thông thường các chính trị gia nổi tiếng buộc phải sửa đổi bản kê khai tài sản sau khi được báo chí tiết lộ về việc bỏ qua quyền sở hữu hoặc sở hữu một phần bất động sản và các tài sản khác trong bản kê khai tài sản. Các chính trị gia không bị phạt vì những thiếu sót này. Những người ủng hộ sự minh bạch cho rằng các cơ quan thực thi pháp luật Hungary thường miễn cưỡng khởi tố các vụ án có liên quan đến chính trị cấp cao. Ví dụ, vào tháng 11 năm 2018, các nhà chức trách Hungary đã hủy bỏ điều tra 50 triệu USD trong đấu thầu chiếu sáng công cộng do EU tài trợ do một công ty đồng sở hữu của một người họ hàng của thủ tướng, mặc dù thực tế là OLAF, Văn phòng Chống gian lận của châu Âu, đã nêu lên quan ngại về bằng chứng về xung đột lợi ích và những bất thường liên quan đến thương vụ này. Theo báo cáo của các phương tiện truyền thông, OLAF kết luận rằng ít nhất một số cuộc đấu thầu đã thắng do hoạt động phạm tội được coi là có tổ chức.

Bản kê khai tài sản hàng năm của các thành viên gia đình của các quan chức không được công khai và chỉ các ủy ban của quốc hội mới có thể xem nếu có nghi ngờ cụ thể là gian lận. Các cơ quan giám sát minh bạch cảnh báo rằng điều này làm cho hệ thống kê khai tài sản không hiệu quả và dễ bị lách luật vì các chính trị gia có thể che giấu tài sản và nguồn thu dưới tên các thành viên gia đình của họ.

Đạo luật Mua sắm công năm 2015 ban đầu bao gồm các quy tắc về xung đột lợi ích đối

với việc loại trừ các thành viên gia đình của các quan chức chính phủ Hungary tham gia đấu thầu công, nhưng Nghị viện sau đó đã sửa đổi luật để chỉ loại trừ các thành viên gia đình sống trong cùng một hộ gia đình. Mặc dù được coi là phù hợp với chỉ thị bao trùm của EU, nhưng luật vẫn dành chỗ cho những đánh giá chủ quan đối với các đề xuất dự thầu và thông số kỹ thuật đấu thầu có khả năng được điều chỉnh cho các công ty được thiên vị.

Trong khi luật mua sắm công được ban hành và tuân thủ các yêu cầu của EU, các công ty tư nhân và các tổ chức phi chính phủ thuộc cơ quan giám sát bày tỏ lo ngại về tình trạng tham nhũng phổ biến và chủ nghĩa thiên vị trong mua sắm công ở Hungary. Theo chỉ trích của các tổ chức phi chính phủ, các hoạt động mua sắm công trên thực tế thiếu tính minh bạch và trách nhiệm giải trình và có đặc điểm là việc thực thi luật phòng chống tham nhũng không đồng đều. Ngoài ra, các tổ chức phi chính phủ về tính minh bạch tính toán rằng các công ty đồng minh của chính phủ đã giành được một tỷ lệ phần trăm không tương xứng đối với các giải thưởng mua sắm công. Cộng đồng doanh nghiệp và các chính phủ nước ngoài chia sẻ nhiều mối quan ngại về vấn đề này. Các công ty đa quốc gia đã phàn nàn rằng việc cạnh tranh trong mua sắm công đưa ra mức độ tham nhũng và rủi ro tuân thủ không thể chấp nhận được. Một nghiên cứu gần đây của EU cho thấy Hungary là một bên cao thứ hai trong Liên minh châu Âu có tỷ lệ hợp đồng mua sắm do EU tài trợ. Ngoài ra, các nhà quan sát cũng đưa ra lo ngại về việc bổ nhiệm những người trung thành với đảng Fidesz làm người đứng đầu các tổ chức gần như độc lập như Cơ quan Cạnh tranh, Hội đồng Truyền thông và Văn phòng Kiểm toán Nhà nước. Do mọi người thường hiểu rằng các công ty không có mối liên hệ chính trị khó có thể giành được hợp đồng mua sắm công, nhiều công ty thiếu các mối liên hệ đó không đấu thầu hoặc cạnh tranh được với các công ty có mối liên hệ chính trị.

Chính phủ Hungary không yêu cầu các công ty tư nhân thiết lập các quy tắc ứng xử nội bộ.

Nói chung, các công ty tư nhân có quy mô lớn hơn và các công ty đa quốc gia hoạt động

ở Hungary có các quy tắc nội bộ về đạo đức, các chương trình tuân thủ hoặc các biện pháp kiểm soát khác, nhưng hiệu quả của chúng không đồng nhất.

Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ Hungary chịu trách nhiệm chống tham nhũng. Bộ đang phát triển một khuôn khổ pháp lý để hỗ trợ những nỗ lực chống tham nhũng. Hungary là một bên tham gia Công ước chống tham nhũng của Tổ chức Hợp tác Kinh tế và Phát triển (OECD) và đã đưa các điều khoản của Công ước vào bộ luật hình sự, cũng như các quy định sau đó của OECD và EU vào công tác phòng chống hối lộ. Quốc hội cũng đã thông qua Công ước luật hình sự Strasbourg về tham nhũng năm 2004 và Luật Dân sự Strasbourg của Công ước tham nhũng năm 2004. Hungary là một thành viên của GRECO (nhóm các quốc gia chống tham nhũng), một tổ chức được thành lập bởi các thành viên của Hội đồng châu Âu nhằm giám sát việc chấp hành tiêu chuẩn của GRECO đối với việc chống tham nhũng. Các báo cáo về đánh giá và tuân thủ của GRECO được bảo mật trừ khi Quốc gia Thành viên cho phép công bố báo cáo của mình. Bất chấp lời kêu gọi của phe đối lập, các tổ chức phi chính phủ và các Quốc gia thành viên khác của GRECO về việc công bố báo cáo tuân thủ gần đây nhất của GRECO về phòng chống tham nhũng đối với các nghị sĩ, thẩm phán và công tố viên, nhưng chính phủ Hungary vẫn giữ bí mật báo cáo. Ngoại trừ Belorussia, Hungary là Quốc gia Thành viên duy nhất từ chối công bố báo cáo của cơ quan chống tham nhũng. Sau chuyến thăm vào tháng 3 năm 2019 của các quan chức cấp cao của GRECO tại Budapest, GRECO cho biết họ rất tiếc vì gần 4 năm sau khi thông qua Báo cáo đánh giá vòng thứ tư, một số khuyến nghị của GRECO đã được thực hiện, thông tin về báo cáo này có thể tham khảo trực tuyến tại website <https://rm.coe.int/CoERMPublicCommonSearchServices/DisplayDCTMContent?documentId=09000016806c6b9e>.

Tháng 12 năm 2016, chính phủ Hungary đã rút khỏi tư cách thành viên trong Sáng kiến Đối tác Chính phủ Mở (Open Government Partnership - OGP) - chương trình quốc tế phòng chống tham nhũng). Sau bản tường trình của các cơ quan giám sát tính minh bạch gửi tới Ủy ban chỉ đạo của OGP vào mùa hè năm 2015, OGP đã mở một cuộc điều tra về

Hungary và đưa ra một báo cáo quan trọng. OGP đã cảnh cáo chính phủ Hungary vì hành vi quấy rối các tổ chức phi chính phủ và thúc giục tổ chức này thực hiện các bước để khôi phục tính minh bạch và đảm bảo môi trường hoạt động tích cực cho xã hội dân sự. Chính phủ Hungary chỉ là Quốc gia Thành viên thứ hai sau Azerbaijan bị tổ chức khiển trách và đã bác bỏ kết luận báo cáo của OGP và rút khỏi tổ chức.

Trong vài năm qua, chính phủ Hungary đã tăng cường các cuộc tấn công vào các tổ chức phi chính phủ - bao gồm cả các cơ quan giám sát minh bạch - cáo buộc họ hoạt động như những đặc vụ nước ngoài và chỉ trích họ vì bị cáo buộc làm việc chống lại lợi ích của Hungary. Những chỉ trích chống lại các tổ chức phi chính phủ này đe dọa hoạt động chống tham nhũng liên tục của các tổ chức phi chính phủ, điều cốt yếu để thúc đẩy sự minh bạch và quản trị tốt ở Hungary. Năm 2017, Quốc hội đã thông qua đạo luật bị nhiều nhà hoạt động xã hội dân sự chỉ trích vì đặt ra những hạn chế quá mức đối với các tổ chức phi chính phủ, bao gồm cả việc buộc các tổ chức phải đăng ký là “tổ chức nước ngoài tài trợ” nếu họ nhận được tài trợ từ các nguồn quốc tế. Tháng 7 năm 2018, chính phủ Hungary đã thông qua luật hình sự hóa nhiều hoạt động hợp pháp, chủ yếu do các tổ chức phi chính phủ quốc tế thực hiện nhằm hỗ trợ người di cư và người xin tị nạn. Mặc dù luật pháp không nhắm mục tiêu trực tiếp đến các tổ chức phi chính phủ minh bạch, các chuyên gia minh bạch khẳng định chính phủ Hungart có thể sử dụng các định nghĩa quá rộng trong luật để nhắm mục tiêu hầu như bất kỳ tổ chức phi chính phủ nào ở Hungary.

Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) đang hoạt động tại Hungary. Chỉ số Nhận thức Tham nhũng năm 2018 của TI đã xếp hạng Hungary là 64 trong số 180 quốc gia. Trong số 28 thành viên EU, Hungary đứng thứ 26. TI đã lưu ý rằng các tổ chức chính phủ chịu trách nhiệm giám sát các tổ chức công do những người trung thành với đảng cầm quyền đứng đầu, hạn chế khả năng của họ trong việc kiểm tra hành động của chính phủ Hungary. Sau khi chính phủ Hungary sửa đổi Đạo luật về Tự do Thông tin vào năm 2013 và 2015, Tổ chức Minh bạch Quốc tế và các cơ quan giám sát khác lưu ý rằng dữ liệu về chi tiêu công vẫn còn vấn đề khó truy cập. Hơn nữa, theo các cơ quan giám sát và phóng viên điều tra,

Chính phủ, các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp nhà nước ngày càng miễn cưỡng trả lời các câu hỏi liên quan đến chi tiêu công, dẫn đến các thủ tục tòa án kéo dài chỉ để nhận câu trả lời cho các câu hỏi. Các cơ quan giám sát cảnh báo ngay cả khi tòa án ra lệnh đưa ra dữ liệu, vào thời điểm xảy ra, dữ liệu cũng sẽ mất đi ý nghĩa và có tác động yếu hơn. Trong một số trường hợp, ngay cả khi được lệnh cung cấp thông tin, các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước vẫn đưa ra dữ liệu ở các định dạng gán như không sử dụng được hoặc không thể giải mã được.

Các công ty nước ngoài cùng với các nhà đầu tư khác xác định tham nhũng là một vấn đề nghiêm trọng ở Hungary. Theo Báo cáo Năng lực Cạnh tranh Toàn cầu 2017 của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, các doanh nghiệp coi tham nhũng là trở ngại quan trọng thứ hai để xây dựng một doanh nghiệp thành công ở Hungary.

Tham nhũng chính phủ cũng nằm trong danh sách các mối quan tâm của Ủy ban châu Âu đối với Hungary. Văn phòng Chống gian lận của EC (OLAF) đã phát hiện ra chỉ số gian lận cao trong các dự án do EU tài trợ ở Hungary và đã phạt tiền và khấu trừ quỹ phát triển nhiều lần. Trong vài năm qua, Ủy ban Châu Âu (EC) đã đình chỉ các khoản thanh toán của các quỹ của EU nhiều lần do nhiều bất thường trong hệ thống mua sắm của Hungary. Tháng 12/2016, sau khi hoàn tất điều tra về việc xây dựng tuyến tàu điện ngầm Budapest M4 do EU tài trợ, OLAF phát hiện các hợp đồng trị giá hơn 1 tỷ USD đã bị ảnh hưởng bởi tham nhũng và xác định rằng Hungary phải trả lại 240 triệu USD cho EU. Trong một báo cáo tháng 1 năm 2018, OLAF khuyến nghị các nhà chức trách Hungary điều tra một vụ án tham nhũng cấp cao có liên quan đến con rể của Thủ tướng Orban, chủ công ty liên quan đến báo cáo cáo buộc lừa đảo đã quyết định cho thầu hợp đồng công do EU tài trợ bởi các chính quyền đô thị tự trị ở Hungary. OLAF yêu cầu chính phủ Hungary trả lại 54 triệu USD để bồi thường cho số tiền tài trợ của EU đã sử dụng sai mục đích. Tháng 11 năm 2018, nhà chức trách Hungary thông báo họ đang đóng cuộc điều tra, tuyên bố không tìm thấy bằng chứng phạm tội. Vào tháng 2 năm 2019, chính phủ Hungary đã rút lại yêu cầu EU tài trợ cho các dự án gây tranh cãi.

Tổ chức minh bạch thế giới và các cơ quan giám sát chống tham nhũng khác đã nhấn mạnh các dự án phát triển do EU tài trợ là nguồn tham nhũng lớn nhất ở Hungary. Một nghiên cứu của Tổ chức minh bạch cho thấy các chỉ số tham nhũng và định giá ở mức quá cao, lên đến 90% các dự án do EU tài trợ. Một nghiên cứu năm 2016 của Trung tâm Nghiên cứu Tham nhũng Budapest (CRCB) dựa trên dữ liệu mua sắm công từ năm 2009-2015 cho thấy dòng tiền ồ ạt của EU đã làm giảm cạnh tranh và tăng mức độ rủi ro tham nhũng và định giá quá cao trong mua sắm công. Theo nghiên cứu, các đấu thầu do EU tài trợ hoạt động kém hơn về rủi ro tham nhũng, cường độ cạnh tranh và tính minh bạch, so với các đấu thầu do Hungary tài trợ. Bên cạnh tác động tích cực đến tăng trưởng và phát triển GDP, các quỹ của EU ở Hungary còn góp phần vào hệ thống thiên vị chính trị và thúc đẩy chủ nghĩa tư bản thân hữu. Một báo cáo tháng 9 năm 2018 của CRCB cho thấy, sau khi phân tích hơn 120.000 hợp đồng mua sắm công trong giai đoạn 2010-2016, các công ty thuộc sở hữu của các cá nhân có liên kết với Thủ tướng Orban được hưởng ưu đãi khi đấu thầu công khai và ít phải đối mặt với cạnh tranh hơn các công ty khác.

Liên hệ báo cáo tham nhũng:

- **Văn phòng GOH chịu trách nhiệm về chống tham nhũng:**

- **Dịch vụ bảo vệ quốc gia**

- Tổng Giám đốc: Zoltan Bolcsik

- Điện thoại: +36 1 433 9711

- Fax: +36 1 433 9751

- Email: nvsz@nvsz.police.hu

- **Liên hệ tổ chức "cơ quan giám sát":**

- **Tổ chức Minh bạch Quốc tế Hungary**

- Địa chỉ: 1055 Budapest

Falk Miksa utca 30. 4/2

Điện thoại: +36 1 269 9534

Fax: +36 1 269 9535

Email: info@transparency.hu

Môi trường chính trị và an ninh

Môi trường an ninh tương đối ổn định. Bạo lực có động cơ chính trị hoặc gây rối dân sự là rất hiếm. Tội phạm bạo lực ở mức khá thấp trong khi tội phạm đường phố là tội phạm được báo cáo thường xuyên nhất trong cả nước.

Vào tháng 1 năm 2014, một kẻ tấn công không rõ danh tính đã đánh bom một chi nhánh Ngân hàng CIB ở Budapest. Không ai bị thương. Thủ phạm của vụ tấn công này vẫn chưa được tìm thấy và động cơ đằng sau vụ tấn công vẫn chưa được biết. Một doanh nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng của Ý, Intesa Sanpaolo, sở hữu CIB.

Bạo lực chính trị không phổ biến ở Hungary. Quá trình chuyển đổi từ chủ nghĩa độc tài cộng sản sang nền dân chủ tư bản được thương lượng và hòa bình, và các cuộc bầu cử tự do đã được tổ chức nhất quán kể từ năm 1990.

Chính sách lao động và thực tiễn

Lực lượng lao động dân sự của Hungary với 4,5 triệu người có trình độ học vấn và tay nghề cao. Tỷ lệ biết chữ vượt quá 98% và khoảng 2/3 lực lượng lao động đã tốt nghiệp trung học, kỹ thuật hoặc dạy nghề. Tỷ lệ thất nghiệp của Hungary giảm từ mức cao nhất 11,8% vào tháng 3 năm 2010 xuống 3,6% vào tháng 3 năm 2019, thấp hơn mức trung bình của EU là 6,5%. Tỷ lệ việc làm của Hungary đối với dân số từ 15 - 64 tuổi là 69,5% vào tháng 3 năm 2019, cao hơn mức trung bình của EU là 67,7%. Hungary đặc biệt mạnh về đào tạo kỹ thuật, y học, kinh tế và khoa học, mặc dù người Hungary di cư từ các lĩnh vực này sang các quốc gia thành viên EU khác đã tăng lên trong những năm gần đây.

Các công ty đa quốc gia ngày càng xem việc thiếu hụt lao động có tay nghề cao là thách thức lớn nhất của họ ở Hungary và lưu ý rằng các trường đại học và tổ chức dạy nghề của Hungary cần phải thích ứng với những thay đổi của thị trường với tốc độ nhanh hơn. Ngày càng có nhiều người trẻ theo học các trường kinh doanh liên kết của Hoa Kỳ và Châu Âu ở Hungary. Trình độ ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và tiếng Đức, ngày càng phổ biến, tuy nhiên Hungary vẫn có trình độ ngoại ngữ thấp nhất trong EU. Theo số liệu năm 2017, chỉ 37% người Hungary trong độ tuổi lao động nói được ít nhất một ngoại ngữ, trong khi tỷ lệ trung bình của EU là 66%.

Khi tỷ lệ thất nghiệp giảm, một số ngành bắt đầu đối mặt với tình trạng thiếu nhân viên có kỹ năng và trình độ cao. Các giám đốc điều hành đa quốc gia luôn xác định tình trạng thiếu lao động là trở ngại lớn nhất đối với việc đầu tư vào Hungary. Khi người Hungary tìm kiếm việc làm ở nước ngoài ngày càng nhiều, thì tình trạng thiếu lao động có trình độ và kỹ năng cao đang ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng ở một số khu vực và ngành công nghiệp. Ngoài ra, điểm số của Chương trình Đánh giá Học sinh Quốc tế (PISA) của OECD có thể báo hiệu rằng lực lượng lao động đang mất khả năng học các kỹ năng mới và thích ứng với các điều kiện thị trường thay đổi. Chính phủ đang cố gắng giải quyết tình trạng thiếu lao động bằng cách tăng mức lương tối thiểu, cung cấp các chương trình đào tạo để tạo điều kiện cho công nhân có việc làm trên thị trường lao động, và thúc đẩy việc làm của các bà mẹ trẻ và người về hưu bằng cách giảm các khoản đóng góp phúc lợi do người sử dụng lao động trả, và cải cách giáo dục và hệ thống đào tạo nghề. Tình trạng thiếu lao động có tay nghề cao, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ thông tin, tài chính và sản xuất, đang diễn ra gay gắt hơn ở các vùng Tây Bắc và miền Trung Hungary. Phía đông sông Danube, mức thất nghiệp trên mức trung bình, mặc dù chi phí lao động thấp hơn. Tiền lương ở Hungary vẫn thấp hơn đáng kể so với các nước Tây Âu, bất chấp việc tăng lương tối thiểu gần đây. Năng suất lao động bình quân của Hungary thấp hơn mức trung bình của EU, nhưng lại vượt xa các nền kinh tế Trung và Đông Âu khác.

Năm 2016, chính phủ, công đoàn và đại diện người sử dụng lao động đã ký một thỏa

thuận 3 năm để tăng mức lương tối thiểu cho lao động phổ thông và lao động có tay nghề cao lần lượt là 15% và 25% vào năm 2017, 8% và 12% vào năm 2018. Chính phủ Hungary một lần nữa tăng mức lương mức lương tối thiểu cho lao động có tay nghề và không có tay nghề là 8% vào năm 2019. Thỏa thuận cũng bao gồm việc cắt giảm gần 50% thuế kinh doanh đối với các công ty lớn từ 19% xuống 9% vào năm 2017 cũng như giảm dần thuế quỹ lương từ 21,5% trong 2016 giảm 2% mỗi năm, giảm xuống 17,5% vào tháng 7 năm 2019 để bù đắp chi phí lao động tăng của các công ty. Chính phủ Hungary cũng đang xem xét tạo điều kiện thuận lợi cho việc làm của người lao động từ các quốc gia láng giềng, chủ yếu là các cộng đồng dân tộc thiểu số Hungary ở các quốc gia đó.

Chính phủ Hungary yêu cầu tuyển dụng công dân trong một số lĩnh vực chiến lược và một số lĩnh vực hành chính công.

Luật lao động quy định việc trả tiền thôi việc trong trường hợp sa thải, cũng như theo một số điều kiện nhất định đối với người lao động chấm dứt hợp đồng làm việc. Chính phủ trả trợ cấp thất nghiệp trong ba tháng và cung cấp dịch vụ cho các văn phòng việc làm địa phương.

Luật lao động là thống nhất và không có sự miễn trừ để thu hút hoặc giữ đầu tư. Thương lượng tập thể ngày càng phổ biến trong các công ty lớn, giáo dục, giao thông công cộng, bán lẻ và dịch vụ y tế.

Những thay đổi của Luật Lao động năm 2012 đã chuyển một số quyền thương lượng tập thể từ công đoàn sang hiệp hội lao động. Mặc dù các hiệp hội lao động có nhiệm vụ tương tự như các liên đoàn lao động, mỗi công ty có hiệp hội lao động riêng, và do đó thiếu một công đoàn chung cho toàn ngành công nghiệp. Tỷ lệ thành viên công đoàn của Hungary hiện là khoảng 15%, trong khi mức trung bình của EU là 25%. Sau khi đàm phán tiền lương thành công vào năm 2019, mức độ phổ biến của các tổ chức công đoàn bắt đầu gia tăng. Hungary đã phê chuẩn tất cả tám công ước cốt lõi của ILO.

Giải quyết tranh chấp lao động bao gồm việc hòa giải cũng như thủ tục tòa án. Tuy nhiên,

người lao động thường đồng ý với người sử dụng lao động thỏa thuận bên ngoài các thủ tục hòa giải hoặc tòa án

Năm 2019, một cuộc đình công kéo dài sáu ngày tại Audi Hungary đã được giải quyết bằng một thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và người lao động để tăng lương từ 15% đến 20%. Sự thành công của cuộc đình công cấp cao này đã dẫn đến một loạt các cuộc đình công ngắn hạn, hoặc đe dọa đình công tại các công ty khác. Phần lớn các cuộc đình công này đã được giải quyết nhanh chóng với sự nhượng bộ tăng lương từ ban lãnh đạo. Tất cả các cuộc đình công gần đây đều diễn ra trong hòa bình và tuân thủ luật lao động của Hungary.

Hungary là thành viên của Tổ chức Lao động Quốc tế từ năm 1955. Luật lao động và thực tiễn của Hungary phù hợp với các tiêu chuẩn lao động quốc tế. Các cuộc thảo luận giữa ILO và GOH đang diễn ra về một số điều khoản nhất định trong sửa đổi năm 2012 của luật lao động của Hungary, bao gồm quyền tự do ngôn luận, đăng ký tổ chức công đoàn và mức độ dịch vụ công tối thiểu trong trường hợp đình công.

Hungary đã thông qua các sửa đổi đối với Bộ luật Lao động vào tháng 12 năm 2018 nhằm tăng thời lượng làm thêm giờ mà người sử dụng lao động có thể yêu cầu và cho người sử dụng lao động tối đa ba năm để điều chỉnh và trả tiền làm thêm giờ. Những thay đổi không được phổ biến nhiều này đã dẫn đến một loạt các cuộc biểu tình lớn trên khắp Hungary và hiện đang được Ủy ban châu Âu xem xét.

OPIC và các chương trình bảo hiểm đầu tư khác

Cơ quan Đầu tư Tư nhân Hải ngoại (OPIC) đã hoạt động tại Hungary từ tháng 10 năm 1989, cung cấp cho các nhà đầu tư Hoa Kỳ tài trợ thông qua các khoản vay hoặc bảo lãnh trực tiếp, bảo hiểm rủi ro chính trị và vốn cho các quỹ đầu tư tư nhân. Hỗ trợ tài chính của OPIC bao gồm từ các khoản tài trợ vi mô nhỏ đến các khoản vay dự án cơ sở hạ tầng lớn.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài và Thống kê danh mục đầu tư nước ngoài

Hungary duy trì tỷ lệ đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) bình quân đầu người cao đối với Trung và Đông Âu. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng 2009 - 2010 đã ảnh hưởng mạnh đến dòng vốn FDI vào Hungary và từ đó lượng vốn FDI vào Hungary đã thấp hơn. Theo Báo cáo Đầu tư Thế giới năm 2020 của UNCTAD, dòng vốn FDI đã giảm 37% trong giai đoạn 2018 - 2019, đạt 5,2 tỷ USD vào năm ngoái. Nguồn vốn FDI đạt khoảng 97 tỷ USD trong năm 2019, chỉ tăng 7% so với năm 2010. Hungary đã thông qua luật mới, áp dụng cơ chế sàng lọc đầu tư nước ngoài liên quan đến an ninh quốc gia trong một số lĩnh vực như quốc phòng, sản phẩm lưỡng dụng, mật mã, tiện ích, công nghiệp tài chính, truyền thông điện tử và hệ thống liên lạc công cộng. Các nhà đầu tư chính là Đức, Hà Lan, Luxembourg, Ireland, Hoa Kỳ, Pháp và Hàn Quốc. FDI chủ yếu hướng vào các hoạt động sản xuất, thương mại, cá nhân, khoa học kỹ thuật và môi giới tài chính. Hungary đã nhận được 62 dự án quốc tế lớn thông qua Chương trình Ưu đãi Đầu tư từ tháng 01/2019 đến tháng 10/2019, bao gồm cả Hàn Quốc và Nhật Bản liên quan đến ngành công nghiệp xe điện.

Hungary đã được hưởng lợi trong những năm gần đây nhờ sự đổi hướng FDI từ các lĩnh vực dệt may và chế biến thực phẩm có giá trị thấp sang lĩnh vực bán buôn, bán lẻ và sửa chữa xe cộ. Tuy nhiên, sự suy giảm nhân khẩu học của quốc gia và sự phát triển chậm chạp của hệ thống giáo dục gây cản trở sự chuyển đổi cơ cấu quan trọng. Chính phủ Hungary đã thông qua luật sàng lọc đầu tư, có hiệu lực vào đầu năm 2019 do lo ngại về an ninh. Hungary xếp thứ 52 trong số 190 quốc gia trong báo cáo Kinh doanh năm 2020 của Ngân hàng Thế giới (thứ 53 vào năm 2019).

	2017	2018	2019
Dòng vốn FDI đổ vào (triệu USD)	3.502	8.365	5.205
FDI được tích lũy (triệu USD)	93.619	95.787	97.841

Số đầu tư mới	83	114	102
Giá trị các khoản đầu tư mới	3.055	4.894	7.515

Nguồn: UNCTAD

So sánh quốc gia về mức độ bảo vệ nhà đầu tư

	Hungary	Đông Âu và Trung Á	Hoa Kỳ	Đức
Chỉ số giao dịch minh bạch	2.0	7.0	7.4	5.0
Chỉ số trách nhiệm quản lý	4.0	5.0	8.6	5.0
Chỉ số quyền lực của cổ đông	6.0	6.0	9.0	5.0

Nguồn: Doing Business

FDI theo quốc gia

Các quốc gia đầu tư chính	Năm 2018 (Quý 3), %
Đức	13
Hà Lan	10,3
Luxembourg	10,1
Ireland	9,4
Hoa Kỳ	9,1
Pháp	7,5
Hàn Quốc	6,7

Nguồn: Central Bank of Hungary

FDI theo ngành công nghiệp

Các lĩnh vực đầu tư chủ yếu	Năm 2018 (Quý 3), %
Sản xuất	38
Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa xe cộ	13,7
Hoạt động chuyên môn, khoa học, kỹ thuật và các dịch vụ khác	6,1
Trung gian tài chính (môi giới tài chính)	3,2

Nguồn: *Central Bank of Hungary*

Sources and Destination of FDI

Đầu tư trực tiếp từ/ trong Dữ liệu Kinh tế Đối chiếu					
Từ top 5 nguồn FDI/ Đến top 5 Điểm đến FDI (Triệu USD)					
Dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài			Dòng vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài		
Tổng vốn đầu tư vào	246.610	100%	Tổng vốn đầu tư ra nước ngoài	195.205	100%
Hà Lan	60.135	24,4%	Hoa Kỳ	84.108	43,1%
Luxembourg	38.347	15,5%	Thụy Sĩ	49.437	25,3%
Ireland	31.226	12,7%	Ireland	5.563	2,8%
Đức	21.241	8,6%	Hàn Quốc	4.629	2,4%
Cayman Island	17.591	7,1%	Croatia	4.286	2,2%

Sources of Portfolio Investment

Danh mục đầu tư tài sản		
Top 5 đối tác (Triệu USD)		
Tổng	Vốn sở hữu chứng khoán	Tổng nợ chứng khoán

Tất cả các quốc gia	13.602	100%	Tất cả các quốc gia	8.213	100%	Tất cả các quốc gia	5.390	100%
Luxembourg	4.323	31,8%	Luxembourg	3.320	40,4%	Luxembourg	1.004	18,6%
Hoa Kỳ	1.545	11,4%	Hoa Kỳ	1.379	16,8%	Áo	379	7%
Áo	949	7%	Áo	570	6,9%	Cộng hòa Slovakia	379	7%
Đức	588	4,3%	Bỉ	568	6,9%	Cộng hòa Séc	309	5,7%
Bỉ	571	4,2%	Đức	522	6,4%	Ba Lan	254	4,7%

Những điều cần cân nhắc khi đầu tư vào Hungary

1. Điểm mạnh

Hungary được coi là cửa ngõ vào Trung và Đông Nam châu Âu, khiến Hungary trở thành một thị trường hấp dẫn cho đầu tư nước ngoài.

Lực lượng lao động của Hungary được đào tạo và có tay nghề cao đặc biệt về kỹ thuật, y học và kinh tế. Tính đến năm 2015, tỷ lệ biết chữ là 99,05%, cao nhất trong khu vực.

Lực lượng lao động rẻ, cho phép Hungary tự tích hợp tối ưu trong chuỗi sản xuất của châu Âu và là một phân xưởng sản xuất hiệu quả.

Mặc dù có sự sụt giảm ít trong năm 2015, nhưng Hungary vẫn là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất của EU. Hệ thống tài chính của Hungary là một trong những hệ thống phát triển nhất trong khu vực.

Dù suy thoái trong ngắn hạn vào năm 2008 và 2015, nhưng với tốc độ tăng trưởng 3,9% trong năm 2017 thì Hungary tiếp tục là một trong những nền kinh tế năng động nhất châu Âu.

Cơ sở hạ tầng được đã có từ lâu và khung pháp lý và quy định rõ ràng giúp Hungary có môi trường thuận lợi cho sự phát triển bền vững.

Việc hội nhập vào EU củng cố ổn định tình hình chính trị và kinh tế của Hungary, trong khi sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế lớn đã làm giảm ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng.

2. Điểm yếu

Mặc dù chính phủ Hungary đã thành công trong việc giảm tỷ lệ nợ so với GDP từ 76,9% xuống còn 72,9% trong giai đoạn 2014 - 2017, nhưng Hungary vẫn phải nỗ lực đáng kể để giảm dư nợ ít hơn đối với việc phát triển kinh tế. Do đó, một loạt các biện pháp đã được thực hiện, chẳng hạn như việc đưa ra các loại thuế mới. Tuy nhiên, điều này đã ảnh hưởng đến toàn bộ các lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là lĩnh vực ngân hàng, năng lượng và viễn thông. Các biện pháp này có xu hướng cho thấy một thực tế rằng tầm nhìn của chính phủ quá ngắn hạn và không dự tính các cải cách cơ cấu cần thiết trong dài hạn. Cuối cùng, hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế năm 2008 vẫn còn thấy được 10 năm sau đó:

- Phần lớn dân số đã nộp đơn vay ngoại tệ đang chật vật trả nợ; do lạm phát sau cuộc khủng hoảng.
- Các ngân hàng bị lỗ nặng do thu hồi nợ và đầu tư tích trữ.
- Mặc dù có nhiều cải thiện gần đây, nhưng vẫn không thể phủ nhận việc mất giá trị của đồng tiền.
- Đầu tư thấp vào đổi mới và R&D, mức độ phụ thuộc năng lượng cao và ngành ngân hàng đôi khi không ổn định (công và tư nhân) đưa Hungary vào nguy cơ rào cản vô hình và khả năng Hungary có thể rời khỏi vị trí kinh tế hiện tại.
- Chủ nghĩa thân hữu và tham nhũng
- Khả năng xảy ra các vấn đề kinh tế vì xung đột chính trị với Liên minh châu Âu

3. Các biện pháp của Chính phủ nhằm khuyến khích hoặc hạn chế FDI

Thu hút đầu tư nước ngoài là ưu tiên của Chính phủ Hungary. Chính phủ thành lập Cơ quan Xúc tiến Đầu tư Hungary (HIPA) với mục đích cung cấp sự giúp đỡ chuyên nghiệp cho các công ty nước ngoài có ý định đầu tư vào Hungary.

Năm 2013, sau khi trở lại thành công trên thị trường tài chính toàn cầu, Hungary đã trả phần còn lại của gói bình ổn tài chính Euro 2008. Vào tháng 3 năm 2014, chính phủ Hungary đã phát hành 3 tỷ USD trái phiếu bằng đồng USD. Với sự phục hồi kinh tế, Tổ chức S&P (Standards and Poor's) đã nâng mức nợ của chính phủ trong dài hạn của Hungary nên mức ổn định vào tháng 3/2014.

Sự phục hồi từ cuộc khủng hoảng tài chính được tạo điều kiện thuận lợi thông qua việc thực thi các biện pháp của chính phủ nhằm duy trì sức hấp dẫn của đất nước. Đáng chú ý nhất là:

Các chương trình cho vay và bảo lãnh đặc biệt nhằm bù đắp cho những khó khăn của ngân hàng khi cho vay.

Cải thiện tình hình hành chính và giảm các thủ tục.

Việc mua lại giấy phép xây dựng có điều kiện.

Việc điều chỉnh tỷ giá hối đoái đã khiến Hungary ít tốn kém hơn trước đây; trong khi năng suất vẫn ở mức cao tương tự. Do đó, một số công ty quốc tế đã duy trì đầu tư của ở Hungary và thuê ngoài toàn bộ các phòng ban như kế toán hoặc hệ thống tiếp nhận và giải đáp các cuộc gọi đến của khách hàng, cung cấp thông tin cho khách hàng và cũng được sử dụng cho mục đích telemarketing, chăm sóc khách hàng (call center).

Vào giữa năm 2012, Chính phủ đã công bố kế hoạch ký “các thỏa thuận hợp tác chiến lược” với các nhà đầu tư chủ yếu tham gia vào sản xuất, nhằm mục đích để các nhà đầu tư tiếp tục hoạt động ở Hungary, và từ đó góp phần vào sự tăng trưởng và phát triển.

Là một phần của Kế hoạch Phát triển Quốc gia 2014 - 2020, 6 tỷ euro đã được phân bổ cho các chương trình du lịch, y tế, cơ sở hạ tầng và bảo vệ môi trường.

Chương 7: Tài trợ dự án và thương mại

Phương thức thanh toán

Việc làm hài hoà cải cách của EU Hungary đã tạo ra một môi trường tài chính mà có thể được tìm thấy được hầu như tất cả vốn liên quan đến các tổ chức, sản phẩm và dịch vụ. Đồng Forint của Hungary đã hoàn toàn có thể chuyển đổi trong tất cả các giao dịch tài chính kể từ năm 2001, và cả các giao dịch tại thị trường tài chính và thị trường vốn Hungary giao dịch đã được tự do hoá hoàn toàn.

Ngân hàng Quốc gia Hungary (NBH) là ngân hàng trung ương và là thành viên của Hệ thống Ngân hàng Trung ương châu Âu (ESCB). Ngân hàng Quốc gia Hungary và các thành viên của các cơ quan ra quyết định thực hiện nhiệm vụ của họ và thực hiện các nghĩa vụ của họ một cách độc lập với chính phủ. Ngoại trừ Ngân hàng Trung ương châu Âu, thì Ngân hàng Quốc gia Hungary (và các thành viên của các cơ quan ra quyết định) có thể không cần hoặc không theo hướng dẫn của Chính phủ, các tổ chức và các cơ quan của Liên minh châu Âu, chính phủ của các nước thành viên EU khác hoặc bất kỳ tổ chức hoặc cơ quan khác.

Theo định nghĩa của đạo luật CXII năm 1996 về tổ chức tín dụng và tài chính doanh nghiệp (đạo luật tài chính doanh nghiệp), tổ chức tín dụng là các tổ chức tài chính thu thập các khoản tiền gửi và cung cấp các khoản tín dụng và các khoản vay tín dụng, và thực hiện các dịch vụ tài chính khác. Một ngân hàng thương mại chỉ có thể hoạt động tại Hungary như là công ty cổ phần hữu hạn (Rt.) hoặc là chi nhánh của một ngân hàng nước ngoài. Trong trường hợp là văn phòng chi nhánh của một ngân hàng nước ngoài, thì giấy phép cho các hoạt động ngân hàng được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài cũng được yêu cầu. Đạo luật tài chính doanh nghiệp xác định phạm vi các dịch vụ tài chính mà ngân hàng thương mại có thể cung cấp.

Tại Hungary, người nước ngoài chỉ có thể thực hiện các dịch vụ tài chính theo một trong

hai cách sau: thành lập công ty cổ phần hữu hạn và đăng ký ở Hungary, hoặc thành lập một văn phòng chi nhánh đã đăng ký. Ngân hàng - bao gồm cả văn phòng chi nhánh của các tổ chức tín dụng nước ngoài - có thể được thành lập với tối thiểu 2 tỷ HUF (khoảng 10 triệu USD) vốn ban đầu. Một tổ chức tín dụng nước ngoài đã đăng ký cũng có thể thành lập ngân hàng đại diện, nhưng có thể không thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh.

Do Hungary gia nhập EU, nên các tổ chức tín dụng đã đăng ký với một quốc gia thành viên khác của EU cũng có thể tham gia vào các dịch vụ xuyên biên giới.

Các tổ chức tài chính quan tâm đến việc kiểm soát thuộc sở hữu của nhà đầu tư chuyên nghiệp nước ngoài chiếm hơn 90% vốn đăng ký của ngành bao gồm 35 ngân hàng thương mại, (xem danh sách trên trang web của Hiệp hội ngân hàng Hungary - <http://www.bankszovetseg.hu/>). Chỉ Ngân hàng phát triển Hungary và Eximbank là 02 ngân hàng có chức năng đặc biệt của chính phủ, vẫn thuộc quyền sở hữu nhà nước.

Nhà đầu tư nước ngoài kiểm soát 80% lĩnh vực ngân hàng tại Hungary. Việc kiểm soát quyền sở hữu nước ngoài rất quan trọng trong việc nâng bậc lĩnh vực ngân hàng cấp một trước đây thành cấp 2 để đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Các nhà xuất khẩu nước ngoài nên lưu ý rằng việc tiếp cận vốn tại Hungary vẫn còn khó khăn và hạn chế, buộc nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ của Hungary phụ thuộc vào việc tự lực về tài chính, kể cả các khoản thanh toán cho hàng nhập khẩu. Vì lý do này, các doanh nghiệp xuất khẩu có xu hướng đề nghị thời gian thanh toán 60 ngày hoặc thậm chí 90 ngày đối với các khách hàng Hungary chỉ sau khi thành lập hồ sơ theo dõi cho các khoản thanh toán.

Cần có tài khoản ngân hàng tại một ngân hàng thương mại để đăng ký và hoạt động công ty ở Hungary. Điện chuyển khoản Ngân hàng được sử dụng cho hơn 80% giao dịch thanh toán, và khách hàng mới đôi khi bị yêu cầu trả tiền trước. Thư tín dụng thường được sử dụng nhiều hơn và các giao dịch đầu tiên có giá trị cao trước khi giữa các đối tác phát triển sự tin tưởng lẫn nhau. Thẻ tín dụng cũng được sử dụng nhưng chủ yếu cho việc mua sắm của cá nhân. Các ngân hàng thương mại lớn nhất tại Hungary là: OTP - Ngân hàng

Tiết kiệm Hungary, Ngân hàng Ngoại thương Hungary (MKB), Citibank, Ngân hàng Tín dụng và Thương mại (K & H), Ngân hàng Budapest - GE Capital, UniCredit Bank, CIB Bank. Các ngân hàng này là thành viên của Hiệp hội ngân hàng Hungary: Có nhiều công ty thu hồi nợ, công ty đánh giá và cơ quan quản lý tín dụng tại Hungary, lớn nhất là:

- Dun & Bradstreet: <http://www.dbhun.hu/en>
- Intrum Justitia: <http://www.intrum.hu>
- Creditexpress: <http://www.creditexpress.hu>
- Sigma Colecction: <http://www.sigma.hu/flash/indexa.htm>
- Coface Intercredit: <http://www.coface.hu/>
- Euler Hermes: <http://www.eulerhermes.hu>

Tài trợ dự án

Chương trình hỗ trợ tài chính của EU cung cấp đa dạng về tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay và đồng tài trợ cho các nghiên cứu và các dự án khả thi trong một số lĩnh vực chính (ví dụ như, môi trường, vận tải, năng lượng, viễn thông, du lịch, y tế công cộng). Một số chương trình tài chính tập trung cũng tạo ra việc mua sắm và các cơ hội trực tiếp với các tổ chức EU.

EU hỗ trợ các dự án phát triển kinh tế trong các quốc gia thành viên, cũng như các dự án xuyên biên giới trong và ngoài EU về "hội nhập kinh tế" trên toàn EU. Ngoài ra, EU cũng cung cấp hỗ trợ cho các quốc gia ứng cử viên và láng giềng.

EU tài trợ dự án thông qua các khoản tài trợ từ ngân sách EU và các khoản vay từ ngân hàng đầu tư châu Âu. Các khoản tài trợ từ chương trình Quỹ Đầu tư và Cấu trúc EU được phân bổ thông qua chính quyền quốc gia và khu vực của các quốc gia thành viên. Các dự

án của quốc gia ngoài EU được quản lý thông qua Tổng cục Mở rộng, Phát triển và Hợp tác (EuropeAid), Tổng cục Hỗ trợ Nhân đạo và Bảo vệ Dân sự (ECHO).

➤ **Quỹ cấu trúc và đầu tư (ESIF)**

Quỹ cấu trúc EU, bao gồm cả Quỹ Phát triển Khu vực châu Âu, được thành lập năm 1975 để hỗ trợ các khu vực kinh tế đình trệ cần tái cấu trúc công nghiệp của Liên minh châu Âu. Trong giai đoạn 2014 – 2020, EU dành 352 tỉ euro cho các dự án thuộc chính sách gắn kết của EU. Ngoài tài trợ các dự án phát triển kinh tế của các quốc gia thành viên hoặc các cơ quan nội bộ, Quỹ Cấu trúc và đầu tư EU (ESIF) cũng hỗ trợ các dự án chuyên ngành để thúc đẩy mục tiêu kinh tế xã hội và môi trường trong EU. Các nước thành viên đàm phán các chương trình theo vùng và “ngành” với các quan chức EC. Để biết thêm thông tin về các chương trình đã được phê duyệt và các dự án được đề xuất trong tương lai liên hệ trang: http://ec.europa.eu/regional_policy/index_en.cfm

Đối với các dự án tài trợ thông qua ESIF, chính quyền của nước thành viên là chìa khóa để đưa ra quyết định. Đánh giá nhu cầu của đất nước, điều tra các dự án, đánh giá hồ sơ dự thầu, và chi phí hợp đồng. Để trở nên quen thuộc với các chương trình hỗ trợ tài chính có sẵn trong các nước thành viên, khuyến khích đấu thầu mở rộng đối với các chỉ số chính sách gắn kết của đất nước.

Hồ sơ dự thầu của các nước thành viên cho các dự án được EU tài trợ tùy thuộc vào pháp luật đấu thầu công EU. Tất cả các dự án ESIF được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia và cũng có thể hội đủ điều kiện cho một khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu và quỹ nghiên cứu EU Horizon 2020.

➤ **Quỹ gắn kết**

Quỹ gắn kết là một công cụ trong chính sách gắn kết của EU. Quỹ này chi 63 tỉ euro (2014 – 2020) ngân sách để tài trợ cho các dự án trong hai lĩnh vực: các dự án hệ thống xuyên châu Âu trong cơ sở hạ tầng giao thông và các dự án môi trường, gồm các ngành

liên quan đến phát triển bền vững, năng lượng đối với các dự án có lợi cho môi trường.

Quỹ này sẽ hỗ trợ cho các dự án tại Bulgaria, Croatia, Cyprus, Cộng hòa Séc, Estonia, Hy Lạp, Hungary, Latvia, Lithuania, Malta, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Slovakia và Slovenia.

Về nguyên tắc, các dự án này sẽ được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia, ngân hàng đầu tư châu Âu và khu vực kinh tế tư nhân. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/regional_policy/thefunds/cohesion/index_en.cfm

➤ **Tài trợ khác của EU cho các nước thành viên**

Các khoản tài trợ khác theo ngành cung cấp cho các nước thành viên EU trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, truyền thông, năng lượng, an ninh, bảo vệ môi trường, giáo dục, đào tạo và nghiên cứu. Các gói thầu liên quan đến các khoản tài trợ được thể hiện trên trang web của Ủy ban châu Âu. Điều kiện tham gia rất nghiêm ngặt và thường được giới hạn cho các doanh nghiệp EU. Thông tin các chương trình này có thể tìm thấy tại: http://ec.europa.eu/grants/index_en.htm

➤ **Hỗ trợ tài trợ bên ngoài**

Cơ quan Phát triển và Hợp tác (EuropeAid) là Tổng Cục (DG) chịu trách nhiệm thực hiện các chính sách phát triển của EU thông qua các chương trình và dự án trên khắp thế giới. Trang web của EuropeAid cung cấp thông tin phong phú về phạm vi của chương trình tài trợ, các loại dự án đủ điều kiện, cũng như những cảm nang hướng dẫn để giúp các bên liên quan hiểu được luật hợp đồng. Tuy nhiên, việc tham gia đấu thầu là dành riêng cho các doanh nghiệp tại các quốc gia thành viên EU hay các nước thụ hưởng và yêu cầu rằng các sản phẩm được sử dụng cho các dự án này phải được sản xuất trong EU hoặc ở các nước nhận viện trợ. Để biết thêm thông tin xin truy cập trang web: http://ec.europa.eu/europeaid/index_en.htm

EU cũng cung cấp cụ thể việc hỗ trợ tài chính trước khi gia nhập cho các quốc gia ứng viên tham gia tìm cách gia nhập EU thông qua “Công cụ hỗ trợ tiền gia nhập” (Instrument for Pre-Accession Assistance - IPA). Ngoài ra, Công cụ Láng giềng Châu Âu (European Neighborhood Instrument - ENI) sẽ hỗ trợ các nước láng giềng ở phía Nam địa Trung Hải và các nước ở phía đông của EU.

IPA II là chương trình thứ hai của EU hỗ trợ các cải cách chính trị và kinh tế, chuẩn bị cho các đối tượng hưởng lợi về các quyền và nghĩa vụ mà đi kèm với tư cách thành viên EU là được liên kết thông qua *acquis communautaire* (cơ quan luật pháp của EU phải được thông qua bởi các quốc gia ứng viên như là một điều kiện tiên quyết để gia nhập). Các chương trình này nhằm mục đích giúp xây dựng năng lực quản lý và năng lực tổ chức của các quốc gia này và tài trợ cho đầu tư nhằm giúp họ tuân thủ luật pháp EU. IPA II tài trợ cho các dự án tại: Albania, Bosnia và Herzegovina, Cộng hòa Macedonia trực thuộc Nam Tư cũ, Iceland, Kosovo, Montenegro, Serbia, và Thổ Nhĩ Kỳ. Ngân sách của IPA II cho giai đoạn năm 2014 - 2020 là 11.7 tỷ Euro. Để biết thêm thông tin, xem tại website:

http://ec.europa.eu/enlargement/instruments/overview/index_en.htm#ipa2

Chương trình chính sách Láng giềng Châu Âu (ENPI) bao gồm các quốc gia láng giềng của EU về phía đông và dọc theo bờ biển phía Nam và phía đông địa Trung Hải (tức là Algérie, Armenia, Azerbaijan, Belarus, Ai Cập, Georgia, Israel, Jordan, Lebanon, Libya, Moldova, Ma Rốc, vùng lãnh thổ Palestine bị chiếm đóng, Syria, Tunisia và Ukraina). Ngân sách ENI cho giai đoạn năm 2014 - 2020 là 15.4 tỷ Euro.

➤ Các khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu

Có trụ sở tại Luxembourg, Ngân hàng đầu tư châu Âu (EIB) là vũ khí tài chính của Liên minh châu Âu. Kể từ khi thành lập vào năm 1958, EIB là chìa khóa quan trọng để xây dựng châu Âu. Là một ngân hàng phi lợi nhuận, EIB đánh giá rà soát và giám sát các dự

án, và cung cấp các khoản vay với chi phí cạnh tranh và dài hạn. Nổi tiếng nhất về khả năng phân tích dự án tài chính và kinh tế, EIB cung cấp các khoản vay cho cả công ty tư nhân lẫn công ty công đối với các dự án hỗ trợ 04 lĩnh vực chính là: sáng tạo và kỹ năng, tiếp cận hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và cơ sở hạ tầng chiến lược.

Tuy EIB phần lớn là tài trợ cho các dự án trong EU, nhưng EIB cũng cho vay ngoài EU (ví dụ như, các quốc gia ở đông nam châu Âu, Châu Phi, Mỹ Latinh, và Thái Bình Dương và Caribe). Năm 2013, EIB cho vay 75 tỷ Euro dành cho các dự án, tăng 37% so với năm 2012. EIB cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ mở rộng các khoản vay của EU dùng để tài trợ cho việc cải thiện cơ sở hạ tầng, nghiên cứu và sản xuất công nghiệp để giúp cho các quốc gia chuẩn bị gia nhập EU.

EIB đưa ra các tiêu chí thu hút tài trợ phải cho các dự án là các dự án đó phải đóng góp vào các mục tiêu của Châu Âu được trích dẫn ở trên, do lãi suất cho vay của EIB thấp hơn so với hầu hết lãi suất thương mại. Các dự án được tài trợ bởi EIB phải đóng góp vào các mục tiêu kinh tế xã hội đặt ra bởi EU, chẳng hạn như nâng cao phát triển những vùng ít được chú ý, cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông vận tải và môi trường của châu Âu, hỗ trợ các hoạt động của doanh nghiệp vừa và nhỏ; hỗ trợ đổi mới đô thị và phát triển nền kinh tế cacbon thấp, và thường xuyên thúc đẩy tăng trưởng và khả năng cạnh tranh ở EU. Website của EIB đăng danh sách các dự án được xem xét để phê duyệt. Xem thêm thông tin tại website:

- <http://www.eib.org/projects/pipeline/index.htm>
- <http://export.gov/europeanunion/marketresearch/index.asp>

Nguồn website

- Các chính sách trong khu vực EU, Quỹ gắn kết và cấu trúc EU:

http://ec.europa.eu/regional_policy/index_en.htm

- Bản liệt kê tài trợ và khoản cho vay của EU: http://ec.europa.eu/grants/index_en.htm
- Văn phòng Hợp tác EuropeAid: http://ec.europa.eu/europeaid/index_en.htm
- Dữ liệu đấu thầu của EU: <http://ted.europa.eu/TED/main/HomePage.do>
- Ngân hàng Đầu tư châu Âu: <http://www.eib.org>
- Các dự án được EIB tài trợ: <http://www.eib.org/projects/index.htm?lang=-en>

Chương 8: Đi lại

Phong tục tập quán kinh doanh

Tập quán kinh doanh tương tự như các quốc gia khác ở Tây Âu. Trang phục kinh doanh đặc trưng của Hungary là suit (bộ quần áo gồm áo khoác và quần âu). Người Hungary xem xét mối quan hệ cá nhân dựa trên việc kết nối kinh doanh. Bữa trưa kinh doanh, tiệc chiêu đãi kinh doanh, và bữa ăn tối là điều phổ biến. Người Hungary thường bắt đầu giới thiệu bản thân trước với tên gia đình (họ) tiếp theo là tên gọi. Ví dụ: Smith John. Danh thiếp được in theo quy ước này ngoại trừ danh thiếp in bằng tiếng Anh. Các đối tác kinh doanh người Hungary đánh giá cao những nỗ lực nhỏ thậm chí tìm hiểu lời chào cơ bản bằng tiếng Hungary. Gần những ngày lễ Giáng sinh, doanh nhân Hungary có thể trao đổi quà tặng tượng trưng với giá trị thường ít hơn 10 USD.

1. Chào hỏi, làm quen

Người Hungary bị coi là “khách sáo” hơn so với những chủng tộc người khác ở Châu Âu. Cho nên khi gặp nhau làm quen, người Hungary có tập tục khẽ cúi người, nhún mình. Nhưng không có chuyện hôn tay phụ nữ, nếu có thì chỉ trong những dịp rất đặc biệt. Thái độ và cách ứng xử lịch sự được người Hungary coi như sự biểu hiện của “thân thể đàng hoàng”. Người Hungary rất nhạy cảm trước các cử chỉ hay biểu hiện thái độ thiếu lịch sự. Họ thường coi đó là sự xúc phạm. Nam giới có thể chủ động bắt tay nhau, nhưng đối với phụ nữ thì nam giới không được chìa tay ra trước mà chỉ được luôn sẵn sàng để đón bắt tay người phụ nữ. Nhưng phụ nữ Hungary rất ít khi chủ động làm như vậy. Khi xưng hô, bạn không được quên chức vụ, tước hiệu, học hàm học vị của đối tác người Hungary.

Sau cuộc họp, bắt tay sau đó nói tên đầy đủ của bạn. Danh thiếp thường được trao ở cuối cuộc gặp.

Người Hungary thân thiện và mến khách. Du khách đến kinh doanh được mời đi ăn trưa

hoặc ăn tối trong một nhà hàng. Doanh nhân Hungary thích làm kinh doanh với những người mà họ biết và tin tưởng.

2. Trang phục và phong cách

Tập tục về trang phục của người Hungary khá quy củ, nhưng người Hungary lại không khắt khe đối với khách nước ngoài, cho dù họ hay đàm tiếu về trang phục của đối tác nước ngoài. Người kinh doanh ăn mặc thông minh, phù hợp với trang phục tiêu chuẩn cho nam giới. Chẳng hạn như, nếu là nam giới tới gặp đối tác người Hungary, bạn không nên mặc áo sơ mi màu xanh da trời mà lại thắt chiếc cravat sặc sỡ. Nếu là phụ nữ, bạn nên mặc váy chứ không nên vận quần âu. Phụ nữ Hungary thường ăn vận rất thời trang và bắt mắt. Phụ nữ người nước ngoài đến gặp họ không nên cạnh tranh với họ về trang phục.

Người Hungary rất hay kết hợp cử chỉ, động tác với lời nói, biểu thị tình cảm và nhấn mạnh sự biểu thị đó bằng cử chỉ, coi đó là biểu hiện của sự tự tin và đối xử bình đẳng. Đối tác nước ngoài nên rất kiềm chế khi tranh luận với người Hungary về những vấn đề nội bộ nhạy cảm của họ. Tốt nhất là đừng phát biểu quan điểm riêng của mình.

Người Hungary đánh giá rất cao những đối tác nước ngoài bên cạnh chuyện làm ăn còn thể hiện sự quan tâm thực sự tới lịch sử, văn hóa, truyền thống và tập tục của họ. Bạn nên tìm hiểu để biết về những nhân vật lịch sử và những thành tựu mà người Hungary rất tự hào như chiếc máy bay lên thẳng do Oszkar Asboth làm ra, chiếc bút bi do Lalo Josef Biro làm ra....

3. Thời gian

Người Hungary đặc biệt coi trọng tính đúng giờ. Hẹn trước và đúng giờ là điều cần thiết. Bạn nên đến các cuộc hẹn với đối tác người Hungary sớm 5 phút còn hơn là chậm 5 phút. Người Hungary coi đó là lịch sự tối thiểu. Nếu bạn đến muộn, họ coi là thiếu tôn trọng cá nhân họ hoặc cương vị của họ. Nhưng ngoài phạm vi công việc thì việc đến muộn –

nhưng không nhiều – cũng có thể được chấp nhận.

4. Đàm phán

Lần gặp gỡ đầu tiên thường được đối tác Hungary tiến hành ở trụ sở của họ, sau đó là mời đi ăn “để tiếp tục câu chuyện”. Làm như vậy rất có lợi cho công việc, nhưng sẽ mất thêm thời gian. Vì thế, bạn phải chú ý để không bị lỡ cuộc hẹn tiếp theo.

Trong trao đổi, người Hungary không thích bị gò bó trong một chương trình nghị sự cố định hay trong các quy định chặt chẽ. Họ thường đề cho khách trình bày trước, sau đó mới trình bày ý kiến của mình.

5. Mời dùng bữa - Nghi thức ăn tối

Ở Hungary, mời khách ăn cơm ở nhà hàng là hình thức rất thông dụng và phổ biến. Người mời thanh toán tiền và nên làm việc đó một cách kín đáo, thường chủ động xin lỗi khách đi ra ngoài để làm việc đó chứ không để đưa hóa đơn thanh toán đến bàn. Tiền tip là 10%.

Nếu trong trường hợp hiếm hoi bạn được mời đến nhà của người Hungary:

- Hãy đến đúng giờ nếu được mời ăn tối, đi trễ nhất là 5 phút. Nếu được mời đến một bữa tiệc hoặc buổi họp mặt lớn khác, hãy chắc chắn không đến muộn quá 30 phút.
- Bạn có thể được mời cởi giày trước khi vào nhà.
- Không nên yêu cầu tham quan nhà.
- Các quy tắc dùng tiệc rất phổ biến ở Hungary. Người Hungary theo quy tắc dùng tiệc kiểu Lục địa (Continental style) – nĩa được giữ ở tay trái và dao ở bên phải trong khi ăn.
- Chủ tiệc sẽ chúc các vị khách ngon miệng khi bắt đầu mỗi món.
- Dùng ăn cho đến khi chủ tiệc bắt đầu ăn.

- Không đặt khuỷu tay của bạn trên bàn, nhưng luôn để tay sao cho lúc nào cũng có thể nhìn thấy bàn tay của bạn.
- Sự hiếu khách được đo lường bằng số lượng và sự đa dạng của thực phẩm được phục vụ. Hãy thử mọi thứ.
- Nếu bạn chưa ăn xong, hãy đặt chéo dao và nĩa lên đĩa của bạn. Cho biết bạn đã ăn xong bằng cách đặt dao và nĩa song song qua bên phải đĩa của bạn.
- Vị khách danh dự thường phát biểu lời cảm ơn đầu tiên và là người chúc sức khỏe của các cá nhân có mặt.
- Vào cuối bữa ăn, ai đó sẽ chúc mừng chủ nhà bằng cách đánh giá cao lòng hiếu khách của họ.
- Một ly rỗng sẽ ngay lập tức được rót đầy lại, vì vậy nếu bạn không muốn uống nhiều hơn, hãy để ly của bạn đầy một nửa. Không bao giờ cụng ly nếu uống bia.

6. Quà tặng

Khi làm việc với đối tác người Hungary, bạn đừng quên đem theo một vài món quà tặng nhỏ, không nhất thiết phải đắt tiền, nhưng rất nên có. Người Hungary coi đó là biểu hiện về sự quan tâm của khách dành cho chủ nhà. Quà tặng nên là chút gì đó có liên quan đến quê hương bạn, một đặc sản quê hương chẳng hạn. Một thứ đồ uống hay một món quà có mối liên hệ nhất định với người được tặng quà cũng rất thích hợp.

Nếu được mời đến nhà của một người Hungary để dùng bữa, hãy mang theo một hộp sôcôla loại ngon, hoa hoặc rượu Tây. Đừng mang rượu vang vì người Hungary tự hào về các loại rượu vang mà họ sản xuất.

Hoa nên được tặng theo số lẻ, nhưng không phải là 13, được coi là số không may mắn. Không tặng hoa ly, hoa huệ, hoa cúc hoặc hoa hồng đỏ. Chủ nhà thường mở quà sau khi nhận quà.

Tư vấn du lịch

Nhìn chung Hungary là một quốc gia an toàn và bình yên. Tuy nhiên du khách nên bảo vệ đồ dùng cá nhân và xe ô tô. Các thông tin hiện tại về du lịch và sinh sống tại Hungary và mô tả về lừa đảo du lịch bao gồm các biện pháp để tránh có thể xem tại website: http://hungary.usembassy.gov/tourist_advisory.html

Nhập cảnh

Quy định mới về các yêu cầu khi nhập cảnh vào Hungary (Stipendium Hungaricum)

Theo như quyết định của Chính phủ Hungary, bắt đầu từ 01/09/2020, tất cả các quốc gia ngoài lãnh thổ Hungary đều được xếp vào nhóm “màu đỏ” dựa trên mức độ nghiêm trọng của tình hình đại dịch trong nước. Theo các quy định mới, kể từ 01/09/2020, các học sinh, sinh viên có thể cư trú còn hạn và đang theo học tại Hungary, hoặc các sinh viên bắt đầu học tập tại Hungary trong năm nay theo diện học bổng Stipendium Hungaricum sẽ không được miễn cách ly 14 ngày dựa vào kết quả xét nghiệm SAR-CoV-2 với hai lần âm tính được thực hiện tại Việt Nam. Ngay khi nhập cảnh vào Hungary, người nước ngoài bắt buộc phải kiểm tra y tế cũng như tuân thủ việc cách ly 14 ngày. Theo như các quy định mới, việc cách ly bắt buộc trong 14 ngày sẽ được thực hiện tại nơi cư trú được chỉ định (VD: tại ký túc xá hoặc nơi ở cá nhân) theo như hướng dẫn từ cơ quan có thẩm quyền quản lý dịch bệnh địa phương.

Theo yêu cầu, cơ quan có thẩm quyền quản lý dịch bệnh địa phương có thể cho phép đương sự đang thực hiện cách ly được thực hiện xét nghiệm SAR-CoV-2 và trong trường hợp có kết quả hai lần âm tính trong 5 ngày và cách nhau 48 giờ, đương sự đó sẽ được miễn thời gian cách ly còn lại. Một số quy định cũ vẫn được giữ nguyên, ví dụ: các học sinh, sinh viên có thể cư trú còn hạn hoặc visa loại D không cần xin giấy phép nhập cảnh của cảnh sát Hungary. Để người nước ngoài có thể đi lại thuận tiện tới Hungary, cơ quan đại diện của Hungary tại nước sở tại sẽ cấp thư hỗ trợ cho từng học sinh, sinh viên có liên quan.

Yêu cầu thị thực

Bất kỳ công ty nào ở Hungary (thậm chí công ty thuộc sở hữu của nước ngoài) thuê người nước ngoài phải xin cấp phép làm việc cho họ, quá trình này mất từ 60 đến 75 ngày. Chính phủ Hungary đưa ra một ngoại lệ cho giám đốc điều hành của các công ty thuộc sở hữu của người nước ngoài đăng ký. Sau khi người lao động có giấy phép làm việc, họ phải xin visa làm việc tại đại sứ quán hoặc lãnh sự quán Hungary ở nước của họ. Chính phủ Hungary thường cấp thị thực một năm. Các biện pháp phòng chống gian lận chặt chẽ được thực hiện trong những năm gần đây đã làm cho quá trình này ngày càng trở nên bất tiện. Một số doanh nghiệp cung cấp cấp giấy chứng nhận và gia hạn cho các công ty ở Hungary.

Ngày 26 tháng Ba năm 1995, thị thực khối SCHENGEN được đưa vào sử dụng. Thị thực khối SCHENGEN hiện có hiệu lực cho những quốc gia sau: Áo, Bỉ, Séc, Đan Mạch, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Hi Lạp, Hungary, Iceland, Ý, Latvia, Lithuania, Luxembourg, Malta, Hà Lan, Na-uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Slovakia, Slovenia, Tây Ban Nha và Thụy Điển. Thị thực SCHENGEN được cấp bởi Đại Sứ Quán hoặc Lãnh Sự Quán của một trong số các quốc gia SCHENGEN cho phép người được cấp đi lại tự do trong các quốc gia đó.

Tuy nhiên, xin lưu ý rằng, người mang thị thực SCHENGEN vẫn phải chịu sự kiểm soát về nhập cảnh và không được bảo đảm nhập cảnh vào bất cứ quốc gia SCHENGEN nào; bản thân visa không phải là quyền đi vào một quốc gia. Tổng thời gian lưu lại, cho dù là một hay nhiều chuyến thăm, không thể vượt quá ba tháng trong vòng nửa năm, và khách viếng thăm phải rời khỏi các quốc gia Schengen trước ngày thị thực hết hạn. Thông tin thêm về thủ tục visa có thể xem tại website:

http://www.mfa.gov.hu/kulkepvisolet/UK/en/en_Konzuliinfo/visa_information.htm

1. Giờ làm việc, đăng ký lịch hẹn xin thị thực

Tổng lãnh sự quán chỉ tiếp nhận và giải quyết theo lịch đã hẹn trước đối với tất cả các vụ việc trừ những vụ việc về bảo vệ lợi ích công dân.

a) Liên hệ đặt lịch hẹn:

Email: consulate.hcm@mfa.gov.hu

Điện thoại: +84 (0) 28 3622 1001

Địa chỉ: Văn phòng Tổng lãnh sự quán

LIM Tower, Tầng 21, số 9 – 11, Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

b) Giờ tiếp khách của bộ phận lãnh sự:

- Thứ hai: 09h – 12h, 13h – 17h
- Thứ ba: 09h – 12h, 13h – 17h
- Thứ tư: 09h – 12h, 13h – 17h
- Thứ năm: 09h – 12h, 13h – 17h
- Thứ sáu: 09h – 12h

Bộ phận lãnh sự đóng cửa những ngày cuối tuần, ngày nghỉ lễ của Hungary và Việt Nam.

c) Lịch làm việc đối với việc xin thị thực loại C và các thủ tục có liên quan:

Tên thủ tục	Thời gian (Thứ Hai; Thứ Tư)
Nộp hồ sơ, phỏng vấn, làm thủ tục nhân trực học	09h15 – 14h00
Bổ sung hồ sơ	09h15 – 15h30
Nhận kết quả thị thực	15h30 – 17h00

d) Lịch làm việc đối với việc xin thị thực loại D và các thủ tục có liên quan:

Tên thủ tục	Thời gian (Thứ Ba; Thứ Năm)
Nộp hồ sơ, phỏng vấn, làm thủ tục nhân trắc học	09h15 – 14h00
Bổ sung hồ sơ	09h15 – 15h30
Nhận kết quả thị thực	15h30 – 17h00

2. Giải quyết công việc liên quan đến thị thực

Kể từ ngày 11 tháng 02 năm 2019, phòng Lãnh sự Đại sứ quán Hungary tại Hà Nội chỉ chấp nhận hình thức thanh toán bằng thẻ ngân hàng (MasterCard, Visa, JCB, American Express, Thẻ Diners Club/ Discover, Thẻ Union Pay, thẻ ATM, thẻ tín dụng). Các hình thức thanh toán khác sẽ không được chấp nhận.

Trường hợp liên hệ với Phòng Lãnh sự quán bằng email (tiếng Việt hoặc tiếng Anh) theo địa chỉ: consulate.hoi@mfa.gov.hu

Lưu ý rằng, Phòng Lãnh sự luôn ưu tiên xử lý các đề nghị của công dân Hungary đang gặp phải rắc rối.

Thông tin dành cho khách hàng đang trong quá trình xét duyệt thị thực:

- Quy tắc bảo mật dữ liệu chung:

<https://konzulizsolgalat.kormany.hu/download/0/78/72000/gdpr2019.pdf>

- Hệ thống thông tin Schengen:

<https://konzulizsolgalat.kormany.hu/download/c/68/72000/GeneralinfoonSISII.pdf>

- Hệ thống thông tin thị thực:

<https://konzulizsolgalat.kormany.hu/download/d/68/72000/GeneralinfoonVIS.pdf>

a) Thông tin về việc xin thị thực loại C (thị thực Schengen cư trú tại Hungary dưới 90 ngày)

Trong email đề nghị đặt lịch hẹn nộp hồ sơ, cần nêu rõ các thông tin sau:

- Họ và tên đầy đủ của các đương sự sẽ nộp hồ sơ,
- Mục đích của việc cư trú tại Hungary,
- Lịch trình dự kiến khởi hành và quay trở về Việt Nam,
- Thông tin để liên lạc bao gồm số điện thoại, địa chỉ email

Lưu ý rằng các thư đề nghị đặt lịch hẹn phải được chính đương sự gửi qua email của Phòng Lãnh sự. Trong trường hợp có ai khác thay mặt đương sự làm thủ tục thì phải đính kèm giấy tờ chứng minh (Vd: thư ủy quyền của công ty du lịch trong trường hợp đi theo đoàn).

Mẫu đơn xin cấp thị thực Schengen bằng tiếng Anh và tiếng Việt có thể tìm thấy tại đường dẫn sau: https://hanoi.mfa.gov.hu/asset/view/89709/Application_Schengen.pdf

b) Thông tin về việc xin thị thực loại D (thị thực quốc gia cư trú tại Hungary trên 90 ngày)

Trong email đề nghị đặt lịch hẹn nộp hồ sơ, cần nêu rõ các thông tin:

- Họ tên đầy đủ của đương sự sẽ nộp đơn,
- Địa chỉ cư trú, mục đích của việc nộp hồ sơ (VD: lao động, đoàn tụ gia đình, học tập, mục đích khác),
- Thông tin để liên lạc (số điện thoại, địa chỉ email).

Đối với các trường hợp xin thị thực lao động, cần cung cấp thêm các thông tin:

- Trình độ học vấn,
- Trình độ ngoại ngữ,
- Trình độ chuyên môn,
- Họ tên người sử dụng lao động.

Lưu ý rằng, các thư đề nghị đặt lịch hẹn phải được chính đương sự gửi qua email của Phòng Lãnh sự. Trong trường hợp có bên thứ ba thay mặt để gửi thư thì cần đính kèm giấy tờ chứng minh người đó được quyền đại diện cho đương sự (Vd: Giấy ủy quyền nếu là người đại diện theo pháp luật, hợp đồng sơ bộ nếu là Chủ sử dụng lao động). Nếu đương sự là trẻ nhỏ thì người đặt lịch hẹn cũng có thể là đại diện theo pháp luật (Vd: bố, mẹ)

Để biết thêm thông tin chi tiết về quy trình, thời gian tiến hành, mẫu đơn đăng ký và các tài liệu gửi kèm hồ sơ, vui lòng tham khảo ở mục Cư trú tại Hungary trên trang web của Văn phòng Di trú và Tỵ nạn Hungary.

c) Những vấn đề lãnh sự khác

Phòng Lãnh sự Đại sứ quán Hungary còn giải quyết các vấn đề khác bao gồm thủ tục Hợp pháp hóa Lãnh sự, thủ tục xin cấp giấy tờ tùy thân (hộ chiếu, ETD, CMT điện tử), hoặc các vấn đề liên quan đến khai sinh, chứng tử, và chứng nhận kết hôn.

Lưu ý rằng các thông tin chung liên quan đến việc di trú tại Hungary đã được đăng trên website chính thức về Dịch vụ Lãnh sự bằng tiếng Anh.

Trong trường hợp có bất cứ yêu cầu nào, có thể liên hệ Phòng Lãnh sự qua địa chỉ consulate.hoi@mfa.gov.hu.

3. Phí Lãnh sự từ ngày 01/05/2020

Dịch vụ	Phí (VND)
Lệ phí visa C (ngắn hạn: không quá 90 ngày lưu trú)	2.050.000
Lệ phí visa C trẻ em 6 - <12 tuổi	1.050.000
Lệ phí visa D (D: Visa dài hạn, quá 90 ngày)	1.550.000
Lệ phí visa D (bổ sung)	1.550.000

Lệ phí visa D, cho ngoại giao đoàn	0
Lệ phí visa D, cho công dân nước sở tại	1.550.000
Lệ phí visa D, lao động thời vụ	1.050.000
Lệ phí visa D, working holiday scheme	1.550.000
Phí phối hợp lãnh sự (tại Châu Âu)	1.050.000
Phí phối hợp lãnh sự (bên ngoài Châu Âu)	1.150.000
Phí phối hợp lãnh sự (các nước láng giềng với Hungary)	550.000

Nguồn: Tổng Lãnh sự quán Hungary tại thành phố Hồ Chí Minh

4. Thông tin thị thực

4.1. Thị thực ngắn hạn (dưới 90 ngày) - Schengen

Hồ sơ thị thực ngắn hạn gồm các yêu cầu sau:

- Hồ sơ xin thị thực cần được nộp trước 15 ngày so với ngày đi dự kiến (nhưng không quá 03 tháng trước ngày đi dự kiến)
- Thời gian xét duyệt hồ sơ là 15 ngày tính từ ngày nộp hồ sơ, không kể thời gian chờ bổ sung giấy tờ (trường hợp cần thiết có thể kéo đến 30 ngày)
- Người xin thị thực phải xin lịch hẹn trước qua email (Lãnh sự sẽ sắp xếp lịch hẹn và thông báo qua email cho quý khách từ 2 – 3 ngày làm việc) và trực tiếp đến Đại sứ quán nộp hồ sơ theo lịch hẹn Lãnh sự đưa ra
- Dấu vân tay và chụp ảnh sẽ được tiến hành tại Đại sứ quán
- Tất cả các giấy tờ nào là bản gốc phải được nộp một bản kèm một bản photocopy thường (bản gốc sẽ được trả lại sau cho đương sự)
- Phí xin thị thực thông thường là 2.050.000 VND và được thanh toán bằng tiền mặt.

Đây là phí không hoàn lại.

- Để thanh toán các phí dịch vụ lãnh sự tại ngân hàng, sau khi nộp hồ sơ các trợ lý lãnh sự sẽ cung cấp cho người xin thị thực một biên nhận với số hồ sơ riêng. Lưu ý rằng, nếu như không có biên nhận này, việc thanh toán phí tại ngân hàng của người xin thị thực sẽ không được chấp nhận.
- Tất cả các giấy tờ chính thức phải được cấp gần đây và được các cơ quan có thẩm quyền của địa phương và Hungary chứng thực và dịch sang các ngôn ngữ chính thức của Đại sứ quán Hungary (và chứng thực bản dịch đó)
- Nộp giấy tờ giả mạo sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự

Mặc dù mục đích xin thị thực khác nhau, tất cả đương sự phải nộp các giấy tờ sau:

- Đơn xin thị thực Schengen phải được điền đầy đủ rõ ràng và kí tên bằng mực xanh .
- Bản gốc hộ chiếu hợp lệ và bản sao hộ chiếu (đã được cấp trong vòng 10 năm trở lại, có giá trị ít nhất 03 tháng sau ngày hết hạn của thị thực cần xin. Hộ chiếu phải còn nguyên ít nhất 02 trang kề nhau chưa sử dụng để có thể dán thị thực.
- 1 ảnh màu cỡ hộ chiếu được chụp gần đây
- Bản gốc và bản photocopy tất cả hộ chiếu cũ (nếu có)
- Trong trường hợp trẻ vị thành niên xin thị thực, phải có giấy đồng ý của cha mẹ hoặc người giám hộ cho phép trẻ ra nước ngoài
- Bản sao CMND, giấy khai sinh và sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận kết hôn, quyết định li hôn, giấy chứng nhận sở hữu bất động sản, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh,....
- Bảng chứng về nhà ở
- Bảo hiểm du lịch bao gồm chi phí y tế có hiệu lực tại tất cả các nước trong khối Schengen hoặc toàn cầu với mức chi trả tối thiểu là 30.000 EUR trong thời gian lưu trú tại khu vực Schengen. Đương sự nên mang theo bản gốc bảo hiểm nếu được yêu cầu

xuất trình khi nhập cảnh vào khối Schengen

- Xác nhận tài khoản ngân hàng của đương sự trong 3 tháng gần đây
- Giấy xác nhận nơi làm việc/hưu trí/trường học
- Đặt chỗ máy bay khứ hồi
- Các giấy tờ được liệt kê ở trên là những giấy tờ cơ bản trong hồ sơ xin thị thực của đương sự.
- Tất cả các văn bản, giấy tờ nếu không phải bằng tiếng Anh hoặc tiếng Hungary bắt buộc phải dịch công chứng sang tiếng Anh hoặc tiếng Hungary.
- Tất cả hồ sơ của quý khách sẽ được lưu lại tại Lãnh Sự Quán Hungary dù được cấp hay không được cấp visa.
- Bản chính của tất cả các văn bản, giấy tờ cũng cần phải mang đến Tổng lãnh sự quán trong trường hợp viên chức Lãnh sự cần đối chiếu.
- Nếu ngoài các nước trong khối Schengen, đương sự còn có kế hoạch đi các nước khác thì buộc phải có thị thực nhập cảnh của nước đó.
- Đối với trường hợp đi theo nhóm, đi gia đình, cần chuẩn bị hồ sơ riêng cho từng đương đơn và yêu cầu mỗi bộ hồ sơ của mỗi đương đơn phải đầy đủ các văn bản yêu cầu. Các bản gốc để vào hồ sơ của trưởng đoàn, và phải photocopy cho các hồ sơ còn lại.
- Không có bất kỳ đảm bảo trước nào về việc được cấp thị thực hay không. Do đó, không nên lên kế hoạch đi lại không thay đổi được cho tới khi nhận được thị thực
- Nếu được cấp visa, khi đến nhận hộ chiếu và thị thực tại Tổng lãnh sự quán Hungary, người xin thị thực cần phải trình vé máy bay khứ hồi đã thanh toán.
- Đương đơn (người nộp đơn xin visa) phải trực tiếp đến nhận lại hộ chiếu và kết quả tại Tổng lãnh sự quán Hungary tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Thị thực Schengen ngắn hạn chỉ được cấp tối đa 90 ngày trong vòng 180 ngày. Nếu quý khách đã từng được cấp thị thực Schengen và lưu trú ở khối Schengen trong vòng 180 ngày trở lại đây, xin vui lòng kiểm tra số lượng ngày tối đa được phép lưu trú cho chuyến đi kế tiếp ở website sau đây: https://ec.europa.eu/home-affairs/content/visa-calculator_en

Đại sứ quán có thể yêu cầu nộp thêm các giấy tờ khác.

a) Thời hạn xét duyệt đối với đơn xin visa Schengen

Quy định số 810/2009/EK của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu (ngày 13 tháng 7 năm 2009) về việc ban hành Bộ Luật Thị thực của Cộng đồng

Chương III., Điều 23.

Quyết định đối với đơn xin thị thực

- (1) Quyết định cần phải đưa ra trong vòng 15 ngày theo lịch đối với đơn có đủ điều kiện chấp nhận theo điều 19.
- (2) Thời gian đưa ra quyết định trong từng trường hợp có thể kéo dài nhiều nhất đến 30 ngày, đặc biệt là khi cần phải kiểm tra đơn kỹ hơn, hoặc cần phải trao đổi với các cơ quan hữu quan của nước được đại diện trong trường hợp đại diện.
- (3) Trường hợp ngoại lệ, trong những trường hợp nhất định nếu cần thiết phải có thêm giấy tờ, tài liệu, thời hạn đưa ra quyết định có thể kéo dài nhiều nhất đến 60 ngày theo lịch.

b) Thủ tục khiếu nại trong trường hợp đơn xin schengen visa bị từ chối

Người xin visa có quyền khiếu nại quyết định từ chối đơn xin visa trong 8 ngày kể từ khi nhận được quyết định;

Phải trực tiếp mang đơn khiếu nại đến Tổng Lãnh sự quán nộp;

Khi nộp đơn khiếu nại phải trả ngay 750.000 VND phí khiếu nại, tất cả mọi người phải

trả phí này kể cả người nộp đơn lần đầu được miễn phí, phí này không được miễn giảm;

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao sẽ xem xét đơn khiếu nại;

Thời gian xem xét là 15 ngày kể từ khi nhận được đơn khiếu nại, thời hạn này không thể giảm vì bất kì lý do nào, đơn xin rút ngắn thời gian xét duyệt cũng không thể được chấp nhận;

Trong thời gian xét duyệt, cơ quan có thẩm quyền có thể yêu cầu nộp thêm các văn bản, và yêu cầu phỏng vấn lại;

Trong trường hợp đơn khiếu nại bị bác, người làm đơn có quyền yêu cầu tòa án xét lại;

Người có đơn xin visa bị từ chối có quyền được nộp đơn xin visa lại (cùng với phí visa) bất kỳ lúc nào.

4.2. Thị thực đi công tác/ hội thảo

Ngoài các giấy tờ chung, người xin thị thực đi công tác/ hội thảo phải nộp các giấy tờ sau:

- Đơn xin nghỉ phép được công ty duyệt
- Hợp đồng lao động
- Giấy phép đăng kí kinh doanh trong 3 tháng gần đây
- Thư mời của công ty có trụ sở và đăng kí kinh doanh tại Hungary, nêu rõ:
- Họ và tên, tên công ty và vị trí của người được mời
- Mục đích, nơi ở và thời gian chuyến đi. Cần phải nộp các văn bản trao đổi về chuyến công tác tại Hungary
- Thông tin về chương trình hội thảo đào tạo, vv...(nếu có)
- Đảm bảo rằng tất cả chi phí liên quan đến việc lưu trú của đương sự tại Hungary sẽ được chi trả

- Giấy tờ cá nhân: Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận kết hôn (nếu có), giấy xác nhận của ngân hàng, sổ tiết kiệm, sổ đỏ,.. (nếu có)

Đại sứ quán Hungary có quyền yêu cầu đương sự nộp thêm các giấy tờ và/hoặc cung cấp thêm thông tin nếu cần thiết.

4.3. Thị thực mục đích thể thao

Ngoài các giấy tờ chung, người xin thị thực mục đích thể thao phải nộp các giấy tờ sau:

- Giấy tờ chứng minh nguồn gốc của đương sự:
- CMND/Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu bản gốc và bản công chứng và bản dịch Tiếng anh công chứng
- Giấy tờ chứng minh tài chính của đương sự:
- Nghề nghiệp của đương sự (nếu có) và giấy xác nhận nơi làm việc nêu rõ thời gian làm việc và thu nhập – dịch tiếng Anh công chứng
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất bản gốc hoặc bản sao công chứng – dịch Tiếng Anh công chứng
- Sao kê tài khoản ngân hàng trong ba tháng gần đây – dịch tiếng anh công chứng
- Giấy xác nhận của Liên đoàn thể thao Việt Nam (bao gồm thu nhập hàng tháng của đương sự, thời gian làm việc và nêu rõ việc có hoặc không trang trải cho chuyến đi của đương sự sang Hungary)
- Thư xác nhận từ Ủy ban Olympic (nếu có)
- Giấy chứng nhận về các trại tập huấn trước đây, tham gia giải vô địch ở nước ngoài và Việt Nam, cung cấp thông tin về sự nghiệp thể thao
- Thư mời cá nhân tham dự sự kiện thể thao của đơn vị tổ chức tại Hungary (bao gồm tất cả tên người được mời và số hộ chiếu), thư xác nhận đăng kí tham gia sự kiện, xác nhận thanh toán phí tham gia.

- Giấy xác nhận tài trợ

4.4. Thị thực đi du lịch

Ngoài các giấy tờ chung, người xin thị thực đi du lịch cần phải nộp các giấy tờ sau:

a) Chứng minh tài chính

- **Nếu người xin thị thực là nhân viên:**

- + Bản gốc sao kê tài khoản ngân hàng để chứng minh thu nhập trong ba tháng gần đây
- + Bảng lương ba tháng gần đây
- + Giấy xác nhận của công ty hoặc hợp đồng lao động gần đây
- + Quyết định cho nghỉ phép của công ty

- **Nếu người xin thị thực là chủ công ty hoặc tự kinh doanh**

- + Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh (*)
- + Bằng chứng đã thanh toán các loại thuế

- **Nếu đương sự đã nghỉ hưu**

Quyết định được hưởng chế độ hưu trí. Ngoài ra, cần phải chứng minh tài chính bằng thẻ tín dụng, tài sản, sổ tiết kiệm

- **Nếu đi theo công ty du lịch**

Thư xác nhận của công ty du lịch đảm bảo trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính và việc trở về nước của người đi du lịch. Cần phải nộp các văn bản trao đổi giữa đương sự và công ty du lịch

b) Lịch trình chi tiết

Lịch trình chi tiết bao gồm lộ trình du lịch và khoảng thời gian du lịch chính xác ở từng nước trong khối Schengen

c) Bằng chứng nơi ở

Giấy xác nhận đặt chỗ khách sạn trong suốt thời gian lưu trú trong khối Schengen

d) Bản sao giấy tờ

Bản sao sổ hộ khẩu gia đình (*)

Bản sao giấy chứng nhận kết hôn hoặc quyết định ly hôn (nếu có) (*)

e) Trong trường hợp đương sự là trẻ vị thành niên:

- Đi cùng với bố hoặc mẹ, phải có giấy đồng ý của mẹ hoặc bố hoặc người giám hộ cho phép trẻ ra nước ngoài. Nếu bố hoặc mẹ có quyền nuôi dưỡng duy nhất, thì không cần nộp giấy này (*)
- Nếu bố mẹ không đi cùng thì phải có giấy đồng ý của cả bố mẹ có quyền nuôi dưỡng đương sự (*)
- Giấy khai sinh của đương sự (*)
- Bản sao CMND của bố mẹ (*)
- Giấy xác nhận của trường học, kết quả học tập trong năm học

Khi đến nhận hộ chiếu và thị thực tại Đại sứ quán, cần phải nộp bản sao vé máy bay khứ hồi đã thanh toán.

Các giấy tờ được đánh dấu (*) phải là các giấy tờ gần đây nhất (tối đa 3 tháng) và được cơ quan có thẩm quyền địa phương chứng thực và dịch sang tiếng Anh (dịch chứng thực)

Ngoài các giấy tờ trên, Đại sứ quán có quyền yêu cầu đương sự cung cấp thêm các giấy tờ và thông tin khác.

4.5. Thị thực đi thăm thân hoặc bạn bè

Ngoài các giấy tờ chung, người xin thị thực đi thăm thân hoặc bạn bè cần phải nộp các giấy tờ sau:

a) Chứng minh tài chính**• Nếu người xin thị thực là nhân viên:**

- + Bản gốc sao kê tài khoản ngân hàng để chứng minh thu nhập trong ba tháng gần đây
- + Bảng lương ba tháng gần đây
- + Giấy xác nhận của công ty hoặc hợp đồng lao động gần đây
- + Quyết định cho nghỉ phép của công ty

• Nếu người xin thị thực là chủ công ty hoặc tự kinh doanh

- + Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh
- + Bằng chứng đã thanh toán các loại thuế

• Nếu đương sự đã nghỉ hưu

Quyết định được hưởng chế độ hưu trí. ngoài ra, cần phải chứng minh tài chính bằng thẻ tín dụng, tài sản, sổ tiết kiệm

b) Về phía người bảo lãnh

- + Thư mời gốc của người bảo lãnh/chủ nhà ở Hungary phải được hợp pháp hóa tại Cơ quan Di trú và Quốc tịch (BÁH), và không quá 3 tháng
- + Bản sao hộ chiếu của người bảo lãnh/chủ nhà ở Hungary. Nếu người bảo lãnh/chủ nhà ở Hungary là người nước ngoài, cần nộp giấy phép cư trú
- + Chứng minh tài chính của người bảo lãnh/chủ nhà ở Hungary

• Nếu người bảo lãnh/chủ nhà ở Hungary là nhân viên:

- + Bảng lương trong ba tháng gần đây
- + Giấy xác nhận của công ty hoặc hợp đồng lao động gần đây

• Nếu người bảo lãnh/chủ nhà là chủ công ty hoặc tự kinh doanh

- + Trích lục công ty được đăng ký tối đa ba tháng
- + Bảng cân đối kế toán và lợi nhuận, thua lỗ trong vòng hai năm tài chính gần đây

c) Lưu trú

• **Nếu đương sự lưu trú tại nhà người mời**

- + Giấy bảo lãnh chỗ ở của chủ nhà
- + Giấy chủ quyền nhà.

• **Nếu đương sự không lưu trú tại nhà người mời:**

Giấy tờ xác minh chỗ ở gồm đặt chỗ khách sạn, nhà nghỉ

d) Bản sao giấy tờ

- Bản sao sổ hộ khẩu (*)
- Bản sao giấy chứng nhận kết hôn hoặc quyết định li hôn (Nếu có) (*)

e) Giấy tờ chứng minh

Giấy tờ chứng minh quan hệ giữa đương sự và người bảo lãnh/chủ nhà định cư tại Hungary (*)

f) Trong trường hợp đương sự là trẻ vị thành niên:

- Đi cùng với bố hoặc mẹ, phải có giấy đồng ý của mẹ hoặc bố hoặc người giám hộ cho phép trẻ ra nước ngoài. Nếu bố hoặc mẹ có quyền nuôi dưỡng duy nhất, thì không cần nộp giấy này (*)
- Nếu bố mẹ không đi cùng thì phải có giấy đồng ý của cả bố mẹ có quyền nuôi dưỡng đương sự (*)
- Giấy khai sinh của đương sự (*)
- Bản sao CMND của bố mẹ (*)

Khi đến nhận hộ chiếu và thị thực tại Đại sứ quán, cần phải nộp bản sao vé máy bay khứ hồi đã thanh toán.

Các giấy tờ được đánh dấu (*) phải là các giấy tờ gần đây nhất (tối đa 3 tháng) và được cơ quan có thẩm quyền địa phương chứng thực và dịch sang tiếng Anh (dịch chứng thực). Ngoài các giấy tờ trên, Đại sứ quán có quyền yêu cầu đương sự cung cấp thêm các giấy tờ và thông tin khác.

Bưu chính viễn thông

Dịch vụ điện thoại, bao gồm điện thoại đường dài thì đáng tin cậy ở Hungary. Budapest được cung cấp bởi 03 nhà cung cấp điện thoại di động, T - Mobile, Telenor và Vodafone. Hungary cũng có nhiều nhà cung cấp dịch vụ Internet, bao gồm: GTS Hungary, T-Home, UPC và Invitel. WiFi miễn phí hoặc trả phí có tại hầu hết các khách sạn, nhà hàng và nhiều nơi công cộng.

Giao thông

Hungary có cơ sở hạ tầng giao thông vận tải phát triển tốt sẵn sàng cho ngành du lịch nội địa. Các tuyến đường sắt đan chéo nhau trong cả nước và kết nối với hầu hết các thành phố. Tuyến “liên thành phố” cung cấp các dịch vụ tốc hành hạng nhất để đến các thành phố lớn hơn. Giờ tàu chạy có thể được kiểm tra và đặt chỗ trên website [Elvira – MAV Star](#). Một tàu cánh ngầm làm phà chở hành khách trên sông Danube từ Vienna và Bratislava.

Đường cao tốc của Hungary, mặc dù thường trong tình trạng tốt, nhưng đang cải tiến liên tục để đáp ứng các tiêu chuẩn của EU. Có 05 đường quốc lộ chính kết nối Budapest với các nước láng giềng như Áo, Slovenia, Croatia, Serbia và Ukraina và đường cao tốc kéo dài đến Slovakia và Romania. Tổng chiều dài của đường cao tốc ở Hungary là hơn 1.500 km (932 dặm).

Budapest có hệ thống giao thông công cộng hiệu quả, dựa trên nền tảng 04 tuyến tàu điện ngầm dòng được bổ sung bởi hệ thống xe buýt thông minh, xe điện và xe đẩy. Xe taxi cũng có sẵn. Nên gọi điện thoại đến một trong các công ty lớn của Budapest để yêu cầu xe taxi, tốt hơn là gọi xe trên phố, vì việc này giúp đảm bảo giá vé phù hợp.

Uber không hoạt động tại Hungary, nhưng hiện nay Hungary có nhà cung cấp dịch vụ giống Uber là Bolt Taxi. Taxi có mức giá cố định là 300 HUF/Km (1, 2 USD/Km) ngoài chi phí cơ bản duy nhất là 700 HUF (2,60 USD) và lệ phí chờ đợi là 75 HUF/phút (0,3 USD/phút). Một chuyến đi từ sân bay đến Trung tâm thành phố thường tốn khoảng 9.000 HUF (37 USD) tùy thuộc vào tình trạng giao thông. Xe đưa đón sân bay cung cấp dịch vụ đáng tin cậy, và chi phí khoảng 25 USD.

1. Đường hàng không

Hãng hàng không quốc gia Malév Hungary Airlines (MA) đã ngừng hoạt động vào tháng Hai năm 2012, tương lai của nó vẫn còn chưa chắc chắn. Các chuyến bay đến Hungary được điều hành bởi British Airways (BA) (www.britishairways.com) và ngân sách của các hãng Wizz Air (W6) (www.wizzair.com) và easyJet (U2) (www.easyjet.com).

Hiện nay, có khoảng 05 sân bay của Hungary đang hoạt động, 02 sân bay lớn là sân bay Ferihegy tại thành phố Budapest và sân bay Balaton. Có rất nhiều hãng hàng không khác nhau khai thác những đường bay đến Hungary. Từ Việt Nam, có thể bay sang Hungary từ các cảng sân bay lớn của Hungary như sân bay Nội Bài (Hà Nội), sân bay Đà Nẵng (Đà Nẵng) và sân bay Tân Sơn Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh).

Chặng bay từ sân bay Nội Bài (Hà Nội)- Budapest: Rất nhiều các hãng hàng không khai thác đường bay này, đặc biệt là các hãng hàng không lớn như Vietnam Airlines, Cathay Pacific Airways, Turkish Airlines, Air France, Lufthansa, Aeroflot.... với tổng số chuyến khoảng gần 40 chuyến trong một ngày. Giá vé cho đường bay này từ 410 USD. Tất nhiên là ở thời điểm hiện tại không có những đường bay thẳng đến thủ đô Budapest của Hungary mà cần phải quá cảnh tại một số điểm dừng chân ở Bangkok (Thái Lan),

Hồng Kông... Thời gian bay dao động trong khoảng từ 14 giờ 30 phút cho tới hơn 30 giờ.

Chặng bay từ sân bay Tân Sơn Nhất (thành phố Hồ Chí Minh) – Budapest: Chặng bay này được ít hãng hàng không khai thác hơn so với chặng bay Hà Nội - Budapest, chỉ khoảng trên 10 hãng trong đó có thể kể tới một số hãng khai thác với tần số lớn đó chính là Vietnam Airlines, Qatar Airways, Emirates, British Airways, Air France... Mỗi ngày cũng có khoảng trên 40 chuyến bay hoạt động với giá vé của các chuyến bay dao động trong khoảng từ 500 USD trở lên. Tuy nhiên thời gian bay cũng tương đối dài khoảng 16 giờ 15 phút cho tới 22 giờ 30 phút.

Chặng từ sân bay Đà Nẵng (Đà Nẵng)- Budapest: chặng bay này được một số hãng hàng không khai thác với khoảng 43 chuyến trong một ngày. Tuy nhiên một điểm đặc biệt là tất cả các chuyến bay xuất phát từ sân bay Đà Nẵng đến thủ đô Hungary đều sẽ dừng chân tại thành phố Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, giá vé sẽ đắt hơn khoảng 600 USD và thời gian bay sang Budapest từ sân bay này sẽ kéo dài hơn thời gian bay từ sân bay tại thành phố Hồ Chí Minh khoảng 18 giờ 5 phút cho tới 38 giờ 40 phút.

2. Đường sắt

MAV (điện thoại: (40) 494 949; www.mav.hu) là mạng lưới đường sắt của Hungary. Xe lửa trực tiếp đến Hungary có từ các thành phố ở châu Âu bao gồm cả Basel, Berlin, Bratislava, Bucharest, Dresden, Ljubljana, Munich, Paris, Vienna và Zagreb.

Budapest có hệ thống xe lửa chạy đến rất nhiều thành phố lớn khác của châu Âu, xe ở ga Eastern chạy về phía Đông Âu, xe ở ga Western chạy về Tây Âu,... Các bến cuối cùng và liên kết trực tiếp với tuyến metro ở trong thành phố:

- Eastern Railway Station – M2, là ga kết nối Budapest với các thành phố của Áo như Vienna, Salzburg, với Đức, Pháp, Ý và các nước ở Tây Âu khác... Nếu đi từ Budapest đến các nước trên thì bạn chọn ga này để đi.
- Southern Railway Station – M2, ga này kết nối giữa Budapest với Zagreb của Croatia.

- Western Railway Station – M3, ga này là nơi kết nối Budapest với Lviv, Kiev & Ukraine.

Vé xe có thể mua trực tiếp tại quầy (kể cả vé đi các nước khác) hoặc mua online từ website hãng tàu của Hungary là Mavcsopot. Budapest có các tuyến xe lửa đi quốc tế và mở bán vé hàng ngày như đi Berlin (12 giờ), Bucharest (16.5 giờ), Venice (13.5 giờ), Ljubljana (9 giờ), Zagreb (6.5 giờ), Belgrade (8 giờ), Sarajevo (11 giờ), Munich (7.5 giờ), Vienna (3 giờ), Prague (7 giờ), Bratislava (2.5 giờ), Warsaw (10.5 giờ), Sofia (18 giờ), Kiev (25 giờ) và Moscow (39 giờ). Giá vé tàu bán cũng rất rẻ, như đi từ Budapest qua Vienna chỉ khoảng 13 hoặc 19EUR/lượt.

- **InterRail:** cung cấp du lịch hạng hai không giới hạn lên đến 30 quốc gia châu Âu cho cư dân châu Âu (hoặc cư dân ngoài châu Âu, những người đã cư trú ở châu Âu trong hơn 6 tháng) với 2 lựa chọn. Cho phép đi du lịch toàn cầu trong 15 ngày, 22 ngày, 01 tháng; hoặc cho phép du lịch trong vòng 10 ngày hoặc 22 ngày qua 30 quốc gia. Du lịch trong nước là không được phép đối với hành khách cư trú. Du khách dưới 26 tuổi và trẻ em được giảm giá. Yêu cầu cho một số dịch vụ tốc độ cao, đặt chỗ ngồi. Giảm giá được cung cấp trên Eurostar và một số tuyến đường phà (www.interrailnet.com).
- **Eurail:** cung cấp du lịch hạng hai không giới hạn ở 23 quốc gia châu Âu. Tàu Eurail toàn cầu cung cấp du lịch cho 15 hoặc 21 ngày, 01, 02 hoặc 03 tháng, cũng như du lịch 10 ngày trong vòng 02 tháng hoặc 15 ngày du lịch trong vòng 02 tháng, vé tàu Eurail toàn cầu cung cấp giảm giá cho những người dưới 26 tuổi. Tàu Eurail khu vực cho phép đến 10 ngày đi du lịch trong một khoảng thời gian 02 tháng trong 02 hoặc 03 nước láng giềng. Trẻ em được giảm. Eurail One Pass cho phép một người sử dụng đến 05 ngày du lịch đường sắt hạng nhất trong một khoảng thời gian 15 ngày hoặc 10 ngày du lịch trong vòng 01 tháng. Không áp dụng cho các cư dân của châu Âu, Thổ Nhĩ Kỳ, Morocco, Algeria, Tunisia hoặc Liên bang Nga (www.eurail.com).

3. Đi bằng bus

Có rất nhiều các tuyến bus nội địa châu Âu như Eurolines hay Orangeways liên kết với Budapest và điểm dừng cuối cùng thường là ở Népliget Bus Terminal. Từ đây bạn có thể đón Metro tuyến M3 để đi đến các điểm khác nhau trong trung tâm thành phố. Ngoài ra còn có 3 bến đỗ xe bus khác là bến Stadion Bus Station đi về phía đông thành phố, bến Árpád Bridge Bus Station đi về các nơi phía bắc và bến Etele tér Bus Station đi nội địa.

4. Lái xe đến Hungary

Bất cứ ai lái xe từ Vương quốc Anh sẽ phải đi qua đường hầm Channel (ĐT: (08) 443 353 535, tại Anh; www.eurotunnel.co.uk).

Đến từ tây bắc châu Âu, đường cao tốc M1 từ Vienna và Bratislava vào Hungary, vào thành phố Győr trước và tiếp tục vào thủ đô Hungary. Các tuyến đường chính từ Croatia ở phía tây nam theo bờ phía nam của hồ Balaton để trở thành đường cao tốc M7 dẫn đến Budapest. Đường cao tốc M5 dẫn phía nam từ Budapest Szeged, từ nơi có biên giới gần đó để cả Serbia và Romania. Cửa khẩu biên giới nói chung là nhanh chóng và đơn giản giữa Hungary và các nước xung quanh khu vực Schengen.

5. Bằng thuyền - Tàu du lịch

Sông Danube chảy qua phía tây quốc gia và đông đi qua Budapest. Hầu hết các tàu du lịch đi du lịch dọc theo sông Danube ở Budapest.

6. Tàu ngầm

Từ tháng 4 đến tháng 9, dịch vụ tàu cánh ngầm cung cấp 02 chuyến 01 tuần, do tàu MAHART vận hành (ĐT: (1) 484 4013; www.mahartpassnave.hu) giữa Vienna và Budapest qua Bratislava. Cuộc hành trình mất khoảng 6 tiếng.

7. Cách đi lại trong thành phố

Để đi lại trong thành phố bạn có thể sử dụng xe taxi, thuê xe đạp, bus, Metro, và Tram

(tàu điện ở trên mặt đất). Cách dễ dàng và tiện lợi nhất đối với mọi người là nên chọn Metro để đi lại, kết hợp với đi bộ. Có một số loại vé Metro bạn nên cân nhắc khi đi Budapest như:

- Vé lẻ: dành cho những người đi theo từng lượt, giá bán 350 HUF/vé.
- Vé loại block 10 vé: có giá 3000 HUF, tiết kiệm được 500HUF so với khi mua vé lẻ.
- Vé ngày: có giá 1650 HUF được tính bắt đầu khi bạn sử dụng lần đầu tiên.
- Vé ngày cho nhóm: có giá 3300 HUF (tối đa là 5 người thôi).

Hệ thống Metro của Budapest có tất cả 4 line là M1,2,3,4 tương ứng với các màu vàngm, đỏ, xanh dương và xanh lá được xây dựng năm 2014. Nếu bạn đi một mình ở Budapest tầm 02 đến 03 ngày trong trung tâm thành phố thì nên mua loại vé block 10 lượt để tiết kiệm. Có rất nhiều máy bán vé tự động ở mỗi nhà ga Metro, nếu ở sân bay bạn không biết mua ở đâu thì bạn có thể tìm đến quầy thông tin dành cho khách du lịch đến Budapest.

Ngôn ngữ

Tiếng Hungary rất khó. Người nước ngoài rất ít nói được ngôn ngữ Hungary, hầu hết người dân địa phương tham gia vào kinh doanh quốc tế sẽ nói tiếng Anh, mặc dù các thông dịch viên người Hungary thường có thể thuê theo yêu cầu và có thể được đặt thông qua các đại lý du lịch. Người Hungary đánh giá rất cao những đối tác thành thạo hoặc có thể sử dụng được tiếng Hungary. Thành thạo ngôn ngữ này là thế mạnh rất giá trị đối với những ai muốn hợp tác làm ăn với người Hungary.

Doanh nghiệp tại Hungary thường sử dụng tiếng Anh, đặc biệt là trong số các công ty đa quốc gia. Tuy nhiên, các công ty do nhà nước sở hữu và có quy mô nhỏ hơn tại Hungary có thể có những người quản lý không nói hoặc rất ít nói tiếng Anh. Trong trường hợp này, một thông dịch viên có thể được dùng cho các cuộc họp. Tiếng Đức là ngôn ngữ nước ngoài thứ hai phổ biến nhất.

Y tế

Hungary có các tiêu chuẩn tốt về y tế. Luật pháp Hungary quy định không tiêm phòng cho người nước ngoài đi du lịch hoặc sống ở Hungary. Bởi vì nhiều chính sách bảo hiểm y tế của người nước ngoài không bao gồm chi phí phát sinh ở nước ngoài, người nước ngoài được khuyến khích mua bảo hiểm ở nước ngoài trước khi đi du lịch đến Hungary. Các bác sĩ và bệnh viện Hungary thường yêu cầu thanh toán trước trước khi hoàn thành các dịch vụ được cung cấp. Thẻ ngân hàng được chấp nhận trong các bệnh viện tư nhân hiện đại và phòng khám sức khỏe hiện đại.

Giờ địa phương, giờ làm việc và các ngày nghỉ lễ

1. Giờ địa phương:

GMT + 01:00 hoặc 6 giờ trước giờ chuẩn miền đông.

2. Giờ làm việc:

Từ 9:00 AM đến 5:00 PM.

Các doanh nghiệp và văn phòng chính phủ thường đóng cửa vào chiều ngày thứ Sáu.

Một số nhà bán lẻ nhỏ/ địa phương đóng cửa vào Chủ Nhật.

3. Các ngày nghỉ lễ của Hungary năm 2019

Năm 2021	Ngày lễ	Năm 2022
01/01 - Thứ Sáu	Lễ đón năm mới	01/01 - Thứ Bảy
15/3 - Thứ Hai	Kỷ niệm cách mạng 1848-1849 (Revolution Day)	15/3 - Thứ Ba
02/4 - Thứ Sáu	Thứ sáu Tuần Thánh	15/4 - Thứ Sáu
05/4 - Thứ Hai	Lễ Phục sinh (Easter Monday)	18/4 - Thứ Hai

01/5 - Thứ Bảy	Quốc tế Lao động	01/5 - Thứ Bảy
24/5 - Thứ Hai	Lễ kỷ niệm Kito giáo (Whit Monday)	06/6 - Thứ Hai
20/8 - Thứ Sáu	Ngày Thánh Stephen (Saint Stephen's Day)	20/8 - Thứ Bảy
20/8 - Thứ Sáu	Quốc khánh	20/8 - Thứ Bảy
23/10 - Thứ Bảy	Ngày kỷ niệm cách mạng dân chủ mùa thu 1956 (Republic Day)	23/10 – Chủ nhật
01/11 - Thứ Hai	Ngày lễ Thánh (All Saints' Day)	01/11 - Thứ Ba
25/12 - Thứ Bảy	Giáng sinh	25/12 - Chủ nhật
26/12 - Chủ nhật	Giáng sinh	26/12 - Thứ Hai

Tạm nhập nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân

Tình trạng miễn thuế áp dụng cho các đồ dùng cá nhân của du khách nước ngoài. Điều này bao gồm những gì du khách mang theo hoặc gửi đến Hungary và có ý định sử dụng trong suốt thời gian họ ở lại Hungary. Việc miễn thuế cũng áp dụng cho đồ dùng cá nhân, ngoại trừ hàng tiêu dùng lâu bền, mà các cư dân thường trú ở Hungary mang ra nước ngoài hơn 24 giờ nhưng gửi trả lại. Miễn thuế chỉ có thể được khai một lần một ngày. Thông tin và liên hệ có tại trang web của cơ quan Hải quan và bảo vệ tài chính Hungary.

- [http://en.nav.gov.hu/intormation on customs matters](http://en.nav.gov.hu/intormation%20on%20customs%20matters)
- [http://en.nav.gov.hu/intormation on customs matters/General Customs Information](http://en.nav.gov.hu/intormation%20on%20customs%20matters/General%20Customs%20Information)

Cấm nhập khẩu

Thịt và các sản phẩm sữa hoặc trồng cây trong chậu hoặc bắt nguồn từ bên ngoài EU. Nội dung khiêu dâm, ma túy và vũ khí không có giấy phép.

Cấm xuất khẩu

Thịt sống hoặc sản phẩm sữa. Sản phẩm văn hóa đăng ký với một bảo tàng hoặc lưu trữ công cộng (trên 50 tuổi), chỉ có thể được xuất khẩu với sự cho phép của Văn phòng quản lý.

Miễn thuế ở Hungary

Hungary nằm trong Liên minh châu Âu. Nếu bạn đang đi du lịch từ Vương quốc Anh, bạn được quyền mua nước hoa, chăm sóc da, mỹ phẩm, Champagne, rượu vang, rượu mạnh, phụ kiện thời trang, quà tặng và đồ lưu niệm – tất cả miễn thuế giá tương đương.

Mua với hàng hoá nhập khẩu miễn phí trong EU cho sử dụng cá nhân cho hành khách tuổi từ 17 tuổi trở lên:

- Thuốc lá: 800 điếu thuốc lá, 400 xì gà nhỏ, 200 điếu xì gà, 1kg hút thuốc lá.
- Nước uống có cồn: 10 lít tinh thần hơn 22%, 20 lít đồ uống có cồn ít hơn 22%, 90 lít rượu vang (không quá 60 lít rượu vang lấp lánh) 110 lít bia.

Nếu bạn đến từ một quốc gia không thuộc EU, các mục sau đây có thể được nhập khẩu vào Hungary bởi du khách trên 17 tuổi mà không chịu thuế hải quan:

- 200 điếu thuốc hoặc 50 điếu xì gà hoặc 100 xì gà hoặc 250g thuốc lá (cho du khách hàng không), 40 điếu thuốc hoặc 20 điếu xì gà hoặc xì gà hoặc 10 50g thuốc lá (Đối với người đến bằng đường sắt, đường bộ).
- 1L tinh thần, 2L của đồ uống có cồn không quá 22% bằng chứng, 4L của rượu vang, 16L bia.
- Quà tặng giá trị € 430 (€ 300 cho đến bằng đường sắt, đường bộ, đường thủy).
- 1kg cà phê, ca cao, chè và các loại khác (ớt bột và ớt bột trừ hỗn hợp).
- Máy ảnh, máy quay video không chuyên nghiệp, máy tính xách tay, âm thanh stereo cá nhân, đĩa CD và phim chụp ảnh (một số tiền hợp lý để sử dụng cá nhân).

Lưu ý: Vật nuôi phải có sức khỏe và giấy chứng nhận tiêm chủng ngày không quá một

tuần trước khi đến, vật nuôi và cộng đồng, công dân nhập Hungary từ các nước thứ ba phải có một nhận dạng duy nhất (hình xăm hoặc vi mạch).

Website tham khảo

- <http://travel.state.gov/content/passports/english/country/hungary.html>
- <http://www.atacarnet.com>
- <http://gotohungary.com/>
- <http://visit-hungary.com/budapest>
- <http://www.budapest.com/>

Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại

Liên hệ

1. Các tổ chức và Bộ ngành, chính phủ Hungary

- Website chính phủ Hungary: <http://www.kormany.hu/en>
- Bộ Quốc phòng: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-defence>
- Bộ Ngoại giao: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-foreign-affairs>
- Bộ Nội vụ: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-interior>
- Bộ Kinh tế Quốc gia: <http://www.kormany.hu/en/ministry-for-national-economy>
- Bộ Phát triển Quốc gia: <http://www.kormany.hu/en/ministry-of-national-development>
- Bộ Nguồn nhân lực Hungary:
<http://www.kormany.hu/en/ministry-of-human-resources>
- Bộ Hành chính công và tư pháp Hungary:
<http://2010-2014.kormany.hu/en/ministry-of-public-administration-and-justice>
- Bộ Phát triển Nông thôn:
<http://2010-2014.kormany.hu/en/ministry-of-rural-development>
- Đại sứ quán Hungary tại Việt Nam: <http://www.mfa.gov.hu/kulkepvisolet/VN/en/>
- Hội đồng mua sắm công: <http://www.kozbeszerzes.hu/>
- Cơ quan Phát triển Quốc gia (Széchenyi 2020): <http://palyazat.gov.hu/>
- Cơ quan Thuế vụ và Hải quan Quốc gia của Hungary: <http://en.nav.gov.hu/>
- Cơ quan Thông tin và Truyền thông Quốc gia: <http://english.nmhh.hu/>
- Văn phòng Thống kê Trung ương Hungary: <http://www.ksh.hu/?lang=en>

- Cơ quan cạnh tranh (HCA): <http://www.gvh.hu/en/>
- Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Hungary: <http://exim.hu/en>
- Văn phòng Sở hữu trí tuệ Hungary: <http://www.sztnh.gov.hu/hu>
- Công ty Quản lý Tài sản Quốc gia Hungary: <http://www.mnvzrt.hu/en/>
- Văn phòng cấp phép Thương mại Hungary: <http://mkeh.gov.hu/>
- Ngân hàng Trung ương Hungary: <http://english.mnb.hu>

2. Hiệp hội ngành Công nghiệp và Thương mại Hungary

- Hiệp hội các nhà sản xuất dược phẩm đổi mới: <http://www.igy.hu>
- Hiệp hội cao su Hungary: <http://www.magusz.hu/>
- Hiệp hội bán hàng trực tiếp: <http://www.dsa.hu/en>
- Liên đoàn Công nghiệp Thực phẩm Hungary: <http://www.efosz.hu>
- Liên đoàn Công nghiệp Hungary: <http://www.mgyosz.hu>
- Liên đoàn các nhà sản xuất giấy và máy in Hungary: <http://www.fedprint.hu/>
- Hiệp hội quảng cáo Hungary: <http://www.mrsz.hu/>
- Hiệp hội Đóng gói và Xử lý vật liệu: <http://www.csaosz.hu>
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Hungary: <http://www.mkik.hu/en>
- Hiệp hội kỹ thuật điện Hungary: <http://www.mee.hu/english>
- Hiệp hội Nhượng quyền Thương mại Hungary: <http://www.franchise.hu/>
- Hiệp hội các nhà sản xuất dược phẩm Hungary: <http://www.magyosz.org/hu>
- Hiệp hội Bất động sản Hungary: <http://www.maisz.hu/>
- Hiệp hội các nhà thầu xây dựng Quốc gia: <http://www.evosz.hu/>

- Liên đoàn các nhà tuyển dụng và nhà sản xuất Hungary:

<http://www.mgyosz.hu/en/index.php?fo=1&al=4>

3. Đại sứ quán Việt Nam tại Hungary

Địa chỉ: 1146 Budapest, XIV.Kerület Thököly u.41

Điện thoại: (+361) 342 5583, 342 9922, 343 0963

Fax: (+361) 352 8798

Email: vp_budapest@yahoo.com

vp-budapest@mofa.gov.vn

Website:

<https://vnembassy-budapest.mofa.gov.vn/vi-vn/embassy/EmbassyStaffs/Trang/default.aspx>

a) Văn phòng:

Lịch làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu (hàng tuần)

- Sáng: 8h00 – 12h00
- Chiều: 13h30 – 17h00

Tel: (+361) 342 5583

b) Lãnh sự:

Lịch tiếp khách: Thứ Hai, Thứ Tư và Thứ Sáu (hàng tuần): Từ: 8h30 am – 12h00 am.

Tel: (+361) 342 9922

Email: consularhu@gmail.com

Tổng đài bảo hộ công dân: (+84 4) 62 844 844 hoạt động 24/24 giờ, sẵn sàng tiếp nhận tất cả các cuộc gọi cung cấp thông tin, phản ánh yêu cầu, đề nghị giúp đỡ của các công

dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài.

Danh sách cán bộ nhân viên Đại sứ quán:

- Ông **Nguyễn Tiến Thức** - Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền
- Ông **Nguyễn Việt Tuấn** - Tham tán, Người thứ hai
- Bà **Tống Thị Thanh Thủy** - Bí thư thứ Nhất
- Ông **Hoàng Quốc Khánh** - Bí thư thứ Nhất
- Bà **Lê Hà Anh Thơ** - Bí thư thứ Hai
- Ông **Nguyễn Thái Hà** - Bí thư thứ Hai
- Bà **Vũ Thị Ngọc Bích** - Nhân viên
- Bà **Trịnh Thị Mỹ Bình** - Nhân viên
- Bà **Nguyễn Thị Hương** – Nhân viên

c) Thương vụ:

Tham tán Thương mại: Phạm Văn Công

Lịch làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu (hàng tuần)

Địa chỉ : 1147 Budapest, Miskolci ut 89

Tel: (+361) 261 6361

Email: hu@moit.gov.vn

Liên hệ:

- Ông **Phạm Văn Công** - Tham tán Thương mại
- Ông **Trần Ngọc Hà** - Bí thư thứ Nhất Thương mại

d) Các ngày nghỉ lễ

- Tết Nguyên đán theo lịch nghỉ của các cơ quan nhà nước Việt Nam
- Giỗ tổ Vua Hùng Vương 10/3 âm lịch
- Lễ 30/4 và 1/5
- Quốc khánh 2/9
- Tết Dương lịch
- Các ngày nghỉ lễ của Quốc gia sở tại

4. Đại sứ quán Hungary tại Việt Nam

a) Đại sứ quán Hungary tại Hà Nội

Đại sứ: Öry Csaba

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Hanoi Lake View, 28 Thanh Niên, Tây Hồ, Tp.Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3771 5717

Email (Lãnh sự): consulate.hoi@mfa.gov.hu

Email (Đại sứ quán): mission.hoi@mfa.gov.hu

b) Tổng Lãnh sự quán Hungary tại thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 21, LIM Tower, 9-11 Tôn Đức Thắng, Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: +84 28 3622 1001

Tổng lãnh sự: Szojka Éva Szilvia

Email: mission.hcm@mfa.gov.hu

Các vụ việc lãnh sự: consulate.hcm@mfa.gov.hu

c) Thông tin liên hệ:

- **Szojka Éva Szilvia** - Tổng lãnh sự

- **Rostás Gábor** - Phó Tổng lãnh sự/lãnh sự
- **Szűcs Anna** - Lãnh sự
- **Domokos Tamás Dániel** - Tùy Viên Kinh Tế và Thương Mại
- **Magyar Tibor** - Chánh Văn phòng
- **Nagy Emília** - Bộ phận thư ký, Nhân viên lãnh sự
- **Pircs István** - Quản trị hệ thống IT khu vực

d) Giải quyết vướng mắc liên quan đến quá trình xin cấp thẻ cư trú dài hạn

Để biết thêm chi tiết liên quan đến quá trình xin cấp thẻ cư trú dài hạn, thời hạn xét duyệt, mẫu đơn đăng ký và các phụ lục đi kèm, vui lòng xem tại website của Tổng cục Quản lý Ngoại kiều Quốc gia ([Cư trú tại Hungary](#)).

Nếu có bất kỳ vướng mắc gì liên quan, liên hệ:

Cố vấn nội chính thuộc Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hungary.

Tên: Dr. Sára Görömbei

Địa chỉ: 1027 Budapest, Bem rakpart 47.

Số điện thoại: +36-1-458-3600

Email: integritas@mfa.gov.hu

Sự kiện thương mại

1. Các sự kiện thương mại tại Hungary

- **Home Design Budapest**

Hội chợ thiết kế nội thất

Ngày: 07/10 – 11/10/2020

Nhà tổ chức: Hungexpo C.Co.Ltd.

Website: <https://otthon-design.hu/en/>

- **Industry Day**

Triển lãm thương mại quốc tế ngành công nghiệp và tự động hóa

Ngày: 19/10 – 22/10/2020

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <https://iparnapjai.hu/en/>

- **Mach-Tech Budapest**

Triển lãm Thương mại Quốc tế về Công nghệ Chế tạo Máy móc sản xuất và công nghệ máy hàn

Ngày: 19/10 – 22/10/2020

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <https://iparnapjai.hu/en/>

- **FeHoVa**

Triển lãm Quốc tế về Vũ khí, Săn bắt và nghề cá

Ngày: 11/02 – 14/02/2021

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <https://fehova.hu/en/>

- **Budapest Boat Show**

Triển lãm quốc tế về tàu thuyền

Ngày: 25/02 – 28/02/2021

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <https://boatshow.hu/en/>

- **AMTS Budapest**

Triển lãm thương mại quốc tế các nhà cung cấp ngành công nghiệp ô tô

Ngày: 26/03 – 28/03/2021

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <https://www.amts.hu/en>

- **Construma Budapest**

Triển lãm quốc tế về xây dựng

Ngày: 07/10 – 11/10/2020

Nhà tổ chức: Hungexpo C.Co.Ltd.

Website: <http://www.construma.hu>

- **Ökoindustria Budapest**

Hội chợ thương mại quốc tế về ngành công nghiệp môi trường, hiệu quả năng lượng

Ngày: 28/04 – 30/04/2021

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <https://okoindustria.hu/en/>

- **Budapest Cleaning Show**

Hội chợ thương mại quốc tế về công nghệ làm sạch chuyên nghiệp

Ngày: 14/04 – 15/04/2021

Nhà tổ chức: Hungarian Cleaning Technology Ass.

Website: <https://budapestcleaningshow.hu/en/>

- **Beauty Forum Hungary**

Hội chợ thương mại quốc tế về ngành công nghiệp làm đẹp và mỹ phẩm

Ngày: 06/11 – 07/11/2020

Nhà tổ chức: Health and Beauty Business Media Kft

Website: <https://www.beauty-forum.hu/>

- **Travel Budapest**

Triển lãm Du lịch Quốc tế

Ngày: 25/02 – 28/02/2021

Nhà tổ chức: Hungexpo C.Co.Ltd.

Website: <https://utazas.hungexpo.hu/en>

- **Hungarotherm Budapest**

Triển lãm quốc tế về công nghệ sưởi, thông gió, điều hòa không khí và vệ sinh

Ngày: 14/04 – 18/04/2021

Nhà tổ chức: Hungexpo C.Co.Ltd.

Website: <https://hungarotherm.hu/en/>

- **AGROMashEXPO & AgrárgépShow**

Triển lãm máy móc ngành nông nghiệp

Ngày: 22/01 – 25/01/2022

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <http://www.hungexpo.hu/agromashexpo>

<http://agromashepo.hu/en>

- **Sirha Budapest**

Hội chợ thương mại quốc tế ngành dịch vụ khách sạn, nhà hàng và thực phẩm

Ngày: 08/02 – 10/02/2022

Nhà tổ chức: Hungexpo Zrt.

Website: <https://sirha-budapest.com/>

2. Thông tin liên hệ nhà tổ chức Triển lãm Thương mại

- **Budapesti Sportcsarnok Üzemeltető Kft. - Papp László Budapest Sportaréna**

Địa chỉ: 1062 Budapest, Váci út 3.

1043 Budapest, Stefánia Út 2.

Tel: +36-1-422-2600

Email: info@budapestarena.hu

Website: <http://www.budapestarena.hu/html/index.php>

- **Hungexpo Zrt. (Hungexpo C.Co.Ltd.)**

Địa chỉ: 1101 Budapest, Albertirsai út 10.

1441 Budapest, Po. 44.

Tel: +36 (0)1 2636000

Fax: +36 (0)1 2636098

Email: info@hungexpo.hu

Website: <http://www.hungexpo.hu>

- **Health and Beauty Business Media Kft (Health and Beauty Business Media)**

Địa chỉ: 1033 Budapest, Szentendrei út 95.

Tel.: +36 (1) 457 0067

E-mail: info@health-and-beauty.hu

Website: www.health-and-beauty.hu

- **Hungarian Cleaning Technology Ass. (Hungarian Cleaning-technology Association)**

Địa chỉ: Fogarasi ut 2-6

1148 Budapest, Hungary

Phone: +36 20 424 1343

Email: kiss.judit@matisz.org

Website: <https://www.matisz.org/>

- **SYMA+SD Kft.**

Địa chỉ: 1146 Budapest, Dózsa György út 1.

Tel: +36-1-460-1102

Email: szervezes@syma.hu

Website: <http://www.syma.hu/>

- **Millenáris**

Địa chỉ: 1024 Budapest, Kis Rókus u. 16–20.

Tel: +36-1-336-4000

Email: millenaris@millenaris.hu

Website: <http://www.millenaris.hu/>

